

BÁT CHÁNH ĐẠO
LỚP CHÁNH KIẾN
Tập 9

Trưởng Lão THÍCH THÔNG LẠC

BÁT CHÁNH ĐẠO
LỚP CHÁNH KIẾN

(Tài Liệu Chuyên Ngữ Pháp Âm)



Tập 9

NHÓM BẢO TỒN CHÁNH PHÁP

MỤC LỤC

076-(LCK-033A)	9
* Áp dụng Định vô lậu	
* Giữ độc cư	
* Oai nghi	
* Hãy quay về với chánh pháp Nguyên Thủy (Tuệ Hạnh)	
077-(LCK-033B)	35
* Nhân quả khẩu hành ái ngữ (Nguyên Thanh - Quảng Trí - Liễu Huệ - Diệu Hiền - Diệu Đức)	
078-(LCK-033C)	75
* Nhân quả ý hành (Diệu Văn)	
* Cảm nghĩ pháp Nguyên thủy dạy người hiện đại (Nguyệt Cảo)	
079-(LCK-034A)	115
* Thầy mong mỗi tu sinh có lòng yêu thương như ông Phú Lô Na	

-
- 080-(LCK-034B) 149**
- * Ví dụ Chánh niệm tĩnh giác
 - * THN
 - * Tâm không dính mắc
 - * Nhiếp tâm
 - * Gọi tên thầy
 - * Vọng tưởng
- 081- (LCK-034C) 187**
(CHƯA GHI ĐƯỢC NỘI DUNG)
- * Vấn đạo độc cư cho tâm tuôn trào
 - * Định Niệm Hơi Thở
 - * Nhiếp tâm
 - * Nhân quả bổ thí
 - * Thiện Vô Lậu
- 082-(LCK-035A) 189**
- * Chánh niệm tĩnh giác
 - * Triển khai tri kiến xả tâm
 - * Nhân quả
 - * Tứ Niệm Xứ quét tâm
- 083-(LCK-035B) 205**
- * Tâm thư Diệu Văn
 - * Lòng yêu thương
 - * Định vô lậu
 - * Chánh niệm tĩnh giác

* Áp dụng nhân quả xả tâm

084-(LCK-035C) 235

- * Vấn đạo Y áo
- * Chánh niệm tinh giác
- * Từ trường người tu
- * Nhân quả cứu hỏa
- * Không làm khổ mình, khổ người

085-(LCK-035D) 269

- * Vấn đạo Tứ Niệm Xứ
- * Nhiếp Tâm
- * Định Vô Lậu
- * Đuổi bệnh
- * Hôn trầm
- * Nhân quả bệnh tật)

086-(LCK-036A) 299

- * Áp dụng Định vô lậu xả tâm
- * Qui ước Lớp Chánh Kiến

087-(LCK-036B) 349

- * Qui ước Lớp Chánh Kiến
- * Quán thân vô thường (Nguyên Thanh)

088-(LCK-036C)**403**

- * Vấn đạo nhân quả (Sát sanh - Bác sỹ bệnh nhân - Nạo thai - Con trai con gái)
- * Nghiệp người nữ người nam



076-(LCK-033A)

- * Áp dụng Định vô lậu**
- * Giữ độc cư**
- * Oai nghi**
- * Hãy quay về với chánh pháp Nguyên Thủy (Tuệ Hạnh)**



Hôm nay, cái lớp học của chúng ta... bây giờ Thầy nhắc lại để chúng ta biết rằng trong cái thời gian mà Thầy dạy trong một tuần lễ thì chúng ta lấy trọn hai ngày. Một ngày bên nữ và một ngày bên nam và có thưa hỏi, mọi người thưa hỏi Thầy thì trong cái buổi sáng 7 giờ thì cái giờ đó là giờ nghỉ. Nhưng mà vì sự tu tập gặp nhiều cái khó khăn, có nhiều người rất khó khăn. Lúc bây giờ 7 giờ sáng các con sẽ đến ngay cái Tổ Đường này sẽ gặp Thầy hoặc là 2 giờ chiều, giờ mà Thầy cho mấy con để gặp Thầy, trong khoảng gặp Thầy chỉ một giờ thôi, vì Thầy còn nhiều công việc lắm, Thầy không có rảnh, cho nên trong một giờ đó thì mấy con thưa hỏi những cái vấn đề tu tập gặp

những cái khó khăn, Thầy sẽ giải quyết. Bởi vì trong một ngày, một đêm mấy con tu tập là mấy con gặp nhiều khó khăn. Nhiều khi Thầy phải đến Thất mấy con để mà trợ giúp cho mấy con, hướng dẫn cho mấy con cách thức để mà xả tâm không khéo thì mấy con bị ức chế. Không khéo thì mấy con bị ức chế tâm, cho nên vì vậy mà

(1:55 Trưởng lão nhận điện thoại)

Thầy nhắc các con để các con biết trong một ngày, một đêm tu tập. Ở đây chúng ta tu thật, học thật, chúng ta thực hiện để mà chúng ta đạt được chứng quả A La Hán chứ không phải chúng ta bỏ công lao chúng ta học một cách đơn sơ, rồi chúng ta phí cả cái thời gian và cuộc đời chúng ta. Bởi vì học phải làm được, mà nếu ai thấy mình không làm được thì nên tự rút lui đừng để Thầy quá cực khổ. Nghĩa là quyết tâm, bước vào cái con đường tu này là chúng ta phải làm chủ hoàn toàn bốn sự đau khổ của chúng ta. Nhất định là chúng ta phải làm chủ. Còn nếu mà chúng ta không có sự quyết định như vậy, chúng ta tu tập một cách để mà chơi, để mà thường, vì danh, vì lợi gì đó. Thì cái chuyện này không phải. Cái chuyện này

mục đích chúng ta là quyết tâm để thực hiện cho được sự giải thoát, cái sự giải thoát cho chúng ta. Cho nên vì vậy nó là một cái lợi ích rất lớn cho chúng ta, nếu mà chúng ta không thấy được, coi như là chúng ta cứ chơi. Bởi vì cái bài mấy con viết là cái công lao rất lớn, tư duy, suy nghĩ, đầu tư rất nhiều ở trong những cái bài viết. Hôn nay trong những cái bài viết mấy con có cái giá trị, nhưng mà viết để làm gì đây, viết để áp dụng vào đời sống của chúng ta, để cho tâm chúng ta bất động, làm chúng ta thoát ra sự đau khổ.

Chúng ta học nhân quả để chúng ta biết cái đường đi của nhân quả, chúng ta biết được cái hành động thiện, ác của chúng ta để mà chúng ta ngăn chặn những cái hành động ác của chúng ta. Vì vậy mà chúng ta biết đây là một cái phương pháp nó có cái sự huấn luyện và đào tạo chúng ta hẳn hoi để triển khai cái tri kiến chúng ta, để chúng ta nhìn thấy mọi vật trong cái Chánh kiến không còn bị tà kiến, giúp chúng ta giải thoát hoàn toàn về cái tâm của chúng ta. nhưng mà khi tâm của chúng ta nó được bình an, nó được bất động, nó được thanh tịnh, thì lúc bấy giờ tâm chúng ta nó mới có định tĩnh, còn cái tâm của mình nó còn dao động

thì làm sao nó được định tĩnh được, nó dao động trước ác pháp, trước các cảm thọ. Cho nên mục đích của Định Vô Lậu là giúp cho cái tâm của chúng ta thanh tịnh, nó không còn một chút nào đau khổ trong đó nữa. Không còn một ác pháp nào tác động cho nó Tham, sân, si được. Cho nên những cái bài viết của các con mà viết, dựa vào cái dàn bài mà viết Thầy thấy nó không sai đường đi của nhân quả, nhưng có người thì diễn tả, lý luận nó dài dòng, nhưng có người diễn tả nó rất là gần gũi, ngắn gọn. Xoáy mạnh vào cái ác, cái thiện của nó để mà chúng ta biết được cái đó chúng ta không làm. Và biết được cái đó chúng ta nên làm. Tất cả những cái bài viết của mấy con có cái giá trị lớn mạnh. Thầy thấy trong một tháng học tập qua rồi thì cái sự tiến bộ rất là rõ ràng.

Cho nên vì vậy Thầy biết rằng nó không phải là mấy con nhiếp tâm từng phút để an trú từng phút, từng giây để rồi mấy con từ đó mà tiến lên, không phải vậy. Mà bắt đầu căn bản của mấy con nhiếp từng phút, từng giây để bên đây xả tâm thì bên kia tăng lên chứ không phải là bên đây các con cứ ức chế tâm thì các con sẽ đi vào định tưởng. Mấy con cứ nỗ lực mà lo nhiếp tâm, an trú

tâm để cho đừng có niệm thì coi chừng mấy con đã sai. Thầy chỉ cần mấy con một phút thôi, một phút nhiếp tâm và an trú tâm một phút để khi mấy con xả được cái tâm thì cái thời gian đó nó sẽ tự tăng lên, hai phút, ba phút mà không bị ức chế tâm. Cho nên đến khi các con xả hết tâm của các con thì nó sẽ định tĩnh. Cái tâm nó định tĩnh cho nên nó nhu nhuyễn, nó dễ sử dụng. Các con hiểu Đức Phật nói, đó là cái pháp mà từ xưa đến giờ người ta không có hiểu, người ta không có kinh nghiệm tu cho nên người ta cứ bắt mình tu nhiếp tâm, ức chế tâm đi vào cho hết vọng tưởng, nhưng không ngờ không phải, do cái Định Vô Lậu chúng ta mới phá vỡ cái tham, sân, si của chúng ta. Vì vậy mà nó không còn niệm là tại vì nó hết tham, sân, si. Mà nó hết tham, sân, si, nó thanh tịnh thì tâm mới định tĩnh được. Còn bây giờ chúng ta còn tham, sân, si làm sao bảo nó định tĩnh. Mà nếu mà ngồi nó hết niệm tức là tham, sân, si nó bị ức chế làm sao mà hết.

Cho nên cái tu sai mà ngàn đời đến giờ phút này Thầy triển khai ra cái lớp học rõ ràng đâu có phải tu như vậy mà đạt, cho nên từ xưa đến giờ người ta tu rất nhiều, nhưng mà ta đạt những gì, khi mà người ta tu sai,

hôm nay Thầy dạy đúng, mà mấy con được cái phước duyên mà học đúng như vậy thì chắc chắn là má con sẽ làm chủ được bốn sự đau khổ của mấy con, tức là mấy con đã chứng đạt chứ gì. Cho nên Thầy ước mong rằng mấy con đừng vì một lý do gì mà cuộc đời chúng ta đủ cái phước duyên mà học cái lớp này, để làm chủ được bốn sự đau khổ của chúng ta thì hạnh phúc vô cùng, hạnh phúc rất lớn. Mà cái hạnh phúc rất lớn của bản thân của chúng ta, nhưng cái hạnh phúc rất lớn là cho hành tinh này, bởi vì chúng ta đã làm được và chúng ta sống đúng đạo đức không làm khổ mình, khổ người, cho nên nó đem lại hạnh phúc cho loài người trên hành tinh này. Một gương hạnh của chúng ta, cái thân giáo của chúng ta nó đã hướng dẫn biết bao nhiêu người khi mà chúng ta nói ra lời nói bằng đúng sự thật của chúng ta đã sống đúng.

Cho nên Thầy rất đau lòng là khi Thầy dạy mà mấy con không chịu xả tâm, mấy con luôn luôn ức chế tâm Thầy rất đau lòng. Thầy muốn mấy con xả tâm, bởi vì xả tâm ly dục, ly ác pháp thì đem lại hạnh phúc cho mấy con, mà hờ một chút thì mấy con cãi cọ, rồi đủ thứ chuyện làm cho Thầy bất

an, làm cho Thầy phải giải quyết thể này, thể khác. Và các con phải cẩn thận khi lời nói của chúng ta như chúng ta học về khẩu hành, nhất là về lời nói mà trong Hành Thập Thiện Đức Phật đã dạy nó có bốn cái nghiệp khẩu, nghiệp ác của nó, cho nên về cái nghiệp khẩu, mà nghiệp ác thì chúng ta cẩn thận về việc nói ra một lời nói làm cho người ta suy nghĩ sai lệch. Thí dụ như bây giờ mấy con nói: Con có chuyện muốn nói riêng với Thầy, thì cái người khác hiểu sai lệch, sự thật ra con muốn nói chuyện riêng với Thầy thật sự con nói chuyện gia đình của con, cha mẹ con như thế này thể khác để nhờ Thầy an ủi, giúp đỡ cho cha mẹ con tu hành đó là chuyện riêng, còn nếu mà mình nói tới cái chuyện không chuyện riêng thì người ta nghĩ chuyện riêng của nam nữ thì nó rất là tai hại mấy con. Cho nên khi mình nói dùng lời nói mình khéo léo, khéo léo dụng để không người khác người ta hiểu lầm. Mà chính mình nói không khéo léo để người khác hiểu lầm tức là lạc tạo cho người ta có tội.

Cho nên cái ngôn ngữ rất khó mấy con, các con thấy về thân hành về cái nhân quả của con người thì cái ngôn ngữ nó tới bốn

lận mấy con. Về cái khẩu hành của chúng ta nó có tới bốn cái nghiệp của nó rồi, Cho nên nó nặng hơn là cái thân hành và cái ý hành của chúng ta. Cho nên khi mở miệng ra chúng ta rất khéo léo, dùng lời ái ngữ, mà ái ngữ không phải tà ngữ mà ái ngữ Chánh ngữ cho nên đó là cái khéo léo chúng ta dùng chứ không khéo chúng ta dùng ái ngữ lại là ái ngữ của thất tình lục dục nó là tà ngữ mà, mặc dù lời nói rất là yêu thương nhưng mà đem đến chúng ta đau khổ thì cái đó là tà ngữ chứ không phải Chánh ngữ.

Cho nên ở đây hôm nay mấy con sẽ được một số bài mấy con đọc từ cái hiểu biết để mà xác định cho đến từ cái chỗ mà các con có cái sự lý luận, áp dụng vào đời sống của mình để biết làm gì? Mấy cái bài này được đọc để mấy con làm gì đây, để mà mấy con rút tỉa từng kinh nghiệm đó để mà xả tâm chứ không phải đọc để mấy con làm những cái bài văn cho hay, không phải vậy đâu, mà chính đọc để chúng ta hiểu biết cách thức để xả tâm mình, để đem lại sự bình an cho chính bản thân mình.

Cho nên trong những cái bài này thì nó có nhiều cái điều kiện mà chúng ta cần phải

lắng nghe để mà chúng ta tu tập, và đồng thời Thầy xin nhắc lại về cái vấn đề hạnh độ cư nó rất là quan trọng. Tại vì chúng ta giữ độ cư được chúng ta mới thấy được tâm tuân trào, chúng ta huân quá nhiều, trong khoảng thời gian từ nhỏ tới lớn chúng ta huân gieo vào trong tâm chúng ta quá nhiều. Hôm nay chúng ta xả mà chúng ta tiếp duyên thì nó không xả, mà nó ở trong đó, chúng ta sống độ cư rồi chúng ta sẽ thấy nó tuân trào, nó tuân trào nó mang theo ba cái tính chất, ba cái cảm thọ của nó, thọ lạc, thọ khổ, thọ bất lạc bất khổ.

Thọ lạc, khi nó tuân trào ra những cái niệm này nó làm cho chúng ta hân hoan, vui. Đức Phật cũng bảo chúng ta đừng có chấp nhận nó bởi vì thọ lạc nó không chấp nhận. Thọ khổ nó làm chúng ta buồn khổ, những cái niệm nó tuân ra nó làm chúng ta nhớ da diết, nó làm chúng ta tức giận, nó làm chúng ta phiền não, những cái niệm đó nó làm chúng ta rất là khổ thì cái thọ khổ này chúng ta cũng không chấp nhận. Nhưng có những niệm nó cũng khởi ra nhưng mà nó không thọ lạc, thọ khổ, thọ bất lạc bất khổ, nghĩa là nó không thọ lạc, thọ khổ, bất lạc bất thọ khổ, bình thường nó không có gì, đó

là những cái niệm tào lao, nhưng Đức Phật cũng không chấp nhận nó đó mấy con. Cho nên Đức Phật đâu có chấp nhận ba cái cảm thọ, mà cảm thọ của cái gì? Của cái niệm của chúng ta, của cái niệm của chúng ta nó hiện ra nó làm cho chúng ta có ba cái trạng thái cảm thọ. Cho nên ở trên Tứ Niệm Xứ thì chúng ta thấy có trên tâm quán tâm, thì quán tâm trên cái cảm thọ của tâm thì nó bao giờ một cái niệm nó cũng mang đầy đủ ba cái tính chất cảm thọ của nó, không thọ khổ thì thọ lạc, không thọ lạc thì thọ bất lạc bất khổ. Chúng ta nhớ những cái điều mà Đức Phật dạy chúng ta rất căn bản. Cho nên trong khi mà tu tập thì các con lưu ý về cái phần này, nhiều khi các con sống độc cư, các con tuôn trào nhiều quá, thấy khổ quá, nó tuôn trào bao nhiêu cái niệm mà tập trung những cái niệm đau khổ. Nó nhớ cái này, nhớ cái kia, nó nhớ những cái niệm đau khổ nó nhớ, nó làm chúng ta chịu không nổi, mà cái niệm này nó vừa dứt thì nó tới cái niệm khác, nhiều khi nó hai, ba niệm một lượt nó tuôn ra. Nó không tuôn một lượt, cho nên đem đến cho chúng ta có nhiều sự đau khổ. Mà chúng ta có cái pháp Như Lý Tác Ý, có cái tri kiến giải thoát, chúng ta quét, bèn trí

quét. Nhiều khi chúng ta thấy nhiều quá rồi chúng ta quá ngán, quá sợ chúng ta đứng dậy đi cho nó thư giãn, hoặc là nhìn trời nhìn đất cho nó thêm, các con làm cái điều đó hơi sai, khi nó tuôn trào các con dùng cái chổi Như Lý Tác Ý các con quét, những cái niệm nào chúng ta không hiểu thì tác ý đuổi đi, còn những niệm nào hiểu thì chúng ta đưa thành đề tài Quán Vô Lậu chúng ta đánh, có những niệm mấy con chưa hiểu tại vì mấy con chưa học hết Định Vô Lậu nên là chưa thông suốt, mới học có được Nhân Quả mà thôi, chứ chưa có học những cái bài pháp khác. Đây là mới một tháng mà học mới có Nhân Quả mà nhiều khi các con còn run, có nhiều người chưa có thông suốt, chỉ hiểu sơ sơ một cách cạn cợt chưa có thông suốt, có nhiều người thì đã thông suốt. Nhưng cái thông suốt của mấy con thầy rất hy vọng Thầy đọc bài của mấy con Thầy nghĩ rằng, cái lớp của Thầy có lẽ là nỗ lực thực hiện một chút xíu thì các con dùng cái tri kiến thì cũng chứng quả A La Hán, tức là các con đã ở bờ bên kia chứ không còn ở bờ bên này.

Trước tiên mà đến khi để đọc những cái bài này thì Thầy cũng nhắc mấy con là buổi sáng trong những ngày Thầy không

có dạy, Thầy dành ra một giờ trong buổi sáng tức là từ 7 giờ đến 7 giờ, trong một đêm tu tập các con gặp cái gì khó khăn thì buổi sáng hôm sau mấy con đến Tổ Đường này lúc 7 giờ, các con sẽ hỏi Thầy về cách thức tu tập, về cách thức xả tâm. Khi nào mà mình xả không được, khi nào mà nhiếp tâm chưa được để Thầy trực tiếp Thầy dạy cho mấy con cách thức mà nhiếp tâm trong một phút để đạt được chất lượng của nó mà không bị ức chế. Nghĩa là chúng ta có chế ngự chứ không phải ức chế nó. Và đồng thời trên cái sự tu tập nữa là trong một giờ buổi sáng mà con thưa hỏi thì Thầy sẽ dạy cho cách thức mấy con người nào quán những cái tư duy, suy nghĩ về những cái đề tài mà không thông suốt, mấy con thấy mình chưa có thông suốt. Cho nên trong cái buổi sáng Thầy dành cho mấy con một giờ thì mấy con đến thưa hỏi Thầy, còn buổi chiều 2 giờ mấy con cũng có thể đến thưa hỏi Thầy. Thầy rất là chịu cực khổ với mấy con, cho nên đến mấy con hỏi về cái pháp tu Thầy sẽ hướng dẫn cho mấy con tu tập, để cho mấy con đạt được cái kết quả, cách thức mấy con chưa biết xả tâm mấy con thấy, có nhiều khi mấy con bực mà mấy con chưa biết cách xả, mặc

dù mấy con chưa có cái tri kiến hiểu biết rồi mà xả nó không có được. Vậy thì muốn cách thức mà xả được thì phải như thế nào? Thì tức là Thầy dành cho mấy con buổi sáng từ 7 giờ cho đến 8 giờ, tới đó thì thôi đừng để thầy còn làm công việc khác, chứ nếu muốn mà Thầy kéo dài như một buổi học như thế này thì Thầy không còn thì giờ để mà làm công việc khác. Nhất là bài vở của mấy con, mấy con thấy như thế này, mà bài người nào cũng đầy như thế này này. Thì mấy con thấy cái bài luận của mấy con thật ra thì nếu mà đọc hết tất cả thì thật ra không còn thì giờ. Bây giờ mấy con biết giờ này ngồi đây mà bên nam một chồng như thế này này, thì đủ biết Thầy làm việc như thế nào? Mà còn phải đọc thư trên mạng, rồi còn phải soạn thảo những cái bộ sách nữa thì các con thấy Thầy còn thì giờ ở đâu mà làm việc, mà cái đầu óc luôn luôn lúc nào cũng chữ nghĩa trong đầu không à. Thật sự ra cái đầu của Thầy nó cũng vĩ đại chứ mà nó nhỏ chắc nó đọc không bao giờ hết được cái này đâu, nó quá nhiều. Do như vậy thì mấy con phải cố gắng, phải cố gắng mấy con. Thầy dành cho mấy con được 2 tiếng đồng hồ trong mỗi ngày, buổi sáng 7 giờ, buổi chiều 2 giờ. Mấy

con cứ tập trung đến rồi có cái gì mấy con cứ hỏi Thầy, Thầy sẽ giảng cho mấy con vấn đề, gọn để về thực tập. Như vậy là mấy con sẽ an ổn trên cái bước tu tập mấy con, và Thầy là cái người mà rất là chịu khổ, nhiều khi gặp Thầy đi đâu mấy con cũng gặp Thầy hỏi, rất ngại, bên nam cũng vậy mấy con. Đứng giữa đường mình hỏi coi nó kỳ quá, nó không lịch sự chút nào hết, nó rất khó mấy con, chứ đừng nói chi nữ. Bây giờ Thầy đi ra Thầy cứ đi ra thôi, đi ra gặp Quý Thầy đứng giữa đường hỏi, thưa Thầy cho con hỏi! Mà không lẽ không đứng lại, mà đứng lại mặc dù Thầy trò là nam thôi, mặc dù Thầy trò đứng lại giữa đường nói chuyện Thầy thấy nó cũng thiếu lịch sự. Có phải không mấy con, thấy nó kỳ lắm chứ sao, nó không đứng cách đâu mấy con. Mình là người đạo đức mà. Nhưng mà Quý Thầy đâu có nhận xét cái điều đó hoặc các con không nhận xét điều đó. Cứ nghĩ rằng mình cần thiết phải như thế này, nói thật sự, sự thật ra mấy con thương Thầy, chứ thực sự ra mấy con ... Thầy từng mồ hôi nước mắt, từng sức lực của Thầy, nhưng mà Thầy ban bố cho mấy con tất cả những sức lực của thầy để đào tạo cho mấy con được trở thành những người thay thế Thầy, cho

nên Thầy cho nên Thầy không quản cái cực nhọc đó đâu. Nhưng mà mình phải giữ được cái đúng cách mấy con, còn không đúng cách thì rất là ... Đụng đâu hỏi đó, đụng đâu hỏi đó Thầy thấy không đúng cách, ngại mà không dám nói ra sợ tự ái mấy con. Hôm nay Thầy nói chung để cho mấy con hiểu trên cái vấn đề đó, để mà thông cảm với Thầy. Bởi vì Thầy là người tượng trưng dạy đạo đức, nhưng mà Thầy đứng giữa đường nói giúp mấy con thật là Thầy rất ngại. Thầy rất khổ tâm, vì vậy mình mới thấy rằng cái nhiệm vụ của một vị Thầy dạy đạo đức rất khó, cái oai nghi tế hạnh phải có đúng lúc nào nói và lúc nào không nói. Cho nên vì vậy mà Thầy dành cho mấy con những giờ đó mà mấy con cứ đến gặp Thầy, Thầy sẽ trả lời cho mấy con, và nghiêm chỉnh. Thầy ngồi đây, mấy con ngồi đó. Nam cũng vậy, nữ cũng vậy, dù một người ngồi đây cũng nói chuyện với Thầy cũng nghiêm chỉnh hẳn hỏi, không sợ gì hết. Chúng ta có chỗ nói chuyện đàng hoàng. Cho nên vì vậy mà mình khéo léo để mà mình giữ được cái hạnh mà không ai mà đánh giá trị, rồi kể đó mấy con giữ lời nói khéo léo khi nói chuyện với Thầy hoặc là với một người nào đó chúng ta đã học về ngôn

ngữ nhân quả rồi, cho nên chúng ta khéo léo. Khi chúng ta nói, tôi muốn nói tôi phải đánh lừa bấy lần, nhưng mà sự thật mấy con nói, nói đại chứ chưa đánh lừa bấy lần đâu. Mấy con bắt chước cái câu đó mấy con nói vậy chứ sự thật mấy con hay nói đại lắm. Cho nên do cái sự nói đại đó nó ảnh hưởng không tốt cho chính bản thân mấy con, và cũng chính cái bản thân của Thầy nữa, cho nên vì vậy mà mấy con phải dè dặt cẩn thận, mình nói lời nói nào cho nó đúng cách mấy con.

Ở đây trong những cái bài này thì có một cái số câu hỏi, có một số câu hỏi Thầy sẽ trả lời mấy con những câu hỏi.

Trước khi trả lời những câu hỏi thì Thầy cho mấy con đọc những cái cảm nghĩ, cảm nghĩ của mấy con sau một tuần mấy con học, mấy con học mấy con sẽ đọc cảm nghĩ. Thì những cái bài cảm nghĩ đầu tiên mà Thầy cho mấy con đọc đó là cái bài cảm nghĩ của Tuệ Hạnh, vậy thì bây giờ có ai đọc dùm, hay là Tuệ Hạnh đọc bài của con.

Đây con đọc cái bài cảm nghĩ trước, con có micro, có không con? ... Con ngồi xuống đi con đọc cũng được, đứng mỗi chân lắm.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Bổn Sư Thích Thông Lạc Phật

Con xin đọc bài: Hãy quay về với Chánh Pháp Nguyên Thủy.

Tu là gì? Hầu hết tất cả mọi người ai cũng nghĩ chữ tu quá cạn cợt. Cứ tưởng đâu ăn chay, niệm Phật là tu hoặc tụng kinh, bái sám, cầu an, cầu siêu là tu.

Lại có người tu hiểu chữ Tu một cách sai lầm mà bảo: Tôi chỉ tu tâm, không cần ăn chay cũng đủ rồi!

Tu tâm ở đây là sao nhỉ? Là hàng ngày mình phải trau dồi Tứ Vô Lượng Tâm, quét tham, sân, si, mạn, nghi ra khỏi màng ngăn che, Vô minh và Ngũ triền cái, để trở thành con người có trí tuệ minh mẫn sáng suốt hoàn toàn đó mới thực sự là con đường tu giải thoát của Đạo Phật.

Con rất may mắn tham dự lớp học Bát Chánh Đạo hôm nay cũng là một duyên lành lớn được Thầy tuyển chọn vào lớp học này. Ai ai cũng đều hân hoan khi Thầy cho quán về đề tài Định Vô Lậu triển khai tri kiến giải thoát. Thầy dạy Chánh Niệm Tỉnh Giác trên từng bước đi kinh hành quá cụ

thể rõ ràng, ai cũng thực hiện được. Con rất thương cho những người dân Miền Bắc vào đây, đặc biệt là người già. Những người già phải chịu thương, chịu khổ thức khuya dậy sớm tu tập theo thời khóa của chúng con, tập vất vả vô cùng. Con là người dân Thành Phố được về Chân Như cách Thành Phố không xa, ngoài con ra chẳng thấy ai tình nguyện về đây tham dự lớp học cả. Lòng con buồn con không thể nói ra, bởi những người dân nơi ấy họ rất mê tín, không kh...26:21 Pháp tướng của Đại Thừa để rồi phải gánh lấy một hậu quả đau thương, bệnh phải đi nằm bệnh viện, có người chịu chết trên sự đau khổ tột cùng của mặt trận sinh tử. Tình cờ họ theo đoàn từ thiện Thành Phố Hồ Chí Minh lên đây biết được Thầy dạy đúng chân lý đường lối của Đạo Phật. Khi ấy gặp con họ bảo rằng: kinh sách Đại Thừa là những kinh sách lừa đảo, chỉ giảng lý thuyết suông, không có pháp hành cụ thể, làm cho biết bao thế hệ hiện thời điêu đứng. Họ cũng như con là rất đau lòng cho những vị Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, và các bậc Tôn Túc. Tu chưa chứng mà đi thuyết giảng lung tung tham danh, tham lợi, tham chùa to phật lớn. Đi xe cộ đời mới sống đời sống phú táng chứ

không còn là bản tăng nữa, rất ủng hộ cho cuộc đời tu hành của họ. Hiện nay ở Thành Phố Hồ Chí Minh, chùa Vĩnh Nghiêm là một ngôi chùa được xếp vào hàng cổ kính và là nơi được các Ban Trị Sự chọn làm Giáo Hội Phật Giáo tại đó, trong khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là người đầu tiên sáng lập ra Đạo Giải Thoát, vậy mà ngôi chùa ấy chẳng thấy thờ ngài đâu cả. Nhìn xem khắp hướng thì con chỉ thấy thờ Di Đà, Quan Thế Âm, và Đại Thế Chí Bồ Tát trên tại Chánh Điện bởi vì họ cho đó là Tam Thế Phật đã giúp họ cầu vãng sanh về Tây Phương cực lạc khi họ khuất bóng.

Ôi! Đau lòng quá! Đau lòng cho những người dân Thành Phố có đầu óc văn minh, tiến bộ vậy mà sao không nhận ra những điều mê tín ấy. Cả Giáo Hội Phật Giáo nơi đây cũng vậy, chẳng lẽ họ cố tình quét Đức Phật Thích Ca ra khỏi ngôi nhà Phật Giáo. Đưa A Di Đà và Đức Di Lặc lên làm giáo chủ hay sao?

Điều này xin Giáo hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh hãy suy ngẫm lại.

Người tìm ra chân lý cho chúng sanh thoát khổ là ai. Ai đã nhìn thấy được đời

sống con người rất đau khổ, đó là do các duyên hợp lại mà Thành một thể giới đau khổ của kiếp người, vậy mà ngày nay ai đã cố tình mượn Phật Giáo dựng lên một thể giới tưởng, thể giới siêu hình, linh hồn, Phật tánh ...

Khi biết được đường lối Chánh pháp Nguyên Thủy của Đức Phật Thích Ca con rất ngỡ ngàng, sự tu tập ấy có kết quả giải thoát hẳn hoi mà Thầy của con đã thực hiện, giữ gìn giới luật nghiêm túc, nhập được Bốn Thiên và chứng Tam Minh làm chủ sự sống chết, chấm dứt sự đau khổ của kiếp người giống như Đức Phật Thích Ca xưa kia vậy.

Nếu như các bậc Thượng Tọa, Hòa Thượng chịu khó nghiên cứu lại bộ sách Nikaya trong kinh Nguyên Thủy do Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch thì sẽ rõ, có lợi ích biết chừng nào so với các kinh sách kiến giải của Đại Thừa mà Hòa Thượng, Thượng Tọa đã đem ra thuyết giảng.

Là một người tu chưa chứng, con chỉ nhìn thấy thực tế cái sai của Kinh sách Đại Thừa chứ không dám bình luận và phê phán ai cả. Con rất đau lòng cho Chánh Pháp ngày nay Thầy đã vạch thẳng, không ai chịu vô đó

mà hành cho đúng Pháp để Đạo Phật bị mai một, thật thương cho chúng sanh đang vật vã với ác pháp mà đi sai đường, lạc lối, biết làm sao để cứu họ ra bây giờ.

Muốn cứu được họ thì trước tiên con phải dụng giữ tâm tu tập để chứng minh được sự giải thoát bằng con đường chứng đạo, làm chủ sanh, già, bệnh, chết thì mới nói lên được tiếng nói Phật giáo, giúp Thầy xây dựng lại Chánh Pháp cho hoàn chỉnh. Hỏi những ai đang làm nạn nhân của Đại Thừa xin hãy quay về với Chánh Pháp Nguyên Thủy, nơi đó có Đức Phật Thích Ca, Thầy Bổn Sư Thông Lạc đang chờ đợi chúng ta, hãy nêu cao ngọn cờ Chánh pháp cùng chung chí hướng đi lên cho nền văn hóa Phật giáo được Phát triển rộng rãi trên khắp hành tinh này. Nhờ tiếng lòng người dân Việt Nam đoàn kết hợp sức lại với nhau giúp cho ngôi nhà Phật giáo được phồn vinh thịnh vượng.

Người viết bài này trước kia cũng bị đi sai đường lạc lối bên Đại Thừa, nay biết Chánh Pháp mà quay về kịp lúc, lại được tham dự lớp Bát Chánh Đạo lòng rất vui mừng, không bút mực nào tả xiết, nên muốn nói lên tiếng nói để chia sẻ cùng các Phật Tử

gần, xa hiểu được và tin tưởng nơi Thất Thầy Thông Lạc lại là đúng với Chương trình đào tạo của Đạo Phật gồm tám lớp và ba cấp. Đó là con đường giải thoát của Bạc Thánh Vô Lậu, nếu ai quyết tâm tu thì sẽ chứng đạt chân lý một ngày gần nhất.

Đây là lời bộc bạch chân thành của con, kính xin các bậc Hòa Thượng, Thượng Tọa và các Phật tử gần, xa hãy cùng nhau quay về với Chánh pháp Nguyên Thủy mà từ bao lâu nay bị tà sư ngoại đạo dim mắt. Chỉ có lòng tin tuyệt đối mới giúp chúng ta chiến thắng với mọi ác pháp, cố gắng lên.

Thầy Thông Lạc hiện đang thấp sáng ngọn đèn Chánh Pháp Nguyên Thủy vậy chúng ta hãy vững tâm mà đi.

Con xin đọc tiếp bài: Lời sách tấn các bạn đồng tu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Bổn Sư Thích Thông Lạc Phật.

Kính thưa các bạn! Tôi là một Thiền sinh về Tu Viện Chân Như tu tập, hiện đang học lớp Bát Chánh Đạo mà Thầy Viện Chủ đã mở vừa nhận được quyển Văn Hóa Truyền Thống Phật Giáo do nhà Xuất Bản Tôn Giáo

Hà Nội ẩn hành. Đức Phật Thích Ca đã dạy Mười Giới Thánh Sa Di rất rõ ràng, thực tế, không mơ hồ trừu tượng, và Thầy Viện Chủ ra đây đã thực hiện nghiêm chỉnh các Giới luật với Thánh quả A La Hán. Một con người bằng xương, bằng thịt như bao nhiêu con người khác nhưng lại là con người phi thường. Qua Giới Thánh hạnh Sa Di tôi thật sự rất xót xa cho những vị Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng, Ni hiện đang là Giảng sư cấp bằng này, bằng nọ trong các trường Phật học vậy mà sống phạm giới, phá giới, bẻ vụn giới, không còn coi giới luật Phật ra gì trong khi mình đang theo đạo Phật.

Miệng thì nói tôn trọng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, nhưng thật sự họ đưa ra những cõi Tây Phương Cực Lạc, Thế Giới A Di Đà, Bồ Tát Quán Thế Âm, và còn lộng hành hơn nữa trong kinh Phật dạy không có đề cập đến ngài Duy Ma Cật, vậy mà họ lại dựng lên một Duy Ma Cật là một vị Bồ Tát có trí tuệ cao siêu không thể nghĩ bàn. Để hạ bệ các đệ tử của Phật thật là đau lòng, biết làm sao đây! Trong khi hiện nay ở Thành phố Hồ Chí Minh các Trụ Sự mọc lên như nấm, giới luật Phật dạy họ lại phá như điên.

Từ khi Đức Phật nhập diệt đến nay chưa có một vị Thầy tổ nào tu chứng. Đau lòng hơn nữa là những kinh sách ảo của Đại Thừa tung ra khắp nơi làm cho Đạo Phật bị chi phối. Tôi chẳng biết làm gì khi Thấy chúng sanh đang lặn hụp trong biển sách của Đại thừa.

Tôi rất may mắn được về đây tham dự lớp Bát Chánh Đạo do Thầy viện chủ Chân Như tổ chức, thật là một duyên lành lớn cho ... Phật dạy pháp hành cụ thể Thầy chỉ rõ ràng áp dụng vào đời sống thực tế có giải thoát ngay liền, trong khi bao năm dài tôi cũng như các bạn và các Thầy đang hụp lặn trong biển pháp của Đại Thừa, tự ... do về Tây Phương Cực Lạc thật sự, ai dè một hôm tôi ngã bệnh, toàn thân tôi đau nhức khắp người phải đi nằm bệnh viện điều trị cả tháng trời. Trong khi Đức Phật dạy giải thoát bốn sự khổ đau của kiếp người, đó là sanh, già, bệnh, chết chám dứt luân hồi. Khó khăn lắm tôi mới được về Chân Như tu học, khi về đây tu học tôi phải trải qua cơn sóng gió cùng Thầy và các bạn huynh đệ thật vất vả. Giờ đây tôi đang được Thầy của mình triển khai tri kiến, trí tuệ Định Vô Lậu, dạy từng pháp hành, cảnh giác trên từng bước

đi kinh hành, chỉ một thời gian ngắn tôi đã nhiếp tâm an trú, tinh tấn và thiện xảo.

Nhìn Thầy tuổi đã 80 mà đứng lớp dạy từng ngày cho mỗi tu sinh như thế, đó là Thầy tuyên bố chung chung, chỉ cần Thầy xả sức tỉnh ra là Thầy còn một bộ xương khô mà thôi, nghe đến đây tôi thật sự xót xa quá, biết làm sao hơn, hiện tôi cũng đang bị tham, sân, si mặc tình núp, tôi hy vọng một ngày gần đây mình sớm chứng đạt chân lý giải thoát để giúp Thầy xây dựng lại Chánh pháp Phật giáo hiện nay nó đã bị chìm mất bởi những bậc Hòa Thượng, Thượng Tọa và các vị tôn túc của các chùa Đại Thừa phá giới, bẻ vụn giới. Đau lòng lắm các bạn ạ, các bạn có thấy chằng? Hiện nay Thầy đang đứng ở đầu ngọn sóng hể sơ xuất là bị ác pháp bên ngoài dập tới bờ. Thầy đang từng bước, từng bước diu dắt những con thơ dại của mình đến bến bờ giải thoát. Thầy đang là ngọn hải đăng soi sáng từng tâm niệm của mọi người, và đặc biệt hơn nữa Thầy đang lèo lái chiếc thuyền nan bé nhỏ chở chúng sanh vượt đại dương bao la trùng trùng trước sóng gió dập dồn, chỉ cần Thầy buông tay lái là tất cả chúng sanh sẽ chìm xuống tận đáy sâu, không còn chiếc phao nào để bám nữa..

Hỡi các bạn đồng tu thân mến! Điều duy nhất tôi mong các bạn hãy rút ráo tu tập có kết quả giải thoát hẳn hoi để cùng Thầy nói lên tiếng nói Phật giáo mà hơn 2500 năm nay đã bị mai một. Nếu thương Thầy, thương họ và thương tất cả chúng sanh thì các bạn hãy nhanh chân lên cùng tôi phấn đấu tiến tu trên bước đường giải thoát. Thầy đang đào tạo bậc Thánh Vô Lậu các bạn nhé! Hãy giữ vững niềm tin nơi Chánh Pháp Nguyên Thủy của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni mà Thầy và Đức Phật đang chờ đợi chúng ta từng ngày đó các bạn ạ. Hãy cố gắng lên đi các bạn, đừng để thời gian trôi qua mà chậm chễ nữa. Hãy đồng lòng chung trí hướng đi lên cùng tôi góp phần xây dựng lại Chánh pháp trường tồn vĩnh cửu.



077-(LCK-033B)

*** Nhân quả khẩu hành ái ngữ**
(Nguyên Thanh - Quảng Trí - Liễu Huệ
- Diệu Hiền - Diệu Đức)

--->❖<---

Bây giờ về cái phần các cái bài viết của mấy con về nhân quả. Bắt đầu có lý luận rất đúng cách, nhưng có những cái bài lý luận rất ... đồng thời các con cũng nghe từ cái người viết, mọi người đều có cái lối viết, cái cách thức viết, cái lý luận viết về nhân quả. Mỗi vẻ nó có mỗi cái màu sắc của nó nói lên cái sự thực hành của nó trong những cái bài viết kế tiếp. Chúng ta lấy cái tâm để lắng nghe cho kỹ từng cái bài viết.

Hôm nay Thầy cho đọc rất nhiều bài chứ không phải ít, những cái bài Thầy đã chọn lấy, nó đơn giản nhẹ nhàng và cách thức xả tâm. Thầy mong rằng học cái lớp Định Vô Lậu này để triển khai cái tri kiến nhằm mục đích để chúng ta tâm được sống an ổn. Tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ đối với cuộc sống tu hành của

chúng ta.

Cho nên hôm nay hãy lắng nghe những cái bài của các con, của các bạn đồng tu viết để chúng ta rút tĩa từng kinh nghiệm, dù trong những bài đó có cái hay cũng có cái dở. Mà cái dở nhất là nói thì phải cố gắng làm cho được những điều mình nói, đó là cái hay nhất, còn cái dở nói mà không làm được thì rất dở. Cho nên Thầy mong rằng các con nói được thì các con cố gắng làm được Thầy rất mừng, điều làm được là tâm mấy con vô lậu, làm được là tâm mấy con giải thoát.

Cho nên khi mà đọc bài mấy con Thầy thấy cái ước vọng của Thầy là cái lớp đào tạo được những bậc A La Hán thực sự. Nghĩa là Thầy mở cái lớp này cái ước vọng của Thầy là ngày mai, một năm, hai năm sau Thầy sẽ có những người chứng quả A La Hán thực sự, qua cái ngòi bút của các con viết với cái sự tư duy, quán xét trong đầu các con nói lên nhân quả, Thầy đặt câu hỏi, không lý các đệ tử của Thầy nói được như vậy mà sống không được sao? Nhưng Thầy biết nghiệp lực rất lớn, nghiệp lực của tụi con rất mạnh, nó có thể chi phối các con rất nhiều, nhưng Thầy

tin rằng kiểm tra tri kiến của mấy con, bây giờ mấy con chưa nhiếp phục được, nhưng mỗi lần mà mấy con khắc phục không được thì mấy con rất xấu hổ. Khi mình nói được mà không làm được, cho nên mấy con phải cố gắng khắc phục. Và Thầy ước ao rằng những bài viết của mấy con, trợ giúp cho tri kiến của mấy con có một cái lực rất mạnh. Nhất là những cái lời cuối cùng của cái bài viết thường là những lời nhắc nhở mình rất lớn, để cho mình thực hiện được cái đạo đức sống không làm khổ mình, khổ người. Vậy thì hôm nay kêu Nguyên Thanh đọc cái bài của con, đây là những cái lời luận của con nó có cái chính xác về cái ái ngữ. Tuy rằng đơn giản nhưng nó có những cái luận của cái người viết. Vậy Nguyên Thanh đến đọc cái bài này. Rồi lần lượt mấy con sẽ nghe từng cái bài của mọi người viết nó có một cái lối luận và một cái lối áp dụng vào đời sống của mình một cách thực tế và cụ thể và đồng thời mình nói như vậy thì mình phải áp dụng cho thực thì nó sẽ cho được cái kết quả. Đây là cái bài nhân quả khẩu hành ái ngữ. Nguyên Thanh sẽ đọc cái bài này ...4:00

[Trưởng lão]: Con ngồi xuống đừng có đứng mỗi chân con. Đứng mỗi chân lắm,

ngồi xuống đi

[Tu sinh Nguyên Thanh]: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Thầy và kính thưa Đại Chúng. Trò Nguyên Thanh học lớp Chánh Kiến. Con xin đọc bài viết số 6 chủ đề nhân quả khẩu hành ái ngữ

(Nhân quả khẩu hành ái ngữ - Nguyên Thanh)

(Tải từ thư viện Thầy về) http://thuvienthaythonglac.net/index.php/thu-muc-goc-tu-sinh/item/216-nhan-qua-khau-hanh-ai-ngu-nguyen-thanh#.WJbr1_CLTIU

[Trưởng lão]: Bây giờ tới một cái bài nữa mấy con, thấy rất là đơn giản mấy con sẽ đọc. Quảng Trí con đọc cái bài. Quảng trí đâu, có ở đây? Con ráng cố gắng.

Tu sinh Quảng Trí: Kính thưa sư ông cho phép con đọc bài của con.

NHÂN QUẢ KHẨU HÀNH ÁI NGỮ

Sống trên đời này, thường con người hay nói Ác ngữ thì nhiều mà nó Ái ngữ thì ít. nhưng nói Ái ngữ nghĩa là gì, như thế nào?

Xin thưa!

Nói Ái ngữ là lời nói lúc nào cũng ôn tồn, lễ đạo, dịu dàng, nhẹ nhàng, từ tốn, khiêm cung và lời nói không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sinh. Lời nói Ái ngữ xuất phát từ những ai có Từ tâm, có lòng yêu thương chân thật đối với những người khác, đối với tất cả mọi loài chúng sanh, giúp hết từ những ai có để giúp nhân bản, nhân quả và lời nói ái ngữ được thể hiện ở nhiều khía cạnh trong cuộc sống. Riêng con, con chỉ nêu lên những gì con đã từng được nghe và thực hiện được thôi. Đó là lần đầu tiên con được gặp sư ông ở Linh Sơn. Sư Ông đã nói với con những lời mà con không thể quên được “các con hãy ngồi xuống đi, đừng quỳ mỗi chân. Sao các con biết Thầy ở đây mà tới vậy” hoặc “các con còn trẻ ráng tu nghe” hay khi con khóc Sư Ông nói “nín đi con, đừng khóc nữa” và cũng chính nhờ những lời nói ái ngữ của Thầy con về con mới xuất gia đó.

Với bản tính cực kỳ nhút nhát, lần đầu tiên con gặp Thầy cứ lủi lủi sau lưng bé. Thầy kêu ra khỏi, sao con sợ Thầy giữ vậy? Thầy có làm gì con đâu? Thì Thầy có nói con

hiền lắm, khờ lắm. Kiểu này ở đời bị người ta ăn hiếp đấy. Con thấy càng thích những lời ấy lắm, cộng với những cách xưng hô với Phật tử, Thầy con lại xưng con với mọi người lớn, người ngang tuổi Thầy xưng tên, còn đối với người nhỏ tuổi như con thì xưng bằng Thầy. Con nghĩ thầm, sao một người tu hành lại xưng con với Phật tử. Vì con thấy mấy Thầy, mấy Sư cô trước toàn kêu Phật tử là con rồi xưng bằng Thầy hoặc cô bất kể già, trẻ, bé, nâu. Con thấy thích lắm về nhất định xin ra đó ở với Thầy luôn. Nhờ vậy mà con thấy được và học được những lời ái ngữ đó, nhờ vậy khi con bị Thầy hỏi: “con đau lắm phải không? Con để Thầy trị cho con đỡ đau nghe, con phải ráng ăn uống vô để mà có sức còn đi học nữa chứ!”

Khi con đi học bằng xe đạp về tối vì té xe Thầy bảo, “mệt lắm phải không con, nghỉ một chút cho khỏe đi rồi ăn cơm, tắm rửa”, hay “con đi cẩn thận nghe, đừng có đi nhanh mà mệt đấy”, hay những lúc bài vở quá nhiều con phải thức khuya để học toán, Thầy cũng bảo con đi ngủ từ nay về sau đừng làm gì nữa hết, phải lo học đi để đó sau Thầy. Những lúc trời trở lạnh Thầy bảo “con lấy áo ấm mặc vào đi, để lạnh mất

sức đấy”.

Nhưng có những lúc con liền bên Thầy đòi bỏ tu, 31:15 lầm lỗi Thầy đều khuyên lớn động viên, an ủi “Trí à! Con phải ráng tu tập chứ đừng có nản nghe chưa!? con mà về đời lại khổ lắm đấy, về làm thầy buồn, cô bác buồn nữa, phải ráng tu thôi” Thầy tha thứ cho con rồi đó, cố gắng lần sau đừng để vi phạm nữa nghe chưa? Sao con khóc hoài vậy? Nín đi chứ, đừng có khóc nữa, xấu lắm.

Còn đối với những con vật xung quanh, từ con hiền lành đến con hung dữ Thầy con toàn xưng bằng con và kêu bằng Thầy nữa chứ, chính vì vậy con học được những lời ái ngữ đó. Nhiều khi con thấy Thầy buồn, đau bệnh sau những giờ làm việc mệt nhọc, con đều lân la hỏi han: “Thưa Thầy! Con có làm gì cho Thầy buồn không? Thôi Thầy đừng có buồn con nữa, Thầy buồn thì con đâu có vui sướng gì đâu”, đó là những lúc Thầy con buồn.

“Thưa Thầy! Thầy làm sao vậy? Thầy đau ở đâu để con sức dầu rồi đi mua thuốc cho Thầy, phải chi mà con đau thế cho Thầy được thì đau biết mấy. Chứ không thấy Thầy đau con xót xa quá. Thầy đỡ đau được phần

nào chưa?” Đó là những lúc Thầy con bệnh, “Thưa Thầy, Thầy có mệt lắm không? Thầy nghỉ cho khỏe đi để con làm cho”. Đó là những lúc Thầy con làm việc.

Hay là những lúc con đi học về Thưa Thầy mà Thầy không trả lời thì vội quỳ xuống hỏi ngay: “Thưa Thầy ở nhà có chuyện gì vậy, hay là tại ... không nghe lời Thầy”. “Thưa Thầy, Thầy đừng buồn nữa, Thầy ráng lên mọi chuyện rồi sẽ qua thôi” và con còn xin được ba má con, anh chị em con, bạn bè, thầy cô và cả bạn bè con nữa.

Không những chỉ có vậy, lời nói Ái ngữ thể hiện ở những tiếng xưng hô ngọt ngào lễ phép của con chào hỏi, kính trọng. Những lời đi thưa, về trình, những lời nói hay kiểu lịch sự dễ thương.

“Kính thưa bà, con, cô, bác! Trong buổi tang lễ hôm nay không làm sao tránh khỏi những điều sơ sót, xin quý vị niệm tình tha thứ”. Hoặc “dạ thưa bác, cho con hỏi nhà ông A ở đâu ạ?” Và con còn thể hiện được đối với chúng sanh nữa chứ. Như là con sợ con Kỳ Hưu, nhưng con nói: Kỳ Hưu ơi! Em đi ra ngoài chứ chị sợ em lắm!

Khi những con muỗi nó cứ vo ve bên

con, con nói muối ơi đừng cắn chị, chị có yếu như vậy đấy, mà em cắn hút máu hết thì chị còn sức đâu nữa để mà tu học. Khi ăn cơm có những con kiến con bảo: Kiến ơi! Ra ngoài đi chứ! Chút nữa chị ăn xong cho mấy em ăn.

Ngoài ra những lời khen ngợi quê hương đất nước, những lời kêu gọi đoàn kết hòa hợp. Những lời kêu gọi giúp đỡ những người bất hạnh trong xã hội, những lời khen đúng Chánh pháp đều về Ái ngữ. Tuy không có ... nhưng đó đều là của những người khác, của sách vở, mà con không nêu ra.

Mà con tin chắc rằng những người nào mà nói lời Ái ngữ thì đi đâu, sống ở đâu cũng được mọi người yên mến, cuộc sống của họ đều được hạnh phúc, an vui nhưng theo con nghĩ lời nói ái ngữ đó đôi khi còn phải đi đôi với những hành động như xoa đầu, vỗ vai, bắt tay. Đặc biệt là với ánh mắt hiền từ, cảm thông thì lời nói mới có giá trị hơn. Lời nói sẽ bắt kịp với thời gian, không gian, nó sẽ luôn sống và tồn tại trong mọi người, cũng như Thầy con đối với con vậy. Nó rất có lợi ích cho ... như những khi người yếu, buồn ngủ, chán nản mà nhớ lại những lời đó, nó

làm con siêng năng, có gắng tu tập hẳn lên. Nó giúp con vượt qua mọi gian nan và thử thách, tóm lại lời nói Ái ngữ rất quan trọng trong đường đời cũng như đường Đạo, vì Đức Phật đã dạy mình rằng Ái ngữ thắng Ác ngữ mà.

Kính bạch Thầy! Con xin hết.

Bây giờ tiếp tục các con sẽ đọc cái bài Ai ngữ để thấy rằng cái cuộc đời tu hành của chúng ta rất cần thiết những lời nói Ái ngữ mà đúng Chánh ngữ mấy con. Cho nên những cái bài được đọc nhiều để nhắc nhở chúng ta sống bằng Ái ngữ.

Bây giờ Liễu Huệ hãy đến, con đọc cái bài của con.

Mỗi người đều có một cái ái ngữ, một cái ái ngữ nghe nó thâm trầm, mỗi người có những cái lý luận, cái lý luận đó để đi sâu vào tâm hồn chúng ta. Để chúng ta thực hiện những ngôn ngữ, ngôn ngữ rất cao đẹp.

[Trưởng lão]: Con đọc đi.

Tu sinh Liễu Huệ

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam Mô Bổn Sư Trưởng lão Thích

Thông Lạc.

Kính bạch Thầy! Con xin làm bài ái ngữ.

Nói đến Ái ngữ ai cũng hiểu, Ái là thương, Ngữ là lời nói. Nghĩa là lời nói yêu thương, chân thật, Chánh ngữ. Là lời nói ôn tồn, nhã nhặn, an ủi, khuyên lơn, là thể hiện tình thương, yêu thương muôn loài vạn vật. Còn Ái ngữ ngọt ngào, trau chuốt để cầu lợi dưỡng đó là ái ngữ triền phược, hệ lụy, đau khổ.

Ví dụ: Mình thấy chị ấy có món đồ quý giá mà mình yêu thích nhưng xin thì không cho, mà mua thì không bán, cho nên theo vuốt ve nói những lời ngon ngọt, khen những lời không đúng sự thật, với mục đích thỏa mãn lòng tham dục, đây là ái ngữ triền phược, hệ lụy, tà ngữ.

Và đây là một câu chuyện ái ngữ về lòng thương yêu chân thật.

Bên nhà con có một cô giáo Loan, cô có một cậu học trò tên Khánh rất thông minh, nhưng không chịu học hành gì cả. Suốt ngày chỉ theo đám bạn bè đi chơi điện tử, Bi a hoặc đi suối, đi hồ. Cô Loan kêu hoài không

được, cô Loan nếu không học đàng hoàng thì cô đưa lên Ban Giám Hiệu, cho nghỉ học luôn, thế là cậu ấy về nhà mách lại với ba mẹ, nói cô giáo ghét con, không cho bài con làm lại con đánh con. Bây giờ con không đi học nữa.

Ba mẹ cậu Khánh suốt ngày bận rộn với công việc, không có thời gian quan tâm đến chuyện học hành của con mình, chỉ ngày phát mấy ngàn là xong.

Khi nghe con nói vậy hai vợ chồng kéo xuống nhà cô Loan hùng hổ, đở mặt tía tai, ...mất trật, kêu cô Loan ra.

Cô bước ra lịch sự:

Chào anh chị! Mời anh chị vào nhà chơi!

Ba của Khánh hung hãn nói: Không vào nhà, vào cửa gì hết! Tôi là ba của thằng Khánh đến đây hỏi cho ra lẽ. Con tôi có lỗi gì mà ghét nó, đánh đuổi không cho nó học. Cô mà trả lời không thông chúng tôi sẽ kiện cô.

Bất ngờ cô Loan reo lên vui mừng!

A! Anh chị đã đến rồi đây! Em mừng quá! Em không biết nhà anh chị ở đâu, nếu

không em đã đến để gặp anh, chị về chuyện của em Khánh, nhưng trước tiên mời anh chị vào nhà rồi hãy nói chuyện.

Ông bà không ngờ cô giáo gì mà vui vẻ, hiền từ như Bụt, cô Loan bắt đầu giọng nói nhẹ nhàng, êm ái của người ...

Cô từ từ vừa cười, vừa nói: Anh chị biết không!? Khánh rất thông minh, bài giảng là hiểu liền, rất nhanh nhẹn, lanh lợi. Nhưng có một điều em không chịu vào lớp đi lòng vòng ngoài xá, còn những ngày khác thì đi chơi điện tử hoặc bi a. Em thương Khánh lắm chứ! Khuyên dạy đủ điều mà Khánh không nghe, nay anh chị đã đến đây vậy cùng em hợp tác giáo dục Khánh, em tin Khánh sẽ là học trò ngoan, giỏi và sẽ thành người tốt. Nếu không Khánh sẽ hư đời.

Hai vợ chồng ngang qua sững sờ, nhưng chưa biết thực hư thế nào! Ông bà xin lỗi cô Loan!

Về nhà ông bà cũng không la, rầy cậu Khánh mà chỉ nói Ba mẹ đã xin cô giáo cho con đi học lại rồi đó. Sáng hôm sau cậu cũng cũng sách cặp đi học đàng hoàng nhưng không tới lớp mà đến nơi điện tử vào chơi. Ba cậu theo dõi tới nơi, lôi cậu về đánh cho

một trận, trốn học lại còn nói dối, để làm mất lòng cô giáo.

Ông bà rất ân hận về hành động thô lỗ của mình nên chiều đó mua quà xuống xin lỗi cô giáo và nhờ cô giúp đỡ răn dạy giùm cậu Khánh. Sáng ông chở cậu Khánh đến trường, chiều về nhà cô Loan học thêm, tuy cô Loan rất hiền nhưng gia đình nề nếp rất nghiêm khắc, do đó cậu ở từ năm lớp 10 đến lớp 12 cậu hoàn toàn thay đổi. Học giỏi, siêng năng, lễ phép. Hiện giờ cậu đang học năm thứ tư Bách Khoa Sài Gòn. Bây giờ nhà cô Loan là nhà của cậu, mỗi lần ở Sài Gòn về cậu chỉ tạt qua nhà cậu một tí rồi xuống nhà cô Loan ở luôn, kể cả tết.

Qua câu chuyện trên đây ta thấy Ái ngữ là một việc làm tốt và thiện, nếu không có những lời nói êm dịu, nhẹ nhàng xuất phát từ tấm lòng chân thật và thương yêu của học trò thì có lẽ Khánh nay là đại ca rồi cũng nên. Do cô Loan quá hiền và tốt, nên phóng xuất ra từ trường thiện, khi đủ duyên từ trường ấy sanh ra nhiều người thiện là duyên sanh.

Những người hiền đó sống một thời gian tùy theo nhân quả thọ chịu mà chết đó là duyên hiện tại. Và nhân là lời nói chân thật

ôn hòa sẽ được hưởng quả là an vui, hạnh phúc được mọi người quý mến. Nhìn cô trông xinh đẹp, phúc hậu, miệng luôn cười, mắt hiền hòa, từ ái, tâm tánh hiền lành, đôn hậu dễ mến, nhìn thấy cô là thấy sự khoan dung, thông cảm.

Nhờ sự dịu dàng, chân thật của cô Loan mà chuyển đổi được tâm tánh của ba mẹ cậu Khánh từ hung dữ, hàm hồ trở thành người hiền lành biết điều. Và chuyển cậu Khánh trở thành người có ích cho xã hội và người con hiếu thảo của Gia đình.

Và một câu chuyện nữa về ái ngữ. Con có người em con ông chú. Cô bị chữa hoang, gia đình chửi mắng, đánh đập. Dòng họ không nhìn, nói cô làm nhục, bôi nhọ dòng họ. Cô buồn quá muốn tự tử, bất ngờ con ra chơi.

Đối với câu chuyện không có chồng mà chữa thì cũng không có gì mà quan trọng lắm, vì ai cũng muốn mình có chồng, có con, có gia đình hạnh phúc nhưng vì nghiệp duyên của từng người mà họ phải chịu như vậy thật đáng thương hơn là khinh ghét. Cô thấy con vui vẻ bình thường không đả động gì đến cái bầu của cô, lúc ấy cô mới dám

tâm sự là cô quyết tự tử chứ không sống nổi một phần nhục nhã, một phần không chịu nổi những lời mai mỉa. Nên cô quyết định dứt khoát tự tử không còn muốn sống nữa, con khuyên lớn cô vì không ai Thương mình bằng chính mình, nếu nói có lỗi thì ai trên đời này không có lỗi. Hơn nữa đứa bé có tội tình gì mà em nỡ giết nó, em hãy dừng mãi vươn lên để mà sống. Con kiến còn muốn sống huống là con người, hơn nữa em tự tử đâu phải là xong, em sẽ tái sinh còn khổ gấp trăm, ngàn lần vì em đã giết hai mạng người. Em hãy nghe lời chị, em sinh con và nuôi lớn biết đâu sau này nhờ nó.

Mà đúng thật vậy, cô ấy chịu nghe, không còn ý định tự tử nữa, Con gửi cô ấy vào bà cô ở trong Lũy tá túc và giúp việc cho cô. Bây giờ thì đứa bé ấy hơn 10 tuổi, hai mẹ con sống rất hạnh phúc, có đất, có nhà riêng làm ăn cũng khá. Con nghĩ nếu cô không có đứa con có lẽ cuộc sống của cô nhạt nhẽo, vô vị lắm vì không có niềm vui và nhựa sống.

Ái ngữ là là yêu cầu cần thiết cho cuộc sống chúng ta. Ái ngữ sẽ đem lại cho mọi người an vui, hạnh phúc và thành công trên mọi lãnh vực. Chúng ta luôn trau dồi và tập

sống với Ái ngữ, nếu ái ngữ có thì tâm tự có, nếu không giữ được lời nó nhả nhận, ôn hòa, vui vẻ mà để cho Tham, sân, si làm chủ tức là ác pháp xâm chiếm. Nếu ta luôn sống có Ái ngữ tức là ta đã nuôi dưỡng lòng từ, đẩy lui dòng ác pháp, thiện pháp được tăng trưởng, tức là đường đi của chúng ta đang đi.

Nhân Ái ngữ phải được nuôi dưỡng bằng chất liệu chân thật. Bằng tình thương trong sáng không vụ lợi, muốn sống có ái ngữ thì hàng ngày ta luôn tập thiện pháp, giữ gìn từng lời nói. Phải luôn sáng suốt tỉnh giác, làm chủ lời nói, nếu ta giữ được như vậy tức là ta đang sống không làm khổ mình, khổ người, khổ cả hai và cũng là sống đúng nhân bản, nhân quả của con người. Ái ngữ ở đây không là lời nói chân chánh, thật thà, là xây dựng hòa hợp chứ không nói Ái ngữ vì danh, lợi, phát tài, vinh hoa, phú quý. Không cần trau chuốt cho lời nói ngọt ngào, sắc bén để làm lợi ích cho mình đó là Ái ngữ triền phược, khổ đau, hệ lụy.

Và Chánh ngữ ở đây cũng không phải là chung ngôn, nghịch nhĩ vì tuy là lời nói thật nhưng không khéo léo sẽ làm cho người tức

giận buồn phiền, đau khổ, đó là lời nói làm khổ mình, khổ người khổ cả hai.

Cuối cùng ta phải mổ xẻ, tư duy, cân nhắc kỹ lưỡng về Ái ngữ để khỏi bị lạm dụng ngôn ngữ. Chỉ có ái ngữ mới xoa dịu nỗi khổ đau của con người.

Lời nói không mất tiền mua

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

Mô Phật. Xin hết.

[Trưởng lão]: Giờ các con sẽ đọc một bài ái ngữ nữa. Đó là Diệu Hiền, con hãy đọc bài ái ngữ của con đi.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch Thầy! Bài luận văn Ái Ngữ Nhân Quả Khẩu Hành

Vào đề: Trong khẩu nghiệp của chúng con có bốn điều ác là: nói dối, nói lật lọng, nói thêu dệt, nói hung ác. Ngược lại với bốn điều ác là bốn điều thiện. Nói chân thật, nói đúng lý, nói hòa hợp, nói lời đạo đức và nói ôn tồn, hòa nhã, nhỏ nhẹ, êm ái, từ tốn, nhẹ nhàng, lời hay lẽ phải, lời cảm ơn, xin lỗi, ca ngợi. Những lời nói trên đây được gọi chung là ái ngữ.

Câu chuyện thứ nhất:

Một tên trộm, lẻn vào chùa của một vị Thiền Sư trộm đồ, vị Thiền Sư ngồi đó nhắm mắt lặng im, bất động. Tên trộm loay hoay rồi bỏ Lư Đồng vào túi, xong xuôi, anh ta đứng nháo nhác tìm xem còn gì nữa không?

Vị Thiền Sư mở mắt ôn tồn nói: Thôi đủ rồi, anh đi đi. Tên trộm vác túi đi ra.

Vị Thiền Sư gọi anh ta lại rồi bảo: Anh hãy cảm ơn ta chứ!

Tên trộm cảm ơn rồi quay lưng đi thẳng. Không may cho anh ta quân lính đi tuần tra bắt gặp và bắt giữ anh ta lại. Sáng hôm sau vị Quan địa phương hình bộ biết rằng cửa trong chùa vị Thiền sư nên mời ngài đến nhận về. Vị Thiền sư đến nhận bộ lư, Ngài ôn tồn nói: Đúng là bộ lư của Tôi, nhưng tôi đã đồng ý cho anh ta và anh ta đã cảm ơn tôi, thế là tên trộm được tha. Một thời gian sau, người ta Thấy trong chùa vị Thiền sư có thêm một người đệ tử, hôm sớm bên Thầy. Vị đệ tử ấy chính là tên trộm.

Qua câu chuyện trên cho chúng con Thấy đặc tướng của nó là một người đời và một người đạo. Đặc tánh của nó là sự tham

lam, trộm cắp và lòng từ bi, khoan dung to lớn. Vị Thiên Sư nhắc nhở tên trộm cảm ơn trước khi đi là duyên hợp cho sự trộm cắp. Vị Thiên sư nói: “Tôi đã đồng ý cho anh ta và anh ta đã cảm ơn tôi” là duyên ta trước sự bắt giữ của anh ta.

Đây là một lời nói chân thật, đúng đắn và có sự hòa hợp, do lòng từ bi, đức độ của Thiên Sư đưa anh ta đi và gọi anh ta lại cảm ơn, đã giúp cho hành động của anh ta là đi xin chứ không phải trộm cắp. Cũng do lòng từ bi khoan dung tha thứ của vị Thiên Sư đã cảm hóa được một người xấu ác, trở về con đường tốt để chuyển hóa nhân quả.

Câu chuyện thứ hai

Cuộc đời một ngôi sao của tác giả Minh Đức Kiều Thông Hãn nói về cuộc đời của tôn giả Xá Lợi Phất, trong đó có một mẩu chuyện mà con thấy rất tâm đắc.

Ngài Xá Lợi Phất là một đại đệ tử và là một cánh tay đắc lực của Đức Phật. Ngài thuộc về hàng thượng thủ trong tăng đoàn. Ngài giúp ích cho Đức Thế Tôn rất nhiều trong công việc hoằng hóa độ sinh trong tăng đoàn. Ngài coi sóc tất cả mọi việc từ nhỏ đến lớn, ngài rất tận tụy, ân cần, thương

yêu, vui vẻ, từ tốn, ôn hòa, nhã nhặn đối với tất cả mọi người. Trong Tăng đoàn ai ai cũng đều quý mến ngài.

Hôm đó ba tháng an cư kiết hạ vừa xong. Các vị Tỳ Kheo trở về trụ xứ của mình. Ngài Xá Lợi Phất đi một vòng để coi sóc công việc, gặp các vị Tỳ kheo Ngài cười chào thân mật, gọi lòng tự khen ngợi vị ấy như: ‘xin chào vị đa văn đệ nhất, xin chào vị giới luật đệ nhất, xin chào vị khổ hạnh đệ nhất’

Có một vị Tỳ Kheo mới vào ngài chưa kịp biết tên vị ấy. Khi đi ngang qua vị ấy, ngài im lặng đi qua, vô tình một chéo y của ngài đụng trúng vị ấy.

Vị Tỳ kheo sinh lòng tức giận nghĩ: “Ông ấy nghĩ mình làm lớn không thềm nhòm đến ta, đã vậy cái y còn đụng trúng ta mà còn bỏ đi luân. Ta phải làm cho bõ ghét”

Thế là ông ấy đi lên bạch với Đức Phật.

Bạch Đức Thế Tôn! Ngài Xá Lợi Phất ỉ mình làm lớn, đã mắng con, lại còn tát cho con hai tát tai như trời giáng nữa.

Thế là có một cuộc triệu tập gấp: Các vị Tỳ Kheo hòng đến để nghe thử. Khi đã đầy đủ, an ổn xong

Đức Phật kêu ngài Xá Lợi Phất nói: Vị này nói rằng ông đã đánh, đã mắng vị ấy.

Ngài Xá Lợi Phất quỳ xuống, ôn tồn chậm rãi nói:

Kính bạch Thế Tôn! Khi một người đã nhàm chán tất cả dục lạc thế gian, sống một đời sống phạm hạnh, hết sức giữ gìn giới luật nghiêm túc, không hề dám vi phạm một lỗi nhỏ nhặt nào. Vị ấy xem tâm mình như là đất. Ví như trên đất, dù có ai dù quăng đồ dơ, sạch, thanh tịnh hay bất tịnh như phân ối, nước tiểu, nước miếng, máu, mủ, đờm, nhớt, hay các thứ hôi bẩn nhất trên đất thì đất cũng an nhiên bình thản, không phân biệt, không phiền hà than trách, không vui buồn, khen chê, không lo sợ nhàm chán, không sân giận dao động.

Vị ấy xem tâm mình như nước. Ví như trong nước, người ta rửa sạch đồ bẩn hoặc bất tịnh như rửa sạch phân dơ, rửa sạch nước tiểu, rửa sạch đờm, nhớt và máu mủ và các thứ hôi thối khác, nước vẫn an nhiên bình thản không phân biệt, không phiền hà than trách, không vui, buồn khen chê, không lo sợ nhàm chán, không sân giận dao động.

Vị ấy xem tâm tình như là gió: Ví như gió thổi các thứ tịnh và bất tịnh.

Vị ấy xem tâm mình như lửa, ví như lửa đốt các thứ thanh tịnh và bất tịnh.

Vị ấy xem tâm mình là dễ lau, ví như là dễ lau các thứ tịnh và bất tịnh, dơ sạch, phân ứ, nước tiểu, đờm nhớt, máu mủ và các thứ hôi bẩn khác.

Thì tâm vị ấy như gió, lửa, dễ lau vẫn an nhiên bình thản, không phân biệt, không phiền hà than trách, không vui buồn khen chê, không lo sợ nhàm chán, không sân giận dao động.

Ví ấy xem tâm mình như con voi già. Ví như con voi già bị cửa mắt cặp ngà, con voi già đã bị mất vũ khí bảo vệ lúc nào nó cũng lo sợ, phòng hộ giữ gìn cái vòi của mình.

Vị ấy xem tâm mình như là một tên đầy tớ. Ví như tên đầy tớ nô lệ trung thành với ông chủ của mình, tên đầy tớ luôn luôn hoàn tất công việc, và bổn phận của mình, luôn biết ý và làm vui lòng, vừa ý ông chủ của mình.

Kính bạch Đức Thế Tôn! tâm của chúng con ví như là vị ấy thì làm sao chúng

con dám nặng lời, nặng tay làm đau đớn mọi người, mà còn làm đệ của chúng con.

Cả đại chúng lúc bấy giờ ngồi lặng im phăng phắc không nghe một hơi thở nhỏ, Cả Đại Chúng vô cùng xúc động trước những lời ôn hòa, nhã nhặn, khiêm hạ, cẩn thận. Đúng lý lẽ và đạo đức của một bậc Thượng Thủ.

Một thoáng im lặng trôi qua. Đức Thế tôn lên tiếng!

Này vị Tỳ Kheo kia, ông nghe rõ chưa?! Hãy đến nhận lỗi và xin lỗi ông Xá Lợi Phất.

Này Xá Lợi Phất! hãy tha lỗi cho ông ấy, nếu không đầu ông ấy sẽ bị vỡ làm bấy mảnh vì quả báo lời nói độc ác của mình.

Ngài Xá Lợi Phất nói: Kính bạch Đức Thế Tôn! Chúng con đã tha lỗi cho ông ấy rồi.

Và quay sang vị Tỳ Kheo nói: Này hiền giả, nếu tôi có vô tình, sơ ý làm điều gì buồn phiền, mất lòng hiền giả, thì xin Hiền Giả hãy hoan hỷ, tha thứ bỏ qua cho tôi. Lúc đó Chúng ... như không chịu nổi sự từ bi, khoan dung, rộng lượng, cao cả, khiêm hạ diệt ngã, xả tâm của một vị Đại Trí Tuệ.

Qua câu chuyện trên nói về sự việc của các vị Tỳ Kheo. Đặc tướng chủ quan, vu khống, lời nói độc ác của vị Tỳ Kheo và lòng từ bi, độ lượng của Ngài Xá Lợi Phất

Lời nói vu cáo là duyên hợp cho câu chuyện.

Lời nói nhã nhặn, khiêm hạ của Ngài Xá Lợi Phất đập tan sự vu cáo đó, lời tha thứ của của Ngài Xá Lợi Phất với vị Tỳ kheo là chuyển hóa nhân quả.

Câu mà ngài Xá Lợi Phất nói: “Kính bạch Đức Thế Tôn, chúng con đã tha lỗi cho ông ấy rồi” Câu nói này thật tuyệt vời làm sao. Cho chúng con thấy Ngài Xá Lợi Phất có một cái tâm rất là thanh tịnh, không hề cấu nhiễm. Dường như khi biết người vu oan, vu khống cho mình. Thì Ngài đã tha thứ ngay cho kẻ ác ngay lúc đó. Tâm ngài đã không biết giận là gì! Thật là một gương hạnh từ bi, cao cả.

Câu chuyện thứ ba

Lúc trước, chúng con hay đi theo đoàn từ thiện ở Thị Xã đưa những ông bà cụ gia lên Thành phố mổ mắt miễn phí tại bệnh viện an bình, một chuyến đi từ 35 đến 40

người. 6 giờ sáng bắt đầu đi, đến bệnh viện khoảng ba giờ sáng, các ông bà cụ nghỉ ngơi vài tiếng rồi sáng bắt đầu vào viện. Công việc buổi sáng ngày đầu tiên là nhập viện và Bác Sĩ khám mắt đọc bệnh. Ai không mổ được thì về, ai mổ được thì lên gác ghi phiếu xét nghiệm máu, nước tiểu, và phiếu đo điện tim, hai khâu này phải hoàn tất trong vòng buổi sáng. Để buổi chiều tiếp tục những khâu khác chuẩn bị cho hôm sau mổ.

Bệnh viện khá lớn, Khoa Điện Tim gần ngoài cổng, Phòng Xét Nghiệm thì ở cuối Bệnh Viện, khoa Mắt thì nằm ở giữa. Phiếu mổ mắt nào cũng có viết sẵn, các ông bà cụ dắt dìu tay nhau, lò dò, lò dò đi qua xét nghiệm. Xét nghiệm xong đã ngược về đi ngang qua khoa mắt đến phòng đo điện tim. Đoạn đường cũng khá xa đối với các ông bà cụ. Phòng đo điện tim do một vị tên Kim đảm trách và một cô phụ ký. Vị Kim khoảng 40 tuổi, vị có một giọng nói đặc biệt mà chúng con lúc gặp, lần đầu mới quen chúng con tưởng chị chỉ là xã giao, lâu ngày mới biết giọng nói của mình như vậy. Chị nói chuyện thật êm dịu, nhẹ nhàng, từ tốn, ngọt ngào, chậm rãi. Đúng thật là như vậy, mỗi lần chúng con lên đưa các ông bà cụ lên

đo điện tim, chị hay ân cần thăm hỏi: ... đi có mệt không, hoặc các ông bà ngoại đi suốt đêm chắc mệt lắm hả. Kim thương các ông bà ngoại đi xa quá.

Chị nói chuyện với các ông bà cụ: Ngoại ơi! Ngoại qua đây nằm co đo tim cho. Rồi ngoại ơi! đừng sợ, cứ hít thở vô nhiều giùm con. Rồi ngoại ơi xong rồi, để con đỡ ngoại dậy. Chị gọi các ông bà bằng ngoại ngọt ngào, thân thiết. Chúng con rất quý mến chị ấy.

Vòng vòng đến đây mới chính là chuyện chúng con muốn nói.

Hồi đó, vì lý do công việc và bệnh nhân đông, Lâm đi ra lấy xét nghiệm và điện tim, gần trưa chúng ta vội vã chanh thủ chia ra một số đi xét nghiệm và một số qua điện tim, cuối cùng khâu đo xét nghiệm xong mà bên đo điện tim còn khoảng 20 người. Kim đồng hồ đã gần 11 giờ, chúng con lo lắng, nếu hết giờ, hoãn lại buổi chiều thì lu bu quá. Từ đây về phải đi qua, đi lại, rồi chạy thêm mấy khâu bên kia. Buổi chiều bệnh nhân đông, cứ chờ tới chờ lui, sợ không hoàn tất. Chúng con lo lắng lắm.

Chị ơi còn tới 20 người nữa mà gần 11 giờ rồi. Nhìn chúng con lo lắng chị thường vỗ

về “không sao đâu em, chị sẽ ở lại không đi về, chừng nào lo xong chị về, để chị ráng làm thêm một chút không sao, cho các ông bà ngoại đỡ đi tới, đi lui cực khổ. Giờ này đang nắng, ông bà ngoại về Khoa mắt, rồi trưa 2 giờ lại mò mò đi qua, tội nghiệp các ông bà ngoại nắng nóng mệt lắm. Em đừng lo”

Chúng con nghe xong thở phào nhẹ nhõm, các ông bà cụ mừng vui ra mặt. Cô trợ lý chị Kim thì đúng giờ đã về rồi, còn chị ở lại làm cho đến hết 20 người bệnh. Xong xuôi công việc cũng gần 12 giờ, chị xoa hai tay cười với chúng con “Đó em thầy không, xong rồi”. Chịu khó chút xíu đỡ các ông bà ngoại.

Từ đó về sau, có những chuyến mổ mắt miễn phí thỉnh thoảng chị cũng hay bị về trễ và vẫn như vậy. Qua cách sống nói chuyện với chị Kim đã gieo vào lòng chúng con một hình ảnh lớn vô cùng tốt đẹp.

Trong thời buổi hiện nay, một y sĩ hết lòng tận tụy cho bệnh nhân là hiếm thấy, nó đặc trưng một tình yêu thương con người. Một con người hoàn toàn đáng quý.

Đặc tánh: chị là công việc hoàn tất đúng giờ.

Duyên hợp cố gắng ở lại làm thêm ngoài giờ để giải quyết công việc không bị đình trệ là duyên tan mà chị không hề đòi hỏi hay được sự bồi dưỡng nào cả.

Chỉ một hành động lời nói của chị đem lại sự vui vẻ an ổn, Không tốn công sức các ông bà ngoại già. Công việc buổi chiều được trôi chảy, công việc xong chị vui, chúng con vui, các ông bà ngoại vui, cảm ơn chị rói rít, mình vui, mọi người vui. Chỉ một ý nghĩ từ bi thương người, nghĩ đến mọi người. Sống yêu mọi người, nói những lời thương yêu mọi người, mà gieo những trái quả ngọt ngào, an vui hạnh phúc.

Qua những câu chuyện trên đây cho chúng con thấy, những lời nói Ái ngữ là đem lại cho người nghe một sự vui vẻ, yên tâm, tin tưởng, bình yên, an ổn. Khoan khoái dễ chịu và sinh lòng cảm mến những người nói lời Ái ngữ. Những lời nói Ái ngữ chỉ xuất phát từ lòng từ bi, thương yêu chân thật rộng lớn.

Từ ngày năm xưa cho đến thời đại ngày nay, cuộc sống luôn có những con người luôn xứng đáng là những tấm gương sáng cho chúng con noi theo.

Kính bạch thầy! Từ nhỏ chúng con đã

ngỉ học sớm. Trong đời chúng con nào có biết gì về ngũ giới. Một tháng đầu vừa qua, thầy cho làm bài, chúng con chưa nắm rõ một điều căn bản, chúng con làm mà không hiểu mục đích, cách thức bắt đầu kết thúc ra sao, dàn bài bố cục thế nào!? Chúng con không có niềm tin với những bài làm của chúng con, mặc dù nhiều lần Thầy đã gọi ý dạy dỗ, con hãy lưu ý đặc tính, đặc tướng, duyên hợp, duyên tan, chuyển đổi nhân quả.

Con ngu si không hiểu cứ nghĩ đặc tướng, đặc tính là tướng mạo tính cách của nhân vật trong câu chuyện, nhưng không ngờ đặc tướng, đặc tính ấy ở đây là tướng tánh của câu chuyện đó. Con ở trong lớp nghe rất ... với Thầy mà Sư Ông cho chúng con một gợi ý nếu không làm bài khẩu hành, con không biết làm sao, buột miệng nói “Sư ông ơi! Bây giờ con không biết phải viết làm sao” Nghe những câu nói đó chúng con thấy thật là thương, chúng con thương vị ấy như thương chính chúng con, đồng một cảnh ngộ là không biết gì hết.

Ngày 02 vừa qua, chúng con xin biết ơn Thầy, cảm ơn Nguyên Thanh và Nguyệt Cảo, chúng con biết ơn Thầy vì Thầy đã cho

đọc những bài văn đó. Chúng con cảm ơn Nguyên Thanh, Nguyệt Cảo vì các vị làm bài hay, đúng, có căn bản, cách thức để được Thầy đọc lên và để chúng con hiểu, để chúng con nương theo đó mà học hỏi, rút tĩa kinh nghiệm. Một bài văn dù hay, dù sai cũng đều có lợi ích của nó, chúng con mong ước sao tất cả các vị trong lớp nữ, cũng như lớp nam đều triển khai tri kiến giải thoát giới, xuất sắc để không phụ lòng dạy dỗ và mong mỏi của Thầy.

Hôm nay bài văn này, con viết mà có sự ý thức của viết và trách nhiệm trong đó. Những lời ý văn trên đây xem như lời kết luận cho bài văn ấy, Ái ngữ nhân quả khẩu hành của chúng con.

Giờ đây con nghe tiếp một bài cũng luận về nhân quả Ái Ngữ. Bởi vì Thầy mong muốn sao những người đệ tử của Thầy luôn luôn có những lời nói đem lại sự an vui, cho bản Thân mình, và cho mọi người, không nên nói những lời nói làm đau khổ mình và đau khổ người. Vì vậy mà Thầy dành hết cái thì giờ và Thầy chọn những cái bài có những lời Ái ngữ, mong rằng các con... mà ngồi lắng nghe những lời ái ngữ, mà từng những

sự tư duy, suy nghĩ của từng những bạn của các con viết ra đây.

Cô Diệu Đức con hãy đọc cái bài của con.

Kính bạch Thầy!

Kính thưa toàn bộ đại chúng! Con xin đọc bài Nhân Quả Ái ngữ của con.

Người đời thường nói

“Lời nói không mất tiền mua.

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”

Đó là câu ca dao trong nhân gian nhắc nhở mọi người. Khi nói nên lựa lời mà nói chứ đừng nói càn, nói bướng mà mất lòng nhau. Còn Đức Phật dạy muốn nói thì phải Chánh ngữ là dùng lời nói Ái ngữ để độ chúng sanh.

Vậy như thế nào là Ái ngữ đúng Chánh Pháp của Đạo Phật, và như thế nào là không đúng Chánh Ngữ?!

Chúng ta hãy cùng tìm hiểu.

Mọi người thường nói “Ý người mười ý” do ý của một người không ai giống ai, nên lời nói xuất phát của một người cùng không

đồng nhau. Mỗi người nói lời nhẹ nhàng dễ nghe, có người nói tiếng nghe to và hùng hồn, nhưng có người nói tiếng nghe the thé.

Có người nói tiếng nghe mình hiểu nhưng cũng có người nói tiếng nghe dẹt dẹt mạch lạc. Đặc tướng tiếng nói mọi người khác nhau, nhưng trong những lời nói nó cũng mang tính chất khác nhau.

Có lời nói lời nhẹ nhàng với tâm hiền hòa dễ mến, nhưng cũng có người nói nghe nhẹ nhàng mà chứa đựng mưu mô quỷ kế.

Có người nói tiếng nghe thanh cao, người khác nghe được sanh lòng hướng thượng, nhưng cũng có người nói nghe thanh cao mà làm chuyện mờ ám.

Có người nói tiếng nghe to, hùng hồn khiến người khác ý chí hẳn lên, cũng có người tiếng nói to hùng hồn mà chứa đầy sự tranh giành đoạt lợi.

Có người nói tiếng nghe hiền dịu cảm mến lòng người, nhưng cũng có người tiếng nói nghe the thé là chứa đầy sự hiểm độc.

Có người nghe tiếng nói dịu dàng nhưng chứa đầy sự trung thực thiện lương, nhưng cũng.

Có người tiếng nói nghe dịu dàng cục mịch lại có tính hung ác, khiến mọi người phải sợ.

Nói chung tiếng nói không ai giống ai nhưng tướng và tánh của lời nói cũng không đồng nhất,

Vậy như thế nào là Ái ngữ đúng Chánh ngữ. Ái ngữ đúng Chánh ngữ là lời nói đó làm cho đối phương phải khâm phục mà bỏ đi những lỗi lầm đã gây ra để sống cuộc đời hiền lương, đạo đức không làm khổ mình, khổ người, khổ tất cả mọi loài.

ví dụ: Hồi còn nhỏ, con thường công em đi chơi, gặp các bà hàng xóm láng giềng con cũng ghé vào tham gia. Sau câu chuyện đổ vỡ thì người thứ ba nghe được nên hai bà không ai nhận lỗi về mình, thế là đưa con ra làm chứng, vì còn nhỏ nghe sao thì nói lại vậy. Thế là có một bà không đồng ý, đi đến mách với ba mẹ con, là con đã làm hại bà. Khi nghe được câu chuyện ba con đưa ra đánh cho một trận, và bảo rằng từ nay về sau, nếu còn nghe người lớn nói chuyện thì đuổi ra khỏi nhà. Chứ không phải bị đánh nữa, đó là trái lương tâm rồi. Từ đó về sau con không bao giờ dám nghe người khác nói

chuyện nữa nên không đem phiền phức đến cho mình và ba mẹ, đó là kết quả.

Vì nghe và tham gia với các bà hàng xóm nói chuyện là duyên hợp. Khi bị ba đánh và dọa đuổi ra khỏi nhà, sợ quá nên lần sau không dám tái phạm là duyên tan.

Nhận xét: Hành tướng nói chuyện là dùng hành động không thiện để dạy con nhưng tính chất là vì lòng thương muốn dạy con nên người. Nên những lời la, rầy, hăm dọa là ái ngữ. Nếu lúc đó mà không dùng những hành tướng hung dữ để dạy thì con sẽ lại thêm việc tái phạm. Do đó cũng phải tùy theo đối phương dùng ái ngữ đúng Chánh ngữ chứ không phải Ái ngữ là lúc nào cũng phải nói ngọt ngào êm dịu như câu chuyện dưới đây.

Ở trong chùa khi chúng con đi học Phật Học Viện về, nên về ai cũng thấy mình đủ khả năng tự lực nên xin Thầy ra ở riêng. Thầy chúng con bảo, các con lớn rồi đi nhận chùa ra ở riêng làm Phật sự, đó là báo đáp ơn Thầy rồi đấy!

Các con nương Thầy để học để nên người là ơn của Thầy đối với các con. Nhưng Thầy tuổi tác hơn các con vì các con gánh

vác được nặng nhọc trong chùa Thầy cũng đỡ vất vả.

Người thế gian có gia đình, có con thì nhờ con. Người tu thì có đệ tử. Cũng như con, nên Thầy dạy rồi cũng nhờ các con giúp đỡ. Cũng như các con nhờ Thầy mà khỏi phạm vào sai lầm, vì luôn có Thầy nhắc nhở. Đây là cái duyên ban đầu của Ái ngữ. Khi nghe Thầy nói với tấm lòng chân tình như vậy, nên con nguyện xin ở bên Thầy để phụ giúp đến hết cuộc đời của Thầy là kết quả của Ái ngữ.

Các huynh đệ trong chùa đều xin ra tự lực riêng, là duyên hợp. Con xin ở lại chùa không đi ở riêng là duyên tan.

Nhận xét: Hành tướng câu chuyện là dùng lời Ái ngữ nhưng câu chuyện rất hiền hòa chứa đựng tình cảm của Thầy và đệ tử.

Tính chất của câu chuyện là con người cần phải thương nhau mà ở, tùy thuận nhu hòa cuộc sống an lạc rõ ràng, ái ngữ.

Qua hai câu chuyện trên chúng ta Thấy, lời ái ngữ không phải lúc nào cũng ngọt ngào êm dịu mà có khi phải dùng lời la, rầy mới thức tỉnh được đối phương. Cũng như Thầy

vì thấy cái sai của Đại Thừa nên nói thẳng, nói thật. Cũng như cha mẹ la rầy con cái vậy, không sợ mang tiếng, không màng lời chỉ trích. Đó cũng là lời Ái ngữ nhưng bảo thủ cố chấp. Họ không dám bỏ những gì mình có. Hơn nữa đang có danh, có lợi thì bản ngã càng cao nên luôn tìm cách để bào thủ, lại cho Thầy dành lời không Ái ngữ để mặt sát họ. Đây là cái nhận thức sai lầm thiếu Chánh kiến ban đầu trong Bát Chánh Đạo mà ...

Họ cứ nghĩ Ái ngữ là những lời đường mật ngọt ngào để cho mọi người phải nghe theo, để phục vụ cho bản ngã của mình. Như câu chuyện dưới đây.

Có một cô gái đi buôn, cô ta luôn nghĩ có hàng từ quê hương vào bán cho những người ca sĩ. Cô xin ở nhờ trong nhà ba mẹ con, nhân dịp cô sắp về lại quê hương ba mẹ cho con đi theo về để thăm ông bà nội.

Cô ta dùng lời ái ngữ nói rằng “Con đi như vậy cũng uống, luôn dịp cô đi thành phố lấy hàng, cô sẽ lấy giúp cho con một ít bó hàng để có tiền xe. Thế là ba mẹ con giao hết chỗ tiền cho cô. Đến ngày hẹn con lên thì cô đã đi rồi, đây là cái nhân ban đầu, sau

đó mọi người đều biết cô hay lường gạt như thế, tiền hàng cô bán thấp giá cũng đắt nên không ai mua nữa. Thế là cô phải bỏ nghề. Và từ đó không còn dám gặp gia đình con nữa là kết quả.

Nếu cô ta không dùng lời nói để lường gạt hay vi phạm rồi mà biết ăn năn sửa lỗi, thì có thể có nhiều khách hàng và không bị trách nhiệm.

Vì lòng tham nên dùng lời nói để lấy được có tiền là duyên hợp. Khi sự việc xảy ra ai cũng biết là duyên tan.

Nhận xét: Hành tướng của câu chuyện là dùng lời ái ngữ êm dịu, để thuyết phục đối phương phải nghe, để mình được lợi, và lời ái ngữ để lừa gạt không phải Chánh ngữ mà đó là Tà ngữ.

Tính chất của lời Ái ngữ là để lừa gạt lấy của người, làm của mình nên nó thuộc về tính tham, thuộc về tà ngữ.

Qua câu chuyện này thì chúng ta thấy khi gieo một lời nói ái ngữ hay không ái ngữ thì phải lấy Chánh Kiến để nghe thì không bị lường gạt.

Lời nói Ái ngữ đúng Chánh ngữ là không

làm khổ mình, khổ người. Lời nói khi nghe không bị trái tai, nhưng vì lợi ích cho mình cho người nên cũng thuộc về Ái Ngữ, đúng Chánh ngữ.

Lời nói Ái ngữ mà lợi mình, hại người là tà ngữ. Lời nói tuy là sự thực lợi người nhưng họ không tin mình không đủ sức thuyết phục hay đánh đổ được đối phương thì cũng không nên nói. Nói chung Ái ngữ đúng Chánh ngữ rất là quan trọng, nhờ lời nói này mà thức tỉnh được những người con, những người đệ tử.

Những nhà lãnh đạo họ cũng nhờ những lời ái ngữ này mà thấu phục được lương tâm. Những bậc Vĩ Nhân như Đức Phật, như Thầy cũng dùng Ái ngữ này mà thức tỉnh được bao sinh linh đang lầm than, đang đau khổ. Và những tập quán hữu lậu mê tín dị đoan, những ... của kinh sách ảnh hưởng bởi Bà La Môn Giáo. Muốn dạy cho người nào ái ngữ hay không ái ngữ thì chúng ta phải lấy chánh kiến mà tư duy và thực hành, nếu đúng với sự thực không mơ hồ thì tin, nếu tư duy mà không đúng với thực tế trong cuộc sống hằng ngày thì đừng nên tin vội.

Về những lời nói Ái ngữ mà không

Chánh ngữ thì bỏ cả một cuộc đời uổng phí. Ái ngữ đúng Chánh ngữ rất là quan trọng, nếu chúng ta thực hành đúng thì giúp cho mọi người bớt khổ, thêm vui, mọi người đều được tin cậy. Do đó, họ có những việc trong gia đình mà không phải không giải quyết được, họ sẽ nhờ mình đến giúp đỡ.

Lời nói Ái ngữ đúng Chánh ngữ nghe thì tưởng dễ nhưng thực hành cũng rất khó vì nó phải phù hợp với đối phương trong từng hoàn cảnh, từng đối tượng với có lợi ích thiết thực được



078-(LCK-033C)

*** Nhân quả ý hành (Diệu Vân)**

*** Cảm nghĩ pháp Nguyên thủy dạy người hiện đại (Nguyệt Cáo)**



ĐƯỜNG ĐI NHÂN QUẢ Ý HÀNH CON NGƯỜI

Mọi hành động, lời nói trong cuộc sống, làm tốt, làm xấu đều từ ý mà ra. Ý là nhân của mọi vấn đề. Tất cả do ý tạo: bởi ý tham lam, sân hận và si mê nên con người mới sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói thêu dệt, nói lừa dối chiều, nói lời hung ác. Nếu không quán xét kỹ lưỡng tầm quan trọng đường đi nhân quả ý hành của con người, ta không thể ngăn chặn và diệt ác pháp len lỏi trong ý nghĩ hàng giờ, hàng phút, hàng giây từ thô tới vi tế.

Ý có được do mắt thấy, tai nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, thân xúc chạm. Làm sao biết được ý tham lam của con người? Hãy nhìn vào họ, và đây là những gì con quan sát được: họ thường hấp tấp, vội vã; thấy là

“chộp” liền; thấy tiền là mắt sáng rỡ, nịnh hót; phục vụ tận tình khi để ý thấy được sự giàu sang, danh giá; làm gì cũng quan tâm số lượng hơn chất lượng; bề ngoài và hình thức trau chuốt kỹ lưỡng; ăn thì ngấu nghiến, nuốt trọn, uống thì ừng ực; đi như muốn chạy; cái gì cũng muốn gom góp, tích lũy, cất giữ, mở miệng thường khoe về thứ người khác có mà mình biết...

Vì người có tính tham lam thì thích làm, thích nói, thích ăn, thích ngủ, thích chơi, thích nhận hơn cho, thích gom góp, tích lũy, cất giữ, thích số lượng nhiều, thích khoe khoang, thích giàu sang, danh giá, thích tiền, thích tiện nghi, vật chất, thích bề ngoài, hình thức... Họ không bao giờ biết đủ, không lúc nào thỏa mãn, có một thì muốn hai. Bản thân con hời hợt cũng tham lam lắm: tham nói, tham ăn, tham ngủ, tham chơi đủ đầy. Lớn lên có học thức một chút thì ham những thứ khác như tiện nghi, vật chất (chẳng hạn như chạy theo thời trang, điện thoại di động nào mới ra cũng đều đổi lấy...); rồi lại ham tích lũy, gom góp kiến thức (như sách vở nào hay, tốt đều tha về đầy nhà, chớ có đọc cuốn nào trọn vẹn, thấm nhuần đâu); ham chạy theo các phong trào thời thượng như

du lịch, du học để có tiếng là mở mang như người ta, chớ thật ra chỉ mất thời gian cho phí sức, mà lòng tham ngày một tăng thôi. Khổ nhất là những lúc xếp hành lý, va li, vì tánh tham chưa dứt nên cái gì cũng thấy cần, cũng muốn mang đi; lại còn ham làm người nghĩa hiệp nên ai gởi gì cũng nhận, không từ chối nổi, cuối cùng khổ mình vì quá kỹ, khổ người thân phải xách về giùm. Bởi vì cái gì cũng muốn, cũng tham nên con phải dùng đến câu: để đối trị cái tâm ý ham muốn của mình như lấy độc “muốn đi xa, xin đừng mang vác nặng, muốn bay cao phải bỏ xuống rất nhiều” trị độc vậy. Và con còn dùng câu chuyện “Ăn khế trả vàng” để nhắc nhở, răn đe tánh tham lam của mình: Quả thật con chim ăn khế rồi trả ơn đền hoàng, bằng cách chở người anh đến đảo để lấy vàng, nhưng vì người anh tham vàng quá, đã chất cả bao tải lên lưng nó, nó nặng lắm, không đủ sức, nên nó buộc phải nghiêng đôi cánh trút bớt xuống. Nếu người anh biết bỏ bao tải vàng thì đâu đến nỗi phải rơi xuống chết, mà con chim đã thông báo trước là may túi ba gang thôi, ai bảo tham mang chi bao tải cho chết. Tuy chuyện thần thoại, nhưng lúc này con áp dụng thực tế không sai biệt

máy. Máy bay người ta chỉ cho nhiều đó ký thôi, mình tham thì mình khổ vậy! Không hiểu sao con lại thích hợp với việc áp dụng chuyện dân gian, ngụ ngôn, thần thoại để ngăn ngừa “lòng tham không đáy” của mình.

Có một câu chuyện thần thoại khác, cũng đã ngăn được lòng tham mua đất của con, khi phong trào mua đất sục sôi rầm rộ trong thành phố. “Chuyện kể rằng có anh nông dân nghèo nhưng rất siêng năng, chăm chỉ cày, cấy mướn cho người khác, thức khuya, dậy sớm, cần mẫn làm việc hết lòng. Bụt thương nên ban cho anh một lời ước, thế là anh chỉ ước có ruộng để cày, bừa thôi. Bụt thấy anh thật thà, chất phác nên Bụt ưng thuận nói: “Ngày mai, từ lúc mặt trời mọc cho đến khi mặt trời lặn, tất cả những đoạn đường anh đi ngang qua đều trở thành ruộng, đất của anh”.

Thế là ngày hôm sau khi mặt trời mọc anh ta bắt đầu đi. Lúc đầu anh còn đi thong dong ngắm nhìn đồng ruộng hai bên sắp thành của mình thì anh vui sướng lắm. Nhưng càng ngắm nghía những ruộng nương “thẳng cánh cò bay” sắp trở thành của mình thì anh chợt nghĩ: “Cơ hội ngàn năm có một,

nếu ta đi như vậy chậm quá, phải tranh thủ chạy thì sẽ có nhiều ruộng, đất để dành dưỡng già và cho con cháu”. Nghĩ vừa xong thì anh ta co chân chạy suốt, không ăn uống vì sợ mất cơ hội quý báu nhất đời đó.

Hoàng hôn buông xuống, mặt trời sắp lặn, nhưng anh ta chưa chịu dừng vì anh ta thấy vẫn còn vài mảnh đất màu mỡ trước mắt, anh ta cố hết sức bình sinh chạy đua với ông mặt trời trước khi quá muộn. Rồi mặt trời lặn hẳn, tắt lịm những tia nắng cuối cùng, thì cũng là lúc anh ta gục xuống, đứng tim và ngã quỵ ra đó chết, người ta chôn anh nông dân đó trên một trong những mảnh đất mà anh ta vừa có được đó. Ruộng nương anh ta có được, giờ chỉ có nắm mồ anh thôi, hoang vắng không ai cày bừa”.

Anh nông dân tuy tham lam, nhưng cũng may là anh ta có bản chất cần cù, chân chính, nên mới có mảnh đất chôn thân, chớ con không biết những người tham lam dùng mưu mô xảo quyệt trộm cắp, cướp giật... sau khi bị tù, bị tử hình, thì có được mảnh đất chôn thân như anh nông dân kia không? Câu chuyện này chỉ nói lên phần thô của ý tham lam, còn câu chuyện “Bồ tát và chúng

sanh” sau đây mới nêu lên cái vi tế của ý tham lam ngoài đời:

“Có một bà lão đi chợ sau khi tạnh cơn mưa tầm tã, đi rất lâu rồi, mà khi về, vẫn thấy một cậu bé bơi lội trong một vũng nước bẩn bên đường, sợ cậu bé bệnh nên bà lên tiếng nhắc nhở: “Cậu bé! con nhà ai lên mau, về đi, đừng lội nữa, cảm lạnh bây giờ!”.

Vẫn tiếp tục nghịch nước và cậu bé nhanh nhẩu đáp trả bà: “Bà đi kiếm vũng nước khác đi, vũng này cháu đã “xí” trước khi trời chưa mưa lặn!”.

Bà lão đành phải đi thôi khi thấy ý tốt của mình bị cậu bé hiểu lầm”.

Đức Phật cũng vậy, Ngài coi của cải, vật chất thế gian như vũng nước bẩn đó, mà nói có ai nghe đâu? Ngài bảo chúng ta hãy bỏ hết đi, lên bờ đừng ở trong vũng nước bẩn nữa vì sợ chúng ta nhiễm ô, nhưng chúng ta nào có nghe thấu, vẫn tiếp tục chơi nghịch nước bẩn mà còn lại diễn sai ý Ngài như cậu bé nọ. Ngài đã thấy trước, biết trước chúng ta sẽ phải bệnh, phải khổ nếu như nghịch nước bẩn, còn chúng ta thì cứ như cậu bé con chỉ thích ham chơi chớ có biết sợ chi, còn lên kế hoạch, tính trước để thỏa mãn

ý tham lam của mình như cậu bé “xí” vũng nước trước khi trời mưa vậy. Đã “xí” rồi thì nó phải chơi cho đã, thỏa thích, nó đang sướng vậy, kêu nó dừng, bỏ đi, nó đâu có chịu; cũng như chúng ta đã lên kế hoạch hưởng thụ êm ấm, hạnh phúc, tính trước cho việc dưỡng già đầy đủ, nên khi tuổi già đến, ta bắt đầu hưởng thụ mà kêu ta bỏ hết đi, bớt ăn, bớt ngủ, bớt nói lại thì ta luôn bị vướng mắc, chi phối, buộc ràng chằng chịt, không dứt được, bởi vì đâu? Xin thưa là vì tế của ý tham lam đó. Câu chuyện trên không những cho ta thấy vi tế của ý tham lam, mà còn đầy đủ vi tế của ý sân hận và si mê nữa.

Phần thô của ba ý này có thể tách rời được, nhưng phần vi tế của chúng luôn đi với nhau. Nếu một trong ba ý vi tế này được chuyển đổi thì các ý khác được chuyển đổi theo. Chẳng hạn như nếu cậu bé không si mê thì đã hiểu được ý bà lão và lên bờ ngay sau khi nghe nhắc nhở, sẽ dừng được ý tham của mình. Nếu cậu bé không sân hận thì đã không đáp trả lại bà lão, mà suy nghĩ xem tại sao bà nói mình như vậy, sẽ chấm dứt si mê.

Nhân quả của ly tham:

Riêng bản thân con từ khi tập buông xả, con thấy xả được phần thô có lợi lạc của việc xả phần thô, xả được phần vi tế thì có niềm an vui của việc xả phần vi tế. Con nhớ lại cảm giác khi xả của cái vật chất để đối trị phần thô của ý tham lam thật là vui: Những chuyến đi từ thiện, những chuyến bố thí từ lớn đến nhỏ, lúc thấy người khác vui khi nhận thì con cũng vui lây và thầm cảm ơn họ đã giúp con trừ được tính tham lam của cái vật chất thế gian. Đến khi cho chiếc điện thoại di động thì con thấy khỏe vô cùng vì không bị ai làm phiền, réo gọi nữa, mà lúc xưa đã có thời nó là vật bất ly thân của con. Nhờ trừ được ý tham lam của cái vật chất mà sau này đồ vật bị mất cắp như xe gắn máy, máy ghi âm kỹ thuật số con đều nhận lại được từ người lấy cắp mà con đã kể trong phần nhân quả thân hành của con người. Có lẽ cũng vì nhân không tham tiền nên đã có lần con bị bạn lừa lấy cả trăm triệu thì người nhà bạn con cũng hoàn trả đủ khi người đó bỏ trốn khỏi nhà. Sau này đi tu con mới thấy câu nói: “cho tất cả, được tất cả” là không sai. Bây giờ đi tu con có ý thức được mình không làm ra tiền, nên chuyện chi con cũng tập giải quyết trong khả năng mà không phải đụng

đến đồng tiền. Khi mình không cần tiền thì tiền nó đến với mình nhiều hơn khi xưa mình cần nó, nhưng con quyết không giữ dù một đồng mà dùng cho việc từ thiện hết. Bây giờ thì đồng tiền và của cải không cảm dỗ con được nữa, nhưng đó là phần thô.

Vào tu viện thì phần thô ý hành không điều kiện thể hiện, nhưng phần vi tế con phải chiến đấu con phải chiến đấu hàng giờ. Và con biết chỉ cần thực tập luôn tỉnh thức để phá tan một ý vi tế thì những ý kia cũng không hình thành, chẳng hạn như dậy sớm trước giờ tu nửa tiếng, nhưng ý ham ngủ nó cứ thủ thủ trong đầu: “Còn nửa tiếng lận mới tới giờ, thôi ngủ thêm 15 phút nữa đi”. Nhưng nhờ không si mê nên con biết là hễ ngủ được thì ngủ luôn, nên con quyết không ngủ lại thì ý ham ngủ phải chịu thua, nên con thắng được tham ngủ nướng.

Cũng như vậy chưa tới giờ ăn mà cái bụng nó sôi thì nhờ không si mê nên con biết cái tính thèm ăn, ham ăn là tính của con heo, nên con nói thầm: “lộ tướng con heo sớm vậy?”, nên nó hết thèm, nó mắc cỡ vì đã bị con phát hiện nên hết thèm, nhờ vậy con đã thắng tính tham ăn. Có khi nó vi

tế đến độ “con mắt lớn hơn cái bụng”. Bữa đó thấy đồ ăn đã nhiều, còn thêm món mì, hủ tiếu xào mà nó nở lòng nào múc ba bát cơm, về ăn hai tiếng mới giải quyết xong, mà cái bụng muốn bể, không đi nghỉ được, phải đi kinh hành cho tiêu, vừa đi vừa nói: “Cho mày chết, một lần tổn tới già, lần sau phải cẩn thận nhìn kỹ rồi thi mới múc cơm”. Sau lần đó, con rất chú ý, độ lượng đâu đó vừa đủ, ăn vừa khỏe, vừa vui vì đã chiến thắng mình. Nhiều khi con nghĩ ăn một bữa mà bao tử cũng đã mệt mỏi lắm rồi, chớ nếu ăn ba bữa chắc bao tử khổ sở chết sớm quá!

Cũng nhờ không si mê mà con tự thắng được vi tế sân hận khi con bị ngứa. Giờ con ngứa thì con gãi mà không khó chịu tí nào, vì con biết giận là ác pháp, khó chịu thì mặt cau có, xấu xí và “giận ai giận dữ làm chi, ngấm đi ngấm lại giận mình ngu si” thế là con không giận hay khó chịu nữa, vì con không muốn ngu si hay xấu xí. Con muỗi, con kiến cắn nó làm con đau, con ngứa mà con không giận hay khó chịu thì con cũng sẽ không giận con người được. Chớ hồi nhỏ không biết, mỗi lần giận nghe nói uống nước lạnh hết thế là lấy nước uống ừng ực, trong lúc uống thì không giận, uống hết nước thì

giận trào ra.

Nhờ có giận con mới biết được tướng của người sân hận, cộng với sự quan sát xung quanh cuộc sống con thấy người sân hận thì thường mạnh bạo, thẳng thừng chẳng sợ gì, làm gì cũng lớn tiếng, mắt đỏ ngầu, mày chau, trán nhăn, môi mím, thở mạnh và lớn tiếng, liếc mắt, la hét, chửi mắng, quơ tay chân, khóc rống lên, vò đầu bứt tóc, đập phá đồ đạc, chơi với lửa, bom đạn, súng ống, họ thích phim ảnh đánh đập, bạo lực, phim hành động, xã hội đen, thích đọc thông tin giật gân, vụ án, thích ăn đồ cay và uống bia rượu... và ý sân hận thì không lộ liễu, nó có từng cơn, nó không thường trực như ý tham lam và si mê, khi nào chọc đúng thì nó mới lộ ra, nên nó phải có người chọc, gợi ý, châm ngòi chớ không như tham lam và si mê là độc ý, độc hành tự mình phát khởi. Cho nên mới có những người “nhàn cư vi bất thiện”, họ thị phi, chọc tức nhau để coi ai mau sân hơn khi họ cứ “ngồi lê đôi mách” để tưới tẩm hạt giống sân hận trong mỗi con người, họ thích thú trong việc châm ngòi nổ “quả bom” của người khác mà không hề nghĩ “quả bom” của mình gần bên cũng sẽ nổ luôn. Họ đâu biết khi chọc giận người khác thì đồng

thời họ cũng tưới tẩm hạt giống giận trong người mình lớn lên nhanh hơn và khi gặp từ trường tương ứng rồi thì “quả bom” của họ được châm ngòi nổ trước chớ ai. Nhiều khi muốn người khác giận mà người ta chưa kịp giận vì chưa hiểu hết vấn đề, người ta còn bán tín bán nghi chưa giận hẳn thì mình đã khùng lên vì giận rồi vì cứ phải lập đi lập lại vấn đề để người khác phải nghe, phải thấy, phải đồng ý với mình là việc giận là đúng để cùng giận vậy! Thật tội nghiệp, “giận quá mất khôn” mà lại, chọc người khác giận, người ta không giận thì mình lãnh đủ như ném banh vào tường banh dội ngược ra vậy!

Cơn giận nó kinh khủng lắm, đừng tưởng có hiểu biết, có đạo đức, là cơn giận không tấn công. Nó tấn công theo kiểu vi tế của nó mà chỉ có lương tâm mới biết thôi. Có một người được coi là đạo đức mà vẫn còn sân vi tế vì chưa hiểu biết hết vấn đề như trong truyện “Thấy như vậy mà không phải như vậy” mà con rất tâm đắc:

- “Chuyện kể hôm đó, Khổng Tử cùng với đồ đệ đi ngang qua một vùng bà con đang cấy lúa, ông liền cho đệ tử xuống giúp bà con công việc đồng áng và ông nghỉ chân

ở một ngôi nhà lá. Ông giữ lại một đê tử để nấu cơm cho mọi người về ăn. Trời đã gần trưa, nắng gắt lên, ông không biết người đê tử đã lo liệu cơm trưa xong chưa bèn vén màn nhìn vô bếp, thấy người đê tử đang vét cơm trên mặt nồi ăn trước. Ông hơi giận vì cho rằng người này ăn hỡn, dám ăn trước Thầy, vả lại mọi người còn đang vất vả ngoài đồng trong khi giữ hấn ở nhà thì hấn “ngồi mát ăn bát vàng” thế này sao? Không còn coi ai ra gì nữa hết, thật không thể nào tin được vì người đê tử này vốn rất hiền, ngoan, lễ phép.

Giờ cơm đến, người đê tử vẫn dọn cơm ra thản nhiên bình thường, vui vẻ với mọi người đi làm về, hỏi họ mệt không và chăm sóc khăn, nước chu đáo. Khổng Tử quan sát vậy, chịu không nổi mới lên tiếng thử trò: “Hôm nay là ngày giỗ mẹ Thầy, Thầy muốn có một bát cơm tinh khiết chưa ai dùng để dâng cúng mẹ”.

Người học trò thưa: “Bạch Thầy, hôm nay không có bát cơm tinh khiết vì hôm nay con đã dùng cơm trước rồi, vì con không biết giỗ mẹ Thầy”.

Ông ta nghe trò thản nhiên trả lời mà

càng giận, nhưng vì thể diện của người Thầy, ông bèn phải bình tĩnh hỏi câu cuối để đuổi nó luôn, vì ông nghĩ ông đã thấy rõ sự việc rồi, nó sẽ không thể chối cãi được. Ông hỏi: “Tại sao?”, trò thưa:

- “Bạch Thầy, lúc nãy khi con giở nắp nồi cơm ra rế cơm, một cơn gió thổi vào làm bồ hóng trên mái nhà rơi xuống đen kịt mặt nồi. Con nghĩ mấy huynh đệ đi làm về mệt mà ăn cơm đen sẽ không còn tinh thần lao động giúp dân buổi chiều, còn con ở nhà sẽ không sao nên con đã ăn hết phần cơm đen đó, coi như con đã ăn phần cơm trưa của con rồi, để lại cơm trắng cho mọi người ăn nên không có bát cơm tinh khiết cho mẹ Thầy, con xin lỗi Thầy, để con đi nấu nồi khác”.

Ông nói: “Thôi khỏi, Thầy chỉ thử xem con trả lời thế nào? giờ thì đã rõ rồi, con khá lắm!” nói xong, ông ra ngoài ngửa mặt lên trời mà thâm trách mình: “Than ôi! Ngay cả những việc mà chính mắt ta thấy như vậy mà còn không phải là như vậy!”.

Suýt chút nữa “một cơn sân làm cháy ruộng công đức” của ông rồi. Riêng bản thân con cũng thường lấy câu này nhắc nhở mỗi

khi phát hiện ý sân vi tế mạnh nha trong đầu. Vì công đức ít ỏi nên con sợ mất lắm, nên khi vừa khởi sân là con xác định ngay đối tượng làm mình sân, vì con biết cơn giận là phải nhờ có đối tượng châm ngòi, gợi ý, đâm thọt. Chớ khi không bình yên thì không ai muốn giận ai cả. Sau khi xác định đối tượng, sự việc khiến mình sân thì con lập tức xa rời, cách ly hoặc tránh ngay, một là yên tĩnh ngòi quán xét, hai là đi tìm công việc có ích khác để làm kiếm chút phước hữu lậu như dọn dẹp, quét sân... vậy mà con cũng thấy sự mạnh tay, mạnh chân trong lúc làm hơn thường ngày, nó vi tế đến độ ấy. Dẫu sao cũng còn đỡ hơn đối mặt với đối tượng, sự việc để tướng sân hận lộ ra thì mất hết phước.

Nhờ tránh đối tượng, sự việc là nguyên nhân gây nên cơn giận và việc tập chấp nhận, tùy thuận và bằng lòng con đã không còn giận thô nữa. Nhưng con biết cần phải đối mặt với đối tượng, sự việc mà nhẫn nhục được mới chấm dứt sân hận. Mà muốn nhẫn nhục phải tập nhiều từ, bi, hỷ, xả lắm mới nhẫn nhục nổi. Chẳng hạn như có lúc con tập đến gần hơn, thương yêu hơn, chăm sóc hơn người nào đã từng gây đau khổ cho con,

hoặc ghét con, hoặc không có cảm tình với con, để hiểu họ hơn, để hòa giải cơn sân ngầm trong mình, để tháo gỡ nỗi “quả bom” của mình, những lúc đó con cảm nhận được cái lực của sự nhấn nhục, năng lượng để mà chịu đựng nhiều lắm. Đó là lần con giúp đỡ một chị bạn, chị ấy luôn ghen tỵ với con nên thường nói sai sự thật về con với người khác, người ta tới nói lại cho con biết để con tránh, nhưng con luôn nói lên lòng thương yêu của mình dành cho chị, và sẵn sàng giúp đỡ bất cứ lúc nào trong mọi việc cho kỹ, Những người nói lại họ bảo con ngu, người như thế cũng giao du, “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng cho mà coi”.

Lúc ấy con nghĩ sao ai cũng coi người khác là mực vậy, sao người ta có cái nhìn tiêu cực thế, tại sao mình không là ánh đèn để người ta gần mình người ta sáng? Và con quyết định làm thử ánh đèn. Thật là khó vì có rất nhiều người đến thú nhận: mới đầu họ nghe nói về con không tốt nên họ không thích gần, nhưng nhìn hành động của con thì không phải vậy và khi đến gần thì hoàn toàn ngược lại, họ nói con thay đổi mau quá. Thật ra thì con có biết gì đâu mà thay đổi, chỉ là họ thay đổi cách nhìn và ý nghĩ của

mình thôi. Nhưng con cũng cười, gật đầu, y như là mình có đổi mới vậy mà không hề giải thích hay hỏi lại là nghe ai nói về con.

Hơn cả năm chịu đựng tai tiếng nhưng con vẫn sống vui tươi, nhiệt tình, hành động từ tâm, từ trái tim, giúp đỡ chị và mọi người khác. Cuối cùng chị đến trước con chấp tay xin lỗi và xin tha thứ. Con vui vì đã trả được nhân quả tốt đẹp, vì con biết chị là nhân quả của con nên mới khiến chị khi không ty hiềm với con, sao không với người khác cùng trang lứa. Con nói: “Chị đừng làm thế, em luôn coi chị như lúc đầu mới gặp không thay đổi, chỉ mong chị đừng ghét em nữa để em trả được nghiệp của mình. Dù chị có làm gì đi nữa, đối xử tệ với em bao nhiêu thì em cũng không ghét, không giận chị, em sẽ vui vẻ trả hết nghiệp giữa em và chị”. Sau lời nói này chị em chúng con thuận hòa. Và con biết mình đã trả xong nghiệp với chị nhưng vất vả vì mất nhiều năng lượng lắm, cứ phải im lặng như Thánh vậy trước những lời khiêu khích của chị và thói quen đem con ra làm trò đùa trò đùa trước mặt mọi người.

Sau những lần ức chế tâm, im lặng trước mọi người cho chị được việc của chị,

để mọi người thấy chị đúng và con luôn là người ủng hộ chị thì con luôn căng thẳng, có khi con thức cả đêm viết thư pháp để xả tâm. Có lúc chị còn lấy thư pháp con ra trêu ghẹo. Thế mới biết có nhân nhục thì nhân quả mới dứt; khi đối mặt với đối tượng, sự việc mới không nổi sân. Sau này con đã cảm ơn chị vì chị là Bồ tát của con, nhờ có chị mà con đã bình thản được trước những việc có thể khiến con nổi giận, con đã biết cách chế ngự các cơn sân khi nó vừa nhen nhúm vì “trong cái khó, ló cái khôn”. Khi xưa chị luôn bõn cọt gạt gắm con, mà con thì không muốn giận chị, nên con đã áp dụng hết những phương cách mà con biết được trong khả năng phù hợp, khéo léo theo chuyện của mình. Nếu không có chị thì con cũng không biết cách tháo quả bom đó ra. Giờ lấy bom ra khỏi thật, giống như người nào cũng có ruột dư, ai đã bị đau, mổ rồi thì không lo đau ruột dư nữa vậy. Những người thân quen của con đều biết rõ con, họ biết con lành tính và thường chịu nhân nhục trước chị, nên họ vì thương con mà họ giận chị nên con luôn nói với họ là nếu không có chị thì con không được tốt đẹp như ngày hôm nay đâu. Nên cũng vì tình thương con mà họ

đã giận, cũng vì tình thương con mà họ hết giận chị.

Trong cuộc sống con gặp rất nhiều chuyện “thấy như vậy mà không phải như vậy”, cũng vì si mê nên người ta chỉ thấy được một phần, một khía cạnh của vấn đề mà cứ nghĩ là mình thấy hết, biết hết. Cũng như hòn non bộ mình đứng đây thì thấy hình dáng nhà hiền triết, người ta đứng chỗ khác thì thấy hình con chó, còn người khác nữa thì thấy hòn vọng phu, rồi đem ra lý luận mết nhoài, ai cũng nghĩ rằng mình thấy rõ đúng như vậy, trong khi hòn đá im lặng đứng đó chỉ là hòn đá. Tất cả từ trí tưởng tượng phong phú của con người mà ra. Mẩu chuyện: “Hai người bạn” sau đây cũng minh họa đôi điều:

“Có hai người bạn thân, A rủ B đi chơi qua sa mạc, B hứng chí đồng ý. Đi rất lâu hết nước uống, nóng nãy, mết mỏi vì nắng gắt. B lên tiếng cần nhân: “Tưởng đi đâu cho vui, ai dè đâu hành xác, mết chết đi được, đầu óc mày có bị gì không mà chọn mấy chỗ này để đi, mày đi một mình không được mới rủ tao chớ gì, tao biết mà, mày đâu có tốt lành gì đâu, sướng mày đâu kêu tao, khổ

thì mày rủ tao theo để...”, đang lải nhải tới đây thì B bị A tát cho một cái “bốp” nảy đom đóm luôn cùng với câu nói: “Im lặng, đường còn xa, giữ hơi không chết khát bây giờ”. B nín re, tuy không nói nữa nhưng âm ức lắm, nó loay hoay kiếm con dao viết lên cát dòng chữ: “Tại nơi đây người bạn thân nhất của tôi tát tôi một cái” rồi mới chịu đi.

Đi một hồi cả hai gặp một ốc đảo, B sung sướng nhảy tồm xuống nước cho thỏa thích bơi lội, không ngờ do đi nhiều chân nó bị chuột rút và nó chuẩn bị chìm, A thấy vậy nhảy xuống cứu B. B thoát chết, cũng âm ức lại rút con dao ra đi loanh quanh tìm một tảng đá rồi ngồi xuống khắc cẩn thận và rất lâu dòng chữ “Tại nơi đây người bạn thân nhất của tôi đã cứu sống tôi” rồi họ tiếp tục hành trình du ngoạn tốt đẹp.

Suốt chặng đường A luôn giữ im lặng, chỉ khi vừa về đến nhà an toàn A mới hỏi B: “Sao bạn không viết lên cát cho nhanh lúc ở ốc đảo mà tìm đá khắc làm chi cho mất thời gian quá vậy?” B đáp: “Mình viết lên cát thì gió sẽ xóa mất, khắc lên đá thì tồn tại mãi. Phàm là người ai cũng có lỗi, nếu là bạn thân thì phải tha thứ cho nhau, giữ mãi

làm chi lỗi làm đó. Còn khi bạn cứu mình, mình phải khắc lên đá để ghi nhớ và biết ơn mãi những điều tốt bạn đã làm cho mình”.

Vậy đó, bỏ qua đi những tham lam, sân hận, si mê ta sẽ có cuộc sống tốt đẹp hơn với tình bạn, tình người, nhân nghĩa, đạo đức đúng mực. Như trong một cuộc đua dành cho người khuyết tật, khi tiếng còi vang lên, tất cả cùng xuất phát, nhưng bỗng có một em tâm lý căng thẳng quá không nhúc nhích nổi. Thế là tất cả đều quay lại, không ai bảo ai, cùng chung ý nghĩ và dìu em đó cùng chạy về mức, cùng đoạt giải. Câu chuyện cho thấy tấm lòng của người tàn tật họ quý từng giây phút sống còn của họ. Tất cả xảy ra trong chớp mắt đã thay đổi hết, nên không có người đoạt giải, không ai nghĩ đến việc tranh giải I, II, III. Vậy mà tất cả cùng cười vui sướng, tại sao? Con xin dành câu trả lời cho mọi người, vì con chỉ biết khóc khi vui sướng, cảm động thôi, khi thấy an ủi là dấu sao cuộc đời vẫn còn nhiều tốt đẹp, đạo đức để cứu vãn.

Nhờ biết nhân quả, con cảm ơn vô cùng những nhân tố cuộc sống đã nuôi dưỡng cho con nhìn rõ, nhận rõ mọi ý hành trong con

như một gia đình đạo đức, như những chuyến đi từ thiện, như môi trường nghề giáo, như môi trường đại học xã hội học, như chuyến đi du học Pháp... để giờ này con mới hiểu nhân quả chi phối cuộc sống của con người ghê gớm, khủng khiếp như thế nào, để con muốn cuộc sống mình thế nào thì con làm chủ được. Con muốn cuộc sống hòa bình, tốt đẹp, thì con cứ tập trung những nhân tố hòa bình, tốt đẹp, tích cực cho mình, để tạo ra một từ trường thiện pháp quanh mình mà ngăn ác, diệt ác pháp.

Trước đây, khi nghe nói về nhân quả một người còn sống mà sinh ra nhiều người, con làm sao tin nổi. Con cứ tin là chết rồi mới sinh ra lại, rồi lại tưởng linh hồn đủ kiểu mê tín, nên không có chỗ coi bói nào con nghe nói hay là con không có mặt, sau đó còn là thân chủ dẫn thêm nhiều người khác đến cho họ. Giống như người ta đưa ly nước trà cho con và nói: trà này bổ lắm, chữa hết bệnh của con, loại mới hảo hạng... thế là con hân hoan uống với niềm tin đó, thật ra đó chỉ là ly nước trà bình thường mà con có thể tự pha uống được tại nhà, đâu đến nỗi con phải đi uống trà thông qua lời quảng cáo của họ, thật quá si mê!

Từ khi biết nhân mình tạo ra từ trường đó, thì mình sẽ bị quả là từ trường đó cuốn mình vào mê hồn trận của nó làm mình mất tự chủ, sợ hãi và dễ tin người hơn tin chính mình ngày một tăng, con quyết chuyển đổi ngay nhân đó bằng cách không tiếp xúc với nó nữa và bắt đầu tiếp cận với những nhân tố thiện pháp thì cuộc đời con thay đổi hẳn, và trí tuệ con phát sáng ra như mây mù tan đi, ánh bình minh chiếu rạng, trong những công việc rất bình dị mà con nhận ra được nhiều chân lý. Chuyện lớn và khó đến đâu, con cũng thấy nó nhỏ và dễ hơn con tưởng, chỉ cần thay đổi cái nhìn sai, bớt tham, sân, si, mạn, nghi đi thì như “quay đầu là bờ” vậy, nên con người con giờ hành thiện pháp một cách tự nhiên, thoải mái, tự nguyện chớ không có si mê như con thiêu thân trước kia. Ai nghĩ được một người xông xáo, năng nổ, hoạt bát như con bây giờ lặng lẽ, yên tĩnh, quán chiếu, bạn bè con không ai tin nổi, chỉ vì con nhận ra một điều rất thật trong nhân quả là ý muốn gì con người đều làm chủ được.

Ngày nay các nhà khoa học đã lần mò chứng minh tới cái điều mà đường đi nhân quả vẫn thường hằng diễn tiến như thế từ

xưa tới nay là từ trường thiện, ác của một người ngay khi còn sống sẽ sinh ra nhiều người chớ không phải đợi chết mới tái sinh có một người như xưa nay mình nghĩ, và con người là do nhân quả hợp duyên với từ trường tương ứng mà ra.

Chúng ta không phải nhà khoa học, nhưng chúng ta có thể nhìn vào nhân quả thảo mộc cũng thấy rõ từ một hạt mít đủ duyên cho ra một cây mít, với nhiều quả mít, một quả với nhiều hạt bên trong, nếu gieo trồng sẽ cho ra nhiều cây mít con mà cây mít mẹ vẫn tồn tại, không chết. Các nhà khoa học muốn tạo ra một con vật (hay người) hoàn hảo như ý họ, họ chỉ cần tích lũy gen tốt cho sinh sản vô tính thì họ sẽ có một con vật (hay con người) như họ muốn. Những gen tốt mà họ tích lũy cũng giống như những từ trường tương ứng mà nhân quả thiện-ác sinh ra thôi. Khi sinh sản vô tính thì con mẹ và con con không hề biết nhau và liên hệ với nhau thì cũng giống như những nhân thiện-ác của con người tạo ra những từ trường tương ứng xung quanh mình mà mình cũng không hay biết.

Như con đang hiện diện trước mặt bạn

đây, chớ bạn đâu hề biết con sinh ra bạn hay bạn sinh ra con? Bởi thực tế trong ý thức chúng ta chẳng thấy liên hệ gì với nhau, nên mới có phân biệt của bạn, của con; mới có tham lam, sân hận, si mê chớ nào biết chúng ta là nhân quả của nhau. Vì ý bạn quá tham lam, sân hận, si mê để rồi từ trường ác của bạn gặp môi trường tương ứng tạo ra con người con đau khổ thế này. Nhiều khi bạn chỉ có ý thôi nhưng từ trường của bạn sinh ra con gặp môi trường hợp duyên nó phát triển khiến con hành động như ý bạn nghĩ (mà bạn chưa làm) rồi con chịu quả của hành động con làm, còn bạn chịu quả của ý bạn là con đây!

Cũng như con cừu sinh sản vô tính, người ta chỉ cấy ưu điểm vào nó, nếu nó sống sót nó sẽ phát triển ưu điểm đó vượt trội, lớn lên cùng với cuộc sống của nó. Gen vượt trội là do nhà khoa học chọn lựa theo ý muốn, chớ nó không phải lo về di truyền từ bố mẹ nữa.

Nói tới đây con và bạn đều cùng thấy phải cẩn thận, dè dặt và cảnh giác trước ý hành của mình để đừng sanh ra những con người khổ sở thêm nữa. Bởi vì, nếu con chỉ

biết không tham lam, không sân hận, không si mê với gia đình, người thân của mình thì là con chưa hiểu về nhân quả. Thường thì ý tham lam là do con người so sánh, đòi hỏi, ích kỷ, bôn xén mà sanh ra, nhưng cũng một phần do xã hội phát triển, sáng tạo nhiều vật chất tiện nghi quá, cũng do sống phải trong một môi trường điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, thiếu thốn, cũng có nơi do phong trào như phong trào đi ăn xin cả làng như một cái nghề, phong trào đi tu cả làng, nhà nào trong làng cũng tranh đua có một người đi tu mới “nở mặt, nở mày” với hàng xóm. Si mê cũng vậy, do thiếu hiểu biết đầy đủ về thế giới xung quanh mình, và cũng do không kèm chế được trước sắc tướng. Xã hội, điều kiện tự nhiên, môi trường, địa lý càng biến đổi nhanh bao nhiêu mà con người không theo kịp thì càng si mê bấy nhiêu.

Riêng sân hận chỉ do con người bắt như ý, tự hiềm, ỉn ức mà ra. Do đó có thời gian con nghĩ rằng chỉ có cái chết thì con người mới hết tham lam, sân hận, si mê, nhưng giờ con biết thêm là sự đau khổ, nếm trải tù tội, lương tâm cắn rứt, lớp đào tạo giáo dục đạo đức như lớp Bát Chánh Đạo này cũng là duyên diệt cho những ý tham lam, sân hận

và si mê nữa.

Con nhớ có lần con đọc được một câu chuyện vào thời đức Phật còn tại thế, có hai tên ăn trộm chuyên lấy dép của người đi nghe giảng pháp, một trong hai tên sau khi nghe Phật thuyết pháp bỗng nhiên ngộ đạo, quyết đi tay không về, không lấy dép nữa, còn người kia trộm được cả bao dép nên anh ta tiếc cho anh bạn mình mà nói: “Sao mà ngu quá vậy, bữa nay là bữa làm ăn lớn, sao mà không ráng tranh thủ vậy, bữa nay mà mà không lấy được gì thì mà sẽ đói”. Con biết anh ta không đói mà còn no hơn bao dép bạn mình vác trên vai bạn mình. Chỉ vì anh ta đổi ý không ăn trộm nữa, mới biết lời thuyết pháp của Phật đã trở thành duyên diệt cho ý tham lam trong con người anh ăn trộm đi về tay không đó.

Có lần khi lấy nước vào bình, con phát hiện một con hai đuôi bị kẹt trong nhãn bình và vỏ bình, con liền xé nhãn và giải thoát cho nó ra khỏi cái rãnh của vỏ bình với nhãn bình. Ai ngờ vừa thoát chỗ này nó loạng choạng bò vào trong góc thì va phải một mạng nhện lớn ở hóc đó, con nhện đang từ từ tiến tới con mồi, sẵn có nước nên con

tạt nhẹ một miếng nước phá tan màng nhện khiến hai con vật hoảng hồn chạy tản ra hai hướng để sống sót. Con nhện không còn nghĩ đến con mồi nữa. Con thấy miếng nước của con giống như cơn sóng thần ập đến và con người trong cơn sóng thần thì cứ tứ tán chạy tìm sự sống, mà đâu ai biết sóng thần cũng là nhân quả của mình, tạo nên duyên diệt.

Cuộc sống làm người ta đua chen, tranh nhau nào cất nhà, nào hưởng thụ, có người vì đất đai, nhà cửa mà mạt sát giết nhau. Thế rồi một cơn động đất, tất cả sụp vụn xuống, lúc này còn ai tham lam tranh giành nữa không? Con người cứ ngày một tham lam, sân hận, si mê vì danh, vì lợi “nhắm mắt, đưa chân” mà hưởng thụ bỏ qua cả nhân nghĩa, đạo đức. Cứ nóng giận, tham lam, sát hại nhau mãi thì trái đất nào chịu nổi, sẽ nổ tung thôi, đó là nhân quả của con người, vì người nào cũng có một quả bom trong người, nếu các quả bom cùng tương ứng thì trái đất sẽ nổ tung cùng một lúc. Cộng với việc cầu thả, vô trách nhiệm, hủy hoại môi trường sống để phục vụ cho “lòng tham không đáy của mình nên con người tự mình tạo nên duyên diệt chung của chính

mình. Điều này con được khẳng định khi con nghe về việc cháy ở trung tâm thương mại quốc tế ITC giờ nghỉ trưa, ăn cơm, làm chết cả trăm người chỉ vì sự bất cẩn của thợ hàn sửa chữa vũ trường. Có nhiều người mới “chân ướt, chân ráo” tới tòa nhà thì bị chết cháy, nhưng cũng có vài người con biết là làm việc lâu năm gắn bó với tòa nhà, nhưng tới giờ cháy họ lại có việc đi ra ngoài nên không bị chết. Xét kỹ lại những người thoát chết cháy đó đều là những người lạc quan, vui vẻ, không luôn nóng giận nên không có từ trường tương ứng với sức nóng của trận hỏa hoạn. Con người trước duyên diệt như trận hỏa hoạn, sóng thần, lũ bão, động đất thì bé nhỏ quá, hoàn toàn bất lực chỉ còn trông chờ vào nhân quả của mình thôi.

Mỗi lần con thấy ai nóng giận, la lối, chửi mắng (như người say rượu, người điên...) con lại nghĩ đến trận hỏa hoạn mà sợ, mà thương cho họ. Con cầu mong sao cho con người có lương tâm, có đạo đức nhiều hơn, để bớt tham hơn, bớt sân hơn, bớt si hơn, để cuộc sống thanh bình, tốt đẹp hơn. Và con tự nhủ thầm là không bao giờ được giận ai nữa hết dù người đó có giận, có ghét con đi chăng nữa thì con chỉ nên đánh

lễ thôi để trả hết nhân quả. Điều này con đã làm được với nhà kế bên: Khi nhà con xây, họ nóng giận, họ làm dữ không cho vào và la mắng suốt nên con lạy sám hối họ ba lạy rồi thì mọi việc êm đẹp hết, không còn khó khăn nữa. Con làm được điều này khiến họ quá bất ngờ vì chưa có ai làm vậy khi bị la mắng hết, bản thân con cũng ngạc nhiên không hiểu sao lúc đó thay mặt cha mẹ con sụp xuống lạy rất thành kính như lạy Phật để hòa giải hết, mà không một lời nói và giải thích, có lẽ hạt giống thiện trong con đã chín mùi hay vì con thấy quá nhiều nên không lời nói nào hóa giải được trước đó khi người ta đang nóng giận.

Hàng ngày, trong nhà tang lễ đều có duyên diệt cá thể: có người vì tai nạn giao thông, có người bị điện giật, có người tự tử, có người già, người bị bệnh, có người vì dùng quá liều... Đồng thời nhà bảo sanh cũng quá tải. Trong những trang trại trồng trọt, chăn nuôi biết bao chúng sinh được tụ thành: mới thấy duyên sanh, duyên diệt trùng trùng, điệp điệp từ riêng cho tới chung. Con kinh hãi quá trước nhân quả bao la mà cụ thể, rõ ràng đến từng chi tiết, mới thấy mình quá may mắn được làm người gặp Chánh pháp,

có Thầy tu chứng tận tình dạy dỗ, tạo đủ điều kiện, môi trường thuận duyên cho việc tu tập làm chủ sanh, già, bệnh, chết.

Con vô cùng cảm ơn lớp Bát Chánh Đạo đã góp phần tạo nên duyên diệt cái bản tính tham lam, sân hận, si mê trong con người con, một duyên diệt mà không tạo nên nghiệp mới nữa, chứ không phải như bên ngoài, một đứa bé học sinh xách súng bắn đùng đùng vào bạn bè rồi tự sát cũng tạo nên duyên diệt nhưng rồi lại duyên sanh tiếp để trả quả làm chết người đó, cũng chỉ vì cơn giận do xích mích nhỏ với bạn mà khi xưa không có súng đạn người ta hòa giải dễ dàng. Cũng vì quá si mê nên đã tạo duyên diệt cho chính mình và hàng ngàn người như người ôm bom cảm tử hay lái máy bay đâm vào tòa nhà cao tầng. Càng tham, càng sân, càng si, thế giới càng nảy sinh thêm nhiều duyên diệt mới như các nạn dịch (cúm gia cầm; lở mồm, long móng...), tòa án pháp luật phải luôn bổ sung thêm nhiều tội danh mới.

Nghiệm đi rồi nghiệm lại, con vẫn thấy: làm chủ sanh, già, bệnh, chết là làm chủ ý hành của mình. Nếu ý mình luôn nghĩ

tích cực, lạc quan yêu đời thì mình mới ngăn chặn được ý ác pháp. Phải luôn phòng hộ mắt tai, mũi, lưỡi, thân, để ý không có cơ hội manh nha. Thường yên tĩnh quán xét, canh chừng ý ác, bảo vệ ý thiện; luôn hướng tâm, tác ý để dẫn tâm vào đạo.

Con phải quyết định từ nay mỗi khi ý muốn khởi lên là con ly ngay để trừ ý tham lam; mỗi khi con nóng giận là con phải xả ngay để trừ ý sân hận; và con phải quán xét sự việc, vấn đề nào cũng cho thấu đáo tới tận nguồn cơn, chớ không để mập mờ, lưỡng lự trong đầu, không rõ mà cho qua, thì mới xóa được si mê. Và lời ước nguyện hàng ngày của con là chuyển hóa hết tham, sân, si, mạn, nghi thành từ, bi, hỉ, xả cũng giúp con tan dần ý tham, sân, si trong đầu.

Bây giờ tới cái bài cảm nghĩ dạy người hiện đại. Cái bài này là cái bài cuối cùng. Bởi vì bây giờ cũng gần hết giờ mà bài này chỉ có mấy trang. Đây là cái cảm nghĩ mấy con, cảm nghĩ về pháp Nguyên Thủy dạy người hiện đại.

Cái bài này Nguyệt Cảo nên đọc giùm Thầy cái bài này.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Thầy! Cùng tất cả các đạo hữu có mặt hôm nay!

Pháp Nguyên Thủy dạy người hiện đại.

Nghe Thầy Thông Lạc chứng quả A La Hán, trên giáo pháp Nguyên Thủy thì người ta nghĩ những gì Thầy dạy là nổi thời, chỉ phù hợp với những con người Nguyên Thủy, họ quá sai lầm. Ngày hôm nay lớp Bát Chánh Đạo đã mở ra tại tu viện Chân Như - Huyện Trảng Bàng - Tỉnh Tây Ninh, thu hút hơn 60 tu sinh không thiếu những người đủ tầng lớp tri thức, một sự kiện diễn ra không phải là ảo tưởng mà là hiện thực. Pháp Nguyên Thủy dạy người hiện đại. Tôi vừa là người đại diện cho tầng lớp tri thức, vừa đại diện cho những người có huyết thống dân tộc, về đây tu học, chỉ vì một lúc phút khát khao được học Đạo đức nhân bản - nhân quả mà tôi từ bỏ làm cô giáo ngoài đời để làm học trò tham dự lớp Bát Chánh Đạo. Hơn nữa tôi còn phải rời xa vòng tay yêu thương áp ủ của cha mẹ, để vào Chân Như sống đời Khất sĩ xin ăn ngày một bữa. Nếu những gì Thầy Thông Lạc dạy là nổi thời, là vô nghĩa lý, vô ích lợi với người thời đại ngày nay thì tôi không bao giờ nông cuồng gạt bỏ lợi danh,

quên đi thân mạng để học và hành những gì Thầy dạy.

Trong khi ấy giáo pháp Đại Thừa mà hiện nay người ta đang sùng bái thì dạy nhiều điều mê tín dị đoan, xin xăm, bói quẻ, xem ngày giờ tốt xấu, tụng kinh, niệm Phật, cầu an, cầu siêu. Nếu như các Thầy Đại Thừa cầu được thế giới hòa bình, không có chiến tranh, không có những nạn kiếp, thiên tai, dịch bệnh xảy ra đem đến an vui cho con người thì tôi mới tin pháp của Đại Thừa có lợi ích thiết thực cho con người, nếu như những cư sĩ và tu sĩ tu theo Đại Thừa không bị tai nạn, bệnh tật, khổ đau thì tôi mới tin nơi tha lực cầu an của Đại Thừa. Nếu như những người sắp chết nghe tiếng kinh, tiếng niệm Phật mà ra đi được thanh thản, nhẹ nhàng, không quằn quại giãy giụa la hét trong cơn đau cận tử nghiệp thì tôi mới tin phần nào vào năng lực cầu siêu của Đại Thừa. Nếu như một tên giết người kêu tụng kinh Pháp Hoa sống ung dung ngoài vòng pháp luật thì tôi mới tin được lý của hai câu kinh:

“Dầu cho tạo tội hơn núi cả

Diệu pháp Liên Hoa tụng mấy hàng”

Rõ ràng giáo Pháp Đại Thừa dạy toàn lý thuyết trên tận mây sanh, và thực hành thì dưới lòng đất. Thế mà nhiều người rất ca ngợi là Tối Thượng Thừa, là Vi Diệu Pháp, rồi họ đua nhau khinh khi ném bỏ pháp tiểu thừa. Nguyên Thủy vào sọt rác. Họ bác bỏ pháp Tiểu Thừa chẳng khác nào bác bỏ giáo pháp thực sự của Phật Thích Ca, bác bỏ cả bài học đạo đức nhân bản. Chính vì thế ngày nay con người nhận lấy quả khổ đau. Cách đây 2549 năm(tính từ 2005), hơn một trăm giới chúng học Đức Phật đã dạy con người cách ăn uống, sinh hoạt giữ vệ sinh môi trường, nếu như con người chịu nghe và thực hành đúng như lời Phật dạy thì đến bây giờ các nhà khoa học đâu có báo động môi trường đang bị ô nhiễm trầm trọng. Nếu ai được học bài đường đi của nhân quả con người thì sẽ cảm thấy ghê sợ trước cái nghiệp ác của Thân hành, khẩu hành và ý hành. Thầy Thông Lạc dạy những điều thực tế khoa học chứ Thầy không dạy những điều mê tín ảo tưởng. Tụng kinh, gõ mõ, cầu nguyện. Người nào gieo nhân ác thì phải sanh chịu quả khổ, còn gieo nhân thiện thì thọ hưởng quả vui. Một chân lý tuyệt vời như vậy mà có người lại cho là nổi thời, không

biết họ đứng ở góc độ nào mà nhận xét điều ấy, lớp Bát Chánh Đạo mới mở ra chưa được hai tháng mà sự ngấm ngấm chống phá ... của Đại Thừa đã rành rành lộ rõ. Thầy nói, Thầy đang đứng trên đầu của ngọn sóng quá thực không sai. Có những những người vào đây không phải học mà họ cố tình gây khó dễ cho Thầy.

Tôi nhớ trong nhân gian có câu nói: “Mưu sự tại nhân, hành sự tại thiên” Tức là âm mưu thì ở nơi người còn có làm được hay không thì ở nơi trời. Các nhà Đại Thừa tôi nghĩ không bao giờ có đủ khả năng để đánh chìm Chánh pháp. Vì sao? Vì Thầy Thông Lạc làm chủ sự sống chết, vì Thầy Thông Lạc không đơn độc ...như trước mắt mọi người nhìn thấy mà bên cạnh Thầy luôn có sự bảo vệ của người Đại Đệ Tử không nhất thiết phải xuất gia. Chỉ cần Thầy gặp nạn thì có đệ tử giúp Thầy, như nói mười đệ tử chứ trên thực tế nhiều lắm. Các bạn có nhìn Thấy không?! Khi Thầy muốn mở lớp Bát Chánh Đạo Thì đã có cô Liên Châu phát tâm cúng dường mỗi tháng mười lăm triệu đồng lo cơm nước cho tu sinh. Ngoài ra cô còn lo về tứ sự rất chu đáo. Khi Thầy muốn mở Trung Tâm An Dưỡng Từ Thiện Chân

Lạc thì cả đoàn Thành Phố Hồ Chí Minh tình nguyện lo giấy tờ cho Thầy, bỏ mấy tỷ bạc xây cất tại Long Thành, khi Thầy muốn những quyển sách đạo đức của mình viết ra được truyền đi rộng rãi thì có Nhà Xuất Bản Tôn Giáo, Nhà Xuất Bản Văn Hóa Thông Tin đứng ra giúp Thầy thực hiện điều đó. Khi Thầy muốn có một vị A La Hán thì không khó đâu các bạn. Rồi đây các bạn sẽ Thấy, Chánh Pháp ngày càng mở ra, tà Pháp ngày càng thu lại, Pháp Nguyên Thủy dạy người hiện đại, người có trình độ tri thức và cả những người dân tộc nữa. Tôi sẽ nói với các bạn sinh viên và những người dân tộc Khơ Me biết. Khi quyển Văn Hóa Phật giáo Truyền Thống có Nhà Xuất Bản Tôn Giáo đến tay Phật tử thì những người Tu Sĩ mặc áo Phật nhưng không sống theo hạnh của Phật sớm muộn gì cũng phơi bày chân tướng. Tôi Tin rằng Thầy Thông Lạc đứng trên đầu ngọn sóng và sẽ lèo lái cơn sóng bằng cả sự tinh vi và kỹ nghệ. Những đệ tử của Thầy luôn dõi mắt trông theo chiếc thuyền của Thầy, không để ngọn sóng Đại Thừa nào lọt vào trong ấy. Vinh hạnh cho Thầy, những đệ tử của Thầy đã âm thầm giúp Thầy dạy cho xong lớp Bát Chánh Đạo và đào tạo cho bằng được người

chúng quả A La Hán, để cùng Thầy nói lên tiếng nói mạnh rằng: Pháp Nguyên Thủy đem đến giải thoát, làm chủ sanh tử thực sự luôn phù hợp với mọi thời đại.

Chân Như ngày 10 tháng 12 năm 2005.

Kính bạch Thầy! Khi chúng con theo Thầy về đây tu học thì kể như chúng con đã chết một lần, chết ở đây không phải rời bỏ thân tứ đại, mà là chết con người đời để sống với con người đạo. Chúng con nguyện giúp Thầy xây dựng lại Phật giáo cho đến hơi thở cuối cùng. Chúng con sẽ không để Đại Thừa làm khó Thầy, lấn át Thầy, bắt buộc Thầy phải bỏ hàng vạn chúng sanh đang khổ đau mà nhập diệt, đủ phước duyên mở lớp Bát Chánh Đạo thì phải đủ phước duyên để A La Hán thứ hai ra đời. Làm cho sự mong đợi và mong cầu thiết tha của Nhân.

Bây giờ sắp hết giờ rồi mấy con, buổi chiều nay 2 giờ mấy con gặp Thầy sẽ trả lời những câu hỏi mà mấy con hỏi mà Thầy chưa có trả lời. Và đồng thời Thầy hướng dẫn cho mấy con tập Tĩnh thức mấy con. Bây giờ hết giờ rồi các con còn đi Khất thực.

Còn cái phần này trước khi về mấy con trả Thầy bớt chút còn Thầy

[Tu sinh]: thưa Thầy cái bức thư hồi nãy con đưa.

[Trưởng lão]: Thầy cất rồi.

Con Phát dùm, con, phát rồi về. Còn cái này để Thầy thu lại con, cái kia Thầy cất rồi.

Mấy cái bài này Thầy cho đánh vào máy con, vào cái vi tính.

[Tu sinh]: Cái bài mà của con đưa cho Thầy hôm trước đó cùng với bức thư

[Trưởng lão]: (trao đổi với tu sinh, nhiều không nghe được)

Bài nào mà không có trao cho máy con Thầy mượn những cái bài này con.

[Tu sinh]: Con kính bạch Sư Ông, xin Sư Ông cho con làm lại nhân quả thảo mộc với lại nhân quả thân hành con người

[Trưởng lão]: được, con làm lại đi.

Buổi chiều thầy sẽ tuyên bố cho máy con biết cái bài nào máy con làm máy con. Đúng 2 giờ máy con, cố gắng vì bây giờ, giờ ít quá, mà đọc lại cho chúng ta nghe biết được cái nhân quả để chúng ta cố gắng, xả tâm mình. Bởi vì cái sự học của chúng ta là

vô lậu, mà nếu học mà không hiểu, không có được cái kiến giải đề mà hiểu biết nhân quả, chúng ta xả tâm không được mấy con. Bây giờ mấy con đã hiểu, cố gắng khắc phục mà xả tâm. Cái quan trọng là áp dụng vào đời sống của chúng ta để chúng ta có sự giải thoát.

Thôi đến đây Thầy sẽ chào mấy con, để rồi mấy con về còn đi khát thực.



079-(LCK-034A)

*** Thầy mong mỗi tu sinh có lòng yêu thương như ông Phú Lâu Na**



Từ lâu thì Thầy cũng kêu gọi mấy con, khi tu bên Thầy, Thầy khởi cái lòng thương yêu, đối với những người đồng tu của mình, người bạn của mình, tất cả những sự việc gì đều có Thầy, Thầy sẽ giải quyết, mấy con không có giải quyết được, mà mấy con còn làm rối loạn thêm cho Thầy rất là khổ. Đây hôm nay Thầy đọc cái bức thư này, không biết có Nguyên Thanh đây không? Không có hả con? Thầy sẽ đọc bức thư này.

Kính bạch Thầy! Kính thưa đại Chúng! Nguyên Thanh xin có vài lời gửi đến các bạn đồng tu. Chúng ta đến tu viện là để tu học, là để bỏ ác, làm lành, bỏ cái xấu, cái kém dở, bỏ cái ích kỷ, nhỏ mọn ganh ghét nhau, bỏ cái tranh hơn, tranh thua, ai có tâm hồn lấy giữ. Chuyện của ai để người lấy tự lo chứ không có ai lo cho mình được, nhân quả của người nào thì người đó tự trả, chứ mình không thể xen vô để trả giúp cho họ được.

Nói tóm lại đừng nên lo dùm chuyện của người khác. Chuyện của mình lo chưa xong mà lo chuyện người khác thì được ích lợi gì? Phải không hỡi các bạn. Bản thân mình còn một đống tham, sân, si, mạn, nghi, mình chưa dạy mình nổi mà dám khuyên bảo ai. Cho nên xin các bạn đồng tu hãy lưu ý đừng nên tới Thất của Nguyên Thanh mà vứt thư vào nữa. Những hành động của các bạn dù có thiện chí tốt, nhưng Nguyên Thanh hay không Nguyên Thanh cũng không chấp nhận, các bạn đến Thất Của Nguyên Thanh vứt thư vào dù có thiện chí tốt với Nguyên Thanh đi chăng nữa cũng cho đó là một hành động không giữ hạnh độ cư. Nguyên Thanh xin các bạn hãy Im lặng như Thánh trước hoàn cảnh của Nguyên Thanh vì đó là một nhân quả, Nguyên Thanh sẽ cố gắng vượt lên trên nhân quả đó, còn các bạn hãy lo cho chùm nhân quả của các bạn đi, đừng nên xen vào chuyện của người khác.

Đức Phật dạy:

“Không nên nhìn lỗi người

Người làm hay không làm

Nên tự nhìn thân ta,

Có làm hay không làm”

Cho nên hãy biết chuyện mình đừng nên biết chuyện người, đó là những lời nói tha thiết mong cầu tu học của Nguyên Thanh khi đến tu viện này. Nếu Nguyên Thanh có nói gì các bạn không hải lòng thì xin đại xá cho những lời thô thiển này!

Kính ghi

Nguyên Thanh.

Đây là cái bức thư Nguyên Thanh gửi, nó không phải gửi hồi sáng này mà gửi hôm qua. Nhưng mà Thầy nghĩ rằng thôi cái chuyện gì thì Thầy đã nói với mấy con rồi Thầy đã nói trong khi Thầy đã nhắc đi, nhắc lại rõ là Nguyên Thanh tu lạc trong tưởng. Con người nó không còn cái bình thường chỉ cần có cái sự thương yêu của mình để giúp đỡ để từ đó vượt qua cái khó khăn, hãy đem lòng thương yêu nhau. Nhưng mà trước đây cái sự kêu gọi của Thầy có một lúc mà Nguyên Thanh ngồi trước thềm khóc nước mắt, nhưng mà các con không bao giờ nghĩ thương người bạn của mình, người bạn nhỏ của mình. Cho nên vì vậy mấy con nhìn với đôi mắt, nhìn với đôi mắt không có, coi như Nguyên Thanh là một người Đại Thừa đến đây phá, cuội phá. Nhưng đối với đôi

mắt của Thầy dù là người Đại Thừa cuội phá Thầy chấp nhận, Thầy chịu hết tất cả. Đó là nhân quả của chúng sanh chứ không phải của Nguyên Thanh đâu. Nhưng mà Thầy nghĩ rằng Nguyên Thanh không phải vậy, qua cái bài luận mà hỏi sáng Thầy cho Nguyên Thanh đọc cái bài luận của Nguyên Thanh, cái ngòi bút của Nguyên Thanh lý luận rất sắc bén, mạnh mẽ. Nhưng Thầy cho một cái bài nữa, của Quảng Trí như một đứa trẻ thơ. Các con có nghe bài của Quảng Trí không?! Đọc như đứa trẻ thơ, những lời Ái ngữ thơ ngây, những cái hiểu biết nhẹ nhàng, êm ái của một đứa trẻ thơ. Còn Nguyên Thanh nó không phải vậy. Cho nên Thầy muốn cho mấy con nghe giữa hai cái bài luận về nhân quả ái ngữ. Nhưng các con không thương người, ở trong lớp Thầy, Thầy biết mấy con không thương người. Mấy con nói được nhưng mấy con không làm được. Nếu mấy con thương người mấy con thương Nguyên Thanh lắm, Thầy là một người Thầy, Thầy biết tâm trạng của những người nào đang đau khổ. Cho nên Thầy thấy sự kiện xảy ra Thầy rất buồn, rất buồn. Đệ tử của Thầy sống lúc nào cũng như ông Phú Lâu Na thế mà chúng ta không biết thương nhau.

Mặc dù chúng ta đem đến một cái sốc, cái đau khổ cho người khác, chúng ta thấy họ đau khổ chừng nào chắc chúng ta hạnh phúc lắm. Chúng ta biết rằng mỗi khi mà Nguyên Thanh ngồi không yên mà đi tới, đi lui Thầy biết cái bức xúc trong lòng ghê gớm lắm. Với cái nhìn của mấy con, với cái hắt hủi của mấy con. Ít ra mấy con phải hiểu tâm trạng nó mình gần gũi, nhưng vì độc cư mình không gần gũi, nhưng mỗi lần gặp nhau thì mình không nói cái lời nói, nhưng cái nhìn của mình cũng có thiện cảm một chút để giúp cho người ta vượt qua cái khó của cái trạng thái của tâm hôn. Qua cái luận của nó mấy con thấy, mấy con không hiểu trong cái luận của nó chút nào hết. Cho nên vì vậy mà Thầy muốn rằng trong lớp chúng ta luôn luôn lúc nào chúng ta cũng lấy lòng từ bi mà chúng ta thương nhau. Lòng thương yêu rộng lớn, xả bỏ những cái gì lỗi lầm của người khác, chúng ta nói được nhưng chúng ta không làm được. Chúng ta muốn bao giờ Nguyên Thanh cũng phải rời khỏi cái tu viện này, nhưng rời khỏi tu viện này ai cứu Nguyên Thanh mấy con?! À Nguyên Thanh bây giờ đi về theo Thầy Nhất Hạnh tu thì mấy con biết rằng đi đến đó nó có làm chủ được sanh tử không?! Hay là đau khổ mấy

con, hay là danh lợi. Xua đuổi mong cho người ta đi khỏi chỗ này để làm gì mấy con, không có lợi ích gì.

Khi một con chim cô đơn, đến đây chỉ còn nương tựa vào Thầy, mấy con nghĩ rất sai, không phải Nguyên Thanh làm xấu hổ Thầy đâu. Nhưng mà chính các con đã nghĩ một cái sai. Nói vô tình nói câu nói này mà mấy con đã chấp chặt quá! Nó có cái tâm sự muốn nói riêng với Thầy, các con biết cái tâm sự muốn nói riêng thì các con lại diễn tả qua một cái góc độ khác, một người Thầy như một người mẹ, một người cha, luôn luôn nghe sự đau khổ của con mình, để chia sẻ từng tâm trạng của nó thì như vậy mới là Thầy chứ, mới là cha, mới là mẹ nó chứ, các con hiểu. Có khi có những đứa con nó có những cái điều kiện nó muốn nói, mà nếu mẹ cha biết mà thương nó thật sự thì nó mới dám nói, mà nếu mà không biết thương thật sự thì chắc nó không dám nói. Cho nên hôm nay Thầy đọc cái bức thư của Nguyên Thanh mà nghe thì Thầy biết mấy con viết thư để làm gì? Mấy con đã phạm phải cái lỗi là phá độc cư. Mình không nói, mình ném thư. Nếu mà Nguyên Thanh mà không giữ trọn vẹn, mà tiếp duyên với mấy

con thì nó sẽ bị đuổi ra khỏi tu viện này lâu rồi, các con thấy không? Cho nên ở đây Thầy nói thật sự chúng ta hãy thương nhau, chia sẻ nhau, chúng ta hiểu rằng một cái lớp học chúng ta, có nam, có nữ trên 60 mươi người. Trong khi cả một thế giới này bao nhiêu người được học. Mà may có người có duyên mà vào đây học như thế này chúng ta mừng lắm mấy con, vì con đường giải thoát trước mắt của chúng ta. Thầy dạy như vậy mấy con Thấy rất rõ mà, Thầy dạy như vậy mấy con thấy rõ lắm mấy con. Nhưng tại sao mấy con lại có những cái tư tưởng bị sai như vậy mấy con? Theo Thầy hiểu mấy con, ít ra mấy con cũng khởi lòng thương yêu. Tại sao người ta lại nói Nguyên Thanh vậy, người ta nghĩ như vậy!?. Mình Phải đặt cái câu hỏi này, rồi mình tự nghĩ và đồng thời ở đây, ở cái lớp chúng ta học là chúng ta cố giữ độc cư. Mỗi người hãy lo giải thoát cho mình, không biết chuyện người khác, còn đàng này mấy con biết chuyện người khác hết. Chuyện gì mấy con cũng thông suốt hết, vì thông suốt hết mà mấy con xả tâm không được, và tự mấy con phá độc cư. Người này gặp người kia, người kia gặp người nọ, rỉ tai nhau nói bằng cách này, bằng cách khác. Thì Nguyên Thanh chẳng qua là một cái

người để cho mấy con nói, nói đây làm gì?! Trong khi đó mấy con phá hạnh độc cư, phá giới luật... rồi trong khi đó người bạn tu tập, người bạn đồng tu mấy con trong lớp này như Nguyễn Thanh làm sao tu nổi mấy con. Cái nhìn, cái nghĩ, cái nói rồi cái thầm thì với nhau người này đứng nói, người kia đứng nói. Nghĩa là ai cũng nhìn nó với đôi mắt như vậy, nói như vậy là biết nói gì với nó rồi. Trong khi nghe nói ở phá rào, phá đạo, phá này kia. Mình có trực tiếp đến mình xem không? Hay mình chỉ nghe nói mà thôi, cho nên Thầy nói thật sự ra thì Thầy chỉ kêu gọi thiết tha mấy con ở lớp này. Chúng ta đều là những ông Phú Lâu Na, những Thánh Tăng. Ông Phú Lâu Na, chúng ta biết thương người mấy con. Thương người tức là thương mình, còn mình không thương người tức là mình ghét người, mình làm khổ mình. Cho nên trong cái sự tu tập có nhiều những cái khó khăn lắm mấy con. Bên nam cũng vậy, thật sự bên nam Thầy thấy cũng vậy. Ngay cả họ nhìn cái đôi mắt Nguyễn Thanh một cách căm hận. Thầy cho mấy con đọc cái bài luận của Nguyễn Thanh, các con biết cái lỗi luận của nó chứ gì, thì các con rất hiểu, do đó khi mà Thầy nhờ phụ giúp chỉnh lại trong lúc nó bị tưởng cho nên Thầy nhờ nó chỉnh lại

cho Thầy những bộ sách để nó quên đi, nó không còn nhiếp tâm nó ở trong tưởng nữa. Do đó nó chỉ làm trên cái phần những cái bài mà về trả lời những cái câu hỏi của người khác ở trong những cái cuốn những lời Phật dạy thì phải, Thì nó có những cái lời nói thì qua cái xét của nó thì có nói những cái lời nói như vậy, về giới luật như vậy, như vậy. Thì mấy con lại gợi ra đúng cái chỗ đó để làm cho cái nhìn của mọi người khác thấy như Nguyên Thanh mặt sát, làm cho cái ác cảm đó như gieo trong đầu của mọi người. Nhưng Thầy nói thật sự, Thầy rất hiểu, Thầy rất hiểu điều đó, Thầy đã đọc những điều đó Thầy rất hiểu, Thầy muốn để những điều đó và Thầy không xóa, và Thầy đã những điều đó để lấy cái đối tượng đó để cái người đệ tử của Thầy lấy đó mà xả tâm, chứ không phải lấy đó hận, thù. Nhưng Thầy thấy các con nhỏ mọn, lấy đó mà hận thù, lấy đó mà không chịu xả, rồi đâm ra ganh ghét.

Ở trên đời chúng ta ai cũng có lỗi, nhưng mà lỗi biết sửa. Lỗi biết sửa biết thương nhau chứ đừng vì một chuyện nhỏ mọn, hơn nữa mấy con là đệ tử của Thầy. dù nam hay nữ vẫn là anh em chung trong một nhà. Vẫn là con cùng chung một cha,

thì không lý nào mà chúng ta không thương nhau. Thầy thấy trong nhà người ta có 5, 3 anh em, mà vì tranh ăn, vì hơn thua nhau, tranh hơn thua, tị hiềm tài, giỏi, kém mà ganh ghét nhau, cái gia đình đó không hạnh phúc, thì cái lớp học của Thầy ở đây, cái tu viện này Thầy mong sao chúng ta là những đứa con cùng chung trong một cha, cùng học trong những bài, cùng tu tập trong những bài pháp để cứu mình ra khỏi sự đau khổ của kiếp người. Tại sao chúng ta còn nỡ sống trong tâm trạng tị hiềm, ganh ghét, để tạo chi những điều đó biết chừng nào mà chúng ta chứng quả A La Hán mấy con. Cho nên Thầy nghĩ rằng nếu chúng ta tu được thì Thầy còn duy trì lớp học với lòng thương yêu chân thật, mà nếu Thầy thấy rằng lớp học này luôn luôn có lòng tị hiềm ganh tị, Thầy giải thể. Thầy cực quá, mà rốt cuộc mấy con cứ ganh tị nào là thế này thế khác. Trong khi đó đủ mọi thứ thì Thầy giải thể chứ làm gì. Không chừng Thầy làm lợi ích cho chúng sanh có nền đạo đức sống không làm khổ mình, khổ người, thế gian này được bình yên, không bạo lụt, không sóng thần, không động đất, có lợi ích gì cho Thầy không mấy con. Hay là Thầy phải chịu khổ mà vì biết bao nhiêu điều khổ, tại sao chúng ta vì một

chút mà chúng ta không thương yêu.

Một tai nạn xảy ra trong gia đình của chúng ta hơn sáu chục anh em, sáu chục chị em chúng ta, nếu có một đứa nào, có một người nào gặp tai nạn thì chúng ta chia sẻ nhau chứ, Tại sao chúng ta không chia sẻ, mà chúng ta nhắm vào đó mà cho đó là kẻ thù thì như vậy có đúng không mấy con? Mà trong khi những người đó đều là học trò của Thầy. Học trò của Thầy từ các chùa khác đến đây chứ không phải là người học trò của Thầy là không phải là không có theo đạo Phật mà vào đây. Các con được đến đây, các con học với Thầy là các con từ các chùa Đại Thừa đến đây, dù là cư sĩ, dù là tu sĩ, các con đều là những đệ tử của Đại Thừa. Của Nguyên Thủy, chứ không có người nào mà không có tôn giáo, không có Phật giáo mà các con vào đây. Các con thấy rõ, như vậy đến đây các con cùng thầy hướng dẫn cho mấy con tu tập để chúng ta trở thành những anh em ruột thịt với nhau, những người biết thương yêu nhau chúng ta mới đến đây, nhưng mà đến đây chúng ta còn mang cái đặc thù của Đại Thừa như vậy sao? Chúng ta học đạo từ bi thì chúng ta phải biết thương xót, biết thương mình, tức là biết thương

người. Thầy mong rằng nếu điều kiện mà từ đây về sau, mà còn những sự kiện anh em chung trong một nhà, học chung cùng một lớp như thế này, mà có những tị hiềm như vậy, Thầy sẽ đóng cửa Thầy về. Thầy dạy đạo Thầy không lấy một đồng xu của đứa nào hết mấy con. Thầy cũng không cầu mong danh lợi gì cả, Thầy không cầu tiếng tai Thầy là A La Hán, là bậc giải thoát, là gì cả, đối với Thầy là số không. Thầy buông hết, Thầy không màng cầu. Mà Thầy chỉ cầu mong cho các con buông xả được, biết thương người để mấy con xả được tâm của mấy con, mấy con làm chủ được sự sống chết của mấy con, rồi mấy con đứng ra từng lớp học mà Thầy đã triển khai những trung tâm an dưỡng để mấy con có những cái lớp học để mà đứng ra dạy đạo đức cho mọi người, đem lại sự an vui hạnh phúc cho loài người. Ước mong của Thầy như vậy mà thôi, Thầy thấy con người trên hành tinh này khổ quá mấy con, nhưng mà gần đây thì thầy nhìn qua cái khu nữ thì Thầy thấy mấy con thiệt quá (tệ)... Thầy không biết nói làm sao khi mấy con học nhân quả mà mấy con cứ tạo nhân với quả như vậy làm sao mà được bình an. Đó là những điều mà Thầy khiển trách mấy con. Sống mà lén lút Thầy viết thơ mà ném trong

thất của người khác như thế này thì mấy con nghĩ làm sao?! Thầy đã bảo rắng đọc cư để giữ gìn, ai lo thân phận lấy, thấy lỗi mình đừng thấy lỗi người, mà mấy con làm như thế này, rồi mấy con tập hợp lại ... mấy con đến đây. Thí dụ như buổi chiều 2 giờ mấy con gặp Thầy, mấy con thưa hỏi pháp, con tu vậy có được không? Chứ không phải đến đây để tranh luận hơn thua hoặc đến đây để làm cái điều này điều kia, mà đến đây hỏi Pháp để tu tập. Thì Thầy rất mừng mấy con, chuyện ai làm đúng thì người ta sẽ hưởng cái phước, sai thì người ta sẽ chịu lấy hậu quả của hành động của người ta. Riêng mình, mình chẳng tham dự vào chuyện của ai hết, đối với Thầy, hiện giờ Thầy mong muốn điều gì? Các con biết từng phút, từng giây Thầy phải chiến đấu từng phút từng giây để mà các con mới được ngồi trong cái lớp này. Bây giờ mấy con còn làm động thêm nữa sao? Chính bản thân mấy con còn làm động thêm nữa, thì làm sao Thầy được yên mà ... Mấy con ở ngoài đó mấy con tập trung nói chuyện như thế nào, các con nói giờ nào Thầy cũng biết, khác nào Thầy cũng biết, đâu phải Thầy không biết, người nào nói chuyện sao, kẻ nào nói chuyện sao khi đi ra muốn đón đường, muốn nói chuyện gì đó là

tìm cách nói. Thì mấy con làm cái điều đó không đúng mấy con. Mấy con tìm cách làm sao mà biết cái hoàn cảnh của mọi người thì mình ráng mình im lặng như Thánh, mình nỗ lực mình tu, mình làm..., mình thấy đây là một nỗi khổ của nhân quả của người khác mà người ta đang chịu, mình hãy ráng tu, tu để từ trường thiện của mình phóng ra để may ra có những từ trường thiện giúp cho họ vượt qua những khó khăn. Mấy con không có thể nào giải quyết được gì hết, mấy con biết khả năng của mấy con hiện giờ không giải quyết được gì hết. Mấy con không nói ai nghe được. Tại vì các con đồng chung một lứa, cái trình độ tu tập của mấy con chưa có hơn được người nào. Tri kiến giải thoát thì mấy con cũng chưa sâu. Mà Thiền định thì cũng chưa có, tuệ Tam Minh cũng không có thì thử hỏi mấy con nói ai nghe được. Mấy con còn tri kiến của một người bình thường làm sao mấy con nói ai nghe được mà mấy con muốn khuyên lớn, muốn này kia được.

Cho nên đối với Thầy thì các con hãy lấy tâm từ bi mà thương mình, thương người, không nên nói một người nào đó. Người đó lỗi để có thầy, người đó sai đã có Thầy sửa, cái gì đã có Thầy. Các con cứ nghĩ rằng các

con sẽ họp lại chúng để rồi tản xuất Nguyên Thanh, thì điều đó mấy con nghĩ như vậy sai lắm, mấy con không làm được đâu. Bởi vì tại sao? Thầy không bênh vực Nguyên Thanh đâu, nhưng mà Thầy Thấy Nguyên Thanh như con chim nhỏ giữa một đám chim ưng luôn luôn lúc nào cũng muốn cắn xé nó. Tại sao? Nó phải vươn lên từng chút từng giây để mà sống, sống để mà tu. Trong bức thư này, các con có nghe nó nói không? “Chúng ta đến tu viện để tu học, để bỏ ác làm lành, để bỏ cái xấu cái kém, bỏ cái ích kỷ nhỏ mọn ganh ghét nhau, bỏ cái tranh hơn tranh thua, ai có tâm hồn lấy giữ. Chuyện của ai lấy tự lo chứ không thể có ai tự lo cho mình được. Nhân quả của người nào thì người đó tự trả, chứ mình không thể xen vô để trả giúp cho mình được” Các con có gánh vác nhân quả được của người nào đâu. Lời nói của Nguyên Thanh đúng mấy con ạ. Tại vì cái áp lực của mấy con làm nó, nó mới nói lên được những điều này, nó mới trình cho Thầy. Thực sự ra cái bức thư này nó viết để nó đọc chứ không phải nó trình Thầy đâu, nhưng mà trước khi nó đọc thì nó xin phép Thầy nhưng mà Thầy không có muốn, bởi vì với cái đôi mắt của các con nhìn nó là một cái gai. Cứ nghĩ rằng nó sẽ phá hoại cái

tu viện này, Thầy nghĩ rằng không đến đời đâu. Mà dù mà có cái duyên mà phá hoại tu viện này Thầy cũng vui lòng. Tại sao? Tại vì cái duyên chúng sanh không đủ. Có người phá, Thầy vui lòng, các con hiểu không? Còn riêng mà các con âm thầm nỗ lực tu tập thì làm sao ai phá hoại được? Thầy nói các con im lặng như Thánh, các con cứ mỗi thấy một hành động ác của người khác thì các con thương yêu họ thôi.

‘Các con nghe ông Phú Lô Na không? Người ta chửi ông, ông nói còn thương ông, người ta đánh ông, ông nói còn thương ông, người ta giết ông, ông nói cũng còn thương ông. Tất cả đều thương hết, thì còn chỗ nào nữa mà không bình an mấy con.

Cho nên các con đọc bài Sóng gió Chân Như các con thấy, Thầy nêu cái câu chuyện ông Phú Lô Na ra, rõ ràng quá mà. Thế mà hôm nay chúng ta lại nghĩ, nghĩ quanh co thế này thế khác. Rồi đôi mắt nhìn của chúng ta bằng cách này, bằng cách khác, làm cho cái lớp học của chúng ta nó bất ổn, nó có nhiều cái khó giải quyết, và Thầy nói không phải bên nữ không đâu, mà cả bên nam nữa. Tại sao người ta lại có cái nhân quả mà người ta lại ghét Nguyên Thanh đến cái mức độ

Thầy không từng nổi vậy. Có lẽ là tại ngôn ngữ, tại cái lối lý luận nó không có nhỏ nhẹ chăng?! Thầy suy nghĩ qua cái lối lý luận của Nguyên Thanh lý luận kiểu đàn anh, đàn chị chứ không phải tiểu nhỏ. Cho nên do đó mà mấy con ghét thì phải? Cho nên Thầy nghe ở Hà Nội có nhiều người đập Nguyên Thanh ở ngoài đó cũng dữ lắm chứ không phải không? Thầy cũng nghe. Thật sự ra Thầy đưa Nguyên Thanh nếu mấy con mà hiểu được mấy con trợ giúp cho Nguyên Thanh có chỗ yên ổn tu thì Thầy mừng, bởi vì đào tạo một con người có khả năng, uốn nắn cho đến khi mà trở thành con người thuần thiện mấy con, không phải chuyện dễ đâu. Mà nếu mà trợ giúp cho người ta làm điều ác thì dễ lắm mấy con. Thầy nói xui người ta làm điều ác thì dễ, khiến người ta làm điều thiện thì khó lắm. Ở đời mấy con thấy làm cái việc ác thì dễ lắm, mà làm cái việc thiện thì khó. Mà dạy con mình để cho trở thành những điều thiện quá khó. Xui nó làm điều ác khó lắm. Tao cho tiền đi ra ngoài kia mà chơi, mà hút, mà sách, mà đánh lộn, đánh lạo đi, cho tiền thì cái chuyện đó dễ làm, nhưng mà dạy con đừng đánh lộn, đánh lạo phải siêng năng học hành thì khó lắm mấy con. Cho nên muốn dạy một người sống đạo đức rất

khó. Mà dạy một người làm điều ác rất dễ, cho nên hôm nay thì Thầy nói như vậy để cho mấy con hiểu biết, nếu Nguyên Thanh còn ở đây học tu thì cũng tốt, nếu Nguyên Thanh có về thì cũng tốt. Đối với Thầy thì không quan trọng, nhưng rất tội nghiệp, khi về thì thầy biết rằng Nguyên Thanh không còn chỗ nào tu tập để mà được giải thoát, không có chỗ nào, Thầy nói chung là trên cái hành tinh của chúng ta này. Chứ không phải nói ở Việt Nam đâu, nó không có cái lớp học Phật nào mà nó đưa đi đến chúng ta làm chủ được sanh, già, bệnh, chết. Có thể nói chúng ta học có Thần thông, nhưng mà Thần thông để làm gì? Còn không thì học để có cấp bằng để ra khoe khoang mình có trình độ học thức, dù Phật học, dù ở đời cũng vậy thôi chẳng có gì, làm sao làm chủ được bốn sự đau khổ, nhưng ở đây Thầy quyết định mở cái khóa này, các con sẽ làm chủ được bốn cái sự đau khổ của các con chứ ... nếu các con nghe lời Thầy, còn mấy con không nghe lời Thầy mà cái lớp học như thế này thì đương nhiên là sẽ đóng cửa, Thầy vì chúng sanh đau khổ mà Thầy chịu khó Thầy mở lớp, mấy con là những người chịu khó khăn chịu khổ đau, mà tu học, để cùng Thầy nói chặt vòng tay dựng lên nền đạo đức nhân

bản nhân quả cho loài người, để mọi người sống an vui hạnh phúc, mà phải nối chặt vòng tay, mà mấy con không nối chặt vòng tay thì Thầy đâu mà mấy con lại không hiểu chút nào hết, làm cho Thầy rất là khổ. Mỗi khi có điều gì Thầy rất khổ mấy con, Thầy chằm bài của mấy con suốt đêm mà tinh thần còn lo lắng, lo lắng.. nhưng có ai biết đâu, có ai biết, không có người nào biết, cứ mỗi lần mà Nguyên Thanh viết bức thư than phiền bạn bè của mình như thế này, như thế khác thì Thầy thấy tội nghiệp, biết an ủi mà thôi. Thì nói chuyện riêng với Thầy như thế nào mấy con biết không? Bây giờ nói chung với mấy con bây giờ nói cô Liễu Nhân, Cô Liễu Huệ hoặc là cô Huệ Ân nói con như thế này thế khác, rồi Thầy xử trí như thế nào? thầy cứ để như thế này con chịu không nổi. Mà giờ nói có mấy con dám nói không? khi mà nói chuyện như vậy Thầy nói thôi mấy người đó họ không tu được thôi, con cứ ráng con tu. Phải không? Thầy chỉ an ủi vậy thôi chứ Thầy biết nói làm sao giờ, nhưng mà Thầy biết mấy con nói chuyện này chuyện kia cho nên nó mới có chuyện chứ cỡ mấy con im lặng mấy con tu thì nó không có chuyện, đó là những điều Thầy cảnh giác, từ đây về sau mấy con cố gắng giữ gìn giới hạnh

ngghiêm chỉnh hơn, độc cư hơn, không được người nào nói chuyện người nào.

Cho nên Thầy nói thí dụ như thậm chí như mấy con đi quét hoặc gì đó, hoặc có dịp gặp người nào, “ở trong có chuyện gì xảy ra không” sao mấy con tò mò mấy chuyện thiên hạ mấy con đem ra nói làm gì. Có phải không, mà cuối cùng tới người nào họ cũng biết cái chuyện như vậy, như vậy hết. Người này đồn ra người kia, người kia đồn ra người nọ. Ở đây đâu phải cái chỗ học đồn, đồn tiếng này, đồn tiếng kia, để lọt tai từ người này sang người kia. Rồi rốt cuộc cả cái tu viện này, trời ơi thầy... Học đạo mà như thế này thì đạo giải thoát như thế nào đây. Trong khi các con thấy cái nhân quả từ cái khẩu hành của mấy con chứ gì? Mấy con nói những cái điều đó nó có lợi gì đâu. Thân hành, khẩu hành, ý hành mấy con học rồi, áp dụng chỗ nào? Mà hể mấy con đi chỗ kia gặp người kia “có chuyện gì nói tôi nghe” như vậy làm sao mấy con học khẩu hành mà mấy con học kiểu gì kỳ lạ vậy? Trời ơi! Chuyện của người ta chứ đâu phải chuyện mình mà ...26:27 “cái này này, nói nhỏ nhỏ này” chứ không dám nói lớn nữa. Thì mấy con học như vậy làm sao mấy con, tu như

thế nào kỳ lạ vậy. Mà viết bài luận, trời ơi tôi viết nói cái này là nó ác pháp, vậy thì cái đó không ác pháp? Nói chuyện người khác mà. Đó may là trong cái bài học đang học mà mấy con còn phạm lỗi, hướng hồ là bỏ qua rồi thì còn phạm lỗi hơn nữa, có phải không? nếu mà học qua rồi, bao nhiêu cái tật xấu của mấy con nó trở về với cái khẩu nghiệp của mấy con nó rõ ràng quá. Không làm sao mà trốn khỏi điều đó. Bây giờ Thầy nói như vậy để mà hiểu biết, để mà cố gắng mà khắc phục mấy con. Còn cố gắng thì Thầy sẽ còn ở lại đây để mà giúp mấy con tu tới nơi. Thầy tin rằng trong một năm mấy con sẽ có nhiều tiến triển rất lớn, mấy con sẽ làm chủ rất nhiều, làm chủ được nhiều thứ chuyện lắm mấy con và mấy con sẽ thấy được an trú rất lớn. Nhiếp tâm và an trú.

Bây giờ Thầy khuyên mấy con như thế này này, mấy con chỉ tu 1 phút nhiếp tâm và an trú thôi, và đồng thời mấy con sẽ nghỉ, ví dụ tu 1 phút mấy con nghỉ 5 phút cho Thầy đi, rồi bắt đầu mấy con tu lại 1 phút. Hay hoặc là mấy con tu 1 phút mà nghỉ 4 phút, bởi vì như vậy là 5 phút, cái đồng hồ nó chỉ 5 phút là mấy con để chứ gì. Tu 1 phút, nghỉ 4 phút, rồi tu lại phút, nghỉ 4

phút, tu hết giờ mấy con nghỉ, có vậy thôi, đừng có hơn, rồi bắt đầu bây giờ mấy con mới xả tâm mình đây, dùng cái định vô lậu, cái nhân quả mà xả tâm, mỗi lần cái tâm nó muốn đứng lại nói chuyện với ai “mày chết” mình răn nó thế chứ gì!? “cái miệng mày là cái miệng xấu, mày sắp sửa mày nói gì đây, mà mày đón người ta đây!” thì mấy con chặn đứng ngay liền, im lặng ngay liền, thì đó các con mới có mong mấy con áp dụng vào cái đời sống của mình, đang sống hàng ngày. Đi qua liếc mắt một cái, hái một cái, trời đất ơi! Thầy chưa dạy cái đôi mắt của mấy con đâu, các con hái một cái trời ơi! Người ta muốn chết luôn. Cái kiểu mà các con nhìn mà ghét người ta thì người ta muốn rụng rời. Tay chân muốn rụng rời hết, muốn đi hết nổi, chứ đừng, cái đôi mắt cũng dữ lắm mấy con. Cái miệng nó cũng không thua gì cái đôi mắt đâu. ở đời này ghê gớm lắm, khi mà ghét người ta nhìn một cái thì người ta thấy khổ sở vô cùng. Bởi vậy người ta nghe nói nó hái, nguyệt, ghê gớm lắm. Nội cái đôi mắt không cũng chứng tỏ được cái tâm trạng của mình như thế nào? Cho nên vì vậy mà chúng ta hãy tập cái nhìn hiền lành. Như vậy Phật dạy như thế nào mấy con biết không? Nhìn xuống, ngó xuống, không nhìn ai hết. Chúng

ta thường thường cha mẹ sinh ra thì thường
ngó lên, tới chừng mà chết trợn tròng, trợn
trắng,

Cô Diệu Vân có viết bức thư hỏi Thầy

Khi nghe Sư Ông đọc thư Sư cô Nguyên
Thanh con rất đồng cảm vì chính con đôi
lúc cũng có chuyện riêng, muốn thưa hỏi với
Sư Ông vì con đã từng bị tướng áp đặt và
ức chế tâm khi Ở tu với Sư Ông Nhất Hạnh,
một người đã từng ở thế giới tướng cao siêu
đó giờ đến thế giới tu viện Chân Như để được
xả tâm thì sướng lắm, con hiểu lắm vì con
đã từng ở thế giới đó lãnh hội tư tưởng của
Sư Ông Nhất Hạnh như Sư Ông Nhất hạnh
nó vị A La Hán còn xuất tinh, còn nơi đây
tức là Làng Mai là nơi toàn Bồ Tát với các
vị Phật không ạ! Đầu óc non nớt của con
không bao giờ biết thật giả đâu. Biết hỏi ai
đây?! chỉ biết rời khỏi mà đi thôi, chỉ biết đi
tìm vị A La Hán hỏi xem thực hư thế nào?
Con là một con chim đã bị thương, không
phải bị thương trầy da chảy máu bên ngoài
mà là bị thương vì tư tưởng bị nhiễm ô mà
không dám thưa hỏi.

Mỗi lần Sư Ông Nhất Hạnh giảng pháp
xong có nhiều điều con bị rơi vào tướng, nên

con đi hỏi Y Chỉ Sư của con thì Y Chỉ Sư của con không lắng nghe nổi lòng con mà bảo con phải biết nghe lời dạy thôi. Chứ bảo con nín không được nói mà hỏi gì hết, cứ phải im lặng mà thực tập chứ không cần hiểu, con thật khổ vì không hiểu mà cứ tưởng rồi thực tập Thầy ơi! Con thưa thẳng ra rồi thầy có muốn trả lời thẳng câu hỏi của con không thì con không còn quan trọng nữa. Nhưng con tha thiết mong Sư Ông hãy đừng để Sư Cô Nguyên Thanh trở về với sư Ông Nhất Hạnh thì khổ lắm, vì con thoát ra được vô cùng khó khăn, phải im lặng hùng tráng cả tháng, còn phải đi bộ cả đêm trong rừng, đường phố bên Pháp như một con ma đói vậy, đừng để sư cô quay lại Làng Mai, con tha thiết cầu xin Sư Ông.

Trưởng lão: Thầy nói các con cũng biết rằng Nguyên Thanh nó cũng bị tưởng nặng lắm, mà nếu không có Thầy giúp đỡ giờ này nó sẽ ra sao mấy con biết không? Cho nên vì vậy mà có nhiều điều mà các con làm sao hiểu nhưng hôm nay mà thật sự nó quay trở lại cái lớp học tu Thầy rất mừng, vì chỉ có Thầy mới cứu khổ nó mà thôi. Thầy đưa nó ra Hà Nội là Thầy mong nó sống với cô Thúy Mùi có chị, có em, có Phật tử Hà Nội giúp

đỡ, để an ủi cuộc đời của nó, nhưng không ngờ ra ngoài đó lại manh mún ra nhiều nhóm, kẻ như thế này, người như thế khác, làm cho nó bất an, nó mới trở về gia đình và thầy cũng nghĩ rằng thôi cái lớp học của mình mở ra thôi thì duyên nhân quả tới đâu hay tới đó, Thầy chưa hề kêu Nguyễn Thanh về mấy con, mặc dù Thầy rất tội, thương nó, tội nghiệp, nhưng Thầy không hề kêu, đó là duyên nhân quả mà. Cuối cùng cái lớp học mà chúng ta đã học, thì ở ngoài đó nó sách gói nó đi vào trong này. Thầy thấy đây cũng là cái duyên thôi. Ngày xưa Thầy nghĩ rằng cái khả năng, cái điều của nó mà được huấn luyện kỹ lưỡng thì cái sự tu tập nó như vậy, có thể nó sẽ trở thành bậc A La Hán là cái người có thể thừa kế dạy bên nữ. Thầy mong điều đó, cái khả năng viết lách mà các con đã từng đọc những cái bài luận từ hôm đó đến nay. Nó nhận xét, khi mà Thầy giảng rồi nó có cái trí tuệ nó nhận xét, nó viết theo cái dàn bài mà Thầy đưa ra, nó không sai, cái bài luận đầu tiên các con đã nghe, nó viết cái đề tài nó không sai cái dàn bài. Cái bài ái ngữ hôm nay các con thấy nó lấy gì hơn ai, mà trong khi Thầy biết rõ ràng thay vì nó viết bao nhiêu lời ái ngữ, mẹ nó có, ba nó có. Trong cuộc đời nó tiếp xúc bao nhiêu người,

nó biết bao nhiêu ái ngữ, tại sao nó không lấy ái ngữ của những người khác mà lấy ái ngữ, những cái lời dạy của Thầy mà nó làm cái chuẩn nó sống. Thật sự ra, trong cuộc đời nó bị tưởng, nó khổ quá nhiều, tưởng sắp điên mấy con, thế mà nhờ ai mà nó thoát ra khỏi, các con đọc lại cái bài hồi sáng nó đọc, các con nghe. Khi Thầy biết nó tưởng, Thầy kêu nó ra tổ đường này Thầy dạy cách thức nó sửa lại, không được. Vì những điều đó mà người ta nghi ngờ đủ thứ cách, Thầy muốn cứu một con người đang đau khổ mấy con có biết không? Đang sắp chết, đang sắp điên, chứ không phải là thường, mà một mạng người để cho người ta điên mình nữa sao? Thầy Thiện Thuận điên la hét, Thầy Mật Hạnh chạy vào báo Thầy thì thầy đã biết được Thầy đi ra gần tới Thất Mật hạnh rồi, thì Mật Hạnh chạy ra kêu Thầy thì Thầy Thiện Thuận đang la hét Thầy, thì Thầy hãy đến cứu, thì Thầy đã đi gần tới, Thầy với Thầy Mật Hạnh đi vào Thất của Thầy Thiện Thuận, Thầy Tập trung tâm mình dùng nội lực của mình ấn xuống để phá đi cái tưởng của Thầy, Thầy mới được bình tĩnh mấy con. Không có Thầy thì Thầy Thiện Thuận đã tẩu hỏa nhập ma rồi còn gì. Nếu không có Thầy thì Nguyên Thanh cũng sẽ bị tẩu hỏa nhập

ma. Con biết cái lực tưởng như vậy, bởi vì cô Kim Tiên nó như thế này mà Thầy mới dạy cái Pháp Thân Hành Niệm chứ trước kia Thầy chưa dạy. Nói Thầy Thông Lạc chỉ có một cái trí tuệ mà thôi, một bậc A La Hán có cái trí chứ còn chưa có Thần Thông. Cuộc đời Thầy không có thực hiện thần thông, nhưng mà khi nói như vậy Thầy mới dạy cái pháp Thân Hành Niệm, để cho họ thấy rằng cái pháp đó của Phật dạy có Thần Thông có cái lực, mặc dù là các con chưa ly dục, ly ác pháp, cho nên cái lực của Thần Thông, của Tướng Thức mạnh chứ không phải là không có, Thầy dạy cho mà biết. Thì trong cái thời điểm đó thì Nguyên Thanh đã chớp được cái pháp này, cho nên đồng thời tu, vì vậy mà từ cô Kim Liên, cho đến Nguyên Thanh, rồi cô Kim Tiên, những người này đều tập cái pháp này, cho nên vì vậy mà cố gắng tập, nó mới thấy được cái lực Thần Thông của nó, đó là những điều Thầy dạy cho họ biết rằng đừng nói Thầy không có Thần Thông. Nhưng mà Thầy không phải là con người để thể hiện thần thông để lừa đảo người ta, cho nên Thầy không có làm cái điều đó đâu. Nhưng mà Thầy biết Pháp Phật, pháp nào có thần thông. Vì vậy Thầy dạy cho họ biết, nhưng mà quá nguy hiểm mấy con, nếu cô

Kim Liên mà không khéo thì cô cũng đã bị tưởng mất. Cô Kim Tiên nếu mà không khéo thì cô cũng bị điên mất, và Nguyên Thanh không khéo cũng điên mất, trong những cái phương pháp mà dạy pháp Thân Hành Niệm mấy con nguy hiểm, cho nên Thầy mới nhắc nhở, khi nào Thầy cho tu thì mới tu, chứ đừng có ôm pháp đó mà đi. Đi là nguy hiểm vô cùng, cho nên những cái điều mà con nói đây là một cái tâm niệm thương yêu thực sự đối với Nguyên Thanh. Thầy xin cảm ơn con là vì con đã hiểu, con đã ở bên Thầy Nhất Hạnh con đã biết. Thầy biết rằng trên Thế gian này người ta dạy chúng ta tu thiền tưởng, không có một người nào mà không tránh khỏi cái thiền tưởng này. Cho nên hôm nay Thầy dạy mấy con rất rõ.

Tại sao muốn cho tâm mình định tĩnh thì định vô lậu, tức là tri kiến của mình phải ly dục ly ác pháp, chứ không phải nhiếp tâm mà ly dục ly ác pháp. Các con nhớ điều đó. Bây giờ mấy con sáng tỏ rồi, quý Thầy sau này nghe cái lời nói của Thầy và những lời mà Thầy dạy sau này thì mấy con sẽ thấy sáng tỏ, rất là sáng tỏ. Muốn xả tâm không có nghĩa là ức chế tâm cho hết vọng tưởng, muốn cho hết vọng tưởng tâm được định

tĩnh không phải chỗ mà chúng ta ức chế tâm vô, mà chính định vô lậu để mà chúng ta xả tâm, ly dục ly ác pháp. Bởi vì Đức Phật dạy Tứ Chánh Cần, siêng năng cần mẫn để tu tập hằng ngày để chúng ta ngăn ác diệt ác, sanh thiện tăng trưởng thiện. nhưng lấy cái gì mà ngăn ác, diệt ác đây? Có phải là cái tri kiến của chúng ta không? hay là chúng ta ngồi đó niệm Phật, hay là chúng ta ngồi đó giữ tâm bất động, giữ tâm thanh thản mình, để cho nó không niệm, cái điều đó là cái điều hiểu sai mà người ta dẫn dắt đi đến cái chỗ chết gọi là tập trung ức chế tâm. Hôm nay mấy con biết rõ rồi, vì vậy mấy con biết từ cái chỗ mặc dù Thầy biết rằng mấy con theo Thầy học tuy rằng tháng nay thôi, cái tri kiến mấy con triển khai nó có cái chiều sâu, mấy con có hiểu được không? Khi mà Thầy triển khai nhân quả thảo mộc để chứng minh cho nhân quả con người để Thầy nói lên một con người không phải sanh ra một người, thầy muốn nói điều đó để làm cho mấy con hiểu đó. Một tháng học này, trước cái ngày học về nhân quả thảo mộc và đến nhân quả con người mấy con chưa từng nghĩ đến được cái điều này đâu. Và Thầy nghĩ rằng trên cái thế gian này người ta cũng chưa nghĩ cái điều này đâu, chỉ có Thầy Thấy được cái điều

này, Thầy thấy bằng cái đôi mắt Tam Minh của Thầy chứ không phải Thầy Thấy bằng suy luận đầu mấy con. Nhưng Thầy dùng cái Tam Minh thầy nói làm sao có chứng minh được. Các con có cái đôi mắt Tam Minh chưa? Nếu có thì mấy con tin Thầy Thật, còn mấy con chưa có làm sao Thầy nói ờ: một người mà sanh ra nhiều người con có tin không? Không bao giờ tin. Nhưng mà Thầy chứng minh qua nhân quả Thảo mộc thì mấy con thấy rõ ràng chứ gì, mấy con dám chối cãi không? Một cái cây thảo mộc cũng vẫn như một con người chúng ta, một sự sống vậy chứ có khác gì đâu, mà trong quy luật nhân quả nó sanh chứ đâu phải là các con đi sanh. Các con làm chủ cái gì mà các con đi sanh, nếu mà các con làm chủ làm sao các con bị chết như vậy, bị bệnh như vậy. Các con hiểu, các con đâu có làm chủ được nhân quả đâu, mà nhân quả điều khiển mấy con trong cái sự sống của mấy con chứ. Như cái cây kia nhân quả nó điều khiển chứ nó có biết gì đâu. Chúng ta cũng chẳng biết gì, chúng ta hoàn toàn là vô minh. Cho nên vì vậy mà học cái lớp này, vừa khởi sự để thâm sâu cho mấy con hiểu, hiểu như vậy mấy con biết, cái người mà đang ở kia chịu khổ chính cái hành động, từ trường của mấy con chứ

ai vô đó mà mấy con không biết, làm như người đó với mấy con không có liên hệ gì hết, cho nên người ta đau khổ thì mới cười, mấy con có Thấy là Nguyên Thanh là những từ trường nào của mấy con không? Sao mấy con không nhìn, để mấy con tìm cách này, tìm cách kia làm gì cho đau khổ thêm, chính các con đã cái từ trường ác, cái lời nói ác, này kia mà thành ra những cái con người chịu đau khổ đó, thế sao chúng ta không thương nhau mà tìm những cách hại nhau, cho nên vì vậy lòng yêu thương của chúng ta càng lớn bao nhiêu, thì sự giải thoát của chúng ta càng nhiều bấy nhiêu. Chỉ có lòng yêu thương mà thôi, Thầy nhắc lại cái bài Sóng gió Chân Như, Thầy lấy cái lòng yêu thương tất cả mọi người đều thương chúng ta hết, mà khi nói thương chúng ta thì chúng ta thương những người đó, các con hiểu, cho nên Đạo Phật có Tứ Vô Lượng Tâm, tâm từ, tâm bi, tâm hỷ, tâm xả. Mà hiện giờ người ta đọc đến Tứ Vô Lượng Tâm mà Thầy đã giải thích có cái pháp thực hành hẩn hời, mọi người dù là người trí thức họ vẫn đọc họ thấy thích, họ nói rất hay. Các con thấy như Thầy Trung mấy bữa rày ở trên này tập tu đó, Thầy là một giới trí thức, một Giáo Sư trên Đại Học. Khi mà thầy xin phép thầy làm

cái bài Hành Thập Thiện, Tứ Vô Lượng Tâm thầy đã nói những cái câu Thầy viết trong này thật sự chúng con là những người trí thức, thành thật cái lời của thầy dạy nó quá thực tế, quá cụ thể, nó đem lại cái đời sống con rất là an ổn, con biết thương người thực sự, con khởi sự tu tập cái lòng thương yêu đó, tại sao có Tứ Vô Lượng Tâm mà chúng ta không thực sự tu tập mấy con. Mỗi bước đi chúng ta khởi sự lòng thương yêu chúng ta, xem coi lòng thương yêu đó chúng ta lớn không mấy con? Cho nên Thầy mong rằng cái lớp chúng ta hãy thương nhau mấy con, cái người lớn thì thương cái người nhỏ hơn, cái người nhỏ hơn thương cái người nhỏ hơn như anh, như chị, như cô, như bác, như bà, như nội, như ngoại của mình, mình hãy thương nhau, thương nhau như tình thân ruột thịt, đừng bao giờ để nổi da sáo thịt mấy con, chúng ta hiểu phải thương nhau, một cái tinh thần đạo đức do từ Thầy mà trao cho các con, đem lại cho các con sống một cái nền đạo đức không làm khổ mình khổ người, mà mấy con nữ thấy một người nào khóc mà mấy con nữ đành sao mấy con, trước mặt chúng ta đừng nên lấy giọt nước mắt của người khác là hạnh phúc của chúng ta mấy con, mà thấy có ai khóc là

chúng ta không nỡ lòng mấy con. Thầy nói thật sự Thầy cứ bước ra đường, nhưng mà bước ra đường thấy một người khóc, Thầy khóc theo, lòng thương yêu của Thầy như vậy, Thầy nghĩ rằng người ta quá khổ người ta mới khóc, người ta không khổ người ta không khóc đâu mấy con. Cho nên trong cái sự tu học của chúng ta, chúng ta phải thương nhau mấy con, thương nhau, như mình thương thân mình, nhưng thương thân mình mà phải biết cách chứ không khéo mình thương mình rồi mình làm khổ mình đó mấy con. Nhiều người nói tôi thương tôi lắm, nhưng mà cuối cùng đụng cái gì cũng làm khổ mình hết, thì cái đó không thương, cho nên nhớ đạo đức không làm khổ mình, khổ người là như vậy

Bây giờ Thầy sẽ trả lời những cái câu hỏi của mấy con. Bây giờ Thầy dạy mấy con thì mấy con đã hiểu, Thầy mong rằng cái lớp chúng ta hiện giờ đối với chúng ta đều thương nhau mấy con, Thầy ước ao cái điều đó. Những gì mà trước kia có lỗi, phải với nhau chúng ta bỏ hết. Quá khứ không có cái gì mà quan trọng đâu mấy con. Cho nên Đức Phật dạy:

Quá khứ không truy tìm

Vị lai không ước vọng

Chỉ có sống hiện tại

Sống hiện tại với tình thương nhau là đủ lắm rồi, Thầy là một vị Thầy, là một người cha của mấy con, là một người mẹ thương yêu các con như những người mẹ làm sao cho con mình có một tình thương với nhau, làm sao cho các con của mình có một lòng thương yêu nhau là cha mẹ là Thầy rất vui rồi, là hạnh phúc nhất là mấy con đền đáp ơn Thầy, Thầy có cực khổ bao nhiêu đi nữa mà mấy con biết thương nhau thì mấy con đã không phụ ơn Thầy rồi, mấy con đã biết ơn Thầy rồi, mấy con giúp đỡ Thầy, làm gì không bằng mấy con đoàn kết thương nhau từng chút thì đó là mấy con thương, đừng vì lý do gì mà may vạch lỗi người này, một nói lỗi người kia làm gì, ở trên đời này không có lỗi gì hết mấy con. Chỉ có nhân quả thiện ác mà thôi, mấy con nhớ kỹ không có người nào lỗi hết, đối với đôi mắt của Thầy thì không ai lỗi, mà có nhân quả thiện ác, chúng ta sống trong nhân quả thiện ác.

080-(LCK-034B)

- * Ví dụ Chánh niệm tĩnh giác**
- * THN**
- * Tâm không dính mắc**
- * Nhiếp tâm**
- * Gọi tên thầy**
- * Vọng tưởng**



Bây giờ Thầy trả lời về phần của Tú hỏi.

Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Thầy! Con nghe Thầy dạy ví dụ tu nhiếp tâm 30 phút, 30 giây thì cứ tập nhiều lần trong một buổi sáng. Trường hợp của con khi ngồi tu 5 hơi thở, đứng lên đi 20 bước thì 1 phút 10 giây, nếu tính lúc bắt đầu ngồi 15 giây, thở 20 hơi thở 20 giây. Bắt đầu đứng 15 giây, bắt đầu đi 20 bước, 20 giây cộng lại là 70 giây. 70 giây thì có 1 phút 10 giây. Con tu bốn thời một vòng không niệm, có điều con kính hỏi Thầy là qua lời dạy ở trên thì 30 phút tu Chánh Niệm Tĩnh Giác,

cứ 5 phút con tu một lần được không? Kim phút chỉ qua từng số

[Trưởng lão]: Được! Cứ từng phút vậy đó, cứ 5 phút con tu một lần như hồi nãy Thầy nói đó. Một lần con tu thì đúng 5 phút bắt đầu con tu lại một lần, tu như vậy thôi, con giữ cái mực đó đừng tăng lên. Nhớ tu như vậy để rồi bắt đầu sau này thì áp dụng cái Định Vô Lậu để xả tâm, rồi xả tâm thì các con thấy khi đó xả tâm thì Thầy cho, khi mà Thầy thấy cái tâm các con, tức là cái tri kiến giải thoát mấy con có nhuần nhuyễn đến cái pháp như, các con sẽ tới những cái pháp như quán Thân Vô Thường, quán các pháp vô thường, quán thân bất tịnh, quán thân sinh chương hôi thối, tất cả những cái điều cần thiết như quán thực phẩm bất tịnh. Những cái điều mà cần thiết thì mấy con sẽ học lần, làm những cái bài luận, bắt buộc mấy con tư duy, thiếu thì Thầy sẽ phụ giúp gợi ý cho mấy con thêm, để cho mấy con sâu về cái vấn đề vô thường. Hễ nói vấn đề vô thường thì Thầy sẽ hướng dẫn cho mấy con Thấy mọi pháp vô thường thì nó mang theo tính chất khổ của nó. Thầy sẽ giúp cho mấy con trên cái vấn đề tu Định Vô Lậu, khai triển cái tri kiến mấy con sâu sắc, để mấy

con áp dụng vào trong cái pháp Tứ Niệm Xứ, để khi mà có từng niệm nó tuôn trào ra, thì mấy con sẽ dùng những cái phương pháp đó mà mấy con ngăn và diệt cái ác pháp đó làm cho tâm mấy con thanh tịnh. Cuối cùng thì mấy con lại nhiếp tâm tăng lên trong 1 phút, 2 phút thì hoàn toàn tự nó, khi mà nhiếp tâm lên thì mấy con thấy cái thời gian nó thanh thản không còn có niệm, do mấy con xả tâm mà nó tăng lên chứ không phải gì.

Cho nên cái Tâm định tĩnh nó đi sau cái tâm Định Vô Lậu, cái sức Chánh Niệm Tỉnh Giác nó đi sau cái Định Vô Lậu. Cái Định Vô Lậu phải triển khai trước cho nó rộng rãi ra. Cho nó thấm nhuần ra. Tri kiến ở đâu là đức hạnh ở đó mà. Mà tri kiến, đức hạnh nó luôn luôn sáng suốt, nó soi đường đi trước, thì cái tâm định tĩnh nó sẽ theo sau mấy con. Sau khi mà nó hoàn tất thì cái định tĩnh nó giúp cho cái tri kiến của chúng ta bình tĩnh trước các ác pháp. Cho nên ở đây chúng ta còn con đường tu triển khai, còn nếu không khéo chúng ta triển khai qua cái tâm định tĩnh như bây giờ ta tu một phút, rồi mấy con cái Định Vô Lậu nó chưa thông suốt, mấy con chưa có xả được trọn vẹn thì

mấy con lại ức chế mấy con tăng lên 2 phút 3 phút, 5 phút thì mấy con bắt đầu bị ức chế rồi. Mấy con sai, cho nên vì vậy mà lần lượt Thầy triển khai cho mấy con.

Bây giờ tới cuối năm, nghĩa là coi như là chúng ta sẽ tu một năm, thì lúc bấy giờ chúng ta mới đủ cái sức để chúng ta xả những cái niệm, tức là ngăn ác, diệt ác. Lúc bấy giờ sau một năm đó thì các con sẽ tập sống độc cư. Tập sống độc cư thôi, cho nên có những điều kiện cần thiết, Thí dụ như mấy con gặp cha mẹ mình cần thiết để giúp đỡ, hoặc gặp những người thân đều có xin phép Thầy sẽ cho mấy con tiếp. Nhưng mà sau khi một năm mà học được cái Định Vô Lậu xong rồi thì chừng đó là mấy con không còn tiếp duyên nữa. Nghĩa là lúc bây giờ là đi sâu vào để mà tâm định tĩnh đó mấy con, cho nên quét. Hằng ngày mấy con ngồi độc cư một mình để cho nó tuân trào. Bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp mấy con đã huân vô đó, nó sẽ đổ ra hết, nó đổ ra thì cái Định Vô Lậu các con sẽ quét nó, đó là cái chổi vô lậu mấy con sẽ quét, như cái pháp Như Lý Tác Ý đó mấy con quét ra, quét chừng nào mà cái tâm nó thanh tịnh, nó tự nó nó thanh tịnh hoàn toàn nó trong sạch, nó không còn tham, sân,

si nữa, thì lúc bấy giờ cái sức định tĩnh của mấy con như thế nào thì mấy con sẽ biết, do đó thì ở đây cái sự hướng dẫn của Thầy là cá pháp nó tu tập như vậy chứ nó không có bắt mấy con ngồi thiền, nhập định bằng cách này, bằng cách khác đâu. Mà không có làm cho mấy con ức chế, nặng đầu, căng cổ mấy con. Mấy con không bao giờ làm cái điều này nữa, mấy con không có bị cái sai này đâu. Thầy cố gắng ...chùng nào không có sai, nhưng mà cái tiêu chuẩn mấy con phải đạt được một phút nhiếp tâm, nhiếp tâm và an trú, cái sức của mấy con dù yếu cách nào mấy con cũng phải tập tới cái mức độ đó. Tức là khoảng đầu tiên mấy con phải chế ngự nó, rồi bắt đầu mấy con xả tâm dần thì mấy con sẽ nương vào cái chỗ 1 phút đó mà mấy con tăng lên, thì bảo đảm cho mấy con, cái tâm định tĩnh của mấy con. Thì mấy con sẽ đạt thành cái kết quả, sau này nó đủ cái đạo lực mà mấy con làm chủ được sự sống chết. Khi mà mấy con đủ cái lực làm chủ sự sống chết rồi thì tự mấy con thấy rằng mình chỉ còn một kiếp này nữa mà thôi. Còn một kiếp nữa thôi, các con bỏ thân này là mấy con không còn tái sinh luân hồi nữa, mấy con biết, mấy con rất rõ. Đó là cách thức

Thầy hướng dẫn, vì vậy mà trong khi đó con nên tu tập trong 1 phút mà thôi.

Hỏi: Khi bắt đầu ngồi, và bắt đầu xả, đứng lên con nhiếp tâm theo trình tự, các động tác như lúc con tu Thân Hành Niệm có được không thưa Thầy?

Đáp: Bây giờ con tu Thân Hành Niệm con tu ít thôi con, bởi vì pháp thân hành niệm thì không nên tu nhiều. Con tu 30 phút thôi và đồng thời cái pháp Thân Hành Niệm con tu vào cái giờ nào. Con sẽ tu vào cái giờ buổi khuya, con thức dậy, con sẽ tu pháp Thân Hành Niệm. Cái cơ thể các con sẽ không bệnh đâu các con. Pháp Thân Hành Niệm nó giúp cho cơ thể các con không bệnh, các con tu 30 phút, 1 giờ là cao lắm chứ đừng tu nhiều. Và đồng thời cái sự vận động tay, chân và hít thở của các con đó từ theo cái lệnh của nó, rồi nó giúp cho cơ thể của các con ít có bệnh, do ít bệnh nên các con dễ dàng tu tập. Cho nên mỗi buổi khuya thức dậy thì các con ôm cái pháp Thân Hành Niệm tu tập đi thì cái buồn ngủ nó cũng sẽ hết con, chứ không khéo mình tu cái gì một hơi mà nó cứ lừ đừ, nó lười biếng muốn đi ngủ lại, nó dễ lười biếng lắm, cho nên ôm

pháp Thân Hành Niệm phá trong lúc thức dậy thì nó rất tốt.

Còn về vấn đề mà tu con giữ gìn 1 phút, thay vì Thầy nói ở đây con tu 1 phút 10 giây thì thôi con tu 1 phút 10 giây cứ giữ cái mực đó mà tu thôi, đừng tu thêm nữa. Rồi lần lượt cái Định Vô Lậu các con làm, nó thông suốt được lậu hoặc cái nhân quả của nó thì lúc bấy giờ có lúc mấy con dùng nó để các con xả tâm. Xả xong các con đứng lên cũng vậy.

[Tu sinh]: Rồi như thở con im lặng theo dõi 5 hơi thở thôi, hay con nhắc từng hơi thở.

[Trưởng lão]: Không, con nhắc từng hơi thở là con tu tập pháp Thân Hành Niệm, nghĩa là hít con mới hít, thở con mới thở, hít, thở, hít, thở, đó. Đó là con tu Pháp Thân Hành Niệm, còn ở đây con không có tu pháp Thân Hành Niệm cho nên con nhắc hít vô tôi biết tôi hít vô, thở ra tôi biết tôi thở ra. Rồi con hít, thở năm hơi thở thôi, nghĩa là con đếm 1, 2, 3, 4, 5 là đủ rồi con đứng lên con đi Chánh Niệm Tỉnh Giác. Có như vậy thôi. Cái phần của con thì nên giữ 1 phút 10 giây không có thay đổi, bởi vì cái hành động tu

tập như vậy nó đã quen như vậy thì con giữ 1 phút 10 giây cho đúng cái bước đi của con. Cái bước đi Chánh Niệm Tỉnh Giác của con thì Thầy Thấy đó là một cái rất hay.

Liễu Ngọc hỏi Thầy:

Kính bạch Thầy! Cho phép con hỏi. Trong Kinh Thập Thiện trang 38, 39 phần dung thông có đoạn nói: Tâm chúng sanh vốn không dính mắc, không phiền não, chỉ vì Vô Minh, Làm chấp, ngã và ngã sở nên có dính mắc, có phiền não.

Câu Kinh này vốn là câu kinh của Đại Thừa, mà đúng vậy, Nguyên Thủy nó cũng nói: Khi mắt thấy sắc đừng cho nó dính sắc thô, Cho nên ở đây vốn cái câu kinh Đại Thừa nói “Tâm chúng sanh vốn không dính mắc” nghĩa là cái ý nó nói Phật Tánh không có dính mắc thô. Câu này là câu chỉ cho Phật tánh thô, còn cái dính mắc, là cái ý thức của chúng ta thấy nó dính mắc, còn cái tâm nó không dính mắc, ở đây chỗ này là cái chỗ của Đại thừa chứ không phải. Nhưng mà kinh Hành Thập Thiện mà Thầy viết là Thầy viết trong cái lúc còn viết trong kinh sách Đại Thừa. Cho nên cái chỗ mà nói tâm không dính mắc là để cho nó hòa giải với

bên Đại Thừa chứ không có gì hết, cho nên con nghe cái tâm không dính mắc con tưởng cái ý thức của con không dính mắc, cái ý thức của con nó thấy cái chỗ nào rồi nó dính vô chứ nó không có, nó dính như là keo, như mút vậ đó. Còn cái tâm của con nó Phật Tánh thì nó không dính, nhưng mà cái đó nó là cái tướng, chứ người ta đâu có biết cái Phật Tánh nó nằm ở chỗ nào?!

Sự thật ra cái ý của chúng ta nó dễ dính mắc lắm, ý thức của chúng ta. Cho nên trong cái sự tu tập của chúng ta ở đây, chúng ta lấy cái câu này là những cái câu kinh Đại Thừa, nó không phải là cái câu Nguyên Thủy đâu. Nhưng mà trong cái kinh Hành Thập Thiện là vì viết những cái điều thiện để giúp cho cái người bệnh để cho họ sống cái thiện thôi. Còn vấn đề mà viết này thì nó còn pha lộn với Đại Thừa để cho những cái nhà Đại Thừa họ có đọc cái cuốn sách này họ nói cũng còn giống họ, chứ mà Thầy viết Thầy bắt phạt họ, chắc họ đã diệt Thầy từ lâu rồi chứ đâu có để tới bây giờ mà Thầy dạy mấy con như thế này.

Đó cho nên vì vậy mà từng lúc, các con thấy từng lúc nó có sự thay đổi, chứ không

phải muốn thay đổi một lần liền được đâu. Cho nên hôm nay các con Thấy từ cái chỗ thay đổi từng lúc của Thầy mà cho đến giờ này mà bộ giới luật của Phật mà được Nhà Nước cho phép in đó là cái diễm phúc lớn lắm đó. Nếu mà Nhà Nước không cho in là đưng ra là bị liền đó, chứ không phải dễ đâu. Mà cái bộ sách đạo đức nó còn bốn tập nữa, mới được 2 tập. Thầy mong rằng sắp tới đây Thầy có nhiều thì giờ Thầy sẽ soạn thảo tiếp bốn cái sách đạo đức, nhất là cái bộ Oai Nghi Tế Hạnh. Cái oai nghi tế hạnh của người tu, để nhắc đến từ đi xin ăn, từ mang bát, từ cách thức đi, đứng cho đến cách thức ma chay của một cái tôn giáo của Phật Giáo, cách thức làm thế nào đứng, đó là oai nghi tế hạnh của một vị tu sĩ, đã làm cái điều lợi ích cho chúng sanh bằng cách nào cho đúng Chánh pháp chứ không phải đâu. Cho nên cái bộ oai nghi tế hạnh nó rất là đầy đủ. Do đó Thầy nghĩ rằng cái bộ sách này ra đời thì nó rất lợi ích, nó thay đổi cả cái sự ma chay của Phật giáo hiện giờ. Nhưng mà Thầy không có cái thì giờ làm cái vấn đề này chứ có thì Thầy sẽ soạn thảo đầy đủ.

Còn cái vấn đề những câu kinh như vậy thì con nên nhớ hiện giờ thì con mắt con

thấy sắc thì nó sẽ dính chứ đừng có nói Tâm mà không có dính mắc, mà nó dính. Cho nên vì vậy chúng ta phải tác ý. Bây giờ con mắt nó thấy cái sắc nó thấy cái đó rồi thì mình nhắc ý, mình bảo “đừng có khởi cái tâm ham muốn cái đó, không có được, đây là năm dục trưởng dưỡng, mắt thấy sắc mà dính sắc thì nó sẽ sinh dục”. Tai nghe âm thanh thì nó sẽ sinh dục, nó sẽ ham mê cái âm thanh đó, cho nên mình bảo “Tai quay vô, mắt nhìn xuống, không được quay ra” vì mình biết nó dính mắc cho nên mình bảo nó như vậy, mình tác ý như vậy để lôi nó trở vào. Như bây giờ con đi ngang như vậy, có một cái người bạn chị chị đứng lại nghe tôi nói này, thì mình bảo “hai cái tai quay vô, không muốn nghe người ta nói, chân hãy chậm chậm bước đi, đừng có đứng lại” đó mình nhắc nó, đó mình nhắc nó, rồi từ từ mình bước đi. Trong khi người đó bảo mình đứng lại, mình cúi đầu chào rồi mình bước đi, mình đi. Như vậy là mình phòng hộ, mắt, tai, mũi miệng, không khéo nó dính mắc. Các con nghe như thế nào không?! “Chị chị đứng lại tôi nói này nghe tôi nói nhỏ thôi” đứng lại nghe xem dính liền tức khắc. Ta nói ở ,cái chị đó đó, làm cái gì đó. cái mình

nghe rồi bây giờ nghe rồi làm sao đem cái lỗ tai rửa cho sạch, các con hiểu không? Cho nên trong khi ngày xưa có một câu chuyện ...12:57 Cái ông này nói có Vua Nghiêu, vua Thuấn gì đó họ sẽ mời ra làm Vua. Trời! ông đi ra cái dòng sông ông rửa hoài mà làm sao nó cứ còn hoài cái chuyện làm Vua trong đó. Đó thì các con Thấy cái vấn đề đó là vấn đề phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng.

Cho nên ở đây cái câu hỏi con là “Tâm chúng sanh vốn không dính mắc” không phải, đó là cái Phật tánh người ta nói. Nhưng mà sự thật ra cái biết, cái nghe của chúng ta hiện bây giờ là dính mắc hết, các con thử đi, có người nào nói đi rồi mấy con thấy nó dính vô trong không? Cái lỗ tai mấy con vừa nghe người ta nói rồi, các con móc đi, móc cho ra đi, thì các con Thấy móc đâu có ra. Thế mà một cái ông dẫn trâu cho uống nước, ông nói móc cái thứ đồ đó ra tôi cũng không muốn cho trâu uống nước dòng này, tôi đem dòng này cho trâu tôi nó uống. Người ta ghê gớm lắm, vậy mà mình không ghê gớm, hể ai mời mình đứng lại nói chuyện là cứ nói cho nghe à. Có phải mấy con điên đảo không? Cho nên mấy con tránh đi, đừng có nghe ai nói chuyện hết, bởi vì mình lo cho mình cái đã.

Sẵn cái câu chuyện này Thầy nhắc cho mấy con Thấy, ở đây là cái câu nói của Đại Thừa, nó nói Phật tánh đó,

Đoạn 2 (tiếp tu sinh hỏi) : Tâm chúng sanh thường sống trong trạng thái thường sống trong thường, lạc, ngã, tịnh.

[Trưởng lão]: Đó tức là thường nó Phật tánh đó. Phật Tánh nó mới có thường, lạc, ngã, tịnh. Ông nội tâm của Thầy chắc chắn bây giờ cái ý thức của Thầy thường, lạc, ngã, tịnh ở chỗ nào? Thầy nói! Thiệt ra ngồi ở đây mệt gần chết, ở đây mà thường, lạc đâu có thường lạc được. Cho nên cái đó là chỉ cái tướng của người ta thôi. Cho nên con nghe, con đọc trong câu kinh đó con của mình chắc nó thường, lạc, ngã, tịnh lắm. Tướng, thường, lạc, ngã, tịnh cái chỗ nào?

Con người chúng ta nó có ba cái thức thôi, mà ba cái thức này hoàn toàn nó nằm trong cái thân Ngũ uẩn cho nên cái này nó mỗi mệt thì ba cái kia nó cũng mỗi mệt. Cho nên thường thường nó không thường, lạc, ngã, tịnh được đâu. Có bây giờ con ngồi trong định tướng thì nó thường lạc được đó. Còn chưa có rớt trong định tướng thì nó chưa có thường lạc đâu. Mà Đức Phật đâu

có dạy chúng ta thọ lạc, thọ khổ, thọ bất lạc bất khổ, không bao giờ bao giờ chấp nhận, bữa nào mà ngồi Thiền thấy an lạc. Trời ơi! thích quá, bữa nay tu sao không được, nó cứ, nó có thì mấy con chết với nó đó. Bởi vì ba cái thọ này nó là dục, dục lạc, dục khổ, dục bất lạc bất khổ, cho nên nó sinh ra, cho nên bỏ đừng có hiểu qua cái kiểu của Đại Thừa nữa, bỏ đi, thì cái này các con đừng có hỏi nghĩa nữa. Thầy giải thích cho mấy con hiểu là hiện giờ chúng ta đang sống trong cái ý thức của chúng ta, nghĩa là chúng ta sử dụng cái ý thức của chúng ta như thế nào để nó làm chủ thôi. Đừng để cho nó dính mắc vào cái gì đó được thôi, chứ còn cái ý thức của chúng ta là cái ý thức dính mắc, không thể nào mà nó không dính mắc.

Hỏi: Con bạch Thầy! Tu tập nhiếp tâm an trú con không nương pháp Thân Hành Niệm mà con nương vào hơi thở vì hơi thở con thấy dễ dàng nhiếp tâm và an trú hơn Thân Hành Niệm. Thân Hành Niệm chỉ khi nào phá thọ hôn trầm thì con dùng Thân Hành Niệm.

[Trưởng lão]: Đúng vậy, cái pháp Thân Hành Niệm là khi nào mình muốn phá cái

hôn trầm, thùy miên thì mình ôm cái pháp Thân Hành Niệm để tập cho nó tỉnh thức thôi, và đồng thời mình tập Pháp Thân Hành Niệm là để giữ cái cơ thể của mình, các cơ nó hoạt động mình khỏe mạnh cũng như một người tập thể thao thôi, đừng có tập nó nhiều, thì do đó con nhiếp tâm thì trong hơi thở, nhưng mà hơi thở rối loạn thì không tốt, hễ hơi thở rối loạn thì các con tập trung ở trong bước đi kinh hành của mình, đi bình thường, đi Chánh Niệm Tỉnh Giác. Đó, đó là những cái điều kiện, nếu mà con nhiếp tâm trong hơi thở tốt, cũng nhiếp trong một phút thôi, bởi vì hiện giờ cái tâm của mấy con chưa có ly dục, ly ác pháp được nhiều đâu, mà nhiếp nhiều thì bị ức chế tâm đó.

Câu 2: Khi con trú vào hơi thở ra, vào được 15, 20 phút rõ ràng từng hơi thở một, nhưng vì sao tự nhiên lại có niệm khởi, phóng dật, con thấy con vẫn tỉnh như vậy là thể nào, mong Thầy chỉ dạy cho rõ.

[Trưởng lão]: Tại vì con chưa có xả hết tham, sân, si thì nó phải phóng ra chứ sao?! Nó dễ dàng lắm, tại vì con thấy bây giờ con ngồi, con nhiếp trong 15 phút đến 20 phút, rất rõ ràng từng hơi thở, thấy rõ

ràng hết, nhưng mà tại sao con không an trú được trong cái hơi thở không có niệm, mà khoảng thời gian này từ 15 đến 20 phút mà cứ thỉnh thoảng lại có niệm, có niệm thì con hỏi như “vậy như thế nào mong Thầy chỉ dạy cho con rõ”. Nghĩa là con tỉnh táo chứ con đâu phải mê, nhưng tại sao lại có niệm vô, thì con hỏi cái tâm con bây giờ nó còn ham ngủ không? Bây giờ nó còn tham ăn không? Bây giờ nó còn thích vui không? Hoặc là bây giờ nó còn nhớ nhà, nhớ cửa không? Nhớ con, nhớ cái không? Thì con tự hỏi, nếu mà con còn những cái tâm niệm đó thì nó còn có niệm đó. Còn con hết thì nó hết. Nghĩa là con hỏi bây giờ tâm nó còn tham, sân, si không? Rồi con xét nó còn tham, sân, si không? Có bữa nào ai nói gì động mình con còn có sân không? Thì do cái tự hỏi như vậy, mà nếu mà nói vẫn còn không có một niệm nào xen vô được hết, là cái tâm tham, sân, si con nó hết. Còn không thì nó không hết. Mà nó không hết thì không phải con cố gắng con nhiếp tâm từ 15 đến 20 phút, rồi 30 phút, 50 phút là nó hết, cái đó là con bị ức chế. Cho nên nó sai con.

Cho nên do cái chỗ mà con muốn tu tập được nó thì con quay trở về để cho nó

không có niệm khởi nữa thì con mới quay trở lại với cái Định Vô Lậu coi cái sức quán, cái tri kiến giải thoát của mình coi nó có thâm sâu chưa? Nó chưa? Con đặt thử, bây giờ quán cái thân này vô thường đi, rồi bắt đầu con tư duy thử coi bao lâu nó sẽ hết vô thường, con quán chút xíu chừng 2 phút, 3 phút, bây giờ không biết quán sao nữa hết. Nói hồi nhỏ cha mẹ rồi sanh ra, giờ tôi lớn lên nó khác vậy, rồi tóc tai bạc, rồi da nhăn, rồi răng rụng rồi bây giờ hết, nói vậy là hết. Thì bây giờ mấy con quán cái Vô Thường nó ít quá vậy. Như vậy các con phải tư duy, suy nghĩ thế nào mà sự vô thường nó luôn luôn nó nhiều ra, mà nó thấy nó rõ ra thì như vậy mới rõ được. Nói gì có ba, bốn tiếng, viết gì có mấy chữ vậy này. Mấy con muốn làm cho cái trang giấy này nó đầy chứ gì? Trời ơi viết chữ lớn, lớn lên thì nó đầy. Quán ít mà quán cho nhiều thì viết chữ nó lớn ra, đâu có gì đâu, nó cũng đầy hết. Nhưng mà điều kiện là mấy con phải tư duy suy nghĩ, tại sao cái đầu óc của mình hiểu nó vô thường ít quá vậy, vậy thì mình tìm xem cái vô thường nó còn nhiều chứ?! Cả cái thế gian này, Đức Phật nói, các pháp đều vô thường, thân này là vô thường, thì mình phải xét coi nó vô

thường cái kiêu nào, nó làm sao? Cách thức nó vô thường nó sẽ thay đổi như thế nào? Đức Phật nói từng sát na vô thường. Từng sát na vô thường mấy con. Sát na là chút mắt, nghĩa là nháy con mắt cái là nó sát na đó, từng giây vô thường, cái thân của chúng ta từng giây vô thường. Từng giây vô thường mình nhận ra cái chỗ nào mình thấy đây. Trời ơi cái tay tôi vô thường đâu, nãy giờ cái gân tay tôi nó vầy bây giờ nó vẫn còn vầy mà gọi là vô thường chỗ nào. Phải không? Các con Thấy không, nhưng mà vô thường mấy con phải tư duy suy nghĩ sao để thấy nó từng giây vô thường. Nó nhiều giây, nó tích tập lại, nó thành ra một cái hình ảnh, mình mới thấy được cái tướng vô thường, cho nên vì vậy mà mấy con phải nói đặc tướng của nó chứ. Đặc tướng vô thường, rồi cái đặc tính vô thường. Hôm qua tôi giận dữ, hôm nay tôi giận ít thì cái tướng của tôi nó ít hơn chứ, nó là cái tướng, tính của nó. Rồi cái duyên hợp, bữa nay trời nóng nãy như thế này thì nó khác, mà trời lạnh nó khác, mà nó theo thời tiết nữa chứ. Các con cứ nghĩ đi, bây giờ da tôi bình thường thì nó như thế này, trời lạnh quá cái nó nhăn nheo hết, có phải vô thường không? Các con thấy nó vô thường

theo thời tiết mà, đó là cái hình dáng của nó thay đổi theo cái vô thường. Cho nên Thầy khéo nhắc nhở cho mấy con, để cho mấy con diễn tả được cái sự vô thường, nó nhiều lắm, nhưng mà tại vì cái đầu óc của mình nó chưa chịu làm việc. Thật sự cái đầu óc của mấy con nó chưa chịu làm việc, chứ mà nó chịu làm việc thì các con viết không có hết đâu. Trời ơi mấy con viết Thầy đọc mãi chứ đừng nói. Không! Thật sự mấy con bắt đầu viết nhân quả cứ người 2 trang vậy, trời Thầy đọc sướng quá, thầy đọc xiu hết. Rồi bắt đầu bây giờ trời ơi Thầy đọc mắc mệt, đọc gì mà cả tập giấy mấy con. Cái Tập giấy mà không biết 50 trang, tập giấy như thế này này, có người viết cả tập giấy luôn. Trời bên nam cứ tập, tập không vậy này. Mấy ông đó triển khai cũng ghê gớm thật, mà không biết ông nói gì đó không biết? Coi chừng nói lầm nhảm.

Hỏi: Khi ngồi nhiếp tâm vào hơi thở để an trú thì có niệm thọ xuất hiện, con đứng dậy nhưng không để mất niệm tâm vào hơi thở để phá thọ. Như vậy được không thưa Thầy?

[**Trưởng lão**]: Bây con hỏi như thế này

khi mà con ngồi con nhiếp tâm trong hơi thở con, rồi con an trú trong đó thì cái niệm thọ xuất hiện. Thật sự ra khi an trú thì cái niệm thọ không xuất hiện đâu con. Nếu bây giờ con an thì tức là nó an, rồi nó không có xuất hiện nữa. Mà khi nó bất an cái niệm thọ nó mới xuất hiện. Lúc bấy giờ con còn nhiếp tâm con tỉnh thôi, nhưng mà cái niệm thọ nó đã xuất hiện rồi. Bây giờ Thầy ngồi đây, mà thân thầy không nghe gì hết, không nghe mỗi một gì hết, tức là Thầy đang an trú trong hơi thở, Thầy biết hơi thở ra, vô vậy mà cái thân nghe nó an ổn nó không... mà bỗng dưng bây giờ nghe nó mỗi lưng quá trời thì cái an trú nó còn không mấy con? Khi có cảm thọ thì an trú không còn, khi có một niệm xen vô thì an trú không có, các con hiểu chỗ an trú đó. An trú nghĩa là an ổn mà trú, nghĩa là không có cái gì động nó mới gọi là an, còn có cái động làm sao an. Cái thân này bây giờ ngồi đây mà nó mỗi quá, thôi thụng lưng xuống một cái cho nó khỏe, rồi thụng xuống nó an thiết. Nhưng rồi rốt cục rồi mình ngồi thành con ếch, nó đâu còn phải ngồi thiền nữa thành ra nó sai. Rồi nó quen rồi mấy con ngồi nó thụng hoài à, nó không có thẳng được đâu. Ngay khi đó

mình ngồi thà là ít nhưng cái lưng nó thẳng thì tốt, đừng có ngồi trọ qua vậy! đừng ngồi nghiêng vậy, đừng ngồi cúi đầu xuống vậy, ngồi cái tướng xấu lắm mấy con. Ngồi cái tướng cúi xuống vậy mấy con bị nhiếp vào tướng đó. Tướng nó kéo cái đầu mấy con khum xuống đó, đó là cái sai,

Cho nên khi có cảm thọ thì con đã mất an trú rồi, mà mất an trú thì các con sẽ nhắc trở lại “An tịnh thân hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra” con thở vô, thở ra rồi nhắc nó một hơi, nó sẽ an trở lại. Nếu mà nó nhiếp tâm nó an trú cho được rồi nó hết. Cái cảm thọ nó mất thì cái đó nó an trú trở lại. Còn cái cảm thọ nó còn thì tức là chưa an trú. Cho nên mấy con dùng cái phương pháp đó mấy con nhắc nó thì nó an trú lại.

Bây giờ con là Liễu Ngọc, con nhớ những cái điều mà Thầy dạy. Còn tất cả những cái từ ở trong Kinh mấy con, bỏ hết đi, đó là những cái lời dạy theo Đại Thừa, nó triu tượng, nó không thực.

Bây giờ Thầy trả lời cho cô Huệ Ân.

Con lớn tuổi rồi mà buổi sáng, buổi chiều vẫn dự được cái lớp. Con giỏi lắm, học

trò lớn tuổi nhất của Thầy đó mấy con, cô Huệ Ân là giỏi nhất. Được tham dự cái lớp này mà buổi sáng đi học, buổi chiều đi học là học trò siêng, không có dở đâu nha. Cho nên vì vậy mà Thầy sẽ cho con 10 điểm. Và đồng thời Thầy sẽ hướng dẫn cho con tu tập cho được để cho con làm chủ được sự sống chết của con, con nhớ rắng tu con, Tu Tứ Niệm Xứ thôi. Bây giờ để Thầy xét coi con tu như thế nào đây

[Tu sinh]: Về Chánh Niệm Tĩnh Giác con tu loại 2 đứng thở năm hơi thở, đi kinh hành 20 bước, nghỉ 5 phút. Đứng thở năm hơi thở, đi kinh hành đến 30 mươi phút thì xả nghỉ.

[Trưởng lão]: Ôi thôi, con lớn tuổi mà đi như vậy là con quá giỏi đó. Quá phục lẫn rồi, thân con như vậy mà con đi được 30 phút như vậy là giỏi lắm đó chứ không phải dở đâu.

[Tu sinh]: Con chỉ có an trú được 1 phút

[Trưởng lão]: Con tu tập vậy, cứ mỗi lần con tu 1 phút thôi, con đừng có tu nhiều, nhưng mà suốt cái thời gian mà 30 phút vậy đó, cứ mỗi lần con tu 1 phút rồi nghỉ bốn

phút như vậy là con căn bản lắm.

Ở đây con viết như thế này này. Đứng thở 5 hơi thở rồi đi kinh hành, đến 30 mười phút xả nghỉ. Nghĩa là con tu suốt cái thời gian đó mà tu có một phút thôi mà con tu suốt 30 phút đó rồi xả nghỉ. Có vậy chứ không phải gì, như vậy là con tu vậy được rồi con, không có sai đâu, con cố gắng con duy trì được cái sức mà tu tập Chánh Niệm Tỉnh Giác như vậy là được rồi. Chỉ một phút nhiếp tâm thôi, đừng có tu nhiều. Con an trú trong 1 phút đó thôi, nghĩa là 1 phút làm chủ, rồi bắt đầu mấy cái kia thì con tu thường thường thôi, nghĩa là con xả nghỉ đó.

[Tu sinh]: Con tu Định Vô Lậu qua Tứ Niệm Xứ, con xét bốn chỗ thân, thọ, tâm, pháp có chỗ nào chướng ngại không, con tác ý “tâm thanh thân, an lạc, vô sự” nếu có đau thuộc về thân thì con suy tư theo nhân quả. Và tìm ra cái nhân rồi vui vẻ bằng lòng chấp nhận để xả rồi trở về tâm thanh thân, an lạc, vô sự. Nếu mà thuộc về tâm, buồn phiền thương ghét, thuộc về tâm con cũng suy tư quán nhân quả và buông xả và trở về tâm thanh thân, an lạc, vô sự. Về Thân con có đau nhức thì con cũng suy xét do thấy

hiểu biết về thân của mình để chịu cái cảm thọ đó.

[Trưởng lão]: Con lớn tuổi mà con quán như vậy quá hay rồi, đúng rồi đó, có trệch pháp đâu. Và con tu như vậy là con đem lại cái sự thanh bình cho bản thân của con rất lớn đó con. Về thân mà có bệnh đau thì con cũng quán xét nhân quả để chấp nhân tâm không dao động, không sợ hãi cái bệnh, và đồng thời tác ý đuổi bệnh đi. Và còn về cái tâm mà phiền não thương ghét, nhớ con cháu của mình thì con cũng sử dụng cái Định Vô Lậu quán xét rồi bắt đầu mới tác ý xả cái tâm đó đi để nó trở về cái sự thanh thản, an lạc, vô sự. Con tu vậy đúng đó con. Hay quá, con lớn tuổi mà tu không sai pháp đó. Vậy không có trệch đâu.

[Tu sinh]: Nếu thuộc về pháp thì con quán các pháp vô thường, tâm bất động, trở về tâm thanh thản an lạc, vô sự.

[Trưởng lão]: Nghĩa là có ai hát ra vô, tại vì xung quanh có ai họ la làng, la xóm có nhậu nhẹt gì say sưa bên thì con quán các pháp đều vô thường, “nó nhậu nhẹt chứ lát rồi nó ngủ chứ nó không thức nữa đâu, mà ừm có sợ, mà ừm cứ ngồi mà tu đi, lát nó

say rồi nó đi ngủ hết”, đó con nhắc nó vậy nó yên tâm, ác pháp nó không tác động. Chư không khéo con ngồi “Trời! mấy cái thằng say rượu này nó làm tôi tu không có được, đi kinh hành không có được” đó là con bị ác pháp, còn con quán, con xét vậy đó. Tâm con bất động thì tức là con đã tu được con, con tu vậy đúng đó con.

[Tu sinh]: Như 7 giờ tối, bên ngoài trời mưa rất lớn, sấm, sét con trong thất ngồi tu Tứ Niệm Xứ, xem xét bốn chỗ thân, thọ, tâm, pháp thật là an ổn, bỗng có một cái “chát” ngay cửa sổ làm con giật mình. Kế đó tiếng nổ lớn ở trên, tim con đập mạnh, rồi cái ngực đau, con quán nhân quả là thường ngày con thiếu tập luyện nên đụng một chút là giật mình, còn cái đau này tại ngày nay mình ngồi nhiều, vui vẻ, bằng lòng nhân quả mà tu Thân Hành Niệm.

[Trưởng lão]: Khi mà con bị trời sét, con nói con bị trời sét mà con giật mình đến đau dữ tợn. Sau này con nhắc như thế này này Thầy dạy cho con nhắc, khi mà con bị đau vậy đó thì con nhắc “Cái tâm không có giật mình, trời sét là sét chứ không phải sét mày đau mà sợ” phải không? để không nó

nghĩ là trời sét nó. Con nhắc nó con, con nhắc bảo “trời sét là sét chứ không phải sét mày đâu, mày đừng có sợ” do đó con nhiếp phục được cái tâm con bằng cái pháp tác ý. Nhắc nhở nó đừng có sợ hãi. Con phải nhiếp phục được sợ hãi, đừng để sợ hãi nhiếp phục con. Nó giựt mình là do cái phản ứng của cơ thể con, do cái bản chất sợ hãi của con, mà cái sợ hãi nó giựt mình vậy nó làm cho con bị đau cái cơ thể của con, do con tư duy, quán xét vậy thì con sẽ phá đi con, con sẽ hết cái sợ hãi. Sau cái trời sét đến cái râm con vẫn ngồi bình yên vậy. Giống như Thầy, thầy nói sét chết con ma đó Thầy không ăn thua gì Thầy đâu. Con thấy không? nghĩa là sét bây giờ nó sét ở cái chỗ đó, cái cây đó nó tét vậy mà Thầy ngồi đây không sao hết. Tức là cái tâm nó không dao động. Cho nên vì vậy mình nhiếp phục sợ hãi khiếp đảm. Biết được con nhiếp được cái sợ của mình, có cái sợ, thì hàng ngày con ngồi tu. Cứ cái pháp con ngồi tu, tất cả các pháp đều là không được sợ hãi, tâm phải bình tĩnh, không có sợ hãi, nhiếp phục sợ hãi, đừng có sợ. Cứ nhắc nó, nhắc cái tâm đừng có sợ hãi, dù trời sét, dù trời gằm, dù tất cả những cái gì mà làm cho con sợ hãi, con đừng có

sợ hãi, con nhắc nó, con bảo nó đừng có sợ hãi, và con cứ tác ý con nhắc vậy thì lần lượt cái tâm con nó không giựt mình. Mà nó giựt mình thì nó ảnh hưởng đến cái cơ thể của con lắm đó.

[Tu sinh]: Con còn sử dụng cái cánh tay của con đưa ra, đưa vô mà con tác ý, con đưa tay ra, vô theo cái tập trung của tác ý và con nhắc: thọ là vô thường, hãy đi đi, ta không sợ, vài lần nó hết đau” .

[Trưởng lão]: Nghĩa là con nhắc cái tâm không có sợ mà bảo nó đi đi, do đó một vài lần cái đau khổ của Thân con nó sẽ đi. Con nhắc tâm trở về thanh thân, an lạc, vô sự và nhắc trở lại. Con tu như vậy đúng rồi con, con ráng giữ như vậy tu thôi, rồi có cái gì thì Thầy sẽ trợ giúp thêm cho con. Nếu có cái điều gì mà con thấy, bởi vì con ở riêng một thất mà mấy đứa tụi nó cũng ở riêng, cho nên có mình con thì khi mà con thấy sợ hãi, con cứ gọi Phật Thích Ca hay gọi Thầy đi. Thì con sẽ thấy có Thầy, có Phật ở gần bên con thì con không còn sợ hãi nữa, do đó thì tâm con vững vàng, con nói bây giờ trời sét như vậy tâm nó hay sợ hãi thì Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam Mô

Thầy Thông Lạc hãy cứu con, con quá sợ, thì ngay đó thì con thấy con không sợ. Phải không? Con cứ gọi đi, gọi Thầy, gọi Phật thì con không có sợ nữa đâu. Con yên tâm, cho nên lúc nào nó cần gọi thì con cứ gọi con, thì nó sẽ hết, không có gì hết.

Đây là một cái thưa hỏi Thầy nữa. Thiện Hiền, có Thiện Hiền không con? Con hả con, con ngồi đi con!

Con hỏi Thầy đây

[Tu sinh] hỏi: Hiền nay con đang có một tướng mắc trong tu tập, đó là những lúc con ngồi thiền mà cảm thấy an lạc, nhưng nhiều lúc lại vọng tưởng nổi lên trong đầu con? Và không thấy an lạc nữa, con không biết làm sao để dẹp bỏ những vọng tưởng đó, mong Thầy và bạn hữu chỉ dạy, con xin cảm ơn.

[Trưởng lão]: Nghĩa là hỏi, có lúc thì con ngồi nó không có niệm nó an lạc, mà bây giờ có vọng tưởng thì nó mất an lạc. Đúng vậy, nó có vọng tưởng thì không an lạc, hôm nay thì con tu tập như thế này. Con tu tập lại 1 phút thôi, con không có tu tập nhiều, nếu mà con nương vào hơi thở hoặc là con bước đi kinh hành thì con nương vào. Tu 1

phút, 1 phút nhiếp tâm và an trú tâm hoàn toàn, đừng để cho nó có niệm khác, xen vào trong một phút đó thôi, rồi con sẽ nghỉ, con sẽ nghỉ 4 bốn phút, đứng lại 5 phút thì con tu 1 phút mà thôi. Còn cái vọng tưởng con hỏi làm sao để dẹp bỏ những vọng tưởng đó, những cái vọng tưởng đó hiện giờ, ở trong cái lớp này đang tu học, học cái Định Vô Lậu, thì vốn cái Định Vô Lậu nó sẽ dẹp cái vọng tưởng. Con hiểu cái Định Vô Lậu nó sẽ dẹp cái vọng tưởng. Vì vậy mà hiện giờ con học về cái Định Vô Lậu, thì sau này nó giúp cho con để dẹp hết vọng tưởng chứ không phải là con nhiếp tâm mà hết vọng tưởng. Cho nên con thấy nhiếp tâm sao mà nó an lạc như vậy mà lại còn vọng tưởng, mà vọng tưởng vô thì nó hết an lạc. Đúng là tâm con còn tham, sân, si chưa hết. Cho nên phải tu Định Vô Lậu mới xả được tham, sân, si. Nhớ kỹ, tu cái pháp để cho nó hết vọng tưởng là phải tu Định Vô Lậu. Còn tu để nhiếp tâm và an trú tâm để cho tâm được định tĩnh thì tu cái Hơi thở hoặc Chánh Niệm Tĩnh Giác. Nhưng hiện giờ cái khả năng mấy con chỉ tu 1 phút không được tu hơn 1 phút.

[Tu sinh] hỏi: Khi con ngồi Thiền mà thấy niệm lăng xăng đó là do cái tưởng của

mình còn nhiều, là vì do nghiệp nhân quả đã lưu trữ trong tâm ta mà ta chưa xả được cho nên nó lẩn quẩn trong tâm ta mãi, vì chỗ đó làm sao mà không vọng tưởng được. Muốn vứt bỏ được nó thì phải tư duy soi xét biết nguồn gốc của vọng tưởng từ đâu mà có, có phải nó ở trong nghiệp thiện và nghiệp ác ra không?

[Trưởng lão]: Không phải, những cái vọng tưởng của con nó ở trong tâm tham, sân, si. Tham, sân, si nó mới sai cái hành động của con, cái hành động cái ý, cái miệng là cái hành động thân của con nó mới tạo ra cái nghiệp, con hiểu không? Cho nên nó không phải là nghiệp thiện, nghiệp ác đâu, mà là cái tâm tham, sân, si của mấy con là cái vọng tưởng đó, còn tham, sân, si là còn vọng tưởng. Hết tham, sân, si là hết vọng tưởng. Có vậy thôi.

[Tu sinh]: Con hỏi nghiệp thiện, nghiệp ác từ đâu mà có, nó ở trong thân, khẩu, ý của mình. Ý nghĩ ra lời ác độc thì khẩu phát âm ra, thân phải chịu cái nghiệp, buồn rầu, đau khổ, lo âu, phiền não đó là lúc sanh ra loạn tâm. Tâm không niệm cho được nhuần nhuyễn, muốn nhiếp được tâm mà an trú

thì giới luật phải sống nghiêm chỉnh, và con tu tập Định Vô Lậu để quét sạch tham, sân, si trong tâm của mình, con còn một chút ...nào trong tâm mình nữa thì tâm mình mới ly dục, ly ác pháp được thì vọng tưởng nó không đến.

[Trưởng lão]: Như vậy là con có hiểu rồi, con hiểu biết được cái điều kiện mà con tu tập rồi thì đâu con có sai đâu.

[Tu sinh]: Khi ngồi thiền mà vắng vọng tưởng, con có cảm nhận sự an lạc đó là rơi vào định tưởng, sự an ấy là xúc, tưởng, hỉ, lạc. Mình đang còn đắm chìm trong dục lạc thế gian hiện tham, sân, si, mạn, nghi, ác pháp, thì làm sao nhận ra được an lạc được.

[Trưởng lão]: Khi ngồi thiền an trú tâm thì phải tu tập xả ly dục ly ác pháp cho thật sạch, lúc đó mới nhập vào thiền định được.

[Trưởng lão]: Cái điều mà con hiểu thì đúng rồi có gì đâu, hiện giờ thì con chỉ lo tu mà thôi, Định Vô Lậu thì con nói cũng đúng đâu có gì, học và tu tập.

[Tu sinh]: Mục vô lậu này con tư duy suy xét trong gia đình và xã hội, nó điều tàn và cay đắng, con đánh cha, vợ chửi chồng,

cơm một liêu, lên một nhà, nó sơ trong gia đình, ngoài xã hội, buôn gian, bán lận, nghiện ngập, hút hít, ăn nói tục tằn, thiếu văn hóa đó là không ngoài tham, sân, si, đắm chìm trong đục lạt thế gian, không biết lúc nào họ thoát ra được. Con chứng minh cái việc vừa rồi, hai con ở Nghệ An vào đây để tu học, từ Nghệ An vào bến xe An Khương thì không có gì, từ bến xe An Khương đến ngã ba Trảng Bàng nó không gọi xuống mà nó đưa hai con vào bến xe nó thu một lần tiền nữa. Sau hai con phải bắt xe (xe lôi hay xe gì không biết) hết năm chục nghìn nữa thật là đáng cay. Từ đó con nghĩ càng sâu vào cái Định Vô Lậu này, sáng suốt, soi xét tận lòng người, sâu thẳm, không có một thủ đoạn nào mà không làm được. Con trả lời câu hỏi và con chứng minh việc gia đình và xã hội như vậy có thiếu sót chỗ nào xin Thầy chỉ dạy cho con được rõ.

Con trả lời về pháp tu và cái điều mà xã hội và gia đình nó gặp những cái điều mà khốn khổ, cay đắng đều là cuộc đời nó như vậy. Không có gì mà con nói sai đâu, đó là cái đúng của con, không có sai cái chỗ nào hết/

[Tu sinh]: Bạch Thầy! Câu pháp hướng “với tâm định tĩnh tôi biết tôi hít vô” phải chăng nó có công năng pha hôn trầm phải không Thầy

[Trưởng lão]: Đúng là cái câu này là cái đề mục Định Niệm Hơi thở cái câu này là câu nó phá cái hôn trầm, thù miên của người tu nhưng mà phải tập về cái hơi thở phải nhuần nhuyễn.

[Tu sinh]: Người đó an trú được

[Trưởng lão]: Tức cái câu này là cái câu thứ 17, cái câu 18 là với tâm giải thoát tôi biết tôi hít vô, còn với câu này với tâm định tĩnh là 17. Thì cái đề mục đầu tiên chúng ta tu, ta thấy an tịnh thân hành, rồi an tịnh tâm hành, rồi mới quán ly tham, quán ly sân. Với tâm định tĩnh là cái câu cuối cùng, câu chót. Cho nên khi mà chúng ta an trú được thì chúng ta thấy cái ... nó hơi nặng một chút xíu thì chúng ta nhắc thì chúng ta sẽ tỉnh lại liền tức khắc. Chứ còn chúng ta thô quá chúng ta gục lên, gục xuống thì chúng ta nhắc không nhằm nhò gì, mà chỉ có bước đi kinh hành mới hết mà thôi. Hiểu cái câu đó là cái câu phá hôn trầm, thù miên của Định Vô Lậu, nhưng mà tâm chúng ta đã

niếp phục được và an trú được, khi chúng ta bị rung cái (39:53) thì chúng ta biết rằng không được. Như vậy phải an trú ở trong cái tâm của mình, an trú trong cái thân của mình cho được, “an tịnh thân hành, an tịnh tâm hành” cho được thì “với tâm định tĩnh tôi biết tôi hít vô”. Nghĩa là con thấy con rõ ràng, cụ thể con biết hơi thở ra, vô mà con an trú trong đó hoàn toàn rồi thì bắt đầu con nhắc “với tâm định tĩnh tôi biết tôi hít vô, với tâm định tĩnh tôi biết tôi thở ra” thì lúc bây giờ cái tâm của con nó tĩnh táo lại, nó không còn bị gục nữa, nó không bị đánh gục nữa.

[Tu sinh]: Khuya nay 2 giờ con dậy đi kinh hành, đi được 20 phút con cảm thấy mỗi chân, hôn trầm vẫn còn, con trở vào thất ngồi thiền tác ý câu đó thấy tĩnh táo lắm, đêm qua cũng vậy đến 10 giờ đi ngủ con vẫn còn tỉnh. Trước kia con thích đi kinh hành bao nhiêu thì bây giờ con thích ngồi Thiền bấy nhiêu. Chỉ có điều khi con đi kinh hành bên ngoài con không phòng hộ được sáu căn, nhất là mắt cứ nhìn và để ý chuyện người khác, khi con ngồi thiền trong thất thì mọi chuyện xảy ra bên ngoài con không quan tâm, chỉ trừ khi ai đến gần

thất gọi con mới trả lời. Thật ra chỉ lúc ngồi thiền con mới quan sát tâm con kỹ hơn từng vọng niệm nhất cử nhất động của nó con đều biết, lúc trước Thầy bảo tâm co như cái chợ, không sai đâu. Bây giờ mới thấy nó nhiều việc quá, chuyện mình và cả chuyện người khác.

[Trưởng lão]: Ở đây trong cái vấn đề tu tập này, thí dụ như bây giờ con đi kinh hành hoặc là con thấy con ngồi trong thất mà con tu nhiếp tâm nó không có cái duyên ở bên ngoài, nhưng mà khi ra ngoài mình phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý. Mình đừng có để mắt mình nhìn, đừng có để các cái chướng ngại, mình tập cho nó quen ở bên ngoài, mình nhiếp phục cái tâm bên ngoài trước các ác pháp. Chứ mình tập trong thất đóng cửa mình ngồi tu, sau đó mình ra thất bị động như thường. Cho nên mình vừa tập ở trong mà mình cũng vừa tập ở ngoài nữa con, Cho nên mình tập cả hai phần, cũng như bây giờ mấy con học Định Vô Lậu, nó không có đơn giản đâu, nó sẽ có những cái pháp ác nó tác động, nó tác động coi mình có sử dụng được cái Định Vô Lậu của mấy con không, cái tri kiến của mấy con không? Nếu mà nó không có ác pháp mình biết mình

có tu được hay không? Nó nhờ có những ác pháp, nhờ có những đối tượng nó giúp cho mình vượt thoát ra được. Minh thấy à! Minh học cái pháp này quá là lợi ích, quá lớn. Do nó có những cái ác pháp đó mình mới biết cái cách thức đó áp dụng. Minh áp dụng vô mình thấy hóa giải được hết. Như vậy là quá tuyệt vời, coi như là mình được giải thoát hoàn toàn trong cái tri kiến giải thoát hoàn toàn, đó thì mình tu ở trong thất mình ngồi yên thì mình thấy nó quay vô, nó rõ ràng, nó từng tâm niệm của mình, mình biết rõ ràng, thì khi mình đi ra ngoài mình phòng hộ mắt, tai mình cẩn thận hơn. Do đó mình thấy làm chủ một cách rõ ràng. Nên tập cả hai phía hết mấy con. Nghĩa là ở trong thất và ra ngoài thất. Cũng như bây giờ cái tật của mình đi ngang cái thất người ta nó cứ nén nén nó dòm ngó nó liếc coi người ta ngồi tu hay làm gì không biết, coi người ta có ăn vụng không đó nữa chứ. Do đó mình biết cái tánh của mình nó như vậy đó thì khi mình bước ra cửa thất của mình rồi” hai con mắt nhìn xuống nha, không có nén, nén nhìn người ta, nhìn người ta thấy ăn vụng là mày thềm mày cũng về mày ăn vụng nữa đó”. Nhắc nó như vậy cho nó sợ. Do cái sự

tu tập của mình, mình khéo léo mình nhắc nó, vì vậy mà đi ra cái bắt đầu ngộ xuống vậy. Khi ai mà có lại hỏi mình gì đó thì mình giả đồ mình điếc mình đi luôn. Cái đó là cái tốt nhất. Đó là mình tránh cảnh, mình tránh duyên hết. Cho nên mình tiếp tục mình tu mấy con, mình tu cho tốt, mình làm cho tốt để mình làm cho cái thời gian của mình nó không phí. Cho nên mình vừa tu trong thất, mà mình vừa ra ngoài. Mà khi mà thấy cái đường này có cái người đi kinh hành tới lui rồi, mình biết con mắt mình khó lòng lắm, nó thấy người ta đi rồi nó cứ động tâm à. Cho nên mình tránh mình đi đường khác, mình dòm cái đường nào, nhìn thấy cái đường nào không có ai, mình đến đó mình chiếm cứ cái chỗ đó đi. Ai đến không được, cái chỗ này là cái chỗ căn cứ địa của tôi, không có tới đây mà đi. Con cấm người ta đi. Thầy nói bây giờ không áy tôi rào, cái chỗ này vòng vòng đây tôi rào. Còn không mấy con vẽ, vẽ vô nhận, cái chỗ này là cái chỗ cứ địa của tôi, không có vô đây đi kinh hành. Đi ngoài kia, vẽ ngoài kia, cút đi! Đó thì mình chiếm cứ mình đi chứ không khéo người ta lọt người ta đi qua, đi lại rồi mắt công mình nhìn, nó động tâm mình. Thành ra ở đây mình nổ

lực mình tu như vậy, mình không nói nhưng mình ra dấu, lắc tay mình, mình không nói nhưng mình đưa tay, mình ra dấu mình bảo, chứ nói rồi bắt đầu nói chuyện. Mình ra dấu mình bảo họ lại đằng kia đi, chỗ này tôi đi trước rồi, cái vũng nước này tôi đã dành lâu rồi mà bây giờ bà lại đây bà muốn dành. Như vậy mấy con mới có thể tu vừa trong mà vừa ngoài nó mới có thanh tịnh .



081- (LCK-034C)

- * Vấn đạo độc cư cho tâm tuôn trào**
- * Định Niệm Hơi Thở**
- * Nhiếp tâm**
- * Nhân quả bố thí**
- * Thiện Vô Lậu**



(Chưa ghi được nội dung)

082-(LCK-035A)

- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Triển khai tri kiến xả tâm
- * Nhân quả
- * Tứ Niệm Xứ quét tâm



Hôm nay, Thầy triển khai cái lớp chúng ta tu về Chánh Niệm Tĩnh Giác, cái lớp mà tập tu định tĩnh mà Thầy thường nói nhắc nhở đó, tu trong một phút đừng có tu nhiều, bởi vì cái tu 1 phút mà chúng ta tăng lên 2 phút, ba phút là chúng ta ức chế tâm, cho nên chúng ta tu như vậy là chúng ta tu sai. Mà khi mà cái Định Vô Lậu, cái tri kiến của chúng ta được triển khai thì chúng ta xả cái tâm ly dục, ly ác pháp thì cái sức định tĩnh nó sẽ tăng lên, từ một phút căn bản của chúng ta, rồi bắt đầu bây giờ chúng ta nhiếp vô hai phút mà chúng ta có xả tâm thì tự nó, nó tăng lên. Còn nếu bây giờ chúng ta cứ sử dụng cái hơi thở hoặc cái bước đi của chúng ta để mà nhiếp phục cái tâm mình ở trong đó thì đương nhiên mình bị ức chế tâm. Cho

nên lúc thì được, lúc thì không, tại vì cái tâm của mình nó còn tham, sân, si nó chưa ly mà mình cố gắng mình tu tập để cho nó hết cái niệm khởi ở trong tâm của mình thì mình bị ức chế tâm. Khi mình bị ức chế tâm thì mình sẽ rơi vào cái trạng thái của tướng. Nó đi trật con đường rồi, nó không có trúng.

Hầu hết các Thầy Tổ chúng ta từ xưa đến giờ tu tập không có cái người mà biết cách cho nên vì vậy mà không theo cái lời của Đức Phật dạy “ngăn ác diệt ác, sanh thiện, tăng trưởng thiện”. Hay hoặc là “chư ác mạc tác chúng thiện phụng hành”, mà cứ lo tập trung ức chế cái tâm của mình cho hết vọng tưởng. Do đó là một cái điều sai mà khi Thầy thấy quý thầy tu tập thay vì mình tu tập từng cái niệm mà nó khởi ra thì mình lo mình dùng cái Định Vô Lậu mình xả, tức là tri kiến giải thoát mình xả, đàng này thì cái Định Vô Lậu của quý thầy nó quá cạn, cái sự tư duy, cái tri kiến của mình nó quá mỏng, quá cạn, cho nên mình không có thể đủ sức mà quét cái tâm tham, sân, si, cái niệm tham, sân, si của chúng ta đi, do đó chúng ta cứ sử dụng cái đối tượng để nhiếp tâm cho hết vọng tưởng, vì vậy chúng ta lọt vào trong cái định tướng, nó sai đi, nó

không đúng.

Cho nên hôm nay Thầy muốn triển khai cái vấn đề tu tập sao cho nó đúng vì vậy mà bắt đầu chúng ta vào học là chúng ta học Định Vô Lậu, tập trung triển khai cái tri kiến của chúng ta, và đồng thời sau hơn một tháng tu tập thì Thầy thấy quý Thầy và quý cư sĩ đều có sự tiến bộ rõ rệt ở trên cái sức quán xét, tư duy, từ chỗ quán chung chung, bây giờ đi sâu được triển khai sâu được là vì con đường quán về nhân quả thì Quý Thầy biết rằng Đức Phật đã cho chúng ta một cái dàn bài rất là cụ thể, đó là Thập Thiện, Mười cái điều lành, nhưng trước khi để mà nói đến cái nhân quả thì chúng ta đã học nhân quả thảo mộc. Vì vậy mà từ cái chỗ nhân quả thảo mộc để chứng minh cho nhân quả con người thì nó mới có cái sự cụ thể hơn, vì vậy mà hôm nay chúng ta biết được một con người chúng ta không phải sanh ra một người, mà con người còn sống tiếp tục tái sanh ra nhiều người chứ không phải chỉ có một người để chết rồi sanh ra một người khác.

Do cái hiểu lầm lạc mà từ xưa đến giờ hôm nay được triển khai chúng ta mới thấy

sâu được, và chúng ta thật sự mới sợ hãi, chính một cái hành động ác của mình mà tạo ra những cái người ác, tạo ra những con vật để chịu cái sự đau khổ đó, chính mình tạo ra cái môi trường sống để nó duyên hợp với những cái ác pháp đó, nó tạo ra những cái con vật như, cá, tôm, gà, vịt, heo, dê, bò không ai ngoài chúng ta, vì chúng ta giết nó chúng ta ăn thịt thì những cái hành động đó nó sẽ trở thành cái loài vật đó để nó trả cái nhân quả mà chúng ta đã làm, cho nên hôm nay nhìn qua cái nhân quả thảo mộc, rồi đến cái nhân quả của con người thì hiện giờ quý Thầy có tiến bộ. Nhiều những cái câu chuyện quý Thầy đã đưa ra một cách rất là thực tế cụ thể cho những cái nhân quả, do như vậy trên cái hiểu biết về nhân quả.

Thật sự ra thì chúng ta không có cái thì giờ mà đọc, có nhiều người viết như các con thầy như Kim Quang viết một cái bài nhân quả mà 68 trang mà đánh vi tính như thế này mấy thầy nghĩ như thế nào? Cái sức dồi dào, toàn bộ trong này mỗi một cái hành, một cái nhân quả đều có cái pháp xả để nhắc nhở mình xả tâm, từng chút từng chút, làm cho mình sống trong toàn bộ thiện pháp không còn đau khổ, không còn phiền não nữa, Kim

Quang chắc chắn mấy con ở đây đều biết Kim Quang. Hôm nay thì không có mặt đây, nhưng mà tu rất là. Nhờ Thầy hướng dẫn xả tất cả các loại tướng, vì Kim Quang tu bị lọt vào trong tướng, nhiều cái loại tướng chứ không phải một loại tướng, nào là sắc tướng, hương tướng, rồi hành tướng. Hành tướng như ngồi như thế này này hai cái hàm răng tự động nó kéo qua, kéo lại, hoặc là cái miệng nó giựt nó méo bên đây, nó méo bên kia, đó là hành tướng mấy con, bằng đầu mấy con tu tập mấy con thấy, khi mà cái thân mấy con lúc lắc là bị hành tướng rồi, mình phải nhận xét được cái hành tướng, và đồng thời khi thời gian được Thầy hướng dẫn cách thức để xả tâm, và dùng cái tri kiến của mình xả. Cho nên từ khi mà được học cái lớp này, cho nên Kim Quang có dự trong cái lớp này, cho nên từ cái chỗ kinh nghiệm qua bản thân của mình xả, mà viết như thế này. Thực sự ra đọc cái bài này ta thấy nó thực tế, nó cụ thể, khi thấy một cái hành động gì, chuyện gì xảy đến cho mình, đều qua cái kinh nghiệm của nó, nó xả, từ đó nó biến dần trở thành con người rất điềm đạm, từ cái ăn, cái nói. Mấy con có tiếp với Kim Quang mấy con thấy, cách thức của nó,

nó điềm đạm lấm. Một tuổi trẻ chứ không phải lớn lao gì lấm nhưng mà rất ham tu. Cho nên mà đượ đi nước này, nước kia tu học, từ tất cả nghe những cái tiếng tai của một vị sư Thầy nào hay cũng đến tu học hết. Nhưng mà vì cái sự tu học như vậy cho nên mới lạc vào một cái địn hình tưởng, do đó nó nhiều cái trạng thái tưởng, mà đến ngày cuối cùng ở đây thì Thầy đã hướng dẫn cho cái hành tưởng nó dừng lại nó không còn nữa. Coi như là chấm dứt, đồng thời chỉ có một mẹ, một con cho nên Thầy khuyên nên về để mà nuôi mẹ mình, sống gần bên mẹ an ủi, chỉ có một mẹ, một con thôi không nên bỏ, và đồng thời tiếp tục xả tâm, rồi đủ duyên mình sẽ đi tới nữa. Cho nên Kim Quang tu tập rất tốt, có nhiều câu hỏi, có nhiều sự tìm hiểu rất hay, cho nên vì vậy mà khi viết bài rất đầy đủ, không có thiếu.

Còn ở đây hầu hết là các Thầy, Quý Thầy viết nó không đượ đầy đủ, cho đến hôm nay quý Thầy viết một cái bài như thế này, như Thầy Chân Thành Viết cái bài nhân quả ý hành nói về cái ý mà viết cả một tập sách như thế này thì các con thấy nó đầy đủ, rồi đưa ra những cái mẫu chuyện thực cuộc đời của mình để chứng minh cho cái ý hành của

mình, cái ý mình suy nghĩ ra một điều gì, nó biết ra cái khẩu hành, và cái thân hành của mình, thì Thầy hôm nay cũng tiến bộ rất nhiều về phần này, cho nên Thầy thấy rằng Thầy Chân Thành xả tâm rất nhiều. Trước khi Thầy tu rất tốt về cái phần mà nhiếp tâm, và an trú tâm, như Thầy Pháp hết hôn trầm, thù miên của mình. Thầy sống suốt đêm Thầy chỉ nghỉ trưa có 30 phút mà thôi, thế mà nó không đạt đâu, nó không đạt, cho nên Thầy thường nhắc Thầy xả tâm, cố gắng xả tâm ở trên pháp Tứ Niệm Xứ mà quét tâm ra. Nhưng vì không có đủ cái tri kiến giải thoát cho nên không thể nào quét sạch được, vì vậy hôm nay được triển khai cái tri kiến giải thoát làm cho nó có cái nhìn chánh kiến, mỗi ác pháp tác động ...

Vừa rồi Thầy có đọc cái bài của Từ Quang ở trên cái ổ đĩa, Thầy không có mang ra đây, Thầy thấy tiến bộ rất nhiều, dựa vào cái bài Thập Thiện mà viết, Thầy Thấy sát nghĩa đúng, ngắn gọn đầy đủ. Đưa ra màu chuyện, có những mẫu chuyện rất xúc động, Thầy Thấy điều mà tu tập như vậy làm cho chúng ta có cái nhìn và cái tri kiến xả tâm, cho nên Thầy nói tiếp tục, tiếp tục chúng ta làm những cái bài. Khi nào mà quý Thầy và

quý cư sĩ mà Thầy mình cần phải làm lại thì cứ làm lại không sao hết, bởi vì thí dụ như bây giờ, mình thấy hiện giờ là mình làm tới cái nhân quả của con người rồi, nhưng mà mình thấy bây giờ mình sức nhớ nhân quả Thảo mộc mà chưa đủ mình làm lại, mình làm lại cái bài nhân quả thảo mộc.

Gần đây Thầy thấy cái bài nhân quả thảo mộc, ngày hôm qua thì cô Diệu Vân, cô có làm, cô xin Thầy cô sẽ làm lại cái bài nhân quả thảo mộc vì cô thấy mấy cái bài trước cô làm chưa được đầy đủ lắm, nhưng mà cầm tới cái bài này Thầy đọc Thầy thấy bây giờ nó mới thấy được nhân quả thảo mộc ... Con Thầy trải qua một thời gian, đầu tiên người ta viết theo cái kiểu nhìn thấy không sâu, kể đó làm lại, thì bây giờ cái bài này, cái bài trước, hai cái bài so sánh lại thì cái bài này gấp 10 lần, bài kia chỉ có 5, 3 lần thôi, thì đủ biết cái tri kiến chúng ta triển khai đến cái mức độ nào.

Cho nên ở đây các Thầy nên nhớ rằng, khi mình biết rồi, mình suy tư, nó chưa sâu, thì mình hãy làm mãi, cứ làm mãi đầu óc chúng ta sẽ lần lượt triển khai. Có một nhà văn nói như thế này, “cứ viết đi rồi mấy

người sẽ thành nhà văn” nghĩa là chúng ta cứ tư duy, chúng ta cứ nghĩ như thế nào thì chúng ta viết như thế nấy đi, rồi ở bên Quý cư sĩ, Quý Thầy còn có Thầy, Thầy kiểm lại, cái gì không đúng, Thầy sẽ gặp Thầy nhắc nhở, chỗ đó sai, chỗ đó không đúng, hoặc chỗ đó đúng. Làm như vậy chúng ta triển khai cái tri kiến của chúng ta nó hiểu, nó hiểu thâm sâu về một cái vấn đề, nó làm cho chúng ta có cái hiểu như vậy để chúng ta hóa giải chuyển biến được những cái ác pháp nó đang tác động vào thân tâm của chúng ta.

Ở đây chúng ta cái học này không phải là để trở thành một nhà văn mà chúng ta trở thành một con người vô lậu, một con người không còn đau khổ nữa, cái học của chúng ta hôn nay là cái học để chúng ta không còn đau khổ, cái học của chúng ta hôn nay để học làm chủ được tâm mình, làm cho tâm bất động trước ác pháp và các cảm thọ, cho nên cái học chúng ta rất thực tế và cụ thể, vì vậy gọi là lớp đào tạo đạo đức nhân bản, nhân quả. Sống không làm khổ mình. Cái lớp học của chúng ta như vậy nhưng không triển khai cái tri kiến này thì làm sao? Nhưng mà không siêng năng làm, Thầy sẽ cấp giấy cho Quý Thầy, cho quý Phật tử, luôn luôn cấp

giấy làm để mà chúng ta trở thành những người thật sự giải thoát hoàn toàn. Các Thầy nghe nói Định Vô lậu, vô lậu là không còn đau khổ nữa, “Định” đây là cái phương pháp làm cho chúng ta không còn đau khổ nữa, thì cái phương pháp đó gọi là Định Vô Lậu, cái danh từ, bởi vì trong các tôn giáo thường hay nói đến sự tu tập thường hay nói Thiền định, vì vậy mà cái phương pháp triển khai cái tri kiến chúng ta hiểu để mà chúng ta được vô lậu thì gọi là Định Vô Lậu. Chứ nó không có gì khác, chứ không phải thường thường người ta nghe nói thiền định hoặc là định thì người ta cứ nghĩ tưởng người ta có một cái hiểu sai lệch trong đầu óc của người ta, là cái người đó phải khoanh chân ngồi, rồi nhiếp tâm an trú không có niệm khởi thì mới gọi là Thiền định, không phải đâu. Người ta hiểu cái danh từ đó bằng cách cạn cợt, đứng trong góc độ của Phật giáo chúng ta hiểu chữ thiền định, như thí dụ chẳng hạn như Định Niệm Hơi thở đâu có nghĩa là ngồi làm thinh không niệm, không gì đâu. Đức Phật bảo mình luôn luôn tác ý mà, “an tịnh thân hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra” thì cái tác ý đó làm sao mà cái tâm của chúng ta

là bất động đâu, nó đang động kia mà. Có phải không? Thì chúng ta thấy rõ ràng thiền định của Đạo Phật nó đang hoạt động cái ý thức của nó, nó đang hoạt động cái tri kiến của nó chứ nó đâu có nằm yên đâu. Nhưng mà nó hoạt động để mà tâm bất động trước ác pháp, nó không đến đến sự đau khổ của chính nó, cho nên chúng ta tu đúng chứ không khéo chúng ta tu sai. Chúng ta cứ nghĩ rằng mình ngồi im lặng như thế này an lạc đó là thiền định, cái đó là thiền điên chứ thiền gì. Sự thật ra nó có đưa đến giải thoát cho quý vị đâu? Mà quý vị người nào cũng ngồi đó mà nhiếp tâm mà an trú như vậy, có làm được gì đâu? Hạnh phúc lắm nhưng mà xả ra có hạnh phúc gì đâu, đời vẫn đời, sanh vẫn sanh, phiền não vẫn phiền não có lợi ích gì? Còn hôm nay chúng ta học chúng ta triển khai, làm cho chúng ta có một sự hiểu biết như thật để đối với các pháp mà từ xưa đến giờ chúng ta đã làm lạc.

Như hồi nãy Thầy đã nói như chúng ta đã làm lạc một con người chết chỉ sanh ra một con người hoặc chúng ta làm ác chúng ta sanh ra con vật, một con vật, rồi con vật đó chết để sanh ra con vật nữa. Chúng ta đã làm lạc, đã hiểu sai, hiểu không đúng, nếu nhìn

qua cái nhân quả của thảo mộc thì chúng ta thấy giựt mình liền tức khắc. Tại sao một quả mà có nhiều hạt ở trong đó? mà một hạt lên một cây, mà một cây nó có cho mình một quả đậu. Nó rất nhiều quả, mà mỗi quả đều có một hạt chứ. Làm sao mà khởi, đó là ít, còn không khéo một quả nó cho nhiều hạt như đu đủ, các con thấy chưa? Thì như vậy rõ ràng chúng ta biết rằng rõ ràng nhân quả nó từ cái chỗ nhân quả sanh chứ không phải là có một cái con người đi tái sanh, có một cái người nào đó đưa đẩy chúng ta sanh. Không phải, nhân quả sanh, cho nên nó trùng trùng duyên khởi, trùng trùng duyên sanh. Cho nên chúng ta thấy dường như mọi người không có liên hệ chúng ta nhưng xét cho cùng nó liên hệ nhân quả chứ? sao lại không? Nghĩa là người này rất liên hệ, người này cũng có sân, người kia cũng có sân thì liên hệ chứ sao. Người này có tham thì người kia có tham thì liên hệ chứ sao, chúng ta từ một cha nhân quả thiện ác mà sanh ra, từ một cha tham, sân, si mà sanh ra chứ đâu ở chỗ nào mà khác, cho nên chúng ta có khác đâu?! Cũng như bây giờ trong nhà chúng ta có năm anh em, thì năm anh em do một cha, một mẹ sinh ra thì chúng ta trên toàn cầu

chúng ta bao nhiêu con người dù là người da trắng, da vàng, da đen, da đỏ, đều là nhân quả sanh ra thì cũng một cha, một mẹ nhân quả chứ có ai vô đây. Không phải là anh em ruột với nhau sao, vậy mà người kia đau mà chúng ta đành lòng sao? Chúng ta biết từ đâu mà chúng ta sanh ta, cái hành động của chúng ta là nhân quả chứ gì? mà nhân quả thì sanh ra chứ làm sao chạy đâu khỏi. Vậy thì ai sanh ra người kia đang rên la, ai sanh ra người kia đang tai nạn giao thông, hành động nào của chúng ta mà người kia đã bị xe cán. Vậy thì chúng ta cứ nghĩ đi, người kia mặc họ, tôi với người kia không liên hệ đâu. Có chứ, liên hệ với nhân quả, vừa rồi mấy người mở miệng chửi người ta đây mà. Thì cái nhân quả đó làm sao không sanh những cái người hung dữ kia. Thì chúng ta thấy ai đã làm ra những người hung dữ mà đứng đầu đường xá chợ chửi mắng thiên hạ vậy. Nếu không có chúng ta chửi mắng thì làm sao ở kia có những người kia. Thì chúng ta hiểu cái nhân quả như vậy thì cố gắng mà chúng ta khắc phục thân hành, khẩu hành, ý hành chúng ta toàn là thiện. Cho nên Đức Phật nói “chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành” mục đích của đạo phật.

Cho nên càng viết, từ cái chỗ mấy con viết một trang, hai trang, ba trang cho đến bây giờ mấy con viết đầy đủ. Thầy đọc quá mệt, nói chung là Thầy đọc rất mệt nhưng mà Thầy thấy Thầy rất mừng là đệ tử của Thầy có tiến bộ. Và Thầy nghĩ rằng nếu sử dụng được cái tri kiến này áp dụng vào đời sống của Quý Thầy thì quả vô lậu, tức là quả chứng quả A La Hán không xa nữa. Các Thầy cứ nghĩ rằng lời Thầy nói không có, các thầy cứ đọc lại những cái kinh pháp cú các Thầy sẽ thấy rõ ràng Đức Phật dạy bờ bên đây, bờ bên kia. Con đường thiện, con đường ác. Đức Phật đã xác định chứng quả A La Hán tại chỗ đó chứ không phải là chỗ khác, cho nên chúng ta tin Phật hay là không tin Phật Điều đó quý Thầy Phải hiểu. Quý Thầy cứ nghĩ rằng quả A La Hán nó còn mù mờ xa xôi ở đâu, cho nên cái hiểu mù mờ xa xôi đó Quý Thầy không bao giờ với tới bực A La Hán. Ở đây quả A La Hán nó rất dễ dàng không có khó gì? Theo thầy thiết nghĩ, khi một người biết cuộc đời này khổ, và tất cả các pháp đều do duyên hợp, không có gì là của chúng ta hết, thì chúng ta hãy buông xuống đi! Rồi chúng ta sống trong toàn thiện pháp, người ta chửi mình thương

người ta đi, đừng giận ai hết, cho nên chúng ta tu để mà được giải thoát. Tu để được giải thoát để làm gì? Chúng ta tập sống độc cư, chúng ta sống cho một mình, mình sống mà không độc cư được thì làm sao mà mình đi tới được, tại sao? Tại vì tâm của chúng ta nó nhiều, nhiều thứ nó huân vô lăm, mà giờ không sống độc cư thì nó không tuôn trào. Bây giờ trong cái giai đoạn đầu thì Quý Thầy còn tiếp duyên, còn nói chuyện, đến cái giai đoạn thứ hai khi mà Định Vô Lậu mấy con đã hoàn tất xong cái tri kiến giải thoát, thì trong vòng một thời gian ba tháng, hai tháng, năm tháng, sáu tháng, quý Thầy sống trọn vẹn độc cư không đi tới, không đi lui, không đi qua, không đi lại, không nói chuyện với một người nào đó, hàng ngày sống một mình để lắng nghe trong tâm tư của mình nó nói gì? và đồng thời lúc bấy giờ cứ xả. Cho nên cái phương pháp Tứ Niệm Xứ là ngồi quét tâm, quét chùng nào sạch là chúng ta xong chuyện chứ không có gì! cho nên chúng ta tu tập không có mệt nhọc, không có khó khăn gì? Nhưng chúng ta phải có đủ tri kiến giải thoát. Không có đủ tri kiến giải thoát quý vị không có biết cách thức nào mà quét nó, rồi sống một thời gian, rồi tiếp duyên, rồi động

tâm, rồi huân vô thêm toàn bộ chúng ta xả ra thì ít mà huân vô thì rất nhiều.

Cho nên hôm nay tất cả những cái bài này lẽ ra thì Thầy cho quý Thầy đọc như bài của Thầy Chân Thành, bài của Thanh Quang, Thậm chí như bài của sư Pháp ngộ tuy ngắn nhưng mà Thầy vẫn có thể nói rằng nói lên được những cái điều mà mình, nhiều bài mấy con viết ngắn, gọn, đầy đủ, nhưng các con cứ theo những cái lời phê của Thầy trong này đây thì hôm nay Thầy xin trả lại những cái bài này cho mấy con và khi nào thấy còn thiếu khuyết gì mấy con sẽ bổ sung thêm, bổ sung thêm những cái bài kế tới của mấy con. Đây con gửi dùm Thầy.



083-(LCK-035B)

- * Tâm thư Diệu Vân
- * Lòng yêu thương
- * Định vô lậu
- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Áp dụng nhân quả xả tâm



Hôm nay Thầy đọc cái bức thư mà hôm qua Thầy dạy cái lớp nữ mấy con, nó có những cái điều kiện bức xúc cho nên Thầy thấy ở đây chúng ra sống thì chúng ta đem cái lòng thương yêu đối với huynh đệ với nhau, đừng có nghi kị, đừng có gì hết. Mọi việc đều có Thầy giải quyết, mấy con không có thể giải quyết, nhưng đừng thấy như thế này hoặc như thế khác mà làm khổ cho nhau hơn. Hôm qua có những cái điều mà Thầy đã giải quyết trong cái lớp học của phái nữ. Thì có một người đệ tử của Thầy Nhất Hạnh tức là cô Diệu Vân, cô đã từng học bên đó, cô đã nghe Thầy nói cái sự việc nó xảy ra cho bên nữ thì cô có viết bức thư gửi cho Thầy.

Con kính bạch Sư Ông!

Khi nghe Sư Ông đọc thư Sư cô Nguyên Thanh con rất đồng cảm vì chính con đôi lúc cũng có chuyện riêng, muốn thưa hỏi với Sư Ông vì con đã từng bị tưởng áp đặt và ức chế tâm khi con ở tu với Sư Ông Nhất Hạnh. Một người đã từng ở thế giới tưởng cao siêu đó giờ đến thế giới tu viện Chân Như để được xả tâm thì sướng lắm, con hiểu lắm vì con đã từng ở thế giới đó lãnh hội tư tưởng của Sư Ông Nhất Hạnh. Như Sư Ông Nhất Hạnh nói vị A La Hán còn xuất tinh, còn nơi đây tức là Làng Mai là nơi toàn Bồ Tát với các vị Phật không ạ! Đầu óc non nớt của con không bao giờ biết thật giả đâu. Biết hỏi ai đây?! Chỉ biết rời khỏi mà đi thôi, chỉ biết đi tìm vị A La Hán hỏi xem thực hư thế nào? Con là một con chim đã bị thương, không phải bị thương trầy da chảy máu bên ngoài mà là bị thương vì tư tưởng bị nhiễm ô mà không dám thưa hỏi.

Mỗi lần Sư Ông Nhất Hạnh giảng pháp xong có nhiều điều con bị rơi vào tưởng, nên con đi hỏi Y Chỉ Sư của con (Nghĩa là ở bên Làng Mai nó có cái người y chỉ, khi mà Thầy Nhất Hạnh giảng rồi, cái gì thắc mắc thì mình hỏi cái người Y Chỉ Sư, cái người gần gũi bên mình để giúp đỡ mình, chứ không có hỏi Sư Ông Nhất Hạnh) thì Y Chỉ Sư của

con không lắng nghe nổi lòng con mà bảo con phải biết nghe lời dạy thôi. Chứ bảo con nín, không được nói mà hỏi gì hết, cứ phải im lặng mà thực tập chứ không cần hiểu, con thật khổ vì không hiểu mà cứ tưởng rồi thực tập Thầy ơi!

Con thưa thẳng ra rồi Thầy có muốn trả lời thẳng câu hỏi của con không thì con không còn quan trọng nữa. Nhưng con tha thiết mong Sư Ông hãy dừng để Sư Cô Nguyên Thanh trở về với sư Ông Nhất Hạnh thì khổ lắm, vì con thoát ra được vô cùng khó khăn, phải im lặng hùng tráng cả tháng, còn phải đi bộ cả đêm trong rừng, đường phố bên Pháp như một con ma đói vậy, dừng để sư cô quay lại Làng Mai, con tha thiết cầu xin Sư Ông.

Con kính thư!

Diệu Vân

Đây các con thấy, có thể Nguyên Thanh sẽ đi qua bên Pháp, cho nên cái lòng thương của Diệu Vân đã viết lên bức thư này để nói với Thầy làm cách nào? Vì sự thật ra trong Chúng có cái đôi mắt đối với Nguyên Thanh nhìn cay cú, coi như Nguyên Thanh là một người đến đây phá hoại, coi như Nguyên

Thanh là một cái người Đại Thừa tổ chức vào đây, cái đôi mắt của họ nhìn như vậy, cho nên vì vậy mà mỗi mỗi nó đều đem đến một cái sự khó khăn vô cùng đối với chúng ta. Thầy muốn làm sao cho mỗi người đệ tử của Thầy luôn luôn tu tập xả tâm, đừng có nhìn ngó nhau, thậm chí có người đến mức như vậy mà con thấy, Thầy nói đây là cái sự, người ta thấy Nguyên Thanh người ta khạc nước miếng người ta nhổ. Chúng ta là con người mấy con, con vật chúng ta còn không nở làm như thế huống hồ chúng ta là con người mà chúng ta đối xử với nhau như vậy sao, các con hiểu điều đó. Mình làm cho người ta khổ để làm gì, có ích lợi gì? Mình cố gắng mình khuyến khích người ta tu hành, thật sự ra Thầy thấy cái cảnh khổ hết, Thầy là một người rất khó khăn chứ không phải không khó khăn, nhưng mà Thầy rất thương yêu đệ tử của mình, Thầy làm sao cho họ tu được? họ tu được. Thì thấy rằng Thầy rất nâng đỡ Nguyên Thanh nhiều, trong những cái bài viết của nó, và khi mà nó thưa hỏi Thầy gợi ý đúng cách để cho nó viết bài để nâng đỡ, để nó không thấy mặc cảm, chứ không khéo nó mặc cảm, rất là mặc cảm. Đối với bên nữ họ có những hành động rất là ác mấy con, họ không biết thương, Thầy nhắc nhở

bài Sóng Gió Chân Như, nêu lên cái gương hạnh của Ông Phú Lô Na. Người ta chửi ông, ông vẫn thưa với Phật rằng người ta còn thương ông. Người ta đánh ông, ông vẫn bảo người ta còn thương ông. Người ta giết ông chết, ông vẫn bảo người ta còn thương ông. Thật sự chỉ có lấy tình thương mà chúng ta mới chan hòa được mọi sự khổ đau. Giúp những người bạn thân thương của mình, vì cái nhìn của mình bây giờ là cái nhìn hạn hẹp lắm, không thể thấy được người khác đâu, cho nên vì vậy mà những lúc mình dùng cái khẩu hành, cái thân hành của mình, cái ý hành của mình trong lúc mình gặp nhân quả, mà mình sử dụng cái lời nói, cái ánh mắt nhìn, cái hành động. Thầy nói nội cái ánh mắt nhìn cũng làm người ta muốn chết người ta nữa chứ đừng nói chi đến cái lời nói, cái hành động. Cho nên những cái điều đó mình tự làm khổ mình mà mình không thấy. Cho nên ở đây hôm nay Thầy muốn đọc lại cái bức thư của Diệu Văn là tại vì Diệu Văn là cái người đã trực tiếp sống trong cái khổ của Pháp Tướng, và hôm nay về đây, được Thầy chỉ dạy cho cách thức xả tâm phá đi cái tướng.

Nguyên Thanh ngày xưa chúng ta biết khi trình Thầy, nếu không có Thầy thì

Nguyên Thanh cũng đã điên chứ không thể nào. Tu đến mức như vậy. Thì Thầy nói hiện giờ cái tâm tánh của Nguyên Thanh nó chưa có được ổn định. Bị Tướng, các con nhớ những cái người mà bị tướng là hoàn toàn hiện giờ cứ ngỡ mình bình thường nhưng mà sự thật ra không bình thường. Đây Thầy nói như Thầy Chân Tịnh, cũng chưa chắc là bình thường. Còn sư Viên cũng chưa chắc là bình thường đâu mấy con. Mấy con tướng, Thầy biết hết, bởi vì cứ nghĩ tướng nó thế này thế khác, là bệnh tướng hết. Chứ không phải bữa nay mình nói vậy, lát mình nói khác là bị tướng đó. Qua cái đôi mắt nhìn Thầy, ở đây Quý Thầy bị tướng nhiều lắm. Tại vì quý Thầy ham tu, quý Thầy không biết cách tu, tu không đúng pháp cho nên bị tướng. Đây Thiệu Thảo này, con người bị tướng, nếu mà Thầy không lôi ra thì hiện bây giờ có thể nó làm điên nữa chứ đừng nói tướng. Cho nên đâu phải để mấy con, thực sự ra những người học trò của Thầy, Thầy rất sợ nữ có điều gì đem đến cái sự khổ đau cho cái đệ tử của mình. Từ đây mà họ mang cái thân mà họ đau khổ. mà chính họ đâu biết họ đau khổ, họ cứ ngỡ rằng mình Thần Thánh không, chứ đâu họ biết họ đau khổ. Một cái người họ đang điên, họ không bao

giờ họ biết họ điên. Thầy nói như vậy mấy con hiểu biết, cho nên cứ mà Thầy thấy mấy con biết không từ 11 giờ, 12 giờ là thường xuyên Thầy đến những cái thất của mấy con đang nỗ lực tu. Con cứ hỏi Thiện Thảo xem nó như thế nào, nghĩa là nó ngồi cái y nó trùm như thế này rồi nó ngồi có khi thì nó đi. Thầy đi ngang qua thì thấy nó chấp tay nó chào Thầy, nhưng mà Thầy rất lo. Một con người phải có ăn, có ngủ.

Ngày xưa Đức Phật cũng có ăn có ngủ chứ, chứ đâu phải Đức Phật tuyệt thực, Đức Phật không ngủ. Khi nào không ngủ là chúng ta ở trong trạng thái gì, nhập định gì, khi không mà bây giờ chúng ta con người bình thường như thế này bắt đầu ép cho nó đừng có ngủ thì mấy con muốn chết sao, muốn điên sao?! Đâu có phải, cho nên những cái điều kiện mấy con làm coi chừng, Thầy rất lo, mấy con làm một cái điều gì sai Thầy lo lắm, sợ mấy con sai lạc có thể nguy hiểm cho nên khi mà Thầy đến thất Thầy Chân Thành Thầy thấy Thầy Chân Thành ngồi nhiếp, mà Thầy thấy nhiếp tâm đi đứng này kia Thầy quan sát rất kỹ, Thầy theo dõi từng chút. Trong khi mình nhiếp tâm Thầy rất rõ, Thầy sợ. Bởi vì Thầy biết từ xưa đến giờ nhiều người tu nhiếp tâm mà không ra được

gì hết, mà hầu hết người ta lạc trong tướng. Thầy là một con người đã từng đi qua những cái giai đoạn tu tập đó rồi, Thầy biết rất rõ, mà nếu mà Thầy để các con, các đệ tử của Thầy điên loạn như vậy Thầy không xứng đáng là Thầy của mấy con, cho nên Thầy nhắc nhở rất nhiều, tại sao hôm nay Thầy triển khai, Thầy không triển khai cái Pháp đầu tiên cho mấy con tu là Chánh Niệm Tĩnh Giác mà Thầy triển khai cái pháp Định Vô Lậu, các con biết. Cho nên Thầy triển khai cái pháp Định Vô Lậu tức là lấy từ giới mà đi ra, “giới luật ở đâu là tri kiến ở đó, tri kiến làm thanh tịnh giới luật, giới luật làm thanh tịnh tri kiến” đúng như lời Đức Phật đã nói.

Và bờ bên đây, bờ bên kia. Bờ bên kia giải thoát, bờ bên đây đau khổ, thì rõ ràng Đức Phật đã xác định cái hướng đi của chúng ta rõ ràng rồi. Mà muốn ở bờ bên kia mà được giải thoát thì cái gì mà được ở bờ bên kia? Có phải tri kiến của chúng ta không? hay là chúng ta nhập định mà ở bờ bên kia? Cho nên ở đây Đức Phật nói ngăn ác, diệt ác, mà ngăn ác, diệt ác đâu phải lấy thiền định mà ngăn, lấy nhiếp tâm mà ngăn, cho nên mới “giới luật ở đâu là tri kiến ở đó, tri kiến ở đâu là giới luật ở đó” hai cái này phải tìm nhau, mà tìm nhau thì tức là ngăn ác diệt

ác chứ gì? Mình phạm giới là ác pháp, mà không phạm giới là thiện pháp chứ sao? Mà các con thấy Đức Phật nói “tri kiến ở đâu là giới luật ở đó, giới luật ở đâu là tri kiến ở đó” không phải đúng sao? Cho nên các con theo Thầy các con không bao giờ tu sai một chút nào hết. Phật dạy như thế nào Thầy lập luận rất đúng, không bao giờ sai, và cuộc đời của mấy con càng ngày các con sẽ tiến bộ trên con đường giải thoát rất rõ ràng.

Rồi bắt đầu bây giờ áp dụng cho sức tỉnh thức, từ cái căn bản các con chế ngự tâm mình trong một phút. Các con tu hôm rày cứ 1 phút, 1 phút các con thấy có chất lượng phải không? Có chất lượng. Nhưng đừng đi tới, chờ! Khi mà Thầy dạy mấy con tới cái thân vô thường, các pháp vô thường, các con cũng phải làm bài như thế này này, chứ không phải là các con thiếu làm bài. Chứ đừng nói tôi dốt tôi không làm bài đâu. Sự thật ra các con thấy Sư Pháp Châu kia, tôi viết mấy chữ à, mà giờ nó một cái trang giấy nó như thế này nó nhiều quá cho nên sư viết ba, bốn chữ thôi. Nhưng mà Thầy rất khen, đầy đủ ý thôi, nói được nhân quả thôi, có nhiều khi sư đưa các câu chuyện ở trong chùa sư thôi nhưng mà sư nói được, Thầy đâu có cần nhiều, nhưng mà nói được nhân

quả tức là mình biết cách mình xả tâm chứ, cho nên Thầy rất khích lệ, ở đây có nhiều người viết văn chưa thành văn đâu, nhưng mà chỉ nói lên được cái mình thấy, hiểu biết sự kiện nó xảy ra, nhưng mà Thầy thấy điều kiện đó Thầy sẽ giúp đỡ và sẽ giúp đỡ họ từ đó.

Từ lúc đầu mà sư Pháp Châu, các con biết sư viết có mấy chữ thôi, sư không biết viết gì được hết mà Thầy khích lệ, Thầy cứ viết này đầy đủ, quán đầy đủ, trọn vẹn, sắc sảo. Như vậy sư thấy mình cũng làm được đây chứ, cho nên bắt đầu sư viết khá hơn chút nữa, khá hơn chút nữa, đến bây giờ cái bài sư viết Thầy thấy có tiến bộ, Thầy có khen không à. Mà cuối cùng sư tự làm được, các con thấy chưa? mà nếu mà Thầy chê thì chắc chắn cái kiểu này chắc là tôi chết rồi, có phải không? Các con thấy cái ông Châu Lợi Bàn Đạc, cái ông anh không có tâm lý, phải không? Ông đọc bốn câu kệ không thuộc, ông nói “mày tu hành cái gì, có bốn câu kệ mà không thuộc, đi về đi, cái thứ ngu dốt như thế này mà đòi đi theo Phật, tu cái gì?” Cái ông này ông thấy khổ quá rồi, ham tu rồi, theo Phật thì ham tu rồi. Cho nên vì vậy mà ông anh chửi mắng cho nước rồi đâu có làm sao, ông ngồi khóc trong thất, trong

cái thất của mình ngồi khóc. Đức Phật mới đi ngang qua, Đức Phật là người tâm lý mấy con. Mới kêu vào Thất Đức Phật. Thầy thấy sư Pháp Châu là người đáng thương, cho nên Thầy khích lệ, không bao giờ mà Thầy chê cái bài của Sư Pháp Châu, cuối cùng Thầy đã nâng đỡ được Sư Pháp Châu lên cái tri kiến của (14:19) các con thấy một cái người mà hướng dẫn đạo người ta không có để đệ tử người ta chết ở trong cái tự ti, mặc cảm, coi như mình không làm được. Người ta giúp đỡ, mỗi mỗi đều là giúp đỡ. Chẳng hạn bây giờ các con thấy, các con nói nhiếp tâm trong 30 giây mà vẫn có vọng tưởng, thì Thầy khích lệ bây giờ lo xả tâm đi, thì nó sẽ được chứ gì, bây giờ nhiếp, an trú 30 giây, một phút không được thì khoan, dừng lại đi, từ từ đã chứ. Trong mấy con, mấy con thấy có nhiều người cũng bất mãn sao mình khó nhiếp quá như vậy chắc mình tu không vô chứ gì? Thầy nói đâu cần biết cái điều đó đâu, Thầy nói ráng, ráng nỗ lực, thực hiện như Thầy dạy, cuối cùng Thầy sẽ dẫn dắt các con tới nơi tới chốn chứ gì?

Đây mấy con thấy như Mật hạnh chẳng hạn, viết bài đưa cho Thầy, nếu mà Thầy sửa thì cái bài hay lắm, cái ý thì có đó, nhưng mà viết để cho thành cái bài văn mà cho

hay thì viết không được đâu. Cho nên vì vậy mỗi lần viết cái gì thì cái dòng tư tưởng của mình chạy theo, sao mình cứ viết tay cứng nhắc vậy. Nhưng mà Thầy thấy viết đúng để mà xả tâm chứ không phải viết để mà văn chương, Thầy khen, cố gắng làm nữa đi con, cuối cùng thì sẽ có ngày trở lại tu viện tu tập hẳn hoi đàng hoàng, thì chắc cũng không thua ai đâu. Các con hiểu, đó là cái khích lệ của Thầy đối với người đệ tử, để mình giúp họ tiến bước để tìm cái sự giải thoát, chứ không phải để trở thành một nhà văn... Rồi sau này cái duyên đủ rồi mấy con có đủ Tam Minh rồi thì cái khả năng mấy con đủ mấy con viết cái gì cũng được hết, còn bây giờ thì cần thiết để hiểu biết.

Con thấy như cô Diệu Vân, cô viết rất hay và đầy đủ, nhẹ nhàng, nhưng mà là một cái người đã từng có học, rồi từng đi chỗ này chỗ kia học hỏi, cho nên viết có đầy đủ, nhưng trong khi đó mà nếu không được chỉ bảo cụ thể rõ ràng thì đâu làm được một cách thực tế như thế này. Như những cái bài đầu của mấy con thì bên đây chung bên kia, bên kia chung bên đây, quán tùm lum đủ thứ hết, nó không đi vào một cái đề tài như thế nào được, vì vậy mà từ cái chỗ không hiểu cách thức tu Định Vô Lậu mà Thầy hướng

dẫn cho đến hôm nay, đọc lại những cái bài Thầy thấy bây giờ các con mới viết là Định Vô Lậu, mới làm được Định Vô Lậu, mới tu cách đúng Định Vô Lậu. Chứ hồi ngày đầu tiên mấy con, bảo viết thảo mộc thôi, mấy con viết tùm lum ở trong đó hết, ôi trời đất ơi! Bên đây một chút, bên kia một chút, xen ra, xen vô đủ thứ hết. Nó như vậy là quán mênh mông, cũng là nhân quả, hốt cái này một chút, hốt cái kia một chút, làm như mấy người bán hàng xén, đủ thứ đồ trong đó hết. Thành ra bây giờ Thầy thấy đúng là Thầy hướng dẫn mấy con đi vào biết cách thức tu Định Vô Lậu chứ ngày xưa nói Định Vô Lậu là người ta nói thiên quán. Mấy con tự quán thôi chứ gì? Rồi ông Thầy ông dạy, quán bất tịnh, quán vô thường, quán nhân quả, quán Thập Nhị Nhân Duyên, quán Ái kiết sử, thôi, đũa nào cũng quán tùm lum hết, cứ ông Thầy ông giảng cái nghĩa đó rồi giờ mình cứ quán, có phải không mấy con thấy, nó không phải đâu, xoáy vào cái đề tài của nó, xoáy vào đề tài của nó là tức là mình xoáy vào cái chân thật, cái cụ thể để cái niềm tin mình đối với cái ác pháp đó mình dập nó tan nát. Tại vì mình tin như thật, pháp của Phật phải như thật, mà không hiểu biết như thật, mà cứ nói lung tung như thế này thì

làm sao gọi là như thật. Mà không như thật thì là sao giải thoát.

Đó là cái sự tu học của chúng ta hôm nay, cho nên chúng ta phải thương nhau, các con coi như là cùng nhau ở trong một cái lớp học như thế này? Các con là con một nhà, chung nhau, người nào cũng biết thương nhau, đừng có người này nghĩ người kia thế này, thế khác mấy con, đừng! Dù là người lớn tuổi, mình nhỏ tuổi hơn, người lớn tuổi là anh, là chú, là bác của mình. Còn mình nhỏ nữa là con là cháu là em, là út, ở trong cái đại gia đình, cho nên chúng ta thương nhau mấy con.

Đạo Phật lấy tâm từ bi mà thương nhau, lấy cái lòng từ bi mà thương nhau, thương nhau rộng lớn lắm mấy con. Cho nên mấy con nhớ, những cái điều mà mấy con chưa hiểu thì hôm nay mấy con hiểu, những điều mấy con chưa thương yêu thì mấy con hãy thương yêu. Đừng vì một lý do gì mà mình lại ghét với nhau, xả bỏ hết đi, đời có gì đâu. Chỉ có tình thương mới còn vĩnh viễn, chỉ có tình thương mới đem lại cái nền đạo đức, hạnh phúc, an vui cho mình, cho người. Cho nên Thầy mong điều này lắm, vì chúng ta học Định Vô Lậu duy nhất chỉ có thương yêu

mà thôi, thương đến cây cỏ nữa mấy con. Các con sẽ đọc cái bài của Diệu Vân, nó nói đến từ cây cỏ. Ngày xưa không hiểu, nhưng bây giờ hiểu rồi, từng cây cỏ đều thương yêu. Mà chính thương yêu tất cả sự sống thì chính là thương yêu mình, không làm khổ mình, khổ người, nhớ kỹ những điều Thầy dạy. Áp dụng cho cụ thể rõ ràng, mỗi lần học là mỗi lần biết cách thức áp dụng, chứ không phải là học suông, học bằng miệng lưỡi mà học để áp dụng vào đời sống của chúng ta.

Bất kỳ một sự gì trái ý nghịch lòng thì ngay đó chúng ta khởi thương yêu cái người đã làm chúng ta bất toại nguyện, nghịch lòng, nên thương người đó. Người đó đang ở trong ác pháp, đang khổ mấy con. Chúng ta hãy thương người, đừng ghét người. Tất cả chúng ta đều là anh em cùng chung nhau một cha mẹ nhân quả, thì chúng ta chỉ cần thương nhau là đủ rồi, thì chúng ta sẽ chuyển biến nhân quả của chúng ta sẽ trở thành tốt. Vì thế Đạo Phật là đạo Tứ Vô Lượng Tâm, Tâm từ, tâm bi, tâm hỉ, tâm xả. Do cái chỗ mà đứng trên vị trí của Đạo Phật, lấy tâm từ, tâm bi mà sống với nhau thì chúng ta sẽ có tâm hỉ, tâm xả. Nếu không có từ, bi thì không làm sao mà có hỉ, xả. Có từ, bi thì hỉ, xả. Cho nên ở đây chúng ta đừng có nhiều

huynh đệ tự ti mặc cảm, “chắc có lẽ là tôi tu không nổi nữa, tôi thấy tôi bất mãn quá, tôi thấy tôi tu không nổi, không vô nữa, là vì bây giờ đi từ căn bản. Ngày xưa tôi nghĩ cái vấn đề mà tư duy, quán xét này tôi nghĩ là tôi làm được. Nhưng bây giờ kê ra rồi tôi thấy làm không được, làm nó trật tới, trật lui, trật tới, trật lui”. Sự thật ra đúng mà nếu mà Thầy phê bình từng cái bài của mấy con thì cái chỗ nào mà mấy con quán sai lầm, đưa ra nhiều điều mênh mông quá, thì ngay đó đều là bị gạch, cho là sai hết. Nhưng Thầy biết rằng lần lượt sẽ đi đến cô đọng hơn, như vừa rồi Thầy vừa đọc cái bài nhân quả của Thầy Từ Quang, cái bài hôm trước thì nó khác, hôm nay thì nó khác. Hôm nay xoáy vô liền, thí dụ nhân quả thân hành thì xoáy vô ngay liền, rồi trả lời ngay điều đó liền chứ không có nói vòng vòng. Không có luận mênh mông rồi ghi vào, Coi như là trực khởi một cái đề tài ngay liền để trả lời nhân quả của nó, rồi dựa vào cái sườn của Thập Thiện trong thân hành, khẩu hành, ý hành, dựa vào đó mà diễn tả, rồi có những chuyện đời mà mình đã thấy, áp dụng vào những mẩu chuyện để khéo nhắc nhở. để đưa ra cái đặc tính, đặc tướng của nó, đó là cách khéo léo của mấy con hiện giờ Thầy thấy

mấy con tu tập có tiến bộ về cái vấn đề Định Vô Lậu.

Còn về cái Chánh Niệm Tỉnh Giác, hôm nay Thầy không cho mấy con đọc những cái bài là vì chúng ta không có thời gian. Lẽ ra thì ngày mai thì Thầy sẽ dạy cho bên nữ nữa, mà vì Thầy không phải dạy mà Thầy cho cái giờ là buổi sáng và buổi chiều. Buổi sáng là 7 giờ có người nào mà tu tập có gì khó khăn lên thưa hỏi Thầy. Nhưng ngày mai Thầy mắc đi công việc về Thành Phố để đến một cái khu đất, khu đất đó để vẽ một cái đồ án để thành lập cái Khu An Dưỡng Từ Thiện. Cho nên Thầy mắc về Thành Phố cho nên ngày mai thì không và ngày mốt, nếu mà có điều kiện Thầy ở lại và ngày mốt thì Thầy cũng chưa có về được, đương nhiên là Thầy đang lo công việc cho nó xong. Thì mấy con cũng chưa thưa thưa hỏi Thầy nhưng mà mấy con tu tập cho đúng.

Vì vậy Thầy muốn nhắc điều này để làm gì để mấy con biết cách tu tập Chánh Niệm Tỉnh Thức, làm sao cho mình tu tập Chánh Niệm Tỉnh Thức. Mấy bữa rày thì mấy con tu tập như vậy rồi, thì mấy con cũng biết rằng tu 1 phút, thì hôm nay cái sự tu tập 1 phút của mấy con, mấy con dừng lại chỗ này, rồi

mấy con áp dụng vào cái Tứ Niệm Xứ, tức là ngồi chơi thanh thản thôi, rồi mấy con xem từng niệm của mấy con. Bây giờ áp dụng qua để kết hợp với cái Định Vô Lậu mấy con kết hợp lại, rồi mấy con sẽ thấy từng cái niệm ở trong tâm của mấy con, khởi ra, hoặc ngay cái cảm thọ của mấy con. Mấy con xét, cái cảm thọ này do cái nhân gì, cái quả gì mà sanh ra đây. Các con xét lại, thí dụ như bây giờ các con thấy đau nhức cái đầu này, thì lúc bây giờ các con xét lại, thí dụ mình đã học nhân quả rồi, chứ đâu phải cảm thọ rồi mấy con nói, “an tịnh thân hành tôi biết tôi hít vô, an tịnh thân hành tôi biết tôi thở ra” để rồi mới đẩy lui cái bệnh của mấy con ra khỏi cái thân của mấy con, thì cần gì mà phải nói nữa. Còn cái niệm thọ nó vẫn còn chứ làm sao hết đâu. Cho nên vì vậy mình xét cái nhân quả để mình giữ gìn bảo vệ cái tâm của mình từ đây về sau không có hành động đó nữa, để cái thân này không có bệnh đau đó nữa.

Thí dụ như bây giờ ăn cơm rồi mà sau bây giờ mới ăn cơm xong rồi mà sao đau bụng quá vậy thì mấy con xét cái nhân quả gì đây? Hồi nãy có háu tấu ăn cái gì đây mà nó đau bụng đây? Thì mấy con phải xét nhân quả chứ, nếu mà không có cái chuyện ăn cái

chất ăn gì mà nó đau bụng liền bây giờ đây thì nó nó như thế nào? Thì ít ra mấy con phải xét hồi khi mình ăn là nhân, thì bây giờ cái quả là đau bụng, hồi đó không biết lâu lâu ăn cái gì đây, coi thử coi ăn con gián, con chuột, con gì mà nó đã rơi trong cái món đồ ăn của mình mà nhắm con mắt mà nuốt đại nên nó bị vậy. Cho nên vì vậy bây giờ xét lại coi hồi nãy nhớ hồi nãy ăn cái gì thì mới đau bụng đây chứ không lẽ sao mới nuốt vô cái đau bụng rồi, thì phải suy tư, phải nghĩ cái nhân quả, mình học nhân quả thì mình áp dụng nhân quả mình xét nó. Chứ đừng nói chi một cái niệm trong đầu mấy con mà đây là cái thân thọ của mấy con cũng là tư duy nhân quả mà, bởi mình học nhân quả là áp dụng nhân quả. Chứ mấy con đừng có xem thường nhân quả, nó quan trọng lắm đó mấy con, một chút xiu nào đó thì mấy con thấy, Bây giờ cái thân đau là cái quả, vậy thì cái nhân nào mà cái quả này, vậy thì bây giờ tạo cái nhân nào mà cái quả hết. À bây giờ tạo cái nhân để cho nó hết cái cảm thọ này thì mấy con cũng phải có sự tư duy nhân quả chứ. Tôi muốn cái cảm thọ này hết, tôi phải làm cái gì? à lấy dầu thoa, có phải không? mấy con thấy, bây giờ lấy dầu thoa, lấy thuốc uống cũng là cái nhân chứ,

để cho cái quả nó không còn chứ, chứ đừng nói chi mà chúng ta lại tạo một cái nhân bây giờ đây này, đây là cái quả của chúng ta rồi, muốn chuyển cái quả này làm sao đây? Làm sao, bây giờ chúng ta phải nương theo cái pháp của Phật dạy để nhiếp phục nó thì chúng ta phải như thế nào? Bây giờ mình phải tạo cái nhân, trong cái đầu óc các con thấy cái đầu óc mình phải suy nghĩ chứ gì? Suy nghĩ phải ý hành, các con thấy rõ ràng chứ gì. Ý hành mình khởi là cái nhân, à bây giờ tôi phải nương vào cánh tay để đưa này, đẩy cái bệnh này ra này, không có được để cho nó đau nhức trong thân nữa này “thọ là vô thường, cái đầu này không có đau nữa, an tịnh thân hành tôi biết tôi đưa tay ra, an tịnh thân hành tôi biết tôi đưa tay vô” “an tịnh thân hành tôi biết tôi đưa tay ra” các con đưa ra, “an tịnh thân hành tôi biết tôi đưa tay vô” cứ mình nhiếp đau nhức cái đầu thầy kệ nó, tau chẳng biết, mầy đi đi chứ không còn ở đây, mình chỉ một lần tác ý đầu thôi, sau đó thì các con cứ an tịnh đưa ra, đưa vô, mỗi hành động thì cứ nhắc, bởi vì mình nhắc như vậy để liên tục như vậy và tâm mình nhiếp được trong cánh tay của mình rồi thì cái đầu sẽ giảm đi. Tức là cái nhân đưa tay ra, cái nhân tác ý thì cái quả

nó sẽ không còn đau cái đầu, có đúng nhân quả không mấy con. Các con thấy áp dụng nhân quả liền mà, mình học nhân quả là áp dụng nhân quả, mà áp dụng nhân quả tức là Định Vô Lậu chứ gì? Cách thức chúng ta làm cái hành động này đó là tu tập Định Vô Lậu. Hôm nay Thầy dạy mấy con áp dụng mà, áp dụng để chúng ta được giải thoát mấy con, còn không áp dụng chúng ta được giải thoát không? Mấy con có biết nhân quả gì đâu, rồi mấy con lấy thuốc mấy con uống cũng chưa biết nó là nhân quả gì nữa. Mấy con đi lại lấy thuốc là nhân, uống vô là nhân thì cái bệnh nó hết là quả. Có phải không, mấy con thấy rõ ràng nhân quả liên tục mà đời sống của mấy con là nhân quả không chứ còn cái gì nữa mà không nhân quả, thế mà chúng ta tu cái gì đây?

Khi học nhân quả rồi con biết hành động nào của con cũng nhân quả hết, vậy thì bây giờ trong đầu mấy con có một khởi niệm. Nhớ: hôm rày tới nay mình lên tu viện Chân Như này 7 tháng rồi, giờ nhớ mẹ mình quá trời, nói Thầy về thăm chút rồi chạy lên mình tu, chứ không biết bây giờ bà làm sao? mình nghe nói bà bệnh đi nhà thương, nghe trong bụng nó xót xa như vậy. Thì bắt đầu bây giờ cái niệm đó là mình phải “đây

là ái kiết sử”, nhân quả, mình phải quán về nhân quả. Cha mẹ là nhân quả, có cha mẹ mới sanh ra chứ không có nhân quả làm sao mình gặp cha mẹ mình, tương ứng với cha mẹ mình mới làm con người ta chứ, có phải không mấy con. Mà nhân quả phỏng chừng bây giờ mình về mà mình cứu mẹ mình được không? Nếu mẹ mình bị cái nhân quả bệnh đau như vậy thì mình làm được gì đây? Mình về mình đau thế được không mấy con, hay mình đứng đó mình lấy con mắt mình ngó mẹ mình rên. Cái vấn đề đó rõ ràng thôi, bây giờ thấy các con thương cha mẹ mình, nhưng cha mẹ mình đi nhà thương nằm rồi đó, bà lăn lộn bà rên la trên giường đó, rồi mấy con về thăm mấy con đứng đó rồi bà hết đau không? Hay là mình nỗ lực mình tu, mà mình ngồi đây mà mình ước nguyện cho mẹ mình được giảm những cơn đau khổ đó, cái nào lợi ích mấy con.

Đức Phật có nói 17 cái điều lợi ích, có 17 cái điều lợi ích của giới luật vậy thì khi mình được sinh cha mẹ mình là một cái chùm nhân quả, ái kiết sử, không bao giờ một người con mà không thương cha mẹ khi biết cha mẹ bệnh đau, hoặc là những người thân trong gia đình mình là chùm nhân quả. Vậy thì khi mình được nghe thì mình phải

sử dụng nhân quả để mình chuyển biến chú gì? Bây giờ tạo cái nhân mình phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, ước nguyện cho mẹ mình thoát cái nhân quả khổ đau này, có phải là đúng không? Cho nên vừa là tu cho mình và vừa nói lên được cái hiểu hạnh của mình đối với cha mẹ. Còn mình về đây mình đứng lơ vớ còn tồn cơm bà nữa, còn tồn cơm gia đình, mà mình có làm gì được có tiền mà làm cái gì có tiền được đâu, con thấy không? Cái thương của mình là cái thương quá cạn không đúng, và mình ước ao mẹ mình, một ngày nào đó được cái pháp mà giải được cái nhân quả khổ của mình, đó thì mấy con thấy áp dụng vào đời sống liền tức khắc, mỗi mỗi đều mấy con sẽ áp dụng. Cái bài học nhân quả là cái bài học thiết thực cuộc đời vì chúng ta sanh từ nhân quả, sống trong nhân quả mà. Cho nên cái gì chúng ta cũng áp dụng vào được nhân quả. Mà áp dụng vào được nhân quả thì mấy con là được cái hành động đó rồi, mấy con an ổn.

Phật dạy có 17 điều lợi ích thì giữ giới nó sẽ đem được cái lợi ích đó cho mình ước nguyện cho người thân mình, cho bản thân mình, cho người nào đều là được ước nguyện đó được thành tựu. Như vậy chúng ta biết cách rồi, và khi đó chúng ta đã làm được cái

điều đó rồi, tâm chúng ta có an không? An. Bởi vì mình thấy đối với mẹ mình, mình đã đem hết cái lòng thương, cái lòng hiếu hạnh của mình đối với mẹ, mà mình quyết tâm mình giữ gìn giới, mình giữ gìn giới là lại nghiêm chỉnh, mà nghiêm chỉnh cho mình mà cái hành động nghiêm chỉnh đó là chùm nhân quả của mình, ước nguyện cho mẹ mình được toại nguyện được mạnh khỏe. Thì đây mình có làm sai lời Phật dạy không? không làm sai đâu, không làm sai. Mà ông Phật là cái người nói thật không bao giờ nói sai, bởi vì lời của Phật là chân lý mà làm sao nói sai được, chỉ có những người không phải phật mới nói sai. Ông đưa ra cái bài Pháp đầu tiên là bốn cái chân lý, bốn cái sự thật, sự thật của cuộc đời, thì như vậy là từ đây về sau ông Phật nói cái gì mà không chân lý đâu. Bao giờ nói cái gì cũng là đúng sự thật, không sai.

Cho nên hôm nay Đức Phật nói nhân quả, Thầy triển khai nhân quả mấy con có thấy chỗ nào là không sự thật không? Bây giờ thí dụ như đầu tiên nếu không triển khai ra mà nói một người sanh ra nhiều người mấy con có tin không, mà không tin thì nó không sự thật, mà bây giờ dẫn chứng cho mấy con thấy nhân quả thảo mộc thì mấy

con có tin không, bởi vì cây cỏ cũng đều sống trong nhân quả, thì chúng ta là một sự sống trong nhân quả, là một vật sống trong cái nhân quả này thì nó phải giống nhau chứ làm sao khác nhau được. Ai dám bác với chúng ta rằng một người sanh ra nhiều người, ai dám bác chúng ta đó là sai, không người nào dám nói chúng ta hết, bởi vì chúng ta có chứng cứ hẳn hoi, có chỉ điểm rõ ràng cho họ thấy là nhân quả, chứ không phải là chúng ta muốn nói bừa, nói đại được, chúng ta nói cái chuyện mơ hồ được, mà chúng ta nói có bằng chứng, đó là cách thức mà hôm nay chúng ta học, tu, nó rõ ràng cụ thể như vậy, cho nên cố gắng, và cố gắng hơn và biết cách thức áp dụng, và áp dụng như vậy để làm gì? Các con cứ thử ngồi chơi như thế này để rồi từng tâm niệm, từng cảm thọ trên thân của mình, áp dụng vào nhân quả, áp dụng vào cái bài học, triển khai cái tri kiến của mấy con, mấy con tư duy, mấy con suy nghĩ, đồng thời mấy con có cái pháp Như Lý Tác Ý, tu như vậy thôi, có gì đâu, Thầy có bảo mấy con phải nhiếp 2 phút, 3 phút, 5 phút, 10 phút kế tiếp nữa đâu, chưa bảo đâu, rồi bắt đầu Thầy sẽ bảo các con nhiếp lên. Khi nào áp dụng được nhân quả vào đời sống của mấy con thì mấy con sẽ tăng lên,

thì tăng lên mấy con sẽ thấy cái nhiếp tâm và an trú tâm mấy con sẽ thấy ... mà rất nhẹ nhàng không còn khó khăn. Lúc nào mấy con nhiếp là vô, nhiếp là vô, không bao giờ mà bữa nay được lát nữa không được, không bao giờ có chuyện đó, mình nhiếp là nhiếp tâm và an trú tâm một cách rất cụ thể rõ ràng. Nhưng mà khi mình nhiếp được tâm và an trú tâm thì kéo dài khoảng 30 phút, với cái sự xả tâm của mấy con thì tâm của mấy con sẽ định tĩnh, nhu nhuyễn dễ sử dụng. Lúc bảy giờ 12 tiếng đồng hồ đâu còn khó khăn. Cho nên có nhiều người ráng ngồi tu Tứ Niệm Xứ, cố gắng để giữ tâm mình cho đừng có niệm khởi. Trời ơi! mười hai tiếng đồng hồ chắc khó quá trời.

Hiện giờ mấy con cứ nghĩ đi bây giờ ngồi đây thanh thân, an lạc, vô sự này. 1 phút, rồi các con ráng cố gắng giữ gìn cho nó 1 giờ, là vã mồ hôi hột hết sức rồi, mà thêm một, hai tiếng đồng hồ nữa chắc không bao giờ tu đúng, và như vậy suốt đời mấy con không bao giờ tu tới cái tâm thanh thân 12 tiếng đồng hồ Nhất Dạ Hiền như Phật dạy. Còn cái chỗ mà Thầy dạy mấy con từ cái chỗ mà mấy con dùng cái tri kiến để xả từng cái tâm niệm của mấy con, mấy con sẽ tự nhiên nó sẽ vào, nó kéo dài bởi vì đó là cái chân

lý nó hiện tiền. Cái trạng thái giải thoát nó hiện tiền. Cho nên chúng ta tu đâu có mệt nhọc, đâu có khó khăn. Cho nên Đức Phật nói, đâu có mệt nhọc, đâu có khó khăn đâu. Nhưng chúng ta tu không đúng cách, chúng ta xả tâm, chúng ta ly dục ly ác pháp chúng ta xả tâm có phương pháp, có đàng hoàng, chứ đâu phải chúng ta ức chế tâm đâu mà lại khó. Các con thấy mình ngồi cho kéo dài được một, hai giờ cho hết vọng tưởng, thì gớm quá, khó quá, có phải không? mấy con thấy rất khó, mà kéo dài 12 tiếng đồng hồ trời đất ơi chắc không ai làm nổi đâu. Các con cứ nhìn đi, cái sức của mình tu tập như vậy mà bây giờ kéo dài 12 tiếng đồng hồ mà với cái tâm mà tham, sân, si này, mấy con kéo đi, cũng như mấy con kéo hòn núi Tu Di vậy ở đó mà kéo nổi, cái thời gian có 12 tiếng đồng hồ không có lâu, nhưng mà kéo không nổi. Sao mà lúc gục tới, lúc gục lui, lúc niệm này, lúc niệm khác, ngồi thôi thì mỗi mệt. Trời đất ơi sao nó không yên như thế này sao gọi là thanh thản, an lạc vô sự được. Coi như cái sức của mình làm không được, có phải không mấy con, cứ suy ngẫm đi. Cứ cái thời gian 12 tiếng, Nhất Dạ Hiện, một đêm làm Thánh Hiền chứ gì, Đức Phật nói. Nhưng mà mình xét trời ơi tôi làm không

nổi, cái kiểu này chắc tôi làm không nổi, hai tiếng đồng hồ là ...(35:37) mất tôi rồi. Nghĩa là cố gắng hết sức mình, các con thấy không, nhưng mà cái này không phải khó làm sao Đức Phật nói không có khó khăn, không có mệt nhọc. Vậy không có khó khăn, không có mệt nhọc chỗ nào đây? Mình đi truy tìm chỗ không có khó khăn, không có mệt nhọc, xem tại sao Đức Phật nói dễ quá vậy. Có phải không, bây giờ chúng ta tìm ra được cái chỗ chúng ta thấy nó đâu có khó khăn gì. Tại vì chúng ta xả cái tâm, ly dục, ly ác pháp thì cái trạng thái thanh thân, an lạc, vô sự thì tự nó nó có chứ, có ai mà ép buộc, có ai mà ràng kỳ kéo nó đâu mà nó khó. Các con có thấy kỳ kéo cố gắng giữ nó đâu. Mà mấy con cố gắng kỳ kéo giữ thì mấy con lại lọt vào cái tướng nó mới chết mấy con, còn cái này người ta không có cố gắng kỳ kéo, người ta không cố gắng giữ nó gì hết mà người ta ...

Bây giờ mấy con thấy Thầy nói về nhân quả rồi, mấy con áp dụng mấy con xả, có lợi không, mấy con biết từng cái hành động mình làm cái nhân rồi cái quả, nó đi đến cái kết quả như thế nào đây, rõ ràng quá mà, tôi biết sử dụng quá mà, tôi biết áp dụng quá mà, cho nên từng tâm niệm, từng cái cảm thọ trên thân tôi, tôi sẽ xả hết, tôi ly hết. Mà

Đức Phật bảo ly dục - ly ác pháp chứ gì, mà mình ly dục ly ác pháp thì nó đã ly dục ly ác pháp xong thì rồi chứ còn gì, hết rồi. Thì bây giờ đâu có cái cái thời gian 12 tiếng đồng hồ đâu có khó khăn, đâu có mệt nhọc mấy con. Bây giờ xả hết nó còn gì trong đó nữa mà nó lòi ra. Các con quét sạch hết, cái nhà trong đó trống bốt không còn cọng rác, ba cái nhấc nhờ mấy con cũng quét tiêu hết đâu còn cái gì nữa ở đây mà nói gọi là khó khăn. Cho nên nó đâu có mệt nhọc, đâu có khó khăn. Mấy con thấy nó không có khó đâu.

Cho nên cái sự hướng dẫn của Thầy, Thầy nghĩ rằng mấy con tu không khó người nào cũng tu được hết. Đây bây giờ mấy con thấy như là mấy bác già. Thầy nói cũng chứng quả A La Hán nữa, mấy con đừng có nghĩ tôi già chắc tôi sức yếu, tôi đi không nổi, chắc tôi đi pháp Thân Hành Niệm chắc không thấu, chắc có lẽ tôi không chứng đạo, không phải đâu, đâu có cần cái điều đó mấy con. Tới chừng đó, tu tới chừng đó mấy con sẽ ôm bình bát mấy con đi ra khát thực, mấy con đi quắc thước, không có bao giờ mấy con có cái trạng thái nó yếu đuối mà run rẩy đi, mà bây giờ bưng cái bát đi mà bây giờ bưng về không nổi không phải, sức lực của mấy con sẽ tăng lên liên tục, Thầy

nói thực sự. Khi mà thân của mình, tâm của mình nó bình an, nó trong sạch rồi, cá cơ thể, cái tế bào nó tu dưỡng, nó sung mãn vô cùng, cho nên Đức Phật nói sung mãn Tứ Niệm Xứ là thân, thọ, tâm của chúng ta nó sung mãn. Lúc bấy giờ cơ thể già của các cô, các bác hoàn toàn không còn yếu đuối nữa. Thầy nói nó sung mãn Tứ Niệm Xứ, còn bây giờ nó chưa có sung mãn, cho nên vì ngòi hơi nó mới quá, mỗi lưng quá, ngòi hơi sao nghe nó mệt quá, nó là cái cơ thể nó suy yếu nó không có sung mãn.

Như vậy bắt đầu bây giờ, các con về vấn đề thưa hỏi về vấn đề tập tu, về nhiếp tâm và an trú tâm, có người nào có cái điều kiện cần hỏi thì thưa hỏi. Mấy con hỏi kỹ mấy con tu mới đúng, mấy con hỏi không kỹ là mấy con tu sai đấy nha. Thầy nói, ai có muốn hỏi thì cứ hỏi Thầy

084-(LCK-035C)

- * Vấn đạo Y áo
- * Chánh niệm tĩnh giác
- * Từ trường người tu
- * Nhân quả cứu hỏa
- * Không làm khổ mình, khổ người



Như vậy thì bắt đầu bây giờ các con về vấn đề mà thưa hỏi, về vấn đề tập tu và nhiếp tâm và an trú tâm, có người nào có những điều kiện thưa hỏi thì thưa hỏi. Máy con hỏi kỹ mấy con tu mới đúng, mấy con hỏi không kỹ là mấy con tu sai đấy nha. Thầy nói, ai có muốn hỏi thì cứ hỏi Thầy.

Vấn đạo:

Câu hỏi này, Kính thưa Trưởng lão! Chân Niệm có câu hỏi về việc sử dụng y, áo như sau. Lúc trước Trưởng lão có dạy rằng chỉ được sử dụng một y thượng, một y trung, một y hạ, một y... một áo lạnh. Chân Niệm thực hiện như vậy đã được hai năm, nhưng vừa rồi trong giờ học Trưởng lão nói được hai bộ để thay ra vô, y thượng một cái, là

đúng rồi, lại khác với lời dạy Chân Niệm lúc trước. Vậy kính mong Trưởng lão giảng dạy cho Chân Niệm được thông suốt chỗ này.

[Trưởng lão]: Thầy có nói rằng Đức Phật có nói 3 y một bát, thì trước kia Thầy dạy đúng như Phật dạy, nhưng mà cái thời gian sau này Thầy nhìn thấy cái người sử dụng 3 y một bát rất đơn giản, và Thầy Chân Thành Sử dụng mà Thầy đã theo dõi từng chút Thầy thấy rất khổ. Muốn phơi cái bộ áo này để buổi chiều có thay hoặc ngày mai có thay phải thay giờ nào, lúc nào, giặt như thế nào? mà rui một cái trời mưa là thấy vất rồi, rất vất vả rất khổ sở. Qua theo dõi từng chút Thầy thấy cái đời sống ba y một bát như Đức Phật rất là khổ mà trong khi chúng ta có nhiều thì giờ để dành để tu mà phải phân tâm lo lắng giờ này phải đi tắm đi, hoặc phải đi giặt đi chứ còn bây giờ mà không giặt thì một lát nữa không có y áo, chẳng hạn bây giờ thay cái bộ từ cái y trung, y hạ của mình ra để giặt, thì phải lấy cái y thượng của mình ra để choàng chứ làm sao? Không lẽ mình ở trần sao? cho nên phải choàng vào, và khi mà choàng vào như vậy, mà nếu mà dỡ cái bộ đồ này mà nó không khô thì cái y này mình mặc như vậy, cái y này mà dỡ nó bị ướt

nữa thì lấy cái gì mà đắp, đó là tất cả những cái nổi khổ và đồng thời nếu mà đúng theo ba y một bát thì bên nữ cũng rất khổ, cho nên do đó mà Thầy có sự thay đổi để cho nó tiện nghi, để cái thời gian cho nó tiện lợi cho người tu. nó không bị bận tâm lo lắng cho y, áo của mình. Cho nên Thầy cho người tu chỉ một cái y thượng mà thôi, chứ không được hai y thượng vì hai y thượng là thừa, là có lỗi là phạm giới. Và hai bộ đồ ngăn nghĩa là mình mặc cái bộ đồ này thì mình giặt cái bộ đồ kia, lúc nào mình giặt cũng được, ví dụ tối mình đi tắm mình giặt cái bộ đồ đó, thì sáng ra nó phải khô thôi không thể nào. Còn nếu mà có một bộ đồ thì rất là khó khăn, khổ sở, rất là khổ sở. Theo Thầy thiết nghĩ, chúng ta phải khéo léo linh động, nếu mà cố chấp vào giới luật thì tự tạo cho chúng ta một cái khổ, mà chúng ta thấy rằng ngày xưa thì đi lượm từng miếng vải bỏ, còn bây giờ chúng ta thừa quá nhiều nhưng không phải vì đó mà chúng ta phí bỏ nhưng mà chúng ta biết cách áp dụng cho nó tiện lợi cho cái đời sống của chúng ta, hai bộ đồ Thầy thấy vừa để mà chúng ta sống. Còn nữ Thầy cho ba bộ đồ. Bởi vì cái người nữ nó khó khăn hơn chúng ta cho nên Thầy cho ba bộ đồ.

Đây là Thầy trả lời cho con hiểu rằng đúng giới luật của Phật là ba y một bát, một y thượng, một y chung, và một hạ, tức là 3 y chứ không được như ba y của đại thừa thì ba cái y tức là Y Thất điều, y 25 điều, một người tu sĩ có ba cái y. Ba cái y ôm một đồng lận, rồi còn áo tràng, rồi chứ không phải y trung, y hạ, y thượng như chúng ta đâu, ở bên Đại Thừa nó nhiều đồ lắm. nó rất là nhiều đồ, một cái áo tràng rồi còn ba cái y, y Thất điều, y phủ điều, y 25 điều. Còn những cái quần cáo cụt, ngắn mặc trong thì nó không những hai bộ mà nó còn nhiều bộ hơn nữa, đó là bên Đại Thừa, còn ở bên đây chúng ta biết linh động khéo léo cho nên gần đây Thầy có sự thay đổi, là sau khi Thầy xét lại chúng rất là khó khăn trên cái vấn đề ba y, một bát, không biết là trong hai năm con rút tĩa kinh nghiệm con thấy rằng nếu mà con giữ được cái hạnh ba y một bát như vậy, mà cách thức của con nếu mà nó tiện lợi thì con nên giữ ba y một bát. Nghĩa là mình thấy mình làm được, mình sống được. Còn đối với Thầy Chân Thành Thầy thấy là vất vả, vất vả là Thầy cũng giữ y đúng chứ không phải Thầy Chân Thành sai đâu, nhưng mà Thầy thấy rất là vất vả, tội nghiệp vì khi giặt, lo lắng trong tâm mình lo lắng, không biết

nó ướt khô như thế nào? Cho nên giờ nào phải giặt thì đúng giờ đó phải giặt, vì khi gặp mưa gió, cho nên tâm sự Thầy trò có tâm sự với nhau cho nên Thầy thấy cả một vấn đề khó khăn cho nên Thầy có cho thêm hai bộ. Vậy thì mấy con sẽ đúng trong giới luật thì mấy con có ba y một bát thôi, còn Thầy gia giảm cho tiện lợi cho cái đời sống của chúng ta nó rảnh rang cái đầu óc để mà chúng ta tu tập cho nên Thầy cho hai bộ đồ ngắn, một cái y thượng, hai bộ đồ ngắn, không được ba bộ đồ và một cái áo mặc lạnh và cái áo tắm, ngày xưa thì người ta không có cái buồng tắm như mình, cho nên người ta có cái áo tắm, người ta dăng một cái vòng ở dưới sông người ta xuống người ta tắm hoặc người ta mặc cái áo vô người ta tắm, thường thường người ta dăng rồi người ta mới xuống tắm, nó khó hơn chúng ta. Bây giờ chúng ta có cái phòng tắm cho nên nó tiện lợi, nó tiện nghi hơn khỏi cần cái áo tắm, còn ngày xưa không có bồn tắm như chúng ta đâu, cho nên phải có cái áo tắm. Tất cả cái sống của Đức Phật Thầy đều có nghiên cứu trong cái thời của Đức Phật cho nên có những điều mà hiện bây giờ chúng ta không cần nó nhưng mà thời Đức Phật thì phải cần.

câu 2: Có trường hợp nào bước đầu tu tập bị trở ngại, rất chậm vì nhiều nguyên nhân của bản thân nhưng sau lại đi mau hơn, rồi có người lúc đầu khởi hành tu tập lại thông suốt nhưng về sau lại chậm

[Trưởng lão]: Cái sự mà lúc đầu tu tập chậm là tu sai, tu đúng thì nó không chậm đâu, nghĩa là mình tu đúng “ngăn ác, diệt ác pháp, sanh thiện tăng trưởng thiện” hay “chư ác mạc tác chúng thiện phụng hành”. mình ngay vô Tứ Chánh Cần mình thực hiện những cái điều này thì nó không sai, do đó thì nó tiến tới nó không chậm. Còn trái lại những người đầu khởi sự mà tu lại thông suốt, nhưng về sau chậm thì không có bởi vì tu đúng, còn thông suốt mà tu sai thì nó ... Như bây giờ các con cố gắng học lấy cấp bằng, mình học tiến sĩ đi. Rồi từ đó các con tu nó sẽ chậm trở lại, nó sẽ sai đó, bởi vì từ đó cái ngã các con lớn, nó sẽ chậm lại, từ đó không tu được nữa chứ đừng nói chậm không à. Về sau mà khép vô tu nó rất khó, nó nghĩ cái này, nó nghĩ cái kia nó lằng xằng bởi vì mình huân một cái số học thức và mình bị kiến chấp, kiến Tiền Sĩ, và mình kiến chấp trong đó cho nên sự tu của mình nó bị chậm, nó chậm mất.

Cho nên qua câu hỏi của con, cái người mà mới bước đầu mà tu tập bị chướng ngại. Chướng ngại đầu tiên mấy con xin vào tu ở đây, gia đình không cho, vợ con không cho cái này kia, cản trở, hoặc anh em không bằng lòng, rồi cái hoàn cảnh của mình, cái sự sống của gia đình mình đó là cái cản trở đầu tiên, sau khi vượt qua cái cản trở đầu tiên đó thì bước đầu vào sự tu tập thì sự tu tập được một sự hướng dẫn kỹ lưỡng hẳn hỏi như có cái trường lớp như thế này thì nó không chậm đâu, dù là cái người mà dở nhất thì cái vị Thầy đó người ta cũng nâng đỡ cho cái trình độ của người đó, bởi vì là con người đều tu được hết, cho nên nó không chậm, chỉ có cái là mình tự tu, tự nghĩ tưởng ra mình tu thì nó đến một lúc nào đó nó dậm chân tại chỗ nó chậm. Tại vì mình tu sai nó sẽ chậm, nó đứng lại nó bị chặn đứng lại, hoặc là có những người hướng dẫn mình cái pháp sai cho nên mình tu một thời gian sau đó nó chậm, nó đứng lại, nó không đi tiếp. Cho nên trong cái vấn đề này tu tập theo đúng pháp của Phật, cái pháp nào tu trước, cái pháp nào tu sau chứ còn không phải muốn tu pháp nào tu đại không được. Nó có lớp lang hàng hoàng, bởi vì Bát Chánh Đạo là một cái sự thật của sự tu tập, cho

nên nó có tám cái lớp. Mình vào mình học cái lớp Chánh kiến, đừng vội mình học Chánh định thì không được, mình vào cái lớp Chánh kiến mình học, vào cái lớp Chánh kiến mình học rồi mình lên Chánh tư Duy. Lớp Chánh Tư Duy rồi thì mình lên cái lớp Chánh Ngự tất cả lần lượt, thì các con thấy mình ở trong cái lớp Chánh kiến mà mình Niệm Pháp, đây là cách thức hiện giờ Thầy đang dạy các con tu Định Vô Lậu đó là Niệm Pháp mấy con. Bởi vì tu cái lớp Chánh Kiến thì nó có bốn cái Pháp để Tu, Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng, Niệm Giới. Nhưng vì cái lịch sử đời sống của Đức Phật nó không có cho nên mấy con không có được nghiên cứu không được học cho nên chưa có được soạn thảo cái đời sống của Đức Phật cho nên mấy con niệm Phật chưa có. Cho nên bắt qua cái niệm Pháp, Niệm Phật, Niệm Pháp. Do mấy con niệm Pháp tức là tư duy, suy nghĩ triển khai cái tri kiến của mấy con, ở trong cái lớp Chánh Kiến nó như vậy. Nhưng mà sự tư duy suy nghĩ ở đây nó chưa phải là gốc, Chánh Tư Duy nó giúp cho mấy con triển khai cái tri kiến của mấy con chứ chưa phải là lớp Chánh Tư Duy. Lớp Chánh Tư Duy nó có cái bản vở của lớp Chánh Tư Duy, Như vậy thì mấy con biết rằng cái lớp Chánh

Tư Duy thì nó sẽ nằm ở trong cái lớp nào để cho mấy con Chánh Tư duy, cho nên bây giờ thì mấy con đang học ở lớp Chánh Kiến này? Các con hiểu là cái lớp đầu tiên, nếu mà các con hiểu từng lớp như vậy thì cái sự tiến bộ của mấy con nó không chậm, nó rất nhanh và nhiều nguyên nhân của bản thân. Về nhiều nguyên nhân của bản thân như hồi này Thầy đã nói, về chuyện gia đình, rồi quả vả lại thân mình bệnh đau đó là những cái nguyên nhân đó nó làm cho mình rất chậm trên con đường tu.

Còn về cái sự tu tập mà mình chậm nữa đó là do mình tu sai Pháp, tu không đúng Pháp. Do cái vị Thầy dạy mình không đúng Pháp, cho nên mình bị chậm “nhưng sao lại đi mau hơn? có nghĩa là sau cái thời gian đó cái hoàn cảnh nó thuận tiện, gia đình vui vẻ, tất cả mọi cái nó thuận tiện, rồi tất cả về bản thân thì nó không có bệnh đau nữa, rồi bắt đầu nó được cái người tu chứng quả người ta dạy. Còn nếu mà mình không hội đủ những cái duyên này thì kể như không bao giờ nói là mình đi nhanh được. Bởi vì nhân quả thì nó duyên hợp mà, nó có đủ nhân duyên thì mới được, nó thiếu nhân duyên nó không đủ như bây giờ muốn đi tu mà gia đình

không cho, người cản, người nói vậy, người nói khác làm cho mình không đi được đó cái duyên không đủ, cái duyên nó không đủ thành ra nó chậm, nó rất chậm, nó nhiều nguyên nhân rồi bản thân bệnh đau nữa. Thành ra đó cũng là cái nguyên nhân để cho mình chậm, rồi khi tu mình không gặp vị Thầy chứng đạo cho nên mình tu sai pháp cho nên như vậy nó bị chậm.

Nhưng sao lại đi mau hơn? Bởi vì sau cái thời gian tu tập như vậy mới tìm ra được vị Thầy, vị chứng đạo, vị Thầy đó mới dạy cho mình thì mình cố gắng mình thực hành đúng theo lời dạy đó thì nó đi mau. Coi như đó là cái duyên mà, cái duyên nó đủ.

Bây giờ mấy con đây, tất cả quý Thầy, quý cư sĩ đây người nào cũng có theo giáo pháp của Đại Thừa, của Mật Tông, của Thiên Tông, mọi pháp đều có tu tập hết rồi. Nhưng mà tới hôm nay chưa được giải thoát là chậm chứ gì? Có gì đâu mà giải thoát đâu mà. Cho nên bây giờ cái duyên nó hội đủ nó gặp Thầy, mà lại đủ lúc thời điểm Thầy mở cái lớp này, cái duyên nó hợp đủ nó mới có cái lớp này. Cỡ mà không đủ duyên trước kia mà mấy con đến đây Thầy cũng dạy nói ở tu như vậy, như vậy thì mấy con cứ việc tu thôi.

Do đó nó phải chậm chứ làm sao? Còn người ta mở cái lớp là người ta phải có mục đích là đào tạo, hướng dẫn cách thức để chúng ta tu đúng. Cũng như từ lâu đến giờ Thầy dạy mấy con tu Định Vô Lậu phải không, thì bây giờ về mình nhắm quán thân bất tịnh, quán thực phẩm bất tịnh, quán nhân quả thì cứ về quán thôi. Quán được nhiều hay nhiều, được nhóm hay nhóm, được một bóc hay một bóc, được thúng hay một thúng. Nghĩa là mấy con góp nhóm được bao nhiêu hay bao nhiêu chứ mấy con chưa biết nó là bao giờ cùng nó hết. Mà đúng sai thì cũng, nghĩa là nói nhân quả thì cứ quán nhân quả thôi chứ đúng sai cũng chưa biết nữa có phải không? Do đó mấy con có được đám, bóc nào đó cho nên nó chậm ở chỗ đó.

Còn bây giờ được hướng dẫn, được huấn luyện mấy con mới hết được một năm, rồi mấy con được thúng, rồi bây giờ mấy con được mười thúng, mười thúng rồi mấy con được một bồ. Một bồ rồi bây giờ nó được nhiều bồ, nó đúng rồi nó mới tăng lên được chứ không khéo quán hoài rồi nó có nhóm à. Cuối cùng nó chậm, chậm là tại vì chưa có gặp được cái duyên nó đúng, cho nên gặp được cái duyên nó đúng là các con thấy

trước đây một năm cái lớp này không mở. Mấy con đến đây tu thì mấy con cứ tu chứ Thầy cứ giảng vậy thôi, tu Định Vô Lậu thì cứ tu vậy thôi, rồi mấy con cũng làm, cũng nói Định Vô Lậu. Nhưng mà bây giờ thì mới thấy thật sự ra thấy cái vô lậu của mình chỉ có một nắm thôi nó không có nhiều. Đó thì nó chậm là chậm về.

Còn bây giờ về nhiếp tâm và an trú tâm, sao lại có người nhiếp được giờ, hai giờ, còn mình nhiếp không được, sao lại chậm quá vậy? Đó là mình nhìn lại, mình xem xét lại để cái nhiếp tâm để mà ly dục, ly ác pháp để mà xả tâm của mình thì mình tu sai không đúng, mình ức chế tâm. Cho nên về cái cơ thể của mình nó yếu đuối, hoặc là mình kém sức khỏe gì đó cho nên mình không đủ sức nhiếp tâm như người khác, còn người khác người ta có đủ cái sức lực cho nên thần kinh người ta nó mạnh hơn cho nên người ta nhiếp nó không vọng tưởng, người ta đi một hai giờ nó không vọng tưởng, nhưng mà không ngờ nó là cái lớp ức chế, cái sức mạnh ức chế, chứ chưa phải là xả tâm, cho nên cuối cùng thì cái ông này cũng đứng lại đó chứ không tiến tới nữa, còn hể tiến nữa thì lọt vô cái thế giới ma. Bây giờ mới Thấy quý,

thấy ma nó hiện ra, rồi bắt đầu trong tai nó mới nói lùm xùm ở trong ấy. Chư Thiên nó nói trong đó, mấy con con sẽ lọt trong cái thế giới ma. Mấy con tu sai rồi, mà giờ giải thoát đâu không thấy, tôi tu nay năm năm, ba năm trời đất ơi ở trong tai tôi nó nói gì lải nhải trong đó không à, cuối cùng thì mấy con ... như vậy thì nó là chậm.

Còn cái người mà khởi sự lúc đầu mà tu nhanh, thông suốt, đó là cái lối học thuật, sau này chậm đó là cái lối học thuật, giải thoát thì cũng không giải thoát, đầu tiên vô học thông suốt này kia, cấp bằng đẳng hoàng, về nói thì vanh vách, cái miệng giỏi lắm nhưng mà cái hạnh thì không ra gì cho nên nó chậm ở chỗ tu sai, đó là cái duyên nó chưa đủ.

Thì cái câu trả lời của con về cái vấn đề y áo thì người nào sống được ba y, một bát như Phật ngày xưa đều là tốt đúng giới luật của Phật, để cho chúng ta giáng gọn ghẽ hơn, ít đồ đạc hơn, còn trái lại nếu mà điều kiện mà mấy con sống nó quá vất vả về ba y một bát, thì Thầy cho các con được hai cái bộ đồ ngắn để các con thay, chỉ có một y thượng mà thôi. Đơn giản, nhẹ nhàng trên cái sự tu tập của mấy con không bận tâm vì

ở đất nước chúng ta mưa gió nó thất thường, cũng như mắc mớ gì bữa nay buổi sáng lại mưa, rồi để đồ mình phơi không khô, nát nữa lấy gì mặc, đó nhiều cái. Không phải là chúng ta định được cái thời tiết được, thời tiết các con nhớ như miền Bắc những cô bác mà ở miền bắc, nó mưa dầm mưa dề, nó mưa cả tuần lễ, ngày nào nó cũng mưa, ông nội rồi tôi phơi. Trời đất ơi! chắc kiểu này tôi ở chuồng chắc gì mà nó khô được, còn cái ngày mà đông buốt lạnh, Thầy nghe nói nó lạnh, lạnh kiểu ẩm ướt chứ không phải nó lạnh kiểu khô ráo như mình đâu. Trời ơi trời! Cái nào nó cũng ướt rượt hết á, kỳ cục, Thầy thì chưa có sống ở Miền Bắc nhưng mà Thầy nghe nói cái vấn đề đó. Thầy nói trời đất ơi cái kiểu này sao thôi chắc chắn là khổ quá vậy. Nhưng mà người ta đã sanh vào cái nơi đó người ta phải chịu cái nỗi khổ, còn mình sanh vào cái nơi đây mình không có bị cái lạnh đó. Con thấy lạnh gì mà mang cái bộ đồ nó nặng còn hơn là cái xe công nông mà kéo. Không, họ lạnh quá họ phải mặc cái đồ vậy chứ, còn mình ở đây con thấy cái mùa đông trời đất ơi Thầy mặc cái áo như thế này mà Thầy nghe nó mát mẻ, nó thoải mái. Đã là mùa đông của nó lạnh là lạnh vậy đó thì các con thấy thoải mái vô cùng đó.

Còn nóng, nó đâu có nóng lực con, coi vậy chứ nó đâu có nóng lực. Con ra Miền Trung coi nó nóng cũng như là mấy con ở trong cái lò nó hầm hầm mấy con, thiếu điều nó muốn hầm mấy con chín chứ không phải không. Cái lực của nó kỳ cục, cho nên ở đây Thầy nói thực sự cái thời tiết ở đây nó tiện mấy con. Cho nên vì vậy mà ba y, một bát ở đây thì nó sử dụng nó cũng tiện, nhưng mà điều kiện là muốn tiện lợi hơn nữa thì Thầy cho phép mấy con được thêm ... nhưng mà đừng hơn mấy con, đừng hơn. Ba bốn bộ đồ thì nhiều, nhiều quá không được, không tốt. Vừa thôi mấy con.

Đó là những cái điều mà Thầy trả lời cho con, cố gắng, nếu mà con giữ được ba y, một bát thì đó là cái hạnh của Phật ngày xưa, tốt. Nhưng mà có cái điều kiện nếu mà không tiện lợi thì chỉ có được hai bộ đồ ngắn thôi, không được hai cái y Thượng đầu, một cái.

[Tu sinh]: Kính gửi Trưởng lão! Con Minh Thống con có câu hỏi Đức Thầy! Trưởng lão dạy chúng con dừng lại pháp tu Chánh Niệm Tỉnh Giác tu Tứ Niệm Xứ. Vậy dừng lại là không tập hay là chỉ tập một phút.

[Trưởng lão]: Ở đây Thầy nói dừng lại có nghĩa là tu tập có một phút thôi chứ không được hai, ba phút con hiểu không. Nghĩa là dừng lại ở chỗ mức tu tập này một ngày con tu một lần tức là buổi sáng con tu một lần, buổi chiều con tu một lần dừng lại đừng có tăng lên hai, ba phút mà tu một phút chứ không phải dừng lại mà không có tu. Chứ dừng lại nghe nó tổng quát quá rồi, nghe nói dừng lại chắc không có tu nữa, thôi bây giờ tu Tứ Niệm Xứ rồi. Chưa phải lúc mấy con tu Tứ Niệm Xứ xong đâu mà bây giờ để mấy con căn cứ vào trên một phút đó để sau một thời gian mấy con xả tâm, rồi mấy con nhic lên một hai phút mấy con sẽ thấy, sao nó dễ dàng quá vậy. Thì mấy con mới biết. Thầy muốn mấy con từ rút tĩa kinh nghiệm đó để mấy con biết rằng do đâu mà cái tâm của mấy con nó nhiếp lên một phút là dễ, tức là từ một phút mà mấy con lên hai phút, nó rất dễ dàng nó không có khó đâu, tự nó nó nhiếp vô là nó vô như vậy mà lúc nào nó cũng được hết, thì bây giờ lúc đầu tiên mấy con thử. Khi mà mấy con dùng cái Định Vô Lậu mấy con xả tâm, mấy con quán xét xả, đầu tiên khi mà mấy con quán, mấy con làm bài là mấy con có xả nằm trong đó rồi. Mỗi bài làm của mấy con là có xả rồi, mấy con

làm nhiều bài là mấy con có xả tâm trong đó rồi chứ không phải đợi có đối tượng các con mới xả gọi là xả đâu. Mà ngầm hiểu là nó đã quét ra rồi đó. Nó đã quét những cái ác pháp ra chứ không phải. Cái tâm tham muốn, cái tâm tham, sân, si các con đã được quét rồi đó. Bây giờ mấy con cứ làm mỗi bài như thế này rồi mấy con đọc đi, đọc lại nó ngầm ở trong đó nó đã quét tâm rồi, do đó thì mấy con khi áp dụng vô nữa rồi thì lúc bây giờ mấy con thử vô một phút mấy con, hồi đó mình tập một phút mình rảnh ... cảm con mất mình rồi, thấy nó mới an trú được, còn bây giờ sao nó dễ dàng quá. Đó là tập, chỉ một phút đầu tiên mấy con cũng có thể thấy được kết quả đó rồi. Rồi kể đó các con sẽ thấy cái kết quả thứ hai của mấy con là mấy con tăng lên hai phút mấy con thấy không có khó khăn. Mà lúc bây giờ mấy con ham, mấy con khởi tâm tham mấy con chứ “được quá rồi, làm ba phút, bốn phút, năm phút” thì mấy con bị chết đó, đó là sai. Cho nên Thầy bảo cỡ bây giờ Thầy cho tăng lên hai phút là lên hai phút, mà Thầy cho tăng một phút là một phút, bởi vì có Thầy đang hướng dẫn cho mấy con không có được quyền mà tăng bậy bạ. Mấy con tăng điên rồi mấy con lọt trong thiền điên rồi sao?! Cho nên ở đây

là có sự hướng dẫn hẳn hoi đàng hoàng, dạy cách nào, làm cách lầy. Cho nên Thầy bảo dừng lại đừng có tu tăng lên, chứ không phải dừng lại không có tu. Con cứ tu một phút đi, giữ cho làm sao bây giờ con thấy một phút có khi nó an trú được, có khi không an trú được có phải không mấy con, thì mấy con yên tâm đi, rồi bắt đầu mấy con cứ tu cái Định Vô Lậu, mấy con xả tâm ngăn ác, diệt ác đi, rồi cái ngày nào đó mấy con nhiếp vô nó sâu giờ nó dễ quá, nó không có cái niệm gì vô nữa, tức là nó an trú được, mấy con cứ thử đi rồi mấy con sẽ thấy cái kết quả của sự tu tập của mấy con, mấy con thấy kỳ lạ. Mình tu bên đây mà mình đạt được bên kia chứ, đó là một cái cách thức tu tập của mấy con.

[Tu sinh]: Bây giờ Thầy Chân Tịnh hỏi Thầy. Xin Thầy giảng dạy rõ, tu Chánh Niệm Tĩnh Giác một phút căn bản như thế nào?

[Trưởng lão]: Bây giờ mấy con nương vào cái thân hành của mấy con bước đi, thí dụ như đây đến đó là 20 bước hay là nói đây đi thẳng đến đó là 40 mươi bước, các con thử cái đồng hồ của mình coi một phút mà, các con đi bao nhiêu bước, các con cứ mang cái đồng hồ theo đây đi, bắt đầu nhìn

cái kim mà nó chỉ phút đó. Số 12 đi, bây giờ tôi dòm cái đồng hồ đúng 12 tôi đi nha, tôi nhắc trước tôi đi kinh hành tôi biết tôi đi kinh hành, tôi chờ cái kim này nó chỉ đúng số 12, rồi bắt đầu nó đúng cái tôi bước đi, tôi đếm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, cho tới kia là 40 bước. Tôi dòm cái đồng hồ, tôi vừa đi, tôi vừa đếm mà tôi vừa dòm đồng hồ. Tôi thấy à đúng, bây giờ là một phút. Nghĩa là cái kim chỉ phút nó chạy một vòng cho tới số 12 là 1 phút chứ gì con, thì con đếm nó là 40 bước được rồi, tôi không coi đồng hồ nữa đâu, tôi chỉ đếm 40 bước là tôi biết tôi tu một phút. Vậy thì bây giờ tôi nhắc, tâm phải chú ý kỹ ở trong cái bước đi cảm nhận bước đi rõ ràng, nhắc cái tâm mình trước “đi kinh hành tôi biết tôi đi kinh hành, tâm phải chú ý, cảm nhận bước đi cho rõ ràng, rồi bắt đầu con bước đi con 1, 2, 3, 4, mỗi bước đi con, hoặc con đi chậm tùy theo cái đặc tướng của mình, đi chậm mà cảm nhận dễ, hoặc đi nhanh mà cảm nhận dễ do cái đặc tướng của con, con phải tùy theo đặc tướng, thiện xảo mà, rồi con đi con cảm nhận cái bước đi của con từng bước, từng bước, tới đó đúng 1 phút, con nghỉ không tu nữa. Nghỉ 4 phút bắt đầu tu lại, nghĩa là nghỉ bốn phút với một phút con tu là 5 phút chứ gì? Cứ 5 phút

con tu một lần và cứ như vậy con tu 30 phút, tức là con tu được 6 lần, 6 phút, con hiểu chưa? đây là về cái vấn đề mà đi kinh hành

Còn bây giờ nói về 1 phút cái hơi thở, thì con cũng vậy, con cũng nhìn cái đồng hồ, đúng cái kim chỉ đó rồi con nhắc, hít vô tôi biết tôi hít vô, thở ra tôi biết tôi thở ra, cái tâm phải chú ý cái hơi thở ra, vô tại nhân trung này, tại chỗ mũi này, con nhắc nó chú ý, tại vì cái đầu tiên mà, nhắc nó tập trung đó liền, rồi bắt đầu mình nhìn cây kim chỉ phút đúng số 12 thì bắt đầu hít, hít vô, thở ra, hít vô, thở ra, hít vô, thở ra đếm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 bây giờ 20 hơi thở là một phút. Thí dụ con thở nó vừa thì 20. Xong rồi đếm một phút xong 20 hơi thở, thôi không tu nhiều nữa, con cũng làm y như bước đi con vậy, cũng một phút rồi con nghỉ 4 phút, rồi con tu tập trở lại, tu 30 phút như vậy thôi. Tức là con tu mỗi thời tu nó có 6 phút nhiếp tâm, như vậy là có chất lượng lắm đó, con tu như vậy, đừng tu thêm, tu thêm nhưc đầu, tu thêm nặng đầu và tu nữa thì nó không tốt là vì xảy ra những cái điều kiện tương, không tốt đâu. Tu một phút thôi, mà một phút đó mà có nhưc đầu hay có gì đó thì 2 giờ hoặc 7 giờ trong những ngày khác các

con đến đây, Thầy Thấy có người nào đến đây thì Thầy sẽ gỡ rối cho mấy con khi gặp khó khăn những cái điều kiện đó. Chứ mấy con đừng có đến thất Thầy, Thầy đương làm việc cái dòng tư tưởng Thầy như thế này Thầy đang viết, mấy con đến Thầy dừng lại, tội nghiệp cho Thầy Thầy phải tư duy lại nó mới được. Các con hiểu chưa? Các con cứ đến đây 7 giờ hoặc là 2 giờ chiều các con đến đây hỏi, các con đến Thất Thầy đang làm việc, sự thật ra, cái dòng tư tưởng đang làm việc, đang suy nghĩ mà viết nó đang trôi chảy cái dòng tư tưởng, khi một người đến nó sẽ dừng lại, dừng lại để tiếp mấy con cái dòng tư tưởng đó nó sẽ bị dừng, và sau khi muốn để nối tiếp cái dòng tư tưởng đó, buộc lòng Thầy phải mất cái thì giờ Thầy phải đọc lại cái đọc cũ để gợi lại cái ý ở cái dòng tư tưởng bắt đầu nó mới chạy ra, nó chảy như cái dòng nước thì mới bắt đầu mới ghi. Mà có ai mà chặn đứng nó một cái coi như là nó dừng lại coi như là mấy con đắp bờ không cho nó chảy ra nữa. Khi đó Thầy phải mất cái giờ đọc lại. Thí dụ như đọc lại một đoạn để nó mới nối tiếp cái dòng tư tưởng, nhiều khi mà đọc lại một đoạn nó vậy nó chưa có nối tiếp được, mình phải đọc hai, ba trang. Cái bài của nó đầu đuôi nó nối tiếp thì bắt

đầu nó có cái ý nó nắm vững ở trong đó rồi bắt đầu dòng tư tưởng nó chạy ra, bắt đầu mình mới viết. Cách thức viết văn là vậy, nó có cái dòng tư tưởng nó xoáy vào cái đề tài, nếu mà ngang xương mình đọc một cái đoạn ngắn vậy không có nắm được mình viết tầm bậy, cho nên buộc lòng mình phải đọc từ cái đầu bài của nó đến cuối cùng của nó, cái đoạn của nó, nó mới gọi cho mình cái dòng tư tưởng, nó mất thì giờ.

Cho nên vì vậy mấy con hỏi Thầy cứ đúng 2 giờ chiều mấy con đến đây gặp Thầy, không thì bảy giờ sáng. Thì như vậy nó tiện lợi cho Thầy mà mấy con cũng tiện lợi. Vì ngày nào mấy con cũng có thể có cái điều thắc mắc thì mấy con có thể gặp Thầy và Thầy giải cho tất cả cái sự thắc mắc của mấy con để mấy con không có cái ...

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy! Một người sanh ra nhiều người có phải phần ai lấy đi, và nếu tu xong nhiều người được sanh ra đó có được hưởng từ trường ảnh hưởng của người tu xong không? Là thanh thản, an lạc, vô sự, hay nhiều người đó cũng phải bắt đầu tu từ số một

[Trưởng lão]: Ở đây như thế này này,

một cái người tu mà gọi là tu cái từ trường người ta phóng ra cái người đó không còn sanh mấy con? vì nó thanh thân, an lạc, vô sự. Nó không có tương ứng với tham sân si người ta nó không có sanh đâu, nó sẽ ở trong cái từ trường đó mãi mãi gọi là Niết Bàn, gọi là cái nơi giải thoát, cho nên mục đích của mình đây không phải giữ cái thiện hữu lậu bởi vì hữu lậu thì nó còn tham, sân, si thì nó còn tiếp tục tái sanh để nó thọ hưởng cái phước báo của nó, còn cái từ trường của cái người tu chúng ta tu đúng là cái từ trường của Tứ Niệm Xứ thanh thân, an lạc, vô sự, cho nên nó không còn tương ứng nữa mấy con, cho nên nó có thể muội lược nó cũng không có đi tái sanh được nữa. Nên là muội lược năm hạ phần kiết sử, mình đã diệt được năm hạ phần kiết sử nó còn nhiều nhưng mà nó muội lược. Ví như giờ tham sân si Thầy mười mà giờ Thầy tu Thầy giảm xuống nó còn có năm mà năm nó nhìn xung quanh với thế gian này nó không có người tương ứng với năm cái, còn năm cái tham sân si đó nó tương ứng thì khi chết người ta tiếp tục người ta tu trong tưởng của người ta đến khi người ta giải thoát. Đó là có cái bài kinh Đức Phật nói mình sanh vào cái cõi Trời, tức là cái cõi tưởng con, mình

chết đi mình ở trong cái tướng, cõi Trời đó mà Đức Phật nói 33 cõi trời là cõi tướng đó. Các con nghe không? Vì vậy trong khi đó mình chết đi mình không tương ứng với cái tham, sân, si của chúng sanh mình không sanh được ra. Mình không sanh mình phải ở trong cái từ trường đó, mà mình ở trong từ trường đó mình tiếp tục mình tu, bởi vì mình tu trong cái tướng, tu trong cái trạng thái tướng, cái thế giới siêu hình, nói thế giới siêu hình tức là thế giới tướng, cho nên khi một người tu thì cái từ trường đó nó không còn tái sanh, còn cái từ trường giận, hờn, phiền não làm từ thiện là cái từ trường nó phóng ra nó đi tiếp tục tái sanh. Bởi vì ở trong cái thế gian chúng ta nó có nhiều người như vậy, nó tương ứng, nó có cái nơi sanh tương ứng, nó tương ứng theo cái nghiệp của nhân quả, còn cái từ trường mà thanh thản, an lạc, vô sự cái từ trường mà chúng ta sống dù một giây, một phút mà chúng ta thanh thản, an lạc, vô sự nó bất động, cái từ trường nó không phóng ra cho nên nó ...nhưng mà nó không tương ứng, nó không tái sanh. Cho nên khi mà vào Niết Bàn ở luôn trong đó, ở trong cái từ trường đó, cho nên toàn bộ cái thân ngũ uẩn của chúng ta hoàn toàn nó trả trở về cho nhân quả hết, nó

trả trở về cho cái sự nhân quả của nó, hoàn toàn chúng ta chỉ có cái trạng thái không nhân quả. Tức là chúng ta ra ngoài nhân quả, cho nên không chi phối, bởi vì cái từ trường nó không bị nhân quả chi phối đó là thanh thân, an lạc, vô sự. Nó không bị cái quy luật đó điều khiển, hết rồi. Cho nên bây giờ thấy Thầy thanh thân, an lạc vô sự mà cái thân Thầy nó có nhúc nhích, đau nhức cái chỗ nào là bị nhân quả chứ gì, tức là bị chi phối, bị sai sử của nhân quả. Còn giờ Thầy ngồi đây nó an lạc, nó sung mãn Tứ Niệm Xứ, nó đâu có mỏi đâu có mệt, nó không bị hôn trầm, thù miên, nó không bị si, mà nó không có niệm gì hết thì nó đâu có bị động nữa đâu, cho nên do đó nó thanh thân là nó thoát ra ngoài nhân quả. Nhân quả không còn ở trong ý nó nữa, nhân quả không còn ở thân nó được, nhân quả không còn ở trong ...31:36 con hiểu chưa? Mà không bị nhân quả, cái đường đi nhân quả nó bật rồi, mà Thầy ngồi đây thanh thân an lạc vô sự thì làm sao nhân quả nó tác động được chỗ đó, chỗ đó nó không có tương ứng được. Vì vậy khi một người tu mà người ta nhận ra được, người ta ngộ ra được cái chân lý, đó là cái diệt đế đó mấy con. Các con nghe cái diệt đế là cái chân lý thanh thân, an lạc, vô sự.

Mà ngộ được cái chân lý là người ta biết cái chỗ đó là chỗ chư Phật đã ở, chỗ đó là chỗ giải thoát, nó là chân lý mà. Cho nên vì vậy mà cái người nhận ra hàng ngày mình sống mà mình thanh thản, an lạc, vô sự tôi biết tôi sẽ đi chỗ nào rồi, tôi chết tôi đi về đâu rồi, mà bây giờ tôi còn tham, sân, si tôi biết tôi chết tôi phải đi tái sinh rồi. Phật dạy mình rất rõ mà con, đâu có còn cái chỗ nào mờ ám đâu. Cho nên hàng ngày mình “tôi không chửi ai làm sao tôi có cái hành động đó mà tương ứng với ai mà để ra cái người giận, người sân. Mà tôi không tham muốn thì làm sao mà để ra tiếp tục sanh ra cái người sân. Cho nên nó nhiều người, từ cái hành động nhân, quả mà sanh ra, con hiểu không, do đó nó coi như nó không ăn nhập với mình mà mình ... hành động của mình làm ra những cái người đó mà nó không ăn nhập, mà ăn nhập tại vì cái hành động của mình do tham sân si. Thì cái người kia phải sanh ra tham, sân, si chứ sao, nó phải ăn nhập mà mình không biết, nó sanh ra mình đâu có biết, tại vì nhân quả sanh ra, chứ đâu phải mình, nhưng mà hành động của mình mà bảo nó phải sanh ra.

Bởi vậy học được nhân quả rồi, trời!

rắc rối thiệt chứ. Hồi nào tôi cứ ngỡ tưởng ông A, ông B mấy con đây hoàn toàn không phải tôi, trời nhìn lại cái mặt này hoàn toàn là như tôi, từ nó sanh ra, con cũng từ Thầy sanh ra chứ ai?! Đó mình hiểu vậy mình mới thấy được cái nhân quả.

[Tu sinh]: Nhiều người được sanh ra là do một người nghĩa là do một nhân vật lý. Vậy lý do nào hoàn cảnh may, rủi thuận lợi khác nhau trong cuộc đời của người khác nhau vậy?

[Trưởng lão]: Thật sự ra mỗi cái hành động nó có cái duyên, cái nhân duyên hợp nó. Chẳng hạn con có người làm tức con không giận có phải không. Cho nên cái cơn sân của mình nói như cô Diệu Vân nói nó như cái quả bom, có người nào châm ngòi cái nó bụp nó nổ ra, mà không có ai châm ngòi thì nó không nổ. Còn cái tham nó tham hoài, nó ngằm ngằm chứ nó tham hoài, còn cái si nó nằm đây nó si hoài. Có cái cái thân ai châm ngòi nó thì nó nổ, không châm ngòi nó không nổ, nó ...

Đó thì ở đây thì chúng ta thấy nhiều người được sanh ra là do một người. Nghĩa là do một nhân, vậy lý do nào hoàn cảnh

may rủi, thuận lợi khác nhau trong cuộc đời của người này, người khác.

Bây giờ chúng ta thấy cái hoàn cảnh của Thầy, cái duyên hợp, nhớ cái duyên hợp của Thầy nó chỉ hợp với hành động đó thôi, duyên chứ không có duyên khi không mà gặt dữ ai cho được. Thí dụ bây giờ có cái duyên hợp cái tâm tham của Thầy đi, nếu các nhà bác học đừng chế máy móc này kia Thầy đâu có ham, có phải không? Tại máy ông này chế ra mà tôi thấy nó đẹp tôi cũng ham chứ, mà tôi thấy tiện lợi tôi mới có khởi cái tâm tham tôi chứ?! Còn cỡ không có tôi đi xe bò tôi ham gì, bây giờ đâu có xe hơi, đâu có xe gắn máy tôi ham cái gì? Tôi đâu có máy cassette, đâu có này, kia, nọ mà tôi ham. Thấy không? Tại có tôi mới ham, vì nó có đối tượng nó mới khởi cái lòng tham của mình đó là duyên, mà duyên đó nó mới thành đặc tướng của riêng, của riêng từng cái hành động. Khi có vật này tôi mới khởi tham, thì cái đặc tướng của cái vật này, cái tham này tham nhiều, tham ít là do cái chỗ mà cái vật đó. Con có hiểu chỗ Thầy muốn nói cái đặc tướng, cho nên vì vậy nó có sự sai khác với nhau. Cái ông này cũng do tôi sanh ra mà ông tham cái kiểu ít, còn ông này sao

mà ông nhiều quá, còn ông này sao cũng do tôi mà sao ông này sân dữ vậy? Sân dữ vậy tại cái hồi đó cái môi trường, cái sự kiện nó đối nó đương đối nó làm tôi tức muốn chết tôi lặn, tôi sân quá trời, nếu mà tôi không sân vậy tôi chịu sao nổi, phải không? Còn cái kia ông ta nói sơ sơ tôi giận ông chứ tôi giận ít, cho nên tôi sanh ra một cái người ít sân, còn cái người kia nhiều, tức là đặc tướng nó theo cái duyên hợp, duyên tan, con hiểu cái đặc tướng nó chưa?

Rồi bắt đầu bây giờ mấy con hiểu rồi phải không!?

Còn Minh Nhân hỏi Thầy. Trong đám hỏa hoạn, có người vào cứu bị phỏng nặng hoặc chết, người này có làm khổ mình, khổ gia đình không.

[Trưởng lão]: Cái người mà cứu hỏa hoạn mà vô mà bị chết, thì cái người này đã làm khổ mình, khổ người chứ sao con. Nhưng người ta làm cái nghề nghiệp đó người ta ăn tiền chứ bộ người ta làm không sao? Con hiểu không, mấy cái ông cứu hỏa đâu phải ông vô chết ông không lấy tiền sao? Chính ông hi sinh, ông là cái vấn đề như vậy. Thứ nhất là ông có được người ta huấn luyện

cho cái tư tưởng, cái người mà đang chết cháy trong đó mình nhào vô để cứu người ta đó là khen về cái điều cao quý, cái nghề nghiệp cao quý cứu khổ người ta, gây được cái đầu óc người ta thế. Chứ Đạo Phật thì không chấp nhận điều đó, cho nên Đạo Phật không làm khổ mình, khổ người mà có làm khổ mình, khổ người thì nhất định, là trí tuệ ghê gớm lắm và những cái hỏa hoạn này khi mà xảy ra thì cái người lính cứu hỏa họ bị phỏng nạn thì gia đình họ hoặc là họ chết đi gia đình họ khổ, con thấy bây giờ con vừa đi làm lính cứu hỏa mà con cứu người ta, trong gia đình con một khi con bị chết ở cái cảnh cứu hỏa đó, người lính cứu hỏa có người bị chết, gia đình họ khổ, vợ con họ khổ có phải không? Con thấy có khổ không? Cái hành động, cái nghề nghiệp làm đó làm đó cũng là một cái nhân quả chiêu cảm chúng ta làm cái nghề đó, nhưng mà có người làm, không phải người nào làm là chết hết đâu, không phải đâu, nhưng mà nó chiêu cảm đến cái giờ phút đó anh phải trả cái quả, tới cái giờ phút đó anh phải trả cái quả đồng thời, thì cái người mà thứ nhất, chúng ta tạo cái nhân mà hỏa hoạn đó là những người mà đốt kiến, đốt này kia, dùng lửa đốt con vật hoặc là đốt rừng, đốt này kia, đó là tạo cái nhân

hỏa hoạn, còn cái nữa đó là cái tâm sân của các anh, của các người. Hễ mình sân nhiều là mình tạo cái quả trong cái tâm trạng của mình nó đốt chết mình, cho nên “nhất niệm tâm sân khởi” một niệm sân khởi lên thì thiêu vạn ... công đức. Thì đương nhiên là cái lòng sân của chúng ta như cái ngọn lửa mà đốt bao nhiêu công đức, đó là cái tượng trưng cho cái cơn hỏa hoạn ở trong người của chúng ta. Thì con biết cái cơn sân nó như cái ngọn lửa, thì do đó mà cái người hay sân không phải là họ chết trong hỏa hoạn đâu. Cái nhân hỏa hoạn là do mình lấy lửa mình đốt, các con thấy cái đồng rác như thế này, các con cứ lấy ..khô mấy con cào đốt đi, rồi mấy con cứ cào cho nó sạch sẽ thôi, nhưng mà con tạo cái duyên này, sau này con tạo cái duyên con chết trong hỏa hoạn đó.

Cái thứ nhất là mấy cái con vật bị chết trong cái ngọn lửa của mấy con đó nó chết đi, nhưng mà cái hành động mà làm để cho nó chết, thì từ cái hành động đó nó sẽ tương ứng, nó sẽ sanh ra những cái loài đó, để rồi nó có cái dịp người ta đốt lại nó , đốt lại. Mà từ trường của con, con thấy con đâu có nóng đâu, mà những cái con vật đó bị nóng

do chính cái hành động của con làm. Không có chạy đâu con, đây là Thầy nói trong vấn đề đó.

[Tu sinh]: Còn trong đám hỏa hoạn có người vào cứu hỏa bị phỏng nặng hoặc chết người này có làm khổ mình, khổ gia đình không?

[Trưởng lão]: Con hỏi câu này thì rõ ràng là người này làm khổ mình khi mà cái người mà vào cứu người ta nhưng khi mà lửa cháy mình mình vẫn bị nóng khổ, còn cái lửa cháy mà có ai không nóng khổ, bây giờ có gan dạ thì tui cũng chịu đựng nó chứ thực ra thì nó nóng ghê gớm lắm, và đồng thời gia đình khổ. Cái câu này chỉ có nghĩa mà hỏi cái người mà trong cái đám hỏa hoạn: Có người vào cứu hỏa hoạn bị phỏng nặng hoặc chết thì người này có là khổ mình không? Đó là làm khổ, khi mà cái đám hỏa hoạn đó mình biết rằng mình vô mình cứu mà mình cứu như thế nào là không làm khổ mình, mà cứu người, mà đứng làm ngơ, nghĩa là người ta đang chết cháy trong đó, nghe một đứa bé ở trong cái phòng đó mà lửa cháy như thế này mà nó khóc nó la quá thì không thể làm ngơ được. Nhưng phải hiểu đó là nhân quả của đứa bé, mình không làm ngơ,

nhưng hiểu nhân quả đũa bé, không phải thấy như vậy rồi cái nhào vô, lửa cháy như vậy tôi cũng nhào vô tôi cứu đũa bé, nhưng mà tôi cũng rụng chân tôi cũng nằm luôn, tôi cũng chết luôn trong đó thì cái người này là cái người ngốc trí. Bây giờ muốn cứu đũa bé đó, nhưng mà tôi không phải tô hi sinh tôi bằng cách như vậy, tôi đâu có làm khổ tôi đâu. Tôi đâu có nhân quả đó đâu mà tôi phải nhào vô đó, nhưng mà vì con người tôi không thể nào mà làm ngơ trước tiếng kêu của đũa bé đó, hay hoặc của cái người trong gia đình đó buộc lòng tôi tìm cách tôi đập cửa hoặc tôi làm cách nào đó hoặc tôi chạy tôi đi kêu xe cứu hỏa hoặc là tôi xách nước hoặc này kia, tôi ở ngoài tôi tạt vô chứ tôi không điên gì mà tôi mặc quần áo như thế này mà tôi dụ vào trong nhà người đó để mà tôi chết chung người đó thì tôi quá ngu. Con hiểu không? Tôi cứu người thật sự, tôi chạy tôi xách nước, tôi tạt cho tắt thôi, chứ tôi không có điên gì mà tôi nhào tôi vô trong để mà tôi lôi cái đũa bé ra để rồi tôi chết chung với đũa bé đó, thì tôi không có trí tuệ. Đạo Phật đạo trí lắm mấy con? Cho nên vì vậy thí dụ như tôi không biết tội này mà tôi thấy có người chết đuối mà bây giờ tôi không thấy có ai cứu mà bây giờ tôi không thể làm ngơ

cho cái người này làm ngư cho cái người này chết đuối, mà tôi không biết lội vì vậy mà tôi đụng xuống đó mà tôi không biết lội thì chắc chắn là tôi cũng chết chung, cho nên cái người này chạy tìm cái cây, đưa xuống cho cái người kia kéo với cái cây mình lôi lên. Như vậy là cái người trí. Cho nên không làm khổ mình mấy con, mà không làm khổ người, cho nên Đạo Phật hay lắm mấy con, đạo đức mà. Cho nên chúng ta phải dùng cả cái trí khi mà hữu sự cãi nhau chúng ta dùng cả cái trí chúng ta để không làm khổ mình, khổ người mới có nghĩa là tu tập, con hiểu chỗ đó chưa? Cho nên nếu mà nhào vô bậy thì chắc chắn là mình tự mình làm khổ mình, mình làm khổ gia đình. Đó là những cái điều kiện. Sau này mấy con học nhân quả mấy con phải học từng những điều kiện mà cần thiết từng những điều đó nó mới sâu sắc để mà chúng ta làm. Các con nghe Đạo Phật nói không làm khổ mình khổ người

085-(LCK-035D)

- * Vấn đạo Tứ Niệm Xứ
- * Nhiếp Tâm
- * Định Vô Lậu
- * Đuổi bệnh
- * Hôn trầm
- * Nhân quả bệnh tật)



Sau này mấy con học nhân quả mấy con cũng học từng những điều kiện mà cần thiết khỏi những điều đó nó mới sâu sắc. Các con nghe Đạo Phật nói không làm khổ mình khổ người.

[Tu sinh]: Bạch Thầy! Còn tu thanh thân, an lạc vô sự không đối tượng thì phải làm sao? Ngó vào kim đồng hồ thì có thể bị vướng mắc chằng. Xin Thầy chỉ dạy.

[Trưởng lão]: Hiện giờ tu mà thanh thân, an lạc, vô sự thì đương nhiên là các con không có ngó vào đồng hồ, chỉ có tu Định Niệm Hơi thở, hít thở hoặc đi Chánh Niệm Tĩnh Giác để mình nhiếp tâm thôi, còn cái mà con nhìn vào đồng hồ để giữ cái

tâm của mình thì coi như là ức chế tâm mất rồi còn gì? Làm sao gọi là thanh thân đâu, thanh thân thì không có bận tâm gì hết, nói thật ra còn cái này mất nhìn kim đồng hồ để coi mình tu được phút, hai phút gì đây vậy là đâu có thanh thân, nó sai cái nghĩa của nó rồi. Cho nên tu mà thanh thân, an lạc, vô sự thì đương nhiên là chúng ta để tự nhiên thôi, chi cần nhắc nó thôi mà sợ còn nhắc nhiều đó mà bị nó ức chế nữa chứ đừng nói mà nó không thanh thân nữa đó. Vì vậy mà Đức Phật dạy chúng ta tu giữ cái tâm thanh thân của mình là chỉ có nhìn thân, thọ, tâm, pháp tức là quán trên thân, thọ, tâm, pháp mà thôi. Bây giờ mình muốn nó thanh thân thì mình nhìn coi, cái đầu óc của mình nó đang là việc này, bây giờ nó quán coi cái thân nó có đau nhức chỗ nào không? Có cảm thọ chỗ nào không? Coi như là mình đang xem xét thôi, coi như là mình chưa có vô sự đâu, mình đang hữu sự mới tu mà, chừng nào mà thật sự là mình không quan sát mà nó thanh thân được thì nó là vô sự luôn, còn bây giờ nó đang có sự. Còn bây giờ nó quan sát cái thân nó này, quan sát cái tâm, rồi quan sát coi bên ngoài thời tiết nắng, lạnh, mưa, gió, hoặc là tiếng ồn hoặc là tiếng gì, hoặc là tất cả những ác pháp bên ngoài coi có tác động

vào cái chỗ thân, thọ, tâm, nó bất an không? mà mình quan sát nó bình an thôi không có gì hết, ngồi đây nó an ổn thì biết rồi, rồi bắt đầu đó mình quan sát trở lại, nếu mà mình quan sát liên tục như vậy thì lúc đầu mới tu, còn tu mà khá hơn thì mình quan sát rồi bây giờ không có gì hết thôi mình ngồi chơi. Không có cần nghĩ gì hết, mà hễ coi thấy dè dè mà thấy thằng nào muốn ở trong này ra thì mày chết, tao biết mặt mày quá, tao đang ngồi chơi mày vô đây mày làm động thì do đó mình kê ra cái định vô lậu quét hoặc (2:20) cho nên cứ ngồi mà quét tâm thôi.

[Tu sinh]: muốn kê 1 phút

[Trưởng lão]: Mình giảm bớt chỗ này, tu nó không có 1 phút đâu, con tu bây giờ tu một giờ. Bởi vì tu Tứ Niệm Xứ mà, đâu có tu một phút, chỉ có nhiếp tâm và an trú tâm từ cái bước đi, từ cái hơi thở mới làm hơn một phút. Cái đó là Chánh Niệm Tỉnh Giác, còn Tứ Niệm Xứ thì bây giờ ngồi chơi, ngồi có rác thì quét, không rác thì thôi. Nghĩa là suốt ngày mà ngồi chơi mà hốt rác thôi chứ có làm gì đâu, quét rác quét hết ba cái bản ở trong tâm của con thôi, có như vậy thôi, mình cứ ngồi mà quét thôi, nó có thì quét mà không có thì thôi, không có thì mình

ngồi chơi cho nó sướng, đó là cách thức của mình, sống an nhàn. Kêu là an nhàn lắm chứ, bởi vậy Thầy nói, tới tu Tứ Niệm Xứ như tiên rồi, không có còn cực khổ nữa hết, ngồi đó mà Tiên ông không phải là. Bởi vì mấy con có làm gì ... mà nó không có gì thì mình ngồi chơi thôi chứ có gì. Chỉ ngặt có cái là niệm này niệm kia lằng xằng trong đó, cho nôm buộc lòng chúng ta phải quét, lúc bây giờ cực, mà lúc mà nó tuôn trào như sư Pháp Ngộ con thấy trời đất ơi! sao mà nó dẫn cha, con, chồng, vợ nó đưa ra bầy bầy vậy, quét hoài mà quét không hết. Các con hỏi sư Pháp Ngộ biết. Sư Pháp Ngộ lại chạy lên hỏi Thầy, trời đất ơi! nó làm con khổ quá trời! Thì các con biết nó dẫn cha, con, chồng, vợ nó ra nó ào ào nó ra hết, thằng này nó ra hết tới thằng kia. Thằng kia nó ra hết, mà lần lượt nó ra đầy hết, ra gì mà ra dữ vậy. Đó là nó tuôn trào, mà trong khi tuôn trào thì thiệt ra thì mình nhắc “tụi bay cứ đi ra từng thằng chứ sao bay ra tao quét sao cho hết, từ từ, từ từ tao quét’ mình đập nó vậy thì nó đi từ từ, chứ mấy con cứ ngồi đó mà quét, mà quét gì đống đống mà nó. Cũng như mấy con chọc cái ổ kiến vàng, trời ơi bầy bò ra nó cắn chỉ còn nước tụt xuống chứ làm sao mà ở trên cây chịu sao cho nổi.

Có phải không? Trong nó tuôn trào là vậy đấy, nó như là cái bày kiến mà nó tuôn ra, chứ đừng có nghĩ rằng lâu lâu nó không có niệm đâu. nó không phải, nó như bày kiến, khó lắm mấy con. Đó là cách thức tu như vậy nó mới đúng. Về Tứ Niệm Xứ thì mấy con trong cái lớp

[Tu sinh]: Kính Bạch Thầy con hỏi Thầy từ bi chỉ giáo cho chúng con được rõ. Khi con tu tập tâm thanh thân, an lạc thì có tu định vô lậu xen kẽ được không?

[Trưởng lão]: Khi con tu tập tâm thanh thân an lạc vô sự thì tức là con câu hữu với định vô lậu rồi chứ không có còn cách nào khác hơn hết. Đây là cái câu hỏi của Thanh Trí này con, con hỏi, cho nên khi mà con tu tập Tứ Niệm Xứ đó tức là tâm thanh thân, an lạc, vô sự đó thì luôn luôn lúc nào cái định vô lậu cũng kể bên con, cái định vô lậu là cái chổi để quét những cái chướng ngại trên thân, thọ, tâm của con, nó làm cho con mát thanh thân, an lạc. Con hiểu không? Cho nên con phải tu.

[Tu sinh]: Thầy cho con biết về sáu loại tướng thức và sáu loại tướng thân, nếu có thì con đuổi nó đi.

[Trưởng lão]: Nếu sáu cái loại tướng nó không có khó đâu con, sắc con ngồi đây con thấy nó hiện ra gọi là sắc tướng hoặc thấy ánh sáng là sắc tướng,

[Tu sinh]: Tướng trần thì con biết rồi

[Trưởng lão]: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp đó.

[Tu sinh]: Sáu loại tướng thân là sáu loại tướng thức ạ?

[Trưởng lão]: Sáu loại tướng thân là sáu cái cảm thọ ở nơi thân con. Sáu loại tướng thức là nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý. Thức tướng đó, ở trong tướng con cũng có con mắt con thấy, tướng con cũng có lỗ tai con nghe, sáu cái loại tướng thức đó. Tướng thức cho nên khi nhắm chiêm bao thì con mắt con nó ngủ, nó không thấy đâu, tức là sáu căn nó không thấy, nhưng mà trong đó nó có sáu cái thức tướng của nó, nó thấy, cho nên lúc bấy giờ con chiêm bao con cũng nghe, cũng thấy, cũng nói cũng biết như mình bình thường, đó là sáu cái thức tướng. Con thấy sáu cái thức tướng không? Cho nên con muốn hỏi đây là con muốn hỏi 18 cái loại tướng phải không? 18 loại tướng nó tương đương với sáu trần nhưng mà cái hình

dáng của nó, ví dụ như sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp là sáu cái tướng đó. Thí dụ như con thấy sắc, thấy âm thanh con biết rồi nghe, đó là sáu, bây giờ sáu cái thức tướng cũng mắt thấy, tai nghe của biết nhưng mà nó tướng, sáu cái tướng căn của nó là sáu cái loại tướng thông, nó có tha tâm thông, nó có thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông, đều là thuộc về loại tướng không, gọi là ngũ thông của ngoại đạo đó. Nó trừ ra cái lậu tận thông là nó không có thôi. Cho nên nó sáu cái loại tướng mà nó tha tâm thông của nó, nó không có cái lậu tận thông đâu, chứ nó có cái tha tâm thông là tức là nó cảm thông, nó giao cảm để biết chuyện quá khứ vị lai trước đối tượng của nó. Đó là sáu cái thông của tướng, cho nên sáu cái thức của tướng, sáu cái trần của tướng, sáu cái thông của tướng cộng lại là 18 cái loại tướng. Trừ ra có cái lậu tận thông nó không có. Lậu tận thông thì nó phải có tam minh thì nó mới có cái lậu tận minh. Lậu tận minh nó mới có lậu tận thông, còn không thì ngoại đạo nó không bao giờ có cái lậu tận thông này, mà nó có cái tha tâm thông của nó thôi. Thì cái câu hỏi của con, sáu cái tướng.

[Tu sinh]: Khi tâm đã bất động có khi

nào nó còn động nữa không?

[Trưởng lão]: Nó đã bất động rồi thì nó không còn động lại nữa. Tại sao? Chứ nó không phải giống như là Phật Tánh mà lại còn chui vào cái túi da nữa, còn cái này không? Khi mà tâm con bất động là bằng cái tri kiến của con rồi. Còn cái tâm mà bất động của con là lúc bấy giờ con ngồi đây con nhiếp cái tâm, an trú này, nó không còn động đây gì hết, nhưng mà con xả ra, chúng nói một cái là con giận liền. Tâm còn động, còn bây giờ con sống ở trong cái tri kiến, cái sự hiểu biết của con cho nên con đã bất động tâm, cho nên người ta chửi, người ta mắng, người ta làm gì con cũng chẳng động hết, tại vì con có cái tri kiến hiểu biết. Con sống bình thường như người khác, con không có động. Con bất động, con hiểu không? Cho nên cái động đó nó không còn trở lại nữa rồi, còn khi nào cái động mà còn trở lại là bây giờ con ngồi con nhiếp tâm, biết vô, ra, vô, ra xong con an trú, an lạc dữ lắm. Nhưng mà khi con xả ra rồi, có ai nói gì đó làm tâm con nó động, thì cái động nó trở lại, gọi là con ngồi thiền là con tu như vậy đó, đó là tâm con nó bất động trong khi con ngồi Thiền, mà trong khi con xả thiền ra thì nó

động. Các con hiểu chưa, còn ở đây thì các con dùng cái tri kiến, cái định vô lậu thì do đó cái tâm bất động nó không còn lậu hoặc nữa, bất động luôn. Nó không có trở lại. Câu hỏi con hết rồi phải không?

Còn cái câu của Thiện Trí

[Tu sinh]: Sự học nhiếp tâm không phóng tâm được theo lời Thầy dạy một phút thì con học được kết quả tốt, con có ngồi học từ 1 phút, đến 6 phút cũng tốt, nhưng con ngồi trên ghế có đồ nhựa mới được, bởi vì lưng của con có tật bị khom, còn an trú là thế nào, con xin Thầy chỉ cho con.

[Trưởng lão]: Bây giờ con tu một phút, với con thì con ngồi trên ghế, được, không có sao hết. Ở đây mình không có ngồi như ông Phật đâu, mình ngồi cái kiểu của Phật nó dễ dàng hơn, tôi là ông Phật già thì tôi phải ngồi trên ghế đàn hoàng, chứ còn ông Phật kia còn trẻ thì ông ngồi như vậy được, cho nên con yên tâm đừng có lo về vấn đề ngồi, mà chỉ lo vấn đề tâm của mình thôi. Cho nên là con ngồi con thấy con nhiếp tâm trong một phút mà nó vẫn biết đều đều ở trong cái hơi thở con, hay hoặc là trong cái hành động đưa tay ra, vô như thế này, con ngồi trên ghế

mà con nhiếp đều đều như vậy đó, mà con giữ gìn nó trong một phút, con vẫn biết tức là con đã nhiếp tâm. Nhưng mà trong một phút đó, nó còn một niệm xen vô, nhưng con vẫn không mất cái thân hành của con, đó là con nhiếp tâm được. Còn trong một phút đó mà con không thấy một niệm nào xen vô được, không có cái niệm nào khởi vô được hết, hay hoặc là cái cảm thọ mỗi mạt, hay cái trạng thái hôn trầm, thùy miên không có xen vô được, thì đó là một phút an trú. Nghĩa là không có một đối tượng nào xen vô trong đó được thì nó là một sự an trú, còn con ngồi một phút mà con tỉnh táo, con biết rõ ràng từng hành động, mà có một niệm xen vô, có một cảm giác mỗi mạt, có một cái trạng thái tướng nào đó con biết thì đó là một phút con mới nhiếp tâm, chứ chưa an trú. Con biết phân biệt cái an trú và nhiếp tâm chưa? Đó là trả lời cái câu hỏi của con.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy bây giờ con học tâm thanh thân, an lạc, vô sự rồi học nhiếp tâm trong vòng 30 phút, rồi con có đi kinh hành không, con xin Thầy chỉ dạy.

[Trưởng lão]: Nghĩa là con học tu về Tứ Niệm Xứ tâm thanh thân, an lạc, vô sự con tu con nhiếp tâm trong 30 phút, khi 30 phút

đó con muốn đi kinh hành là tại vì biết con buồn ngủ, thì con đứng dậy con đi vài ba vòng cho nó hết ngủ, còn nếu mà con thấy mình cần phải ngồi mà con không cần đi, để cho mình nhiếp tâm cho nó định tĩnh nó đừng buồn ngủ thì con dùng cái định niệm hơi thở con nhắc “với tâm định tĩnh tôi biết tôi hít vô, với tâm định tĩnh tôi biết tôi thở ra” Con sẽ tỉnh táo trở lại, nếu mà nó chưa được, chưa tỉnh táo, vẫn còn buồn ngủ con đứng dậy con đi kinh hành. Mà con tu thanh thân, an lạc, vô sự trong 30 phút mà con thấy rằng cần đi cho nó thoải mái chút, này giờ ngồi 30 phút rồi thì con đứng dậy đi như người vô sự, đi như coi như là thư giãn cho nó thoải mái, rồi một phút sau đó con sẽ vào con ngồi tu được cho nó xong, nghĩa là mình thấy trên cái vấn đề đi để cho nó thoải mái thì con cứ đi không sao.

[Tu sinh]: Bạch Thầy, nếu sự học của con không có buồn ngủ, con có phải đi kinh hành không thưa Thầy!

[Trưởng lão]: Con đi để thoải mái, này giờ con ngồi con tu đó, thì con ngồi trên ghế 30 phút rồi, mà bây giờ còn ngồi nữa thì chắc chắn nó sẽ mệt nhọc tốt hơn mình đi ra vòng vòng thôi. Thứ nhất là thư giãn tinh

thần của con, thứ hai là cơ thể nó cũng được thoải mái nó thư giãn. Con trở vào con tu nó mới có chất lượng tốt hơn. Chứ con ngồi lì đó ráng nữa mà chờ hết giờ con tu nữa thì bắt đầu ngồi có một chỗ nó mệt nhọc lắm, nó không thoải mái, tinh thần ngồi một chỗ nó không thoải mái.

Thầy nhắc lại cho mấy con nghe, khi trong cái buổi họp 1 giờ hay là 1 giờ 30 gì đó, thì người ta có cái giờ gọi là giờ giải lao đó, người ta xả, người ta nghỉ, người đi ra chỗ này, người đi ra chỗ kia cho thoải mái, để bắt ngồi mà nghe hoài cái đầu óc nó bực lắm, cho nên đó là cái thư giãn đó, để sau khi đó trở vào mình sẽ tập trung trở lại kỹ lưỡng hơn, theo Thầy thiết nghĩ, con tu 30 phút ngồi rồi thì lúc bấy giờ không có buồn ngủ, thì con cũng nên đi một vòng cho nó thoải mái. Hoặc là con đi dời chỗ khác, con lại cái chỗ cửa kia con ngồi con nhìn trời, nhìn đất một chút đi. Chứ đừng ngồi chỗ này nữa, lát nữa ngồi nhiếp tâm nó cực khổ hơn. Thay đổi cái tư thế của mình, cho nên vì vậy mình tu nó mới có chất lượng.

Một lát nữa Minh Nhân Thầy sẽ cho con hai tập giấy, đây là cái thời khóa của con phải không con?

[Tu sinh]: Dạ! con tu thỉnh thoảng con ngộ vô cái đồng hồ thì chắc là sai rồi Thầy?

[Trưởng lão]: Sai rồi không được.

[Tu sinh]: Con tính bây giờ nay nó ...mặc dù con tu có một tiếng đồng hồ một thời.

[Trưởng lão]: Cái đó mà tu giữ cho nó cái mục đó thôi, rồi sau này mình tu từng lần lượt cái định vô lậu nó sẽ tặng cho mình, khi cái tâm của mình nó xả, nó ly dục ly ác pháp nó mới nhập Sơ Thiên được, nó mới vào thiên định nó mới tốt được, cho nên con ghi vầy rất kỹ lưỡng để cho mình quan sát được cái ngày, giờ của mình tu được, tu hồi mấy giờ , mấy giờ, sau nó ra sao? Kết quả nó như thế nào? Vừa kiểm soát được cái sự tu tập của mình, con làm vậy là có công lắm con. Nhưng mà điều kiện nên làm để chúng ta kiểm soát được cái sự tu tập của chúng ta nó chặt.

[Tu sinh]: Nếu mà tu thanh thân thời gian nó lan rộng ra như vậy là phải nhiều.

[Trưởng lão]: Phải nhiều con, cho nên vì vậy mà cứ nó lần lượt rồi, coi như là con cái người tu mà quét rác đó, cứ quét chừng nào nó hết rác thì nó thôi, nó còn rác thì còn

[Tu sinh]: Vậy nó tròn vẹn trong ba tiếng đồng hồ?

[Trưởng lão]: Đúng đó con! Nó phải liên tục đó con, suốt buổi. Sau này nó còn tăng luôn lên, nó không còn đói khát nữa, luôn lên, nó tu tập đủ lắm.

[Tu sinh] hỏi: Bạch Thầy! Khi con tu tâm thanh thân, an lạc, vô sự con cứ đi kinh hành, con niệm “tâm phải thanh thân, an lạc, vô sự” trong 5 giây rồi con ngồi xả nghỉ, năm giây. Con cứ đi đến hết thời gian ba tiếng rồi con nghỉ. Nhưng nếu thấy đầu con hơi chóng mặt, hơi trán nặng, đôi khi con nghĩ hay là cứ tu nửa tiếng một rồi xả nghỉ phải không? trong năm phút rồi con ngồi xả nghỉ 5 phút, con cứ đi đến hết thời gian ba tiếng rồi con nghỉ. Nhưng nếu trong đầu con hơi trán nặng thì con nghỉ hay là đi trong 30 phút, thì lại xả nghỉ 30 phút.

[Trưởng lão]: Theo con hỏi Thầy theo cái sự thanh thân, an lạc vô sự này con định con tu hoàn toàn là 30 phút tu cái tâm thanh thân, an lạc, vô sự này. Con tu 30 phút chứ đừng có tu trong 5 phút, rồi lại xả nghỉ rồi tu 5 phút, con ngồi chơi có gì đâu, chỉ nó có cái gì tác động trên thân và tâm của con

thì con dùng cái định vô lậu con quán xét, con tác ý con xả nó thôi để cho nó trở về với sự thanh thản, cho nên con tu trong 30 phút chứ đừng có tu 5 phút cứ cà đoạn, cà đoạn như vậy, nó không phải là cái lối nhiếp tâm, mà cái lối ngồi chơi để đuổi những cái chướng ngại ở trên thân và tâm con. Nó có thì mình đuổi mà không có thì thôi. Cái này nó đơn giản, nó dễ lắm, cho nên vì vậy mà con tu tập trở lại, tu tập trở lại rồi có thì giờ Thầy sẽ kiểm lại cho nó cẩn thận, vì lớn tuổi rồi, các con chỉ tu có pháp này là tiện nhất thôi. Khi nào mà có hôn trầm, thùy miên thì con đi kinh hành.

[Tu sinh]: Khi con tu thanh thản, an lạc, vô sự. Con có tu nhiếp tâm nữa không? Thầy từ bi chỉ dạy cho con.

[Trưởng lão]: Con tu thanh thản, an lạc, vô sự thì không có nhiếp tâm gì nữa, chỉ có thanh thản, an lạc, vô sự thôi. Nó được bao nhiêu thì hay bao nhiêu. Mà nó có niệm thì cứ đuổi mà không niệm thì thôi. Bởi vì trong khi đó mấy con không phải tu mà theo cái kiểu chất lượng như là nhiếp tâm, an trú tâm ở trong cái bước đi hoặc là hơi thở như các cái pháp kia được. Bởi vì các con cứ nghĩ tu thanh thản, vì tôi tu một phút tôi thanh

thần, như vậy không có được, ở đây tu thanh thần có nghĩa là để cho nó có những chướng ngại mà đui. Nó ngẩn quá, nó không có lấy gì mà đui, mà ở đây mục đích của mình là để quét, để mà tâm có rác mà quét, mà rác nhiều thì đừng có nói, sao dơ quá, tôi quét không nổi, nhiều chướng nào mình quét nhiều chướng ấy là tốt chướng ấy, nó mau thành tựu, bữa nào mà thấy nhà mình nó đổ rác quá, sắp sửa cái nhà này sắp rồi, nó đổ nhiều lả sắp sửa sắp. Cho nên mình cố gắng, cố gắng mình quét, quét nó sẽ sạch. Thì hôm nay Thầy trả lời mấy con, còn hỏi gì thêm nữa không?

Kính bạch Thầy! Nhiều lúc con ngồi tu Tứ Niệm Xứ kéo dài 2, 3 tiếng đồng hồ không buồn ngủ. Rất an lạc, vậy có ức chế không?

[Trưởng lão]: Không!

[Tu sinh]: Lúc có ác pháp đến là con dùng pháp tác ý đui đi, con không dùng định vô lậu được không?

[Trưởng lão]: Trong cái vấn đề mà tu, có cái pháp tác ý, mà có cái pháp không tác ý. Thiện Thảo con lưu ý nhé con. Trong khi mà con tu Tứ Niệm Xứ để kéo dài cái trạng

thái tâm thanh thân, an lạc, vô sự hai, ba tiếng đồng hồ đều là tốt thôi không có gì, nó không có buồn ngủ thì con cứ tu, nó có niệm hay là có chướng ngại gì ở trên thân, thọ tâm của con thì con cứ quét nó ra thôi, quét thì nó có hai cách quét.

Cách thứ nhất: là mình thấy cái niệm đó mình không có rõ, không có thể suy tư được, tức là cái định vô lậu mình chưa có hiểu, thì mình dùng cái pháp tác ý quét, tắt niệm thiện, niệm ác đi, rời khỏi chỗ này, không có chỗ cho tụi bay. Bởi vì mình không biết nó là thiện hay là ác. Cho nên mình bảo thiện, ác không có chỗ cho tụi bay vô đây. Hãy đi, cái chỗ này là thanh thân, an lạc, vô sự. Con chỉ nói vậy thì nó trở về thanh thân, an lạc, vô sự.

Còn nếu mà con biết vì cái niệm mà con tác ý như vậy nó sẽ đi và nó sẽ tới, tại vì nó biết là con chưa có hiểu nói đâu, cho nên con biết, con chưa có biết nó chứ còn gian, cho nên con chỉ nghi nghi vậy thôi, mà cứ đi tao không cho mày vô cửa đâu. Rồi nó đi rồi nó biết ông này ông chưa có biết mình, mình là gián điệp, ông đâu có biết, thành ra mình giả dạng mình đi. Thì do đó nó đi lại nữa, nó đi ra, đi vô hoài. Còn khi mà

con biết mặt nó rồi con dùng cái định vô lậu “mày là cái thằng gián điệp, mày không có được vô trong thành này, tao thấy cái mặt mày tao biết rồi” do đó thì con biết nó con quán, con mới hiểu nó. Nó “ờ ông này ông biết mặt mày rồi, không vô đây được đâu” nó đi luôn. Con hiểu không? Tại vì ông giữ cửa này ông thấy ông biết rồi, mà ông biết mặt mình rồi thì ông nội mình dám vô đây không? Biết là cái thằng gian, ăn trộm, ăn cắp rồi, làm sao mình dám vô đây. Thực ra ông không biết thì mình còn lên mình vô được, còn giờ nó biết rồi thì mình trà trộn với ai. Bây giờ đi một đám người vậy mà ông biết cái mặt mình là thằng ăn trộm rồi, ai mà cho nó vô trong cái thành này nó lấy trộm đồ người ta sao? Con hiểu không? Vì cái định vô lậu con đã quán, con đã hiểu được cái niệm đó mà hiểu được cái niệm đó là hóa giải được, diệt nó rồi đó, nó không còn tới lui nữa đâu. Thầy đem cái ví dụ, nó là cái thằng ăn trộm hoặc là thằng gián điệp mà nó muốn vô cái cửa thành con để mà nó vô trong này nó đập, nó quậy, nó phá trong này, mà con đã biết mặt nó rồi, con biết rõ, thì nó quay vào nó tới nơi, nó để thằng khác tới chứ nó không tới nữa, thì cái niệm khác chứ gì. Còn bây giờ con biết nó con đuổi “tao

bây giờ tao không có chấp nhận tội bay, cứ đi đi, đi ra đi” Bây giờ cái người lương thiện cũng đi, cái người không lương thiện cũng đi, tao không có biết tội bay, tội bay sách túi đi đi, thì cái niệm đó nó đi ra, tự nó nó biết “ cái ông này ông gác thành, ông chưa có biết mặt mình đâu, cho nên ông nói thiện ác đi luôn đi, do đó thì lần lượt nó vô lại. Con nói tại sao mà đuổi nó rồi nó vẫn tới, cái pháp tác ý nó như vậy đó con, tác ý rồi nó tới, chứ không phải, còn mình thông suốt nó rồi, cho nên mình sẽ hiểu được lợi ích của cái pháp vô lậu, nó là vô lậu, còn cái kia là tác ý thôi. Tác ý một tướng khác để cho nó đi thôi chứ thực ra thì mình chưa xong, sau một thời gian đó mình mới học tập thêm những cái sự huấn luyện cho mình nhận ra được cái bợn gián điệp này mới được, nó nhiều mặt giả nó vô trong này nữa, mà học thêm rồi bắt đầu trong trường mình ra khá được rồi, cái mặt thẳng nào ra xanh mét mét là biết liền. Cho nên mình thấy nó vô cửa thành ngay cả lính mình gác đây mà thấy nó sân sân là biết nó có gian, ít ra trong người tội nó có loại súng nó mới có sợ sợ. Như vậy nó phải có đồ gian nó có sợ gì? Cho nên mình đã biết mặt nó thì nó phải lui thôi, còn mình không biết mặt thôi, đó là cách thức

tu như vậy, cho nên con không dùng định vô lậu thì không được, cái cần dùng định vô lậu thì nên dùng, cái không, chưa hiểu biết về vô lậu của nó thì mình tác ý cho nó đi để cho nó giữ được cái tâm thanh thân, an lạc vô sự. Nhưng cái tác ý đó vẫn bị ức chế tâm. Còn cái định vô lậu lại xả tâm chứ không ức chế tâm, cho nên nó ly dục, ly ác pháp, xả tâm đó là cái định vô lậu. Còn pháp tác ý sẽ ức chế tâm, tại vì mình phải hiểu, mình dùng cái pháp nào mình phải hiểu nó

[Tu sinh]: Con xin hỏi Thầy một câu hỏi. Như sự an trú mình có tăng lên rõ rệt, chẳng hạn một phút, rồi tăng lên được 2,3 phút vậy mình có giữ con số mới không?

[Trưởng lão]: Con hỏi thầy là khi mình tu 1 phút, rồi bây giờ mình tăng lên 2 phút, ba phút, bây giờ thì thầy khuyên con bây giờ cứ giữ 1 phút đi, khoan tăng đã, mặc dù bây giờ con có thể tăng lên 2 phút hay 3 phút, nó nhiếp tâm và an trú tâm được, nhưng không, Thầy không cho mấy con tăng lên, là tại vì cái định vô lậu mấy con nó mới có học được cái nhân quả, nó còn nhiều lắm, để chờ cho học được cái định vô lậu cho xong đã thì Thầy sẽ cho tăng lên, thì mấy con sẽ không bị ức chế tâm của mình thôi. Cho nên

từ từ, vấn đề tu tập của mấy con thì phải từ cái lớp 1 chứ không phải lên lớp 2 mà tức là bây giờ mấy con lên 2 phút là mấy con lên lớp 2 rồi đó. Mà lớp 2 coi chừng bị ức chế tâm đó, cho nên từ từ để rồi thầy hướng dẫn cho mấy con lần lượt, vì vậy mà chỉ cần căn bản một phút mà giờ nào con tu một phút con thấy ngon quá này. Là một phút mình chủ động điều khiển đàng hoàng không còn có một niệm nào xen vô đây được, mình an trú hoàn toàn trong một phút đây là hạnh phúc nhất rồi đó. Tu một phút thôi, đừng có tu nhiều, mà tu một phút mà được như vậy là con đã là cái căn bản nhất, chứ không có gì, cho nên đừng khoan tăng. Nhớ lời Thầy dạy đừng có tăng 2, 3 phút mặc dù thấy mình nhiếp lên 2, 3 phút cũng không khó khăn nhưng mà đừng tăng. Đó là cái sự tu tập của con nhớ kỹ.

Con làm bài, thầy thấy về vấn đề làm bài của con thì có tiến bộ khá lắm và nhờ cái sự tiến bộ khá lắm thì cái tâm con nó xả được, cho nên cố gắng tiến tới đi. Thật sự ra những cái bài viết của con áp dụng vào đời sống của mình tâm nó xả rất tốt.

Còn Phước Tồn thì hỏi Thầy.

[Tu sinh]: Kính bạch Thầy! Riêng về cái phần bệnh thừa hơi của con đã kéo dài mấy năm qua đến nay vẫn còn, con phải tìm cái nhân của nó như thế nào?

[Trưởng lão]: Rõ ràng là con hỏi đó con cũng thổi bong bóng heo rồi khi dữ tợn cho nên nó thừa, chớ có gì mà phải tìm cho mất công. Bây giờ chỉ có lo tu tập để xả những cái niệm tham, sân, si của con thôi. Thì từng đó cái bệnh của con nó sẽ hết, con cứ xả nhiều cái tham, sân, si nó hết thì nó sẽ hết. Hỏi đó con làm những cái điều mà người ác lắm đó cho nên cái bao tử của con bây giờ nó cứ thừa hơi lên cho con khó chịu đó. Bây giờ trả cái nhân quả, may là con có gieo cái duyên tu hành cho nên bây giờ vô tu hành mà bệnh thừa hơi của con nó cũng cản trở con rất lớn. Cái nghiệp nó cản trở. Cho nên con cố gắng vượt qua, tu tập đúng giờ giấc, giờ nào ra giờ lấy, ngủ ra ngủ, thức ra thức. Trước khi mà tu tập cái pháp nào đó mà thừa hơi nó làm cho con khó chịu nhất định là chết bỏ, con cứ ôm chặt cái pháp đó cho hết giờ mới đi nghỉ. Chứ không phải bây giờ thấy thừa hơi quá thôi tôi xả ra, tôi đầu hàng nó trước tôi nằm ngủ chút hoặc tôi nghỉ chút để cho nó hạ xuống thì con thua nó đó. Cho

nên thí dụ bây giờ con tu mới 30 phút mà con tu một giờ, mà còn 30 phút nữa hết mà bây giờ cái thừa hơi nó làm cho con tức hoặc là con khó chịu, làm cho con không thể tu được nữa. Nhất định chết bỏ, tao nhất định cho mày thừa đi, bây giờ thừa bao nhiêu tao cũng không sợ vậy cho nên con phải gạn dạn nó thì con sẽ vượt qua chứ có gì đâu. Bởi vì nếu cái thừa hơi này nó chết thì nó chết lâu rồi, nó chết trong bệnh viện chứ không phải chết trong tu viện này đâu. Cho nên vì vậy mà con hãy bình tâm, con đừng có sợ. Hôm nay con được tu Chánh pháp rồi, nó

sẽ là cái phương pháp để đối trị với cái bệnh của con, con nỗ lực con tu, con đừng có sợ gì hết. Rồi lần lượt tu nó sẽ hết chứ không có gì.

[Tu sinh]: Như và buổi tối và khuya thì thân con nó thừa hơi, luôn rất nhiều thường gây hôn trầm thù miên.

[Trưởng lão]: Nó buồn ngủ nó thừa hơi cho con đi ngủ chứ có gì đâu, tại vì nó buồn ngủ cho nên nó mới thừa hơi làm cho con hôn trầm, thù miên chứ giờ thừa hơi như vậy con đứng dậy con đi kinh hành, còn không thì con chạy vòng vòng thất, con chạy

mãi nó làm sao nó ngủ được, mà nó thừa hơi thì kệ nó. Bây giờ tu rồi phải có sự quyết định con, đừng có nói bây giờ con, mặc dù mình nằm xuống thì thấy nó đỡ nhưng mà quyết định là không nằm, cho hết giờ mới nằm, cho nên con chiến đấu lần lượt như vậy đó thì có gì con hỏi lại Thầy nhất là cái bệnh, để không con làm đại, sáng ra mắt công con chết queo đó, phải không, cho nên vì vậy đó cái gì mà thấy nó có thể thắng được thì mình thắng, còn cái gì mà thắng không được thì hỏi lại Thầy, Thầy chỉ cách cho mà chiến thắng, còn bây giờ con hỏi như vậy lúc bây giờ “buổi tối và khuya mà con tu thân con có thừa hơi rất nhiều thường gây hôn trầm, thùy miên’ buổi tối và buổi khuya mà nó hay như vậy tức là nó tạo ra cái chướng si của con, nó làm cho con hôn trầm, thùy miên, cho nên cái giờ mà con tu con con phải phá nó chứ con đừng có để, nghĩa là con phải mạnh mẽ lên.

[Tu sinh]: Con mới đi kinh hành Chánh Niệm Tỉnh Giác mà hơi thừa cứ trào tuôn ra không giảm nhanh, hôn trầm, thùy miên đi theo mà kéo theo một thời gian dài.

[Trưởng lão]: Nghĩa là trong lúc đó chỉ cần bền chí để mình đi. Bây giờ hôn trầm

thùy miên rồi mà thừa hơi nó làm cho mình hôn trầm thùy miên, thì con cố gắng con đi kinh hành, hoặc con không đi chãng nữa thì ít ra con cũng ngồi con đưa tay, đưa chân, kéo tay, kéo chân để cho nó đừng có ngủ. Bây giờ vừa chiến thắng với ngủ mà vừa chiến thắng với bệnh của con, nó đánh con hai mặt cho nên nó rất khó hơn người ta. Người ta nội cái hôn trầm thùy miên không người ta gần muốn chết nữa rồi, con gặp hai thằng nó đánh con một lượt, cái thằng thừa hơi, rồi thêm một cái thằng nữa là cái thằng hôn, trầm thùy miên. Hai thằng nó rủ nhau mà nó đánh, cho nên nó tập trung nó đánh con, vì vậy mà con thường thường con bị đi ngủ hết, cho nên bữa nào đến thất con Thầy cũng thấy con nằm ngủ à. Là vì con đầu hàng giặc, bị hai cái thằng đánh lộn, nó lôi kéo hai đứa chứ không phải một đứa, cho nên con thường thường bị thất bại. Con bây giờ con nói với nó như vậy này “tao chấp cho mày giờ 3 đứa, bốn đứa tao cũng không sợ, chỉ có nước chết tao thôi, tao không có đầu hàng mày, con nói chắc chắn nó như vậy rồi một đêm con thức, ở bây giờ con mới thấy giờ này chưa tới giờ đi ngủ mà mày làm cái chuyện này là tao đi ngủ trước, phá ...ngủ phi thời, nhất định là con phải chiến thắng

với nó, cách thức của con là con đi kinh hành, con làm sao con lăn. Nghĩa là bây giờ nó thừa hơi, con đi không được, con lăn, con lăn ở trên sàn nhà con đi, còn không khéo thì con lăn ở trên giường, con ... cho nó rớt xuống, thì như vậy nó sẽ ớn nó không dám ngủ, nó rớt một lần sau này nó hết và cái thừng hôn trầm, thùy miên nó cũng chạy tuốt nuốt nữa, vì ở trên giường mà con rớt xuống nó còn buồn ngủ nổi, nhớ, nhớ khi mà con lăn rớt thì các con đừng có chống tay, nó gãy tay. Thường thường cái người học võ khi mà người ta lộn cổ hoặc là người ta nhảy mà người ta rớt xuống, hai cái tay người ta co lại vào trong mình, người ta rớt cái thân nó không gục, nó không hư chỗ nào hết. Nó rớt như trái banh vậy. Mấy con sợ, mấy con chống tay, nó rớt xuống nó gãy tay. Cho nên khi mình trèo cây hay gì đó, cái nhánh cây mà nó gãy thì mấy con cứ co hai tay ôm lại cho chặt, nó rớt cái bịch, nó không có chết, đó là cách thức như vậy cho nên vì vậy mà thầy dặn các con muốn trị cái hôn trầm cho nó nhanh thì ở trên giường lăn xuống, nó phá được liền mấy con, rồi từ đó đứng dậy lồm cồm mà bò dậy. Tu hành nó phải gan dạ có nhiều khi phải phá như vậy, nhưng điều kiện nó không đúng pháp, đúng pháp phải

đi kinh hành, chỉ có pháp đi kinh hành để nó giúp cho mình để mà phá nó từ từ, còn cái đó nó làm cho nó sợ thì thôi, chứ còn thật ra thì nó không có khác.

[Tu sinh]: Con đứng lên đi thì hơi khí tràn ra rất nhiều nhưng hơi căng đầu và đau ngực

[Trưởng lão]: Nếu con nhiếp tâm không tốt tại nhân trung vậy con phải tu tập như thế nào để thân con được hết bệnh.

[Trưởng lão]: Sự thật ra hết bệnh là cái nghiệp của con bây giờ nó chưa hết đâu, mà con chỉ không sợ nó, tức là mình không sợ nhân quả thì chuyển, còn mình lo lắng cho nó, sợ nó thì không bao giờ hết, bởi vì thí dụ như người ta chửi mình, mình mình không giận tức là mình chuyển nhân quả, còn mình đau mà mình không sợ tức là mình chuyển nhân quả, còn mình sợ mình không chuyển nhân quả, cho nên nó đau nhức cách gì đi, mình chỉ nói “chết bỏ tau không sợ thứ đồ mày đau” thì như vậy là mình bình tâm, mình không sợ cái nhân quả nó chuyển, các con nhớ người tu theo đạo Phật là những người gan dạ, không có nhát gan. Mà nhát gan thì tu không vô đâu, cho nên ở đây mà

có thân bệnh là một điều khó tu, nhưng có thân bệnh cũng là có đối tượng để mà chiến đấu với giấc sanh tử đó.

[Tu sinh]: Bây giờ con làm bài định vô lậu, khi nào trong cơ thể con có sự hôn trầm hay căng đầu do suy nghĩ hoặc thừa hơi tràn thì con mới tu Chánh Niệm Tỉnh Giác có được không?

[Trưởng lão]: được chứ không có gì đâu, nói chung là tu chánh niệm tỉnh giác, con đi kinh hành được thì được chứ không có gì, tùy theo cái đặc tướng của mình nhưng tùy theo, cái giờ mà chưa ngủ đừng có đi ngủ trước.

[Tu sinh]: Trong một phút con nhiếp tâm chỉ có bốn hoặc năm hơi thở.

[Trưởng lão], một phút mà con nhiếp tâm bốn, năm hơi thở chắc là con thở chậm lắm phải thở như rùa, thở chậm, một phút mà bốn năm hơi thở thì thở chậm không có thở nhanh được.

[Tu sinh]: và trong lúc nhiếp tâm, mắt con phải nhìn nơi đâu? Ở chóp mũi hay ở trước mặt đất như thế nào.

[Trưởng lão]: Khi nhiếp tâm và an trú

trong hơi thở đó thì con nên để cảm nhận của con, con mắt thì nhìn xuống ở chóp mũi của mình, đó là tập trung gom tại chỗ đó, còn nếu mà con đi kinh hành thì con tập trung con nhiếp tâm ở trên bước đi con mà thôi. Trong cái cảm giác của con, tức là mắt của con thì coi như là nếu mình tập trung nhiếp tâm và an trú cho được không có niệm khởi thì con cúi xuống hai con mắt mình nhìn cái bước đi của mình. Còn mình đi kinh hành mà thư giãn thì mình không được nhìn xuống mà mình ngó thẳng ra, mới phân biệt được, chứ đừng nói sao lúc Thầy bảo mình ngó ra, lúc Thầy bảo mình ngó xuống, ở đây con hỏi về cái vấn đề nhiếp tâm, con hiểu không, nên khi đó mình ngó xuống.

Còn mình đi mà thư giãn thì mình cảm nhận cái bước đi của mình mà mình nhìn ra chứ mình không có cúi đầu xuống. Cho nên những cái phương pháp mình tu tập cho đúng cách thì nó mới được.

[Tu sinh]: Nếu như thân bệnh con thế này thì con có quán nhân quả con không?

[Trưởng lão]: Về cái thân bệnh mà con, giờ con không quán nhân quả thì nó cũng là nhân quả của con rồi, cái bệnh là quả rồi thì

còn gì mà phải quán, con có tìm hiểu như thế này này, cái nhân nào mà con đã gặp cái quả này, con nhìn lại trong cái thời gian mà con bắt cóc, bắt ếch, bắt nhái gì đó. Coi nó có làm cái gì mà mổ bụng, lột da, mà lâu bao tử nó thì con xét lại cái điều kiện con làm ở trong cái tuổi trẻ, tuổi nhỏ mà con chưa xuất gia con tu đó, còn sống ở trong gia đình của mình, mình có làm cái điều gì ác không đó, mà bây giờ tôi phải mang cái quả như thế này, còn nếu trong cái đời nay mà không vì cái hành động đó mà tôi mang cái bệnh này thì ít ra trong cái đời trước tôi đã gieo nhân gì. Nhưng mà hầu hết là cái đời trước con có làm cái nhân quả gì thì là cái nền tảng đời nay con sanh tại cái địa phương đó, cái nơi đó để con trả cái quả của con mà thôi, chứ nó không phải mang cái điều đó từ đời kiếp.



086-(LCK-036A)

* Áp dụng Định vô lậu xả tâm

* Qui ước Lớp Chánh Kiến



Tất cả những bài mà mấy con viết về ái ngữ và nhân quả, và có người viết đạo đức nhân bản nhân quả. Thầy thấy mấy con đã thông suốt, người nào viết tôi rất hay, nhưng còn một cái điều nữa là việc áp dụng cái lời, cái ý của mấy con suy nghĩ, từ cái chỗ quán tư duy cho tới chỗ áp dụng vào cuộc sống của mình hàng ngày.

Như mấy con viết về ái ngữ thì rất hay đó, nhưng còn cái áp dụng được hay không, cho nên cái khó khăn nhất là cái thói quen của chúng ta, hay sử dụng cái lời nói nó không ái ngữ. Cho nên, đến khi bây giờ đã hiểu biết rồi, thì chúng ta biết cái lời nói của chúng ta rất là quan trọng, cái suy nghĩ của chúng ta cũng rất quan trọng, để đem lại sự lợi ích cho mình, cho người. Thì cái sự tu học, mục đích là áp dụng vào đời sống của chúng ta, để chúng ta thực hiện được sự giải

thoát cho mình, và đem lại sự an vui cho người mới thực là học. Bởi vậy Đức Phật mới gọi là Định Vô Lậu, Định Vô Lậu có nghĩa là làm cho chúng ta hết đau khổ chứ không phải là gì khác. Nhưng chỉ có tri kiến mới làm hết đau khổ, mà khi chúng ta làm hết đau khổ tức là chúng ta ly tham, sân, si chứ không có gì.

Vì vậy mà cái phương pháp tu tập của Phật giáo rất là cụ thể rõ ràng, bằng cả sự hiểu biết của chúng ta. Mà bây giờ chúng ta hiểu biết mà chúng ta không áp dụng vào đời sống của mình hàng ngày để thực hiện được những gì giải thoát cho mình, an vui cho mình thì như vậy mới xứng đáng là cái sự tu học của mình. Thầy mong rằng cái lớp chúng ta đã hiểu được nhân quả của con người, và hiểu được những cái lời ái ngữ để giúp chúng ta đem lại sự an vui cho mình cho người. Thầy nghĩ rằng chúng ta biết cái lợi ích rất lớn như vậy thì chúng ta hãy cố gắng áp dụng vào đời sống cho bản thân của mình, để đem lại sự an vui cho mình cho người. Thì Thầy mong rằng những cái bài vở của mấy con thì Thầy phải chịu khó đọc từng bài mà không bỏ sót một chữ nào có mấy con, là để nhận xét sự hiểu biết của

mấy con. Tuy rằng có người thì diễn tả rất là khoa học, theo cái dàn bài, theo cái sườn mà diễn tả không sai, nhưng có người thì chưa biết cách, nhưng vẫn nói lên được cái tâm, cái ý, cái hiểu biết của mình về nhân quả, vẫn hiểu được chứ không phải là không hiểu. Mà ở đây đạo Phật không cần chúng ta trở thành những nhà văn, nhà bác học mà chỉ cần chúng ta hiểu đúng, đúng như thật để chúng ta sẽ bỏ những cái tâm ác của chúng ta, cái lòng không có thiện của chúng ta, để xả bỏ cái điều đó, để đem lại sự an vui cho mình cho người.

Cho nên những cái bài học hôm nay mấy con đã ghi chép lại được, Thầy rất mừng là vì con người, Thầy thấy mọi người đều làm được điều này. Có người viết ngắn gọn nhưng đầy đủ, xúc tích được cái ý để áp dụng vào đời sống của mình; có người viết dài dòng nhưng cái ý nghĩ của nó không ngoài chỗ thực hiện được nhân quả, nhân bản của con người. Cho nên những điều mấy con đã viết đã học từ hơn một tháng nay, các con rất là siêng năng, Thầy rất là tán thán cái sự tu tập của các con.

Nhưng có một điều mà Thầy rất lo

lãng cho sự tu tập của mấy con, không đạt được kết quả cao, mặc dù con đường tu Thầy hướng dẫn thì chắc chắn là mấy con sẽ có sự giải thoát, nhưng sợ không đạt chất lượng cao là vì mấy con hay phạm phải những cái lỗi mà Thầy thường nhắc, đó là hạnh độc cư.

Vả lại thì mấy con cũng nên hiểu rằng trong tu viện của chúng ta thì chúng ta sử dụng những điều kiện của phật tử đúng hướng giúp đỡ chúng ta tu học, hoàn toàn chúng ta không có cái công sức gì chỉ có cái công sức ta mà thôi, nhờ phật tử giúp đỡ chúng ta cho nên Thầy nhắc nhở, khi chúng ta thức thì chúng ta mở đèn chúng ta thức tu, khi chúng ta ngủ chúng ta nên tắt đèn để tiết kiệm điện, vì Thầy nghe cô Út nói trả hàng tháng tháng 2, 3 triệu bạc gì tiền điện lặn. Thầy thiết nghĩ rằng phật tử sẽ giúp chúng ta tất cả, nhưng chúng ta thức thì chúng ta nên mở đèn mà tu tập, còn khi ngủ thì chúng ta tắt đèn, dù một giây một phút, chúng ta cũng tiết kiệm, cũng nói lên được lòng chúng ta tiết kiệm mồ hôi nước mắt của phật tử.

Cho nên vì có những điều sai trái, có

những điều mà không đúng, cho nên trong chúng bên nam có gợi ý sẵn cho Thầy, chúng ta có cái quy ước để chúng ta theo đó mà chúng ta hướng dẫn, để rồi cái lớp học chúng ta sẽ đạt được cái kết quả tốt mà mọi người chấp nhận cái quy ước đó, và Thầy có ý như thế này trên quy ước để mọi người chấp nhận là mọi người phải có sự công bằng, người ta sẽ nghe và người ta sẽ góp ý để chúng ta tạo thành cái quy ước cho đúng với mọi người.

Và ở đây chúng ta là những người lớn chứ không phải là như học sinh nhỏ nữa, cho nên cái quy ước chúng ta phải được bình đẳng để đóng góp với nhau, để xây dựng cái quy ước trong cái tu viện, cái lớp học của chúng ta, để chúng ta đào tạo cho được nhiều người, chứ không khéo rồi đây chỉ được có 5, 3 người khi mãn năm học; hoặc là mãn cái cuối năm học của chúng ta thì chỉ một hai người đã đạt; còn bao nhiêu người thì ở lại thì rất là uổng.

Thầy mong rằng cái lớp học của chúng ta sáu mươi mấy người, thi tốt nghiệp mấy con trở thành những nhà đạo đức thật sự, với gương hạnh đạo đức hần hoi, sống không làm khổ mình khổ người đó là điều ước ao

của Thầy rất lớn. Để mấy con còn đứng dạy đạo đức trong các lớp nữa, thì Thầy mong rằng cái lớp của chúng ta không phải vì viết ra cái quy ước để bắt buộc mấy con cho mấy con khổ, mà chính mong ước rằng cái quy ước để giúp cho các con trong một khuôn khổ để tu tập càng ngày càng tốt hơn, để xả tâm càng ngày càng thấy rõ ràng sự giải thoát hơn, đó là sự mong ước của Thầy.

Hôm nay, những bài làm của mấy con đã đạt được chất lượng mà Thầy mong ước, người nào cũng có thể đạt được những điều mong ước của Thầy, từ ái ngữ, từ nhân quả thảo mộc cho đến nhân quả con người, đường đi nhân quả và thậm chí gần đây những bài viết về đạo đức nhân bản, mấy con đã viết thành những cái bài đạo đức dạy cho người khác. Chính hiện giờ các con biết để dạy mình, để nhắc nhở mình, nhưng cũng là những cái bài để sau này dạy lại cho các người sau, cho nên những bài viết của mấy con lần lượt Thầy tin rằng các con hãy dành thì giờ, soạn thảo lại những bài đạo đức nhân bản nhân quả, mà các con đã học được đường đi nhân quả của con người.

Thầy mong rằng những bài dạy đạo đức

này rất tuyệt vời, từ mọi người đều có một cái nhìn, cái biết và cái viết có khác nhau, nhưng ý của nó không sai khác nhau chút nào. Mỗi bài nó có cái phong cách nói về đạo đức, đều là tuyệt vời. Thầy nghĩ rằng nếu con người được sống như cái lời nói trong bài đạo đức mà các con đã viết, thì Thầy thấy rất hay biết mấy. Đời sống con người hạnh phúc biết mấy, cho nên Thầy mong rằng những bài đó sau này được Thầy xin mượn lại, và đánh vào vi tính để trở thành cái bộ sách đạo đức mà do chính đầu óc của các con, trí tuệ của các con, việc làm của các con để lại cho đời sau, nói rằng cái lớp tu sinh đầu tiên, lớp Chánh kiến này đã để lại một tập sách, một tài liệu đạo đức làm người, đó là cái giá trị của lớp học của chúng ta hôm nay.

Do đó, bây giờ Thầy xin các con Thầy sẽ đọc cái bản quy ước để mấy con góp ý và đồng thời sau đó thì Thầy sẽ gọi một người lên đọc cái bài mà chúng ta sẽ sắp sửa bước sang qua một cái giai đoạn mới của cái sự tu tập Định Vô Lậu đó là Thân Vô Thường.

Muốn diễn tả thân vô thường thì phải theo cái dàn bài, cái sườn như thế nào để

nói thân vô thường, chứ không lý chúng ta vào cái chúng ta muốn nói như thế nào nói, mà chúng ta phải dựa theo một cái sườn, của nó. Một cái dàn bài để chúng ta nói cái trước, cái sau cho nó có mạch lạc, cách thức tuy rằng là cái gì chúng ta nói cũng được, cũng đúng nhưng có cái điều kiện là chúng ta phải theo một cái dàn bài để mà chúng ta nói nó từ cái khởi sự cho đến kết luận của nó, để cái bài viết của chúng ta, hay hoặc là cái sự tư duy của chúng ta nó đi đúng cái lộ trình, nó không có chấp vá, nó không có sai lệch, vì vậy mà sau đó thì Thầy sẽ cho đọc cái bài Thân vô thường để mà chúng ta biết cái cách thức chúng ta biết sau này, để chúng ta quán vô thường.

Và quán vô thường thì chúng ta Quán thân vô thường rồi thì chúng ta sẽ học đến quán các pháp vô thường, nó cũng đi theo cái lộ trình đó. Bởi vì nhân quả, khi đã học nhân quả thì phải học vô thường của các pháp, thì trong đó có thân vô thường; nhưng chúng ta vào đầu là chúng ta học thân vô thường. Bởi vì cái thân của chúng ta là một cái pháp trong muôn Pháp, mà bây giờ cái Pháp mà ngay trong cái thân chúng ta mà không biết vô thường, thì tất cả các pháp

bên ngoài chúng ta khó mà biết vô thường. Cho nên chúng ta sẽ học được cái sườn, mà do đó thì Thầy sẽ cho đọc cái bài đó, để chúng ta thấy cái sườn nó đi đúng, rồi sau này thì các con sẽ dựa vào đó mà viết nói về thân vô thường, thì các con sẽ không sai và rất hay.

Bây giờ Thầy xin đọc cái quy ước của lớp tráng kiến của chúng ta. Bây giờ có ai tiếng to, tốt đọc dùm Thầy không? để mọi người góp ý từng cái đề mục của nó, ai con? Bây giờ con đọc đi con.

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

HUYỆN TRẢNG BÀNG – TỈNH TÂY NINH

TU VIỆN CHƠN NHƯ

QUI ƯỚC LỚP TU HỌC CHÁNH KIẾN

Tu Viện Chơn Như, ngày 15-12-2005

Để đảm bảo cho lớp học ngày càng nền nếp, chất lượng và đạt kết quả tu học ngày một tốt hơn.

Để giữ gìn nghiêm túc BA ĐỨC, BA HẠNH, được phép của Đức Trưởng Lão, chúng con, Tu Sinh đang theo tu học lớp CHÁNH KIẾN xin phát nguyện thực hiện các

qui ước sau :

I. VỀ HỌC TẬP:

1. Thực hiện đúng những điều Trưởng lão đã dạy và những điều đã qui định về lớp học.

2. Vào lớp đúng giờ, mọi người phải có mặt tại lớp trước 5 phút. Trong giờ học không được đi lang thang bên ngoài hoặc nói chuyện với những người khác. Những người dự thính cũng không nên nói chuyện.

3. Có thời khóa tu tập riêng cho từng người đã được Đức Trưởng lão phê duyệt, không được tu theo thời khóa của mình tự đặt. (Muốn tu giờ nào là tu, muốn ngủ giờ nào là ngủ)

4. Có bài tập đầy đủ, nộp bài đúng qui định, đúng thời gian, không tự ý mang bài lên nộp riêng.

5. Không được đến thất làm việc của Trưởng lão, vì Trưởng lão đã dành cho mỗi ngày có hai giờ thưa hỏi (sáng 7 giờ, chiều 2 giờ).

6. Ghi âm và đọc kinh sách, phải căn cứ vào sự hướng dẫn, chỉ dạy của Trưởng

lão tùy theo từng thời kỳ, từng lớp, từng bài pháp tu học. Không được tự ý đọc kinh sách này, đọc kinh sách khác. Thời gian chỉ dành cho sự tu tập đúng pháp đúng căn cơ. Nam nữ Tu Sinh không từ lớp này sang lớp khác mượn băng sách hay ghi âm, nói chuyện làm mất sự thanh tịnh, động chúng tu hành, nam nữ lộn xộn, tụm ba, tụm năm người đứng, người ngồi nói chuyện, làm mất vẻ trang nghiêm của lớp học Bát Chánh Đạo. Vì đây là lớp dạy đạo đức nhân bản – nhân quả. Xin các nam nữ Tu Sinh lưu ý vấn đề trật tự lớp học phải được thi hành nghiêm chỉnh. Nếu Tu Sinh nào thấy mình không theo nổi lớp học này thì nên xin vào lớp dự thính.

7. Không tự ý tập thêm các pháp ngoài sự chỉ dạy của Trưởng Lão. Không tự ý tập thêm giờ dẫn tới căn thẳng ức chế thân tâm (thiện xảo sáng tạo trong học tập nhưng không tùy tiện làm sai lệch pháp.) Không được tự ý hướng dẫn pháp mình đang tu có kết quả cho bạn, vì chỉ phù hợp với trình độ và đặc tướng của riêng mình mà kêu gọi khích lệ mọi người tu theo như mình nhưng không biết rõ đặc tướng và trình độ của người khác sẽ dẫn đến tai hại khiến cho

người khác rối loạn thần kinh, điên khùng, bệnh tật ngày đại v.v. . .

8. Trên giảng đường, khi nào Trưởng Lão cho phép thưa hỏi, mọi Tu Sinh được trình bày điều mình cần thưa hỏi. Khi thưa hỏi phải cân nhắc kỹ nội dung thưa trình, không để lãng phí thời gian của Trưởng Lão và bạn đồng tu trong lớp đang chờ thưa hỏi. Ngoài giờ, ngoài số buổi qui định, không được tự ý gặp thưa hỏi riêng (Trừ những trường hợp đặc cách cần gặp Trưởng Lão đều phải qua trình Trưởng Lão chờ có ý kiến Trưởng Lão báo lại mới được gặp.)

II. VỀ ĐỜI SỐNG SINH HOẠT VÀ VẬT DỤNG TƯ SỰ

A. GIỮ GÌN BA HẠNH: (ăn, ngủ, độc cư)

9. Tất cả Tu Sinh đều phải đi khát thực và chỉ dùng một lần gạo trai đúng giờ qui định (đều phải ăn chay, 10 giờ đi khát thực 11 giờ thọ trai). Không tự ý đem thực phẩm từ bên ngoài vào hoặc được nhận thực phẩm từ người khác để dành dùng thêm phi thời. Để sống bình đẳng với những bạn đồng tu, trong khi có những người thân hay Phật tử cúng dường riêng thực phẩm hay tư sự thì nên trao lại cho người quản lý về đời sống

(cô Út) để được phân chia đồng đều.

10. Tất cả Tu Sinh đều phải tu tập (ngày đêm) bốn thời, mỗi thời dài ngắn tùy theo thời khoá của từng người đã trình lên Thầy phê duyệt. Không ngủ phi thời, không gây ồn náo làm chướng ngại người khác, phải tự sắp xếp nơi kinh hành tu tập cho thích nghi trong phạm vi trụ xứ của mình, không đi qua trụ xứ hoặc đi trên lộ hành thiền của người khác, làm động mình động người, để phòng hộ sáu căn, nhiếp phục và an trú được tâm sớm có kết quả.

11. Tuyệt đối không được tiếp duyên trò chuyện với bất cứ ai, dù người trong hay ngoài tu viện (ngoại trừ Trưởng Lão hoặc trưởng hợp có sự đồng ý của Trưởng Lão mới được tiếp chuyện). Không được tự ý đến thất hoặc đến gặp bất cứ ai về bất cứ việc gì (hạnh độc cư phải tuyệt đối giữ gìn).

12. Không được tự ý đi lại từ khu vực này sang khu vực khác; không được tự ý cải tạo sửa đổi điện, nước và thất ở; không được tự ý mở đường đi lối lại kinh hành; không được đi kinh hành nhìn ngó vào thất người khác. Phải biết giữ gìn bảo vệ những vật dụng trong tu viện và sử dụng tiết kiệm

điện, nước, khi tu tập mở điện, khi ngủ tắt điện; khi mở nước dùng thì phải lưu ý để tiết kiệm nước. Có cẩn thận ý tứ giữ gìn bảo vệ như vậy mới không phí phạm của Đản Na Thí Chủ.

13. Không tự ý gửi thư từ qua lại bằng cách ném thư vào thất người khác. Không tự ý dùng điện thoại và các phương tiện truyền thông khác với bên ngoài và nội bộ, gây tạo chướng duyên phóng tâm, khó phòng hộ sáu căn cho mình cho người khác. Nếu có điện thoại di động không dùng trong thời gian tu tập, vì phải giữ hạnh độc cư phòng hộ sáu căn, nhờ đó tâm không phóng dật, nếu không giữ trọn vẹn hạnh độc cư thì sự tu hành chỉ hoài công, vì thế nên xin vào lớp dự thính và rời khỏi lớp chuyên tu; nếu có máy tính cá nhân đều được sử dụng làm bài học về Định Vô Lậu.

B. GIỮ GÌN BA ĐỨC (nhấn nhục, tùy thuận, bằng lòng)

14. Tất cả Tu Sinh đều phải lập ba đức, biết sống nhấn nhục, tùy thuận và bằng lòng. Phải biết thương yêu nhường nhịn lẫn nhau, không gây phe nhóm trong tứ chúng, gây bất hoà, gây ly gián chia rẽ, không bí mật tùm

năm, tùm ba xì xèo đưa tin đồn nhảm, dù bất cứ trường hợp nào cũng không được to tiếng gây bạo động nơi Tu Viện. Mỗi Tu Sinh đều phải có trách nhiệm, có tinh thần đoàn kết, có ý thức duy trì bảo vệ lớp học để Tu Sinh yên tâm tu học được viên mãn.

15. Tu Sinh khi lao tác không nên tập trung hai, ba người cùng làm một việc mà phải làm việc riêng rẽ một mình để tu tập Chánh Niệm Tĩnh Giác; để giữ gìn trọn vẹn hạnh độc cư.

16. Về đời sống của Tu Sinh, phải tam thường bất túc, ít muốn biết đủ và tuyệt đối áp dụng hạnh TAM Y NHỨT BÁT nên việc sử dụng y áo và đồ dùng tứ sự (được Đức Trưởng Lão qui định : Một y thượng - nam 2 bộ đồ ngắn - nữ được phép 3 bộ). Nhưng nếu gặp phải khó khăn những nhu cầu sinh hoạt cấp thiết như thuốc men, y áo, giấy bút, xà phòng v.v... thì chỉ được phép gửi thư trình Thầy, để Thầy xin Cô Út hoặc Phật Tử giúp đỡ cúng dường (tuyệt đối không được cho hoặc nhận gì của ai để tích trữ nơi thất riêng mình).

Mười sáu (16) điều trên đây đã được tập thể lớp học bàn bạc đóng góp ý kiến.

Đó là sự thống nhất tư tưởng hành động và trở thành QUI ƯỚC CHUNG của lớp để tạo thắng duyên thiện pháp hỗ trợ cho mọi Tu Sinh tu học sớm đạt kết quả.

Nếu Tu Sinh nào thực hiện không đúng một trong các điều khoảng nêu trên sẽ tự ý xin Thầy ra khỏi Tu Viện trước khi lớp có ý kiến đề nghị.

Chúng con xin ý kiến phê duyệt của Đức Trưởng Lão.

ĐẠI DIỆN TĂNG

Thích Chơn Thành – Ký tên

ĐẠI DIỆN NI

Thích Nữ Huệ Ân – Ký tên

Tu Sinh nữ chấp nhận qui ước của lớp học – Ký tên

Sau khi các con nghe cái quy ước tu học của lớp chính kiến, từ cái điều thứ nhất cho đến cuối cùng, thì các con thấy còn thêm bớt những cái ý gì thêm nữa không, hoặc là những cái điều gì mấy con góp ý thêm.

Bây giờ thực hiện đúng những điều trưởng lão đã dạy, và những điều quy ước về lớp học, 1

2. Vào đúng giờ, chắc chắn là vào đúng giờ tức là vào trước cái giờ học khoảng 5 phút mấy con đến trước ở đây, thì chắc điều này mấy con chấp nhận hết rồi phải không?

Điều thứ 3. Có thời khóa tu tập riêng cho từng người đã được Đức Trưởng lão phê duyệt, không được tu tập thời khóa mình tự đặt. Nghĩa là Thầy đặt ra cái thời khóa hợp với từng mọi người. Thí dụ như cái sức của mình tu đến 10 giờ, rồi 2 giờ thức dậy trong buổi tối thì như vậy, thì mấy con thấy cái thời khóa nó vừa sức mình, và đồng thời Thầy cũng đặt cho những người riêng, có người thì 9 giờ đi ngủ, mà tới 3 giờ thức dậy thì điều đó là quá hợp lý với cái đặc tướng của mấy con rồi thì như vậy đâu còn gì nữa, cho nên cái thời khóa riêng từng người đã được Thầy đã cho cái thời khóa tu tập. Và cái người mà nhiếp tâm thì thường Thầy cho rằng nhiếp tâm thay vì 30 giây, có người thì đang nhiếp tâm và an trú tâm chỉ có 30 giây mà Thầy cho một phút là khi cái trình độ, cái phương pháp mà tu đều 1 phút là cái

tiêu chuẩn để cho mấy con đạt được cái chất lượng để nhiếp tâm và an trú tâm trong 1 phút, cố gắng cho 1 phút cho đạt được mà thôi, đó là cái tiêu chuẩn để mà chúng ta đạt đến cái sự tỉnh thức của chúng ta.

Còn các con có cái khả năng, có cái sức của mình để nhiếp tâm và an trú từ 5 phút, 30 phút, hay là 20 phút, thì cái đó là cái khả năng của mấy con, thì mấy con cứ tu lên, nhưng mà phải đạt được cái chất lượng như một phút của cái người tu, chứ không phải bắt buộc các con phải tu 1 phút, các con hiểu điều đó. Nhưng 1 phút là tiêu chuẩn chắc chắn các con phải đạt. Dù cái người dờ nhất nhiếp tâm và an trú dờ nhất là 30 giây, nhưng họ cũng phải cố gắng tập 1 phút để đạt được cái tiêu chuẩn đó, chứ không thể nói rằng tôi dờ quá tôi tu có 30 giây, thì không được, buộc mấy con phải cố gắng ức chế tâm hay hoặc là chế ngự tâm cách nào để các con tập trung các con nhiếp. Và trừ khi mấy con nhiếp không được 1 phút, thì mấy con đến trình thưa Thầy, Thầy có cách thức thiện xảo để giúp mấy con để nhiếp được 1 phút, hoàn toàn mấy con sẽ nhiếp tâm được và an trú tâm được. Đó là một phút tiêu chuẩn của cái sự tu tập của Chánh

Niệm Tĩnh Giác.

Và giờ giấc để cho mấy con tu tập cho nó đúng theo cái thời khóa thì thấy có gia giảm cái sức; thí dụ như thấy thấy cái sức của mấy con tu như vậy nó sẽ không có đủ cái sức mà tu tập trong cái thời gian như vậy, thì từ thí dụ bảy giờ tối cho đến 10 giờ, và 2 giờ thức dậy cho đến 5 giờ, vào buổi sáng thì 5 giờ cho đến 10 giờ trưa, và buổi chiều 2 giờ cho đến 5 giờ chiều thì như vậy là trong cái thời khóa tiêu chuẩn nhất là nó như vậy, nhưng mà còn cái sự ra giảm bớt, tùy theo cái đặc tướng, tùy theo cái sức của mấy con mà Thầy cho nó lui lại hoặc có thể tiến tới.

Có người hiện giờ người ta tu từ 7 giờ cho đến 11 giờ, có người thì hiện giờ người ta tu từ 7 giờ cho đến 5 giờ sáng, người ta tu suốt người ta không ngủ, thì đó là cái đặc cách của cái người đó, người ta đã nhiếp phục được cái hôn trầm, thùỵ miên. Người ta rất bình thường thì Thầy cho. Còn những người nào mà chưa được bình thường thì Thầy sẽ lui lại cái thời gian cho họ có thời gian nghỉ ngơi để phục hồi được cái sức lực để tu tập tiếp.

Cho nên, về thời khóa mà tu tập thì

mấy con còn có thêm bớt điều gì nữa không, nếu mà không có thì chúng ta đi qua một cái đề khác, không có tức là cái giờ rất là theo quy định của Thầy như vậy rồi, thì người già phải tu theo cái người già, người trẻ phải tùy theo người trẻ, mà tu theo đặc tướng, cái sức lực của mình nữa thì mấy con tự ghi lại cái thời khóa. Như hôm rày mấy con ghi, Thầy thấy như vậy là mấy con vừa với cái sức của mấy con. Cho nên giờ giấc của mấy con thì theo cái thời khóa của mình rồi. Còn bây giờ có khi mấy con đặt ra cái thời khóa để tu, thì cái đó không được.

Bây giờ thí dụ như mấy con ở đây bây giờ mấy con cố gắng mấy con thức khuya, mấy con thức suốt, bắt chước như thầy Chân Thành thì mấy con tôi như vậy mấy con sai. Nhiều khi mấy con cố gắng mấy con thức khuya quá, rồi mấy con lại tu sai pháp đi rồi nó sẽ lọt vào tướng, bắt đầu mấy con phải tụng kinh, niệm trú.

Vừa rồi, khuya rồi Thầy đi trong khoảng 11, 12 giờ khuya thì có một Thầy ở trong thất là tụng chú nữa, Thầy thấy cái điều kiện đó có nghĩa là cũng như vậy để cho mình tỉnh thức, mình phá hôn trầm chứ gì? Nhưng mà

các Thầy bị ảnh hưởng của Mật Tông rồi, nghĩa là mình dùng cái oai lực của Thần chú để cho mình tỉnh, thật sự ra quý thầy sẽ đi lọt vào tướng mất đi. Cho nên, sau khi Thầy đi ngang qua thật để kiểm điểm cái sự tu tập trong những cái giờ, coi giờ ngủ, giờ thức như thế nào thì Thầy đã phát hiện ra được những cái điều sai, quá sai của quý Thầy, đã tự tu một cách rất là sai lệch.

Về đây, mục đích của chúng ta là ly dục, ly ác pháp để nhập Sơ Thiên, tức là chúng ta đi vào Thiên định bằng cách ly dục, ly ác pháp, mà ly dục, ly ác pháp tức là ta sống đời sống giới luật chứ không có gì khác hơn hết, mà hiện giờ chúng ta lại tụng niệm chú thì chúng ta lại sai mất đi rồi, nó không đúng. Hoặc là giờ đó mà chúng ta tu tập một cái phương pháp nào đó, mà khi Thầy đi ngang qua tức là Thầy kiểm điểm lại coi sự tu tập có đúng hay sai, để giúp cho mấy con, nhằm vào chỗ tu tập làm chủ 4 sự đau khổ sanh, già, bệnh, chết, chứ không phải tu tập để có thần thông, pháp lực. Không phải dùng những cái nội lực của tướng mà để đối chọi với cái hôn trầm, thù miên của mình cũng không đúng cách, hoặc là dùng những phương pháp mà tập luyện yoga, đối trị để

làm cho mình không có buồn ngủ, hôn trầm hoặc là rèn luyện cơ thể của mình khỏe của mình bằng những võ công thì cái đó cũng không đúng. Cho nên ở đây cái mục đích của chúng ta đi theo đạo Phật là làm chúng ta hết lậu hoặc tức là không còn đau khổ thân và tâm của chúng ta nữa. Nó rõ ràng, cái mục đích tu tập của chúng ta rất rõ ràng.

4. Có bài tập đầy đủ, nộp bài đúng qui định, đúng thời gian, không tự ý mang bài lên nộp riêng. Nghĩa là tới cái giờ nào mấy con nộp để nhiều khi, thí dụ mấy con nộp rồi có nhiều người họ nhận cái bài của mấy con thì họ cũng buồn phiền, họ không có được để cho họ chuyên tu, hoặc là đang làm việc gì, cho nên họ cũng rất buồn phiền; cho nên tốt hơn thì mấy con tới cái giờ, vả lại Thầy cũng cho mấy con có giờ mà, chẳng hạn bữa nay là cái ngày của mấy con, ngày mai là cái ngày nam, ngày một là tới cái ngày của mấy con là buổi một, Thầy dành cho mấy con buổi sáng là 7 giờ trong 1 tiếng đồng hồ, rồi buổi chiều Thầy còn dành riêng cho mấy con một giờ nữa là mất con đến đó, nếu mà mấy con làm bài xong thì mấy con cái giờ đó mấy con nộp, đừng có trao cho một người nào hết, các con cứ để trên cái bàn này Thầy

đến đây Thầy gặp để trả lời cho mấy con, trong khi đó mấy con có cái gì thắc mắc thì cứ tự hỏi Thầy; và đồng thời trong khi hỏi đó thì mấy con biết rằng những cái sự thắc mắc trong cái sự tu tập của mình bị tưởng hoặc bị lạc vào một cái tâm lý tình cảm nào đó, tất cả những cái điều kiện đó thì mấy con được đến, mọi người mấy con đến trong cái giờ mà để hỏi pháp tu đó, mấy con sẽ được ngồi trên cái ghế đó và đồng thời hỏi Thầy, còn những người khác thì đừng tập trung nghe những cái tâm tư, cái tu hành sai của người khác, mà mấy con sẽ ngồi ở những cái bàn sau hoặc là ngồi ở phía trước đây, rồi chờ khi cái người đó hỏi xong rồi thì họ đi ra thì mấy con vào hỏi Thầy, mấy con được tự nhiên hơn. Nhiều khi mấy con tu có những cái gì sai đó mấy con ngại, mấy con không dám nói ra thì sợ người khác nói mình thế này, thế khác cho nên mấy con không có được tự nhiên. Do như vậy mấy con cứ ngồi ở trên cái ghế đó, rồi mấy con cứ hỏi Thầy, Thầy sẽ trả lời cho mấy con những cái điều cần thiết để mấy con tu tập cho đúng. Đó là những cái điều thưa hỏi riêng, còn những cái điều thưa hỏi chung, khi cái điều kiện mà thưa hỏi chung mà kết quả của mấy con

tu tập theo đặc tướng của mấy con thì lại có cái người khác ngồi nghe, người ta thấy hay quá, người ta về người ta tu tập theo cái tu tập của mấy con thì cũng làm cho người ta sai lệch mất đi. Cho nên ở đây, về vấn đề mà tu tập có nhiều cái khi mà nó chưa đi sâu, mà đi sâu thì nhiều khi người ta trình bày những cái đó mình thấy nó thích quá, nó hay quá, do đó mình cũng cố gắng mình tập, nhưng cái trình độ xả tâm của mình chưa tới, thì cái dục tướng của mình nó còn, và mình khởi cái sự ham thích để cho mình đạt được cái kết quả đó, thì do đó mình bị cái tướng mất đi rồi. **Bởi vì mục đích ở đây của Đạo Phật là ly dục, ly ác pháp. Hàng ngày mình ngăn và diệt ác pháp làm cho tâm mình thanh tịnh, rồi tất cả những cái lực mà tu tập kết quả đó nó sẽ đến với mình, chứ không phải mình cầu mong mà được.** Mà khi nghe người ta nói được cái chỗ đó mình ham quá, mình muốn cố gắng mình nhiếp tâm hoặc thực hiện được cái cách thức gì đó để tạo cho mình được cái đó là mình đã đi vào cái lạc, mình đi sai rồi, không đúng mà chính cái khởi ý của mình mong ước được cái đó là cũng là chưa ly được cái dục nữa cho nên đó là những cái

sai. Cho nên nghe cách trình bày người ta tu được như vậy cái bắt đầu mình khởi cái tâm ham muốn của mình được như vậy thì coi chừng mình cũng nguy hiểm.

Cho nên, ở đây tất cả những cái điều thưa hỏi thì các con được thưa hỏi riêng Thầy từng người, các con sẽ được ngồi trên bàn đó và đồng thời các con trình bày cho Thầy nghe, ờ cái đó Thầy nói đúng, các con hãy tiếp tục tu tập, mà Thầy nói sai thì các con sẽ dừng lại, và dừng lại bằng cách nào? Thầy sẽ hướng dẫn các con dừng lại những cái trạng thái đó, để giúp cho mấy con tu tập cho đạt được kết quả mà không bị ảnh hưởng đến người khác.

Mọi người đều có phương pháp, đều có đặc tướng riêng, mình cố gắng mình tu theo cái đặc tướng, cái thiện xảo của mình hơn là bắt chước của người khác. Vì cái sự bắt chước người khác sẽ không đến cái tốt đẹp cho mình đâu, do như vậy đó, nhiều khi mình nghe chung chung với nhau để mình học trong một cái lớp mà thuyết giảng chung chung thì để cho mình biết, mình hiểu thôi, chứ sự thật ra một cái sự chuyên môn mà tu thì ai cũng có cái riêng tu lấy chứ không có.

Cũng như các con thấy những cái bài mấy con tụng mấy con viết như thế này, các con không có chép với nhau thì các con không bao giờ giống nhau được, mặc dù cái ý mấy con nói giống nhau, nhưng mà cái luận của mấy con không có người nào mà giống người nào hết, không có giống người nào, có khi mấy con bắt đầu vô cái câu như vậy có người khác không cố giống nhau, cho nên trong cái sự mà tu tập các con biết rằng từ cái sự tư duy của mấy con cũng không giống nhau cho đến cái tu tập để mà Chánh Niệm Tỉnh Giác nó cũng không giống nhau đâu. Tất cả những cái này đều là mọi người nó đều có khác nhau cho nên mọi người đều lo riêng cho mình, đừng có hỏi han, đừng có tập trung nhau, đừng có người này tu vậy, người kia tu để chúng ta bắt chước không được đâu.

Mấy con chỉ cần có hỏi Thầy thôi, hoặc hoàn toàn những kinh nghiệm mà biết được con đường đi đến chỗ mà giải thoát hoàn toàn duy nhất chỉ có Thầy biết. Còn mấy con hiện giờ chưa phải là những người biết con đường đi đó, mà chỉ đang tu, đang có những kết quả nho nhỏ của sự tu tập của mình, nghĩa là các con thấy cái người đó họ nhiếp

tâm họ an trú được trong 5 phút, 10 phút là chính họ có xả tâm, chứ nếu không thì họ bị ức chế tâm, các con nhớ. **Cho nên ở đây cái mục đích của chúng ta là xả tâm chừng nào thì nó sẽ kết quả chừng nấy, và hôm nay Thầy xin nhắc lại cái sự xả tâm nó đơn giản, rất là đơn giản nói không khó. Thầy dạy các con có một cái tri kiến giải thoát, tức là Định Vô Lậu đó, Thầy dạy các con thấm nhuần được cái tri kiến đó rồi. Thì hiện bây giờ ngăn ác, diệt ác sanh thiện tăng trưởng thiện không gì khác hơn là tri kiến của chúng ta, và đồng thời tất cả các giới luật mà chúng ta được học thì chúng ta phải nghiêm chỉnh giữ gìn không hề vi phạm, mà không vi phạm giới luật thì cái đời sống chúng ta mới thanh tịnh, còn vi phạm giới luật thì đời sống không thanh tịnh, và cái tri kiến của chúng ta sẽ giúp đỡ cho cái đời sống chúng ta càng ngày càng thanh tịnh, cho nên cái lời đức Phật dạy “tri kiến ở đâu thì giới luật ở đó, giới luật ở đâu là tri kiến ở đó, giới luật làm thanh tịnh tri kiến mà tri kiến làm thanh tịnh giới luật”. Chúng ta thấy cái lời đức Phật xác định rất là rõ ràng cụ thể.**

Cho nên, cái bài học của chúng ta

để giúp cho chúng ta được cái đời sống thanh tịnh, tức là đời sống ly dục, ly ác pháp. Mà muốn cho đời sống ly dục, ly ác pháp thì tri kiến của chúng ta phải thông suốt, phải hiểu, nếu không hiểu thì chúng ta làm sao mà ly dục, ly ác pháp được. Cho nên đó là những cái bài học căn bản nhất của lớp Chánh kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ của chúng ta.

Hôm nay, chúng ta thấy rất rõ, chúng ta học về Chánh kiến thì chúng ta phải có Chánh Tư Duy, mà chúng ta có Chánh Tư duy thì chúng ta phải đến Chánh ngữ vì chúng ta học ác ngữ và ái ngữ, chúng ta biết rất rõ, do như vậy mà trong cái sự tu tập của chúng ta rất là rõ ràng cụ thể, vì vậy mà học lớp này thì nó có tất cả những lớp khác, mà học lớp khác thì nó có tất cả những lớp này. Thí dụ như bây giờ chúng ta học Chánh kiến thì chúng ta thấy có Chánh Tư Duy, có Chánh Ngữ, có Chánh Nghiệp, chúng ta thấy rõ ràng là thân, khẩu, ý của chúng ta rõ ràng mà.

Nhưng chúng ta học lớp Chánh Tư Duy thì nó sẽ trợ giúp cho chúng ta lớp Chánh Ngữ càng thấu suốt hơn, và ở Chánh Tư Duy

của chúng ta thì Chánh Kiến càng rõ ràng hơn, Chánh Ngữ càng ái ngữ hơn, càng thiện ngữ hơn, càng lúc càng tốt, và Chánh Nghiệp chúng ta lại càng thanh tịnh hơn. Học một lớp này thì nó lợi ích cho lớp khác, học lớp kế đó thì bổ sung cho lớp chúng ta học qua, và tiếp tục cho chúng ta được lợi ích cho lớp kế tới, và cứ như vậy cho đến khi chúng ta hoàn chỉnh được tám lớp học này thì thử hỏi làm sao chúng ta không giải thoát được.

Đó, thì con đường tu học của chúng ta là như vậy. Cho nên vì vậy mà cái quy ước của chúng ta nó phải đúng để chúng ta không có lộn xộn. Một lát thì người này xách bài đi nộp, một lát thì người kia sách bài đi nộp các con thấy như thế nào? Trong trường học, cái giờ mà luận văn người ta mới đem nộp cái bài đó cho Thầy. Sau một tuần lễ sau ông Thầy trả bài luận văn mới cho làm một cái bài khác thì các con thấy đó là những cái điều mà trong lớp học, ở đây nó cũng vậy, và đồng thời Thầy biết là cái lớp của chúng ta, trong khi chúng ta làm nhiều bài trong một tuần, chẳng hạn bây giờ Thầy cho cái ngày hôm nay cho làm cái bài Thân vô thường, thì mấy con sẽ về mấy con làm thì trong khi mấy con làm một buổi mấy con xong rồi,

thì ngày mai thì lớp khác rồi, thì ngày một mấy con có cái giờ mấy con sẽ đem nộp cái bài đó. Nhiều khi mấy con về buổi mai khi học rồi mấy con làm, sáng hôm sau thì mấy con coi ai đó mấy con về đưa Thầy, hoặc là mấy con chạy vào thất Thầy đưa cái bài cho Thầy, hoặc là nhờ người nào thì như vậy nó lộn xộn lắm mấy con.

Cho nên bây giờ làm rồi để rồi mình đọc lại coi cái bài của mình nó còn thiếu cái nào hay hoặc là chưa viết hết, chưa có những cái điều kiện, nhiều khi mấy con làm xong rồi, mấy con đừng có nghĩ đây là xong đâu. Mấy con thử đọc lại đi rồi mấy con sẽ thấy còn thiếu trong đó, có không. Cho nên vì vậy mà cái cẩn thận viết, trong một tuần lễ mấy con viết xong đi, mấy con cứ để đi, rồi ngày hôm sau mấy con đọc lại mấy con thấy thiếu nó, rồi ngày một mấy con đọc lại một lần nữa mấy con thấy phải bổ sung thêm, hay hoặc là cái câu này thừa này mấy con sẽ gạch ra, từng đó mấy con tập làm như vậy, cái bài của mấy con viết nó cô đọng lại, nó đầy đủ ý nghĩa, nó không thừa, không thiếu. Nó làm cho mấy con đọc càng thấy thích thú, và càng thấy như mình đang sống trong cái Định Vô Lậu, đang sống trong cái tâm

hòn sỏi mở, đó nó hay, là vì mình đọc mình mới có sự suy ngẫm biết được cái chỗ thiếu, chỗ sai. Cho nên các con nghĩ rằng nhiều khi các con quá làm việc với cái trí óc của mình qua cái bài luận, làm cho các con mệt nhoài, thì các con quên rằng ở đây là mình tu chứ không phải mình cố làm để cầu cái danh, hơn thua với nhau, không phải. Mục đích của mình làm để xả tâm, để cho mình thấm nhuần được cái lý chân thật mà mình đã tư duy quán xét để mình viết ra cái bài này. Chứ không phải làm để mình viết trở thành một nhà văn, sau này hoặc là mình sẽ giỏi về cái môn này không phải, ở đây mình giỏi hay dở ở chỗ mình vô lậu tâm, mình sẽ xả được tâm và cái chỗ đó là cái chỗ giải thoát cho chính mình. Cái chỗ đó là giải.

Cho nên ở đây không phải học để hơn thua, mà chúng ta học để giải thoát cho chính bản thân của chúng ta, điều đó là điều quan trọng, bởi vì con đường đi, nó có từ cái chỗ thấp cho đến cái chỗ cao, cái chỗ cạn cho đến cái chỗ sâu. Chẳng hạn bây giờ các con học đến đâu thì nó lợi ích các con đến đó, nhưng nó lợi ích, mới đầu tiên nó lợi ích ít, nhưng nó lợi ích sâu hơn thì nó làm cho tâm các con an ổn hơn và cuối cùng các con

làm chủ được bốn sự đau khổ của các con thì đó là cái chiều sâu của giáo pháp này. Nghĩa là mấy con làm chủ được cái đời sống của mấy con, tức là mấy con làm chủ được nhân quả, quy luật nhân quả không còn tác động các con được nữa. Cho nên nộp bài thì mấy con nên nộp cho đúng cái cách như vậy,

5. Không được đến thất làm việc của Trưởng lão, vì Trưởng lão đã dành cho mỗi ngày có hai giờ thừa hỏi (sáng 7 giờ, chiều 2 giờ). Đó là rõ ràng rồi, mấy con thấy cái vấn đề đó rồi, cho nên đã dành cho mấy con thì mấy con cứ làm, rồi nhiều khi mấy con làm Thầy nghĩ rằng mấy con cứ làm rồi mấy con để lại rồi mấy con đọc, đọc rồi mấy con thấy nó thừa nhưng mình thấy không còn thiếu gì thì hôm sau hay một ngày sau nữa mấy con đọc, cuối cùng mấy con nộp cái bài thì Thầy lại chấm có một bài. Nhiều khi mấy con một người mà viết một cái đề thôi mà 3, 4 bài mà Thầy phải đọc 3, 4 bài thật là tội nghiệp cho Thầy, các con biết tại sao? Tại vì chỉ có mấy con khen có một câu trong đó mấy con viết thành một bài, phải không mấy con thấy, đó là làm cho Thầy rất cực nhiều mà trong khi thời gian của Thầy quá ít. Cho nên vì vậy mà các con nộp cái bài đó thí dụ

làm rồi mấy con để mấy con đọc lại coi nó còn sơ sót chỗ nào không? Thì mấy con kỹ lưỡng như vậy thì đỡ Thầy và cũng là giúp cho mấy con thấm nhuần được cái ý mà mấy con muốn hiểu.

Còn về vấn đề ghi âm và đọc kinh sách thì phải căn cứ vào sự hướng dẫn của Thầy tùy theo từng thời kỳ, từng lớp, từng bài khóa tu học. Thí dụ như bây giờ Thầy dạy các con về nhân quả, thì Thầy cho mấy con về nhân quả con người, thì Thầy cho mấy con đọc cái cuốn Hành Thập Thiện, đọc tới, đọc lui các con suy ngẫm rất kỹ, và khi đó các con có thể đọc Tứ Vô Lượng Tâm, vì thực hiện con đường đi của nhân quả con người thì nó có thiện và ác. Mà Tứ Vô Lượng Tâm là tâm từ, bi, hỷ, xả của chúng ta, nó là thiện pháp. Cho nên vì vậy chúng ta có thể đọc thêm, để chúng ta khi áp dụng thì nó có những cái phương pháp áp dụng vào Tứ Vô Lượng Tâm rất rõ ràng cụ thể, nó cách thức, nó phương pháp, nó có cái phương pháp. Cho nên khi áp dụng vào đời sống, chúng ta muốn thực hiện được cái thiện pháp, thì ít ra chúng ta phải khởi lòng thương yêu của chúng ta. Tâm từ, Tâm bi, Tâm hỷ, Tâm xả của chúng ta. Thì đó là có những cái phương

pháp để khi mà chúng ta viết thì chúng ta nhớ khi viết nó làm chúng ta nhớ được, nhớ là áp dụng vào đời sống của chúng ta, nó là kết thúc như vậy.

Cho nên trong lúc mà chúng ta đang tu học cái đường đi của nhân quả con người, mà chúng ta lại đọc bài kinh này, bài kinh khác, đọc tụng đủ thứ thì như vậy không phải đúng cách đâu. Chúng ta xoáy trọng tâm chúng ta vào cái đề tài mà chúng ta đang học quán tâm mình, để cho mình thực hiện được tâm vô lậu, thì lúc bây giờ mình lại đọc nào là đọc Tăng Chi Kinh, nào là lại đọc Trường bộ kinh, nào là đọc những cái bài kinh khác nó không xoáy vào những cái đề tài của chúng ta đang tu học thì nó làm cho chúng ta bị phân tâm mất đi.

Cho nên có một người xách ra một cái bài kinh của Trung Bộ để hỏi Thầy, thì cái bài kinh đó chẳng ăn nhằm nhò gì hết. Cái ý của họ nói như thế này, giờ họ có thể ngồi tư duy, quán xét vì cái tâm họ quá động, họ muốn họ ngồi yên tĩnh để cho cái tâm họ dừng khởi niệm, cho nên họ đem cái bầy kinh đó ra muốn hỏi Thầy, Thầy cũng hiểu biết được cái ý của họ. Trong khi Thầy

là một vị Thầy, mà hướng dẫn họ vào lớp chánh kiến, mà họ muốn đi vào lớp Chánh Định của họ thì thật ra họ đã đi sai quá sai. Nếu họ đã Chánh định được thì cần gì họ phải đến đây học lớp Chánh kiến, theo Thầy thiết nghĩ điều đó. Cho nên khi mà Thầy dạy mấy con thì cái bài kinh nào nó phù hợp với cái đề tài của mấy con đang tu, thì nó giúp cho mấy con có cái cách thức để quán xét, tư duy rõ ràng hơn. Nếu mấy con đưa những cái bài kinh khác vào chỗ mấy con đang học cái lớp học này, thì chắc chắn mấy con sẽ sai mất đi rồi. Và nhiều khi mấy con hỏi ngoài vấn đề là vì nó không xoay vào cái bài học, cái sự tu tập của mấy con, thì rất mất thì giờ uổng cho mấy con.

“Thời gian chỉ dành cho sự tu tập đúng pháp đúng căn cơ. Nam nữ Tu Sinh không từ lớp này sang lớp khác mượn băng sách hay ghi âm, nói chuyện làm mất sự thanh tịnh, động chúng tu hành, nam nữ lộn xộn, tùm ba, tùm năm người đứng, người ngồi nói chuyện, làm mất vẻ trang nghiêm của lớp học Bát Chánh Đạo. Vì đây là lớp dạy đạo đức nhân bản – nhân quả. Xin các nam nữ Tu Sinh lưu ý”.

Tất cả những cái điều thứ sáu này thì mấy con nên tránh, và cũng là học ngay những cái bài học mình đang học hơn là những cái bài khác và những băng ghi âm để nghe lại thì ở đây có Thanh Trí làm công việc để lưu lại thôi, còn chúng ta nghe chúng ta thu lại được thì chúng ta nghe, mà thu lại không được thì thôi chúng ta không cần nghe, mà hãy cố gắng mà học tập. Có gì thì hỏi Thầy Thầy thì trực tiếp hơn, theo Thầy thiết nghĩ cái nghe nó cũng làm chúng ta động lắm chứ không phải không. Nhưng mà có nghe thì nó đã nhắc lại mình, còn không nghe thì cũng không sao, Thầy thấy không sao. Có nhiều người bạn mình cũng đâu có máy gì đâu, nhưng mà họ vẫn làm bài rất tốt, Thầy thấy họ cũng nghe một lần Thầy nói thôi, rồi họ cố gắng về họ làm cũng rất hay, cũng không đến đôi sai, và cuối cùng bài vở hôm nay mấy con đi không có lạc đề, những cái đề tài đưa ra mấy con làm không có sai nữa, nó đi vào trong cái sườn của nó rất rõ ràng, cụ thể.

Tất cả những cái điều quy ước trong này, mấy con có cái điều nào mấy con không đồng ý không; hay là góp ý thêm không? Nghĩa là có cái quy ước nào mà mấy con

thấy. Ở đây không phải là ở trên mà Thầy hay hoặc là những người khác bắt buộc mấy con phải vào cái quy ước này đây, mà chính mấy con phải thấy cái quy ước này là cái sự lợi ích thật sự của mình trong cái lớp học của mình. Cho nên những cái điều ở trong cái quy ước này thì mấy con phải tự thấy mình, chấp nhận để khép mình ở trong những cái khuôn khổ đó. Thí dụ như mấy con thích nói chuyện này kia, hoặc là thích đọc kinh sách này kia trong những cái giờ mà hết giờ tu rồi, mấy con lấy kinh sách này kia mấy con đọc thêm, thì những cái điều đó thì theo Thầy thiết nghĩ để cái thời gian đó mình suy ngẫm qua những cái điều mình đã tu học được, để áp dụng vào đời sống của mình, để cho mình xả được cái tâm của mình. **Hoặc tốt hơn hết nữa, cái điều kiện hay hơn hết nữa là chúng ta ngồi lại yên tĩnh một mình sống độc cư, để từng tâm niệm của chúng ta thấy coi nó có điểm gì, để chúng ta ngăn và diệt nó bằng cái tri kiến giải thoát của chúng ta. Cái hay nhất là chúng ta áp dụng vào Tứ niệm xứ, để chúng ta thực hiện được con đường giúp cho thân tâm chúng ta thanh tịnh, và rốt ráo trong con đường tu tập.** Bởi vì mục đích chúng ta

học rất rõ ràng, hiện giờ chúng ta triển khai chi kiến chúng ta về Định Vô Lậu làm chúng ta hiểu biết như thật. Hiểu biết mọi sự như thật, rồi một bên thì chúng ta nhiếp tâm và an trú tâm từng phút, từng giây của chúng ta đi lên, với cái sự định tĩnh một cách rất rõ ràng cụ thể, để áp dụng dựa vào cái điều kiện gì, để áp dụng vào Tứ niệm xứ mấy con.

Tứ niệm xứ chính là cái phương pháp tu tập của chúng ta sau này, bằng cách là chúng ta phải đạt được kết quả tâm thanh tịnh, an lạc, vô sự; tức là chúng ta phải bảo vệ chân lý của chúng ta, cái chân lý tức là trạng thái giải thoát hoàn toàn mà Đức Phật gọi là Diệt Đế, một cái trạng thái mà chúng ta cần phải sống với nó; muốn sống với nó thì chỉ có ở trên Tứ niệm xứ; mà trên Tứ niệm xứ được bảo vệ 4 chỗ thân, thọ, tâm, pháp của chúng ta không bị các chướng ngại Pháp thì phải có Định Vô Lậu và Chánh Niệm Tĩnh Giác đó là nhiếp tâm và an trú, và phải có tri kiến hiểu biết, tất cả các pháp thì chúng ta mới xả được. Như vậy trong cái bài học của chúng ta phải đi vào được con đường mà làm chủ sinh già bệnh chết chúng ta, đi vào con đường thiền định và Tam Minh thì nó có cái lộ trình, cái phương pháp. Nếu mà

chúng ta không thực hiện được như vậy thì quá uổng. Còn bây giờ cái thì giờ mà chúng ta tu tập những cái pháp kia xong rồi, chúng ta ngồi chơi hoặc là chúng ta lấy kinh sách đọc, làm cho tâm trí chúng ta mệt mỏi, vì nó phải vận dụng thì nó có lợi ích gì. Cho nên khi mà chúng ta ngồi lại thì chúng ta ngồi chơi, thư giãn, nghỉ ngơi, và đồng thời nếu mà chúng ta đủ khả năng, đủ sức thì chúng ta lại tu Tứ niệm xứ, xả bỏ những cái miệng ác và ngăn, diệt những cái niệm ác để ly dục, ly ác pháp trong ta khi nó có những cái niệm khởi ra.

Như vậy trong khi tu tập, chúng ta đâu còn thì giờ đâu mà đọc kinh sách khác, cho nên những cái điều như cái điều 6 ở đây, “ghi âm, đọc kinh sách, căn cứ vào sự hướng dẫn của Trưởng lão tùy theo thời kỳ từng lớp, từng bài. Tu học không được tự ý đọc kinh sách khác trong cái thời gian tu tập” như vậy tất cả những cái điều này chúng ta không có cần mà phải đi tới, đi lui, mượn băng, mượn sách. Nhiều khi Thầy thấy mấy con ở bên nữ cũng vậy, nhiều khi đi mượn băng mượn này kia để nghe để này kia. Ở đây chúng ta không còn ham cái đó nữa, chúng ta nghe rồi chúng ta về tu, bây giờ pháp nó rõ ràng

rồi. Cái thời gian mà chúng ta tu về vô lậu thì chúng ta tư duy, suy nghĩ chúng ta viết bài rồi. Rồi nhiều khi cái thời gian đó mà chúng ta đã viết rồi, cái thời gian còn lại mà chưa có nộp bài thì chúng ta lại đọc một lần nữa để xem coi mình còn thiếu sót gì không, rồi thời gian còn nữa thì chúng ta lại tiếp tục đọc lại một lần nữa. Và khi mà chúng ta thấy cái bài này rất là mãn nguyện, chúng ta đã không còn thiếu khuyết gì nữa hết. Do đó chúng ta thấy mãn nguyện chúng ta mới đem nộp cho Thầy, để Thầy kiểm nghiệm coi nó còn cái gì thiếu hay không, riêng cái tư tưởng của mình, mình đã hiểu như vậy là đủ rồi. Còn cái thời gian nữa thì mấy con tu tập về từng phút giây, nhiếp tâm và an trú, thì mấy con đâu còn thời gian mà mấy con rảnh rang, có phải không?

Cho nên vì vậy mà cái điều quy ước thứ 6 thì mấy con chấp nhận, có cái gì mấy con không đồng ý trong cái vấn đề này không? hay hoặc là nói tôi muốn đi mượn băng, nghe băng hay hoặc là mượn đĩa, nghe đĩa bằng cách này, bằng cách khác; các con thấy như thế nào?

Các con có góp ý không?

Con, có ý gì cứ nói. Con cứ đứng đó nói đi con, không sao đâu,

Tu sinh: Bạch Thầy!Thí dụ như con muốn đọc tư duy những cái cuốn sách Thầy phát ra thì con có mượn đọc không?

Trưởng lão: Con ngồi xuống đi con. Những cái giới thì mấy con rất cần, trong cái giai đoạn này thì mấy con tu Định Vô Lậu thì những cái giới luật rất cần.

Thí dụ như 10 giới Sa di đó, 10 giới Sa di mấy con thấy nó nằm trong cái đường đi nhân quả, nó nằm trọn vẹn trong đó chứ đâu có bỏ được con. Cho nên những sách mà Thầy viết như: Mười giới Thánh đức Sa di hai hoặc là giới tỳ kheo tăng, tỳ kheo ni đều là những cái bộ đó cần nghiên cứu, đọc. Và nói chung là hầu hết là mấy con có thể đọc những cái bộ sách của Thầy viết như: Những lời Phật dạy đều tốt hết, bởi vì đó là nhằm cái đường đi. Còn bây giờ mấy con lấy Trung Bộ ra mấy con đọc, các con suy nghĩ, rồi cái từ trong đó. Nhiều khi mấy con chưa tu, mấy con không hiểu đâu, rồi mấy con lại hiểu qua cách hiểu của mấy con thì nó lại làm cho mấy con bối rối, nó không biết là cái đường nào đúng, đường nào sai.

Thầy đã từ trong những cái bài Kinh Trung Bộ, hai Trường Bộ, hay Tăng Chi, Tương Ưng. Thầy đã viết ra nó thành những lời Phật dạy, Thầy cô đọng lại những cái bài kinh cụ thể nhất, để xác định được những cái điều mà Phật đã dạy cho chúng ta hiểu rõ. Thì chúng ta cần gì phải nghiên cứu.

Sau này khi mà chúng ta đi dạy, đứng lớp mà cần thiết để chúng ta hiểu thì chúng ta sẽ đọc lại những kinh Trường Bộ, Trung Bộ, Tăng Chi, Tương Ưng để chúng ta thấu suốt để mà chúng ta dạy, để có người mà hỏi chúng ta cái bài kinh nào đó thì chúng ta biết chúng ta trả lời cho đúng cách. Còn bây giờ mấy con đang tu tập và được sự hướng dẫn của Thầy, đặt trọn niềm tin ở Thầy dẫn dắt mấy con đến chỗ giải thoát hoàn toàn, thì bắt đầu những điều Thầy dạy nó không sai những điều Phật dạy đâu. Cho nên tin ở Thầy và những kinh sách của Thầy viết.

Cho nên tin ở Thầy và sách của Thầy viết như những lời Phật dạy, các con đọc được để các con góp thêm cái phần để mà các con viết những cái bài luận này cho nó chính xác hơn, và nhất là cái bộ giới thì mấy con càng đọc nhiều thì càng tốt bấy nhiêu,

càng đọc kỹ mấy con thấy cái bộ Giới: Mười Giới Đức Thánh Sa Di tức là Văn Hóa Phật Giáo Truyền Thống mà hôn may được xin phép rồi, mấy con đọc đi, đọc lại nó làm cho mấy con thấy thích thú và thắm nhuần được cái đạo đức của Phật giáo đã dạy chúng ta. Nó rất hay mấy con, mấy con thấy La Hầu La là một đứa bé nhỏ mà được dạy rất kỹ lưỡng ở trong những lời giáo giới La Hầu La mà Đức Phật đã dạy rất kỹ mấy con, không còn chỗ nào gọi là Đức Phật dạy kỹ hơn là những cái bài Giáo giới La Hầu La, cho một chú bé. Bởi vì còn nhỏ tuổi mà được tu tập thì đức Phật phải chú ý hơi nhiều, chứ không phải nói con Phật, Phật chú ý đâu con. Mà chính đó là tượng trưng cho một người tuổi trẻ nhất trong cái giáo đoàn của Đức Phật thời bấy giờ.

Cho nên tập trung để dạy dỗ tức là chúng ta thấy đức Phật dạy dỗ đạo đức thật sự cho một cái chú bé mới vào thì các con hiện giờ coi như những La Hầu La trong lớp học này, coi như một đứa bé chưa biết gì hết cho nên mấy con cần phải đọc những giới luật đó để thắm nhuần, các con thấy một cái giới như đất, một cái giới như nước thôi mà đức Phật dạy La Hầu La Thầy thấy tuyệt vời,

cũng là giải thoát rồi mấy con. Nhưng chúng ta giữ được nó hay chưa? Nếu mà chưa, nếu mà chúng ta giữ được nó thì chúng ta phải biết bao nhiêu công lao, biết bao nhiêu sự tư duy tâm mình mới, Tâm mình như đất được, Tâm mình như nước được, chứ không phải dễ.

Đó là những điều ở đây đưa ra để chúng ta thấy được cái chỗ mà chúng ta tu học.

7. Không tự ý tập thêm các pháp ngoài sự chỉ dạy của Trưởng Lão. Không tự ý tập thêm giờ dẫn tới căn thẳng ức chế thân tâm. Nghĩa là mấy con đừng tập hơn, thí dụ như Thầy cho một phút thì mấy con tập 1 phút, rồi mấy con tăng lên thử 1, 2 phút mấy con thấy vẫn chủ động được và vẫn không thấy sự kiện gì xảy ra, thì mấy con có quyền tập chứ đâu phải Thầy bắt buộc phải tập 1 phút đâu? Các con hiểu điều đó, nhưng 1 phút phải căn bản. Còn nếu 1 phút chưa căn bản, sáng mấy con tu nó tốt, nó nhiếp tâm và an trú rất tốt, buổi chiều nó không tốt nó có niệm xạc vô mà mấy con lại tu 2 phút thì mấy con tu như thế nào đây? Không căn bản mất rồi, hay hoặc là sáng mấy con tu tốt, chiều tu tốt, tối thì gục tối, gục lui không

có nhiếp được thì như vậy là mấy con sao mà mấy con lại không tu 1 phút này. Khi nào chừng nào mà buổi tối mấy con cũng đạt được chất lượng như là buổi sáng, buổi chiều; rồi buổi khuya thức dậy mấy con nhiếp tâm, mấy con cũng an trú được như vậy, mấy con có quyền tăng lên chứ sao lại không tăng.

Nhưng mấy con tăng lên mà mấy con bị căng đầu, nhức đầu thì mấy con bị ức chế, thì mấy con phải đứng ngoài liền, bởi vì Thầy đã dạy rồi, mấy con biết rõ ràng. Còn nếu mà không thì tức là mấy con phải nhớ là mấy con đã không bị căng đầu, nhức đầu, thì ít ra mấy con cũng xả tâm được một phần nào đó, cho nên cái chỗ mà nhiếp tâm mấy con mới tăng lên được chứ không phải để các con hiểu không. Nếu mấy con cố gắng tập trung mà mấy con đạt được 2 phút, 3 phút, 5 phút mà các con không xả tâm thì chắc chắn là mấy con sẽ bị căng đầu, không sai chỗ đó và đồng thời nếu không thì mấy con cũng sẽ bị lọt vào tướng. Đó là cách thức mình thấy rõ cái pháp tu, nó sai, nó đúng mình thấy rõ rồi. Vì vậy mà các con tăng lên là các con biết mình tăng lên cái này là được, mà cái này là không được là vì hiện tượng

nó xảy ra, nó báo cho mấy con biết đó là bị ức chế Tâm, thì mấy con biết mấy con đang tu sai.

Có nhiều người tu sai mà lại rủ người khác, viết thư, viết từ đưa cho người khác, phóng và thất người khác, khích lệ cho người ta tu theo mình, thì các con thấy khi mà mình tu sai mà cũng muốn người ta tu theo mình, thì như vậy sai.

Thí dụ như bây giờ, Thầy Chân Thành Thầy tu suốt đêm Thầy không ngủ, mà Thầy muốn người nào cũng như Thầy viết thơ Thầy phóng cho người này, người kia đó là Thầy Chân Thành sai, bởi vì đặc tướng người ta chưa tới đó, mà ép buộc người ta đến chỗ đó thì coi chừng người ta điên khùng sao? cho nên đó là một cái sai. Cũng như người ta tu cái đó mà nó không được, mà mình lại viết thơ mình bảo tu vậy vậy, do đó mình làm cái điều đó là điều sai.

Ở đây, cái người hướng dẫn chỉ có Thầy là người duy nhất, nếu mà mình là người đã tu tập xong rồi, mình hướng dẫn, mình đến đây để dẫn dắt người khác tu tập như vậy là mình không đúng, làm như vậy là sai. Lỡ người ta rối loạn thần kinh hay điên khùng

bệnh tật ngay đại thì mình làm sao đây, đó là mình chưa tu tới mà mình chỉ nghĩ thôi, mình tưởng thôi, thì mình đã tự hại mình mà mình còn hại người khác, nghĩa là bây giờ ở đây các con tự tu mình mà thôi, chỉ có người hướng dẫn là Thầy. Mình tu khi nào mà tới rớt ráo rồi, chừng nào mà Thầy chấp nhận: Ở bây giờ các con ra dạy, các con sẽ làm chủ được bốn sự đau khổ thì chừng đó mới được.

Đối với đạo Phật không thể nói Bồ Tát là chúng ta tu chưa xong mà đi ra dạy đạo đâu, không phải đâu. Đối với Phật thì cái người tu xong rồi mới được quyền đi dạy, còn người mà tu chưa xong thì cũng như con người mù mà dẫn bị mù thì không được, không chấp nhận trên con đường đó, bởi vì mình chưa biết.

Hầu hết, đây là cái lỗi của các thầy Đại Thừa, tu chưa có rồi mà cứ vỗ ngực xưng tên mình là Bồ Tát, để dẫn dắt mọi người, cỡ xe lớn, vừa tu vừa độ người, kiểu này, cho nên tới bây giờ chúng ta thấy chưa có một người nào làm chủ sinh, già, bệnh, chết được hết là cái lỗi này đó. Tu chưa xong chỉ có học cái chữ nghĩa thôi mà đi ra dạy người khác

tu, cái điều đó là điều giết người chứ không phải là tu tập gì cả hết.

Cho nên ở đây, nếu mà Thầy tu tập mà Thầy không làm chủ được sanh, già, bệnh, chết nhất định là Thầy chết rục ở trong Thất chứ Thầy không bao giờ về nhà. Cái lời này là cảnh cáo trước rồi, cho nên vì vậy mà hôm nay Thầy biết mình làm chủ được cho nên Thầy dạy mấy con. Vì vậy mấy con tìm người Thầy, cũng như đức phật chứng đạo mới đi ra dạy giảng pháp, Ngài đưa ra bốn chân lý, bốn sự thật của đời người, làm cho tất cả những giáo pháp của ngoại đạo, làm cho tất cả những ngoại đạo trong thời Đức Phật đều bị rung chuyển với cái giáo pháp Tứ Diệu Đế. Bởi vì nó là cái chân lý của loài người, còn tất cả những giáo pháp của ngoại đạo Bà la môn trong thời đó không phải là chân lý, cho nên đều run sợ trước cái giáo pháp đó. Cho nên bây giờ thầy đưa ra cái giáo pháp của đạo Phật, bốn cái chân lý này, và đưa ra cái lớp Bát Chánh Đạo này đã làm cho run sợ tất cả những pháp môn của Đại Thừa. Hiện giờ Đại Thừa, Thiên Tông, đứng mà ngó nhìn cứ lớp học của Thầy.

Thầy nói thật sự, Thầy Đào tạo mấy

con tu xong mấy con sẽ Thấy là Đại Thừa không còn đất đứng ở trong cái hành tinh này chứ đừng nói. Nghĩa là giáo pháp sai là không còn đất đứng. Bởi vì Là cái chân lý của con người, là đạo đức của con người cho nên tất cả tôn giáo đều phải đứng một bên hết, không còn cái chỗ cựa cựa nào đối với cái giáo pháp chân lý này.

Thầy nói thật, mấy con cố gắng mấy con tu tập đi, rồi mấy con sẽ thấy chấn chỉnh tất cả những cái tư tưởng sai của con người từ xưa đến giờ, đều nằm trong tôn giáo, đều nằm trong các hệ phái tư tưởng triết học, đều là bị đứng qua một bên tất cả, vì đây là chân lý của loài người. Sự thật đem lại cho con người có một cái sự sống, bình an, hạnh phúc, giải thoát thật sự. Cho nên mấy con phải ráng cố gắng mấy con, lời Thầy nói mạnh bạo, là Thầy viết đúng sự thật cho nên Thầy không sợ một cái hệ tư tưởng nào, và một cái Tôn giáo nào trên hành tinh này đang có hiện mặt, thật sự Thầy biết đây là cái đạo đức của con người, thì chỉ có con người mới thụ hưởng, mới thọ hưởng được cái đạo đức này. Cho nên vì vậy mà Thầy muốn chấn chỉnh nó, Thầy muốn dựng lại nó cho nên mấy con phải cố gắng. Mấy con

là người diễm phúc được học cái lớp đầu tiên của Bát Chánh Đạo, thì mấy con là người diễm phúc lớn nhất. Làm sao có được cái lớp đầu tiên thứ hai nào nữa mấy con. Nếu lớp Bát Chánh Đạo này được tiếp tục thì nó sẽ là lớp thứ hai, và những người học lớp thứ hai thì phải là thứ hai chứ không thể nào thứ nhất được. Và những người học lớp thứ nhất là chính những người hiện diện trước mặt Thầy. Nó đi vào lịch sử đó mấy con, nó sẽ đi vào lịch sử của loài người. Vì chỉ có loài người mới có nền đạo đức này, nó mang danh là đạo đức Nhân bản.

Cho nên, những điều trên đây là mấy con đã đồng ý, đã đồng ý những cái giờ quy định như vậy thì



087-(LCK-036B)

* Qui ước Lớp Chánh Kiến

* Quán thân vô thường (Nguyên Thanh)



Quy ước thứ 8: Trên giảng đường, khi nào Trưởng Lão cho phép thưa hỏi, mọi Tu Sinh được trình bày điều mình cần thưa hỏi. Khi thưa hỏi phải cân nhắc kỹ nội dung thưa trình, không để lãng phí thời gian của Trưởng lão và bạn đồng tu trong lớp đang chờ thưa hỏi. Ngoài giờ, ngoài số buổi qui định, không được tự ý gặp thưa hỏi riêng (Trừ những trường hợp đặc cách cần gặp Trưởng Lão đều phải qua trình Trưởng Lão chờ có ý kiến Trưởng Lão báo lại mới được gặp.)

Thầy đã cho mấy con, thí dụ cái quy ước thứ 8 này, Thầy đã cho mấy con biết rõ ràng là mấy con muốn hỏi Thầy, thì mấy con ghi trực tiếp, bây giờ hỏi cái gì? Chứ đừng hỏi nó lòng vòng nó mất thì giờ lắm, và đồng thời mấy con đừng hỏi Thầy thành linh. Thật sự ra thì Thầy biết, khi đang đi

trên đường vậy, mấy con gặp Thầy mấy con hỏi Thầy, thì Thầy cũng lịch sự thì đứng lại, nhưng mà khi đứng mà hỏi như vậy thì Thầy thấy nó không có cái oai nghi tế hạnh, cái tư cách của một cái người mà hỏi. Khi muốn hỏi thì mình phải vào một cái nơi vị trí đàng hoàng này hỏi. Cái người nam thì nó cũng không có cái lịch sự đâu, mà hướng hồ là một cái người nữ và một cái người nam đứng nói chuyện với nhau ở giữa đường thì nó không hay chút nào đâu mấy con.

Cho nên, khi mà mấy con muốn hỏi Thầy, Thầy đã cho cái giờ khắc mấy con hỏi, thí dụ như bây giờ mấy con, thí dụ như bây giờ thí dụ như 7 giờ sáng, mấy con cứ đến đây hỏi Thầy cái gì, cứ 7 giờ sáng; rồi mấy con có muốn hỏi Thầy cái gì 2 giờ chiều mấy con hỏi, thì tất cả những cái giờ đó Thầy đã cho phép mấy con rồi, thì mấy con cứ đến hỏi, đừng thấy Thầy ở đâu mấy con hỏi đó, Thầy thật sự Thầy rất thông cảm mấy con, khi gặp khó khăn mà khi gặp Thầy hỏi, thì mấy con rất mừng, rất mừng cái điều đó, giống như cha con mà hỏi nhau, Nhưng đời họ có tha thứ cho mình được đâu mấy con, họ đâu có tha thứ đâu, các con hiểu điều đó cho nên rất khó. Họ nói Thầy dạy học không

có oai nghi tế hạnh, đưng đầu nói chuyện đó, đưng đầu nói chuyện đó. Các con thấy cái lời họ phê bình mình không? Cho nên muốn cho người ta đừng phê bình mình, mình là những người học đạo đức mà để người khác phê bình mình thì mình rất xót xa mấy con, rất xót xa.

Cho nên Thầy biết rằng các con gặp Thầy là các con rất mừng, được nghe lời Thầy, được lời khuyên nhủ nhủ của Thầy, mặc dù là mấy con chưa tu tới đâu, nhưng cái lời nói của Thầy nó làm mấy con rất là vững cái niềm tin và cái sự tu tập của mấy con cố gắng hơn. Cho nên Thầy biết Thầy là cái nguồn sống của mấy con, là cái sức sống của mấy con hiện giờ, cho nên mấy con gặp Thầy, lúc nào mấy con cũng thấy hân hoan hết. Nhưng có cái điều kiện chúng ta phải cố gắng dè dặt, vì xung quanh chúng ta có nhiều người họ nghĩ kỹ, có nhiều người họ nghĩ sai, họ làm cho chúng ta rất là khổ tâm. Cho nên chúng ta muốn cho mình được bình an, không được ai nói gì mình, thì giờ giấc các con cứ đến thưa hỏi gì Thầy sẵn sàng, Thầy trả lời mấy con mà không có làm cho cái lớp học của chúng ta mang tiếng không tốt.

Người ta luôn luôn người ta sẽ phá mình đó, người ta sẽ phá mình bởi cái lớp học của mình mà tan vỡ thì cái đất đứng của người khác họ không có; còn cái lớp học của mình mà đạt kết quả và càng ngày càng tốt hơn thì họ rất sợ mấy con. Họ thấy Thầy tổ chức cái lớp học Bát Chánh Đạo như thế này họ hoảng sợ, họ nghĩ rằng từ xưa đến giờ không có một cái lớp học đào tạo nào chứng quả A La Hán hết. Các con nghe từ Đức Phật đến giờ, Đức Phật dạy người ta chứng chứng quả A La Hán, chứ không có cái lớp học đào tạo quả A la hán.

Mà ở đây hôm nay, trong cái thế kỷ chúng ta lại có cái lớp học đào tạo Chứng quả a-la-hán thì mấy con nghĩ sao, mà Thầy làm được điều đó. Thầy biết được điều đó tại sao? Nó không phải là những cái gì cao sang, cái tầm vóc của con người chúng ta làm được mà.

Thời Đức Phật không có tổ chức như vậy vì trong cá giai đoạn của đức Phật không phải là giai đoạn như chúng ta hiện giờ, giai đoạn của chúng ta hiện giờ là giai đoạn khoa học, cái gì thực chứ không phải mơ hồ được, còn giai đoạn của Phật là giai đoạn còn Bộ

Lạc cho nên sống trong mơ tưởng nhiều lắm, sống trong tưởng nhiều cho nên không thể tổ chức được như thế này. Và đồng thời trong thời Đức Phật có cái chương trình giáo dục để đào tạo cái sự học con người không? Một ông Thầy giỏi biết chữ, biết nghĩa thì mở cái lớp học riêng họ dạy chứ đâu có Chương trình giáo dục như chúng ta, rồi rộng rãi cả nước như thế này, nó đâu phải như bây giờ đâu.

Cho nên, cái chương trình giáo dục của cái con người thời xưa nó không có. Mà hiện giờ Đức Phật đưa ra cái chương trình giáo dục mà đã xây dựng được thành cái lớp học, thì làm sao được. Còn bây giờ chúng ta có cái chương trình giáo dục đưa chúng ta từ kiến thức không hiểu đến cái kiến thức hiểu và vì vậy cái chương trình giáo dục đạo đức của Đạo Phật phải có, mà đạo đức của đạo Phật là đạo đức vô lậu mà. thật sự đem đến sự bình an cho chúng ta, cho nên cái chương trình giáo dục nó hẳn hoi nó có mới có Bát Chánh Đạo chứ.

Cho nên vì vậy, thời đại của chúng ta phù hợp với giáo Pháp của đức Phật, triển khai trở thành một cái chương trình giáo

dục đào tạo bậc A la hán. Những con người mà được học Thầy tin rằng họ sẽ chứng quả a-la-hán hoàn toàn, vì quả A la hán không phải khó khăn. Cho nên trong cái sự mà tu học thật sự đây thì nó lợi ích rất lớn, rất lớn cho bản thân của mấy con và lợi ích rất lớn cho thế hệ chúng ta sau này.

Như vậy điều quy ước thứ 8 mấy con đồng ý, không có người nào có ý kiến gì phải không các con? Rồi đồng ý.

Điều thứ 9: Tất cả Tu Sinh đều phải đi khát thực và chỉ dùng một lần gạo trai đúng giờ qui định (đều phải ăn chay, 10 giờ đi khát thực 11 giờ thọ trai). Không tự ý đem thực phẩm từ bên ngoài vào hoặc được nhận thực phẩm từ người khác để dành dùng thêm phi thời. Để sống bình đẳng với những bạn đồng tu, trong khi có những người thân hay Phật tử cúng dường riêng thực phẩm hay tứ sự thì nên trao lại cho người quản lý về đời sống (cô Út) để được phân chia đồng đều.

Nghĩa là chúng ta có cái phần nào đó thì chúng ta đưa cô Út, rồi Cô Út cô tự phân chia ra chúng ta, mặc dù là chúng ta được Phật tử cúng dường, nhưng vì có những Phật tử cúng dường thêm như trái cây, bánh mứt

hay hoặc là mì gói hoặc là tất cả những thứ sự gì đó thì cô út sẽ phân chia cho chúng ta, mỗi ngày thêm một ít để chúng ta thọ nó đồng đều với nhau. Ở trong cuộc đời mà chúng ta thấy người giàu thì họ đầy đủ, còn người nghèo thì thiếu hụt. Còn ở lớp chúng ta là lớp đạo đức làm sao chúng ta sống bình đẳng với nhau, người nào cũng ăn uống như nhau đừng có người nhiều người ý nghĩa là chúng ta phải sống như nhau như vậy bình đẳng. Như vậy là điều thứ 9 mấy con đồng ý trên cái điều này rồi chứ.

Điều thứ 10: Tất cả Tu Sinh đều phải tu tập (ngày đêm) bốn thời, mỗi thời dài ngắn tùy theo thời khoá của từng người đã trình lên Thầy phê duyệt. Không ngủ phi thời, không gây ồn náo làm chướng ngại người khác, phải tự sắp xếp nơi kinh hành.

Nghĩa là mình chọn lấy khu nào đi kinh hành thì mình giữ gìn chỗ đó mình đi. Còn cái người khác chọn chỗ nào, đừng có đi lộn xộn mấy con, đi bữa nay mình đi chỗ này, ngày mai mình lại chỗ kia, như vậy làm động mình mà động người nữa. Cho nên người nào chọn lấy cái vị trí cái đoạn đường nào, và nếu mà các con chưa có cái đoạn

đường đi kinh hành thì Thầy sẽ nói với cô Út, sẽ tạo thêm những cái lộ, cái đường lộ, cái đường đi để cho mấy con có cái khoảng đường đi, để cho khi bị buồn ngủ, bị hôn trầm mấy con đi Chánh Niệm Tỉnh Giác thì nếu thiếu thì mấy con cứ báo cho biết rằng bây giờ trên con đường đó là có mấy người đi rồi thì con không có cái đoạn đường nào để mà con đi kinh hành. Vậy xin Thầy và cô Út cho con một cái đoạn đường nào thì cho. Do đó chúng ta còn một khoảng đất chúng ta có thể tạo những cái đoạn đường để mà chúng ta đi kinh hành, để giúp đỡ chúng ta sống tỉnh thức. Thì như vậy là chúng ta sẽ không làm động mình, động người. Điều thứ 10, các con có đồng ý trong cái sự đi kinh hành mà trong cái khu vực của mình không? Mấy con có đồng ý thì chấp nhận cái điều... đó.

Điều 11: Tuyệt đối không được tiếp duyên trò chuyện với bất cứ ai, dù người trong hay ngoài tu viện (ngoại trừ Trưởng Lão hoặc trưởng hợp có sự đồng ý của Trưởng Lão mới được tiếp chuyện). Không được tự ý đến thất hoặc đến gặp bất cứ ai về bất cứ việc gì (hạnh độc cư phải tuyệt đối giữ gìn).

Bây giờ ở trong cái giai đoạn chúng ta chưa tuyệt đối lắm đâu, nhưng mà sau này thì rất là tuyệt đối bởi vì muốn đi đến cái chỗ mà làm chủ sinh, già, bệnh, chết; muốn đi vào Thiên định thì phải tuyệt đối độc cư, cho nên chúng ta phải giữ cái hạnh độc cư cho trọn vẹn. Như vậy thì điều thứ 11 mấy con cũng chấp nhận chứ gì mấy con, cố gắng mấy con, Thầy biết rằng đây rất khó, nhưng mà chúng ta cố gắng chấp nhận chúng ta đạt được.

Chúng ta đừng nghĩ rằng chúng ta nói chuyện sơ sơ là nó không sao đâu. Mấy con rất là nguy hiểm, nó sẽ không đi tới đâu hết. Cho nên Thầy nói bí quyết thành công của Thiên định, tức là muốn nói cái sức làm chủ được sự sống chết của mình, muốn nói Thiên định là nói đến sự làm chủ sống chết. Nếu mà không nhập được Tứ Thiên thì mấy con không làm chủ được sự sống chết mấy con đâu; cho nên làm chủ được sự sống chết của mấy con là ít nhất các con phải độc cư, vì vậy mà bí quyết thành công của Thiên Định là độc cư mấy con, là sự phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý. Càng sống một mình, càng độc cư trọn vẹn thì mấy con mới xả hết tâm, mới ly dục ly ác pháp hết, chứ không

khéo thì không bao giờ hết. Vì mấy con biết rằng, khi mà mấy con tắt một cái bình nước cho nó cạn, mà cứ để mạch nước cho nó chảy vào thì tắt đến chừng nào cho xong. Thì sáu căn của mấy con đó là những cái mạch nước nó chảy vào, mà mấy con không phòng hộ, không ngăn giữ cái mạch nước đó thì nó sẽ tuôn vào tâm của mấy con, thì mấy con làm sao mà quét cho hết tâm, quét cho sạch, đó là cách thức tu tập phải đúng.

12. Không được tự ý đi lại từ khu vực này sang khu vực khác; không được tự ý cải tạo sửa đổi điện, nước và thất ở; không được tự ý mở đường đi lối lại kinh hành; Không được đi kinh hành nhìn ngó vào thất người khác. Phải biết giữ gìn bảo vệ những vật dụng trong tu viện và sử dụng tiết kiệm điện, nước, khi tu tập mở điện, khi ngủ tắt điện; khi mở nước dùng thì phải lưu ý để tiết kiệm nước.

Có nhiều người mở nước nó chảy suốt đêm, đó là để coi như là mình coi thường, có nhiều người ngủ mà để đèn suốt đêm. Cũng như hồi hôm này, bên khu nữ, Thầy thấy cây đèn bên ngoài mấy con để sáng trưng không chịu tắt, đó là mấy con thấy dù

là một giây, một phút nó vẫn là mình phải tiết kiệm từng đồng, từng cắc của mồ hôi thí chủ. Cho nên, khi mà chúng ta tu rồi thì chúng ta tắt điện, đến giờ chúng ta nghỉ, khi còn giờ tu hay hoặc là thức dậy tu thì chúng ta mở ra chúng ta đi kinh hành. Đó là tất cả những điều kiện mà Thầy đã đặt những cái công tác ở bên ngoài, để giúp cho mấy con tu tập mấy con mở ra. Cần thận, ý tứ, bảo vệ, giữ gìn như vậy mới không phí phạm của Đàn Na Thí Chủ. Đó là cách thức mình bảo vệ của chung và tiết kiệm mồ hôi nước mắt của thí chủ. Bởi vì mấy con cứ nghĩ, đồng tiền mà làm ra được rất là cực khổ vất vả lắm, nếu là đồng tiền lương thiện, còn đồng tiền mà không lương thiện thì đồng tiền đó nó dễ dàng lắm mấy con, chứ cái đồng tiền mà làm ra mà được thì rất vất vả. Cho nên khi mà chúng ta phí một đồng, một cắc của Phật tử là chúng ta đau xót lắm, họ rất là cực khổ lắm mới được đồng tiền. Vì muốn cho đạo đức, vì muốn cho Phật Pháp trường tồn họ tin Phật, họ cung kính Phật mà họ cúng dường cho chúng ta. Cho nên chúng ta là người biết tu thì chúng ta nên cố gắng tiết kiệm tối đa, trừ ra khi nào cần thiết thì chúng ta mới sử dụng, không cần thiết

chúng ta không sử dụng.

Thầy Thầy trong thời Đức Phật rất là đỡ bởi vì không có điện, không có nước, cho nên không có tốn hao khát thì xuống suối mà uống, còn điện đèn thì nhờ ánh trăng mà làm đèn, cho nên sống với thiên nhiên nhiều hơn, còn chúng ta bị lệ thuộc. Đêm nào mà tắt điện thì mấy con thoi chạy tứ tung, kiếm đèn này đèn kia, thật sự ra chúng ta bị lệ thuộc lắm mấy con. Đối với Thầy Ngày xưa khi Thầy về đây chưa có điện nước đâu, nghĩa là Thầy sống trong âm thầm, trong bóng đêm mà Thầy tu tập. Cho nên Thầy sống như thời Đức Phật. Còn bây giờ thấy thấy mỗi chút thì mấy con bị động tâm tất cả. Bữa nào mà cúp điện thì thoi, chạy đến cô Út xin đèn cày thì không biết. Còn cái Thất của mấy con mà nổ mà cúp điện, thì mấy con không yên tâm được, cũng chạy đi tìm làm sao cho có đèn, có điện để mà sống mà tu tập. Thiệt ra chúng ta lệ thuộc vào vật chất quá nhiều mà không tự Thầy được, bởi vì mình phải nỗ lực cho riêng mình, thì mình đừng bị lệ thuộc vào những điều kiện của điện, nước nhiều lắm. Cho nên phải cố gắng để thực hiện trong một ngày, một buổi hay một đêm mà nổ nó có hết nước, hết điện

chúng ta vui vẻ không vì đâu mà phải sợ.

Mình cứ nghĩ đến thời đức Phật, ở cái khu vực mà có cái dòng suối đó, rồi bao nhiêu người, rồi nước suối có sạch không, nhưng mình vẫn uống, vẫn phải tắm giặt ở tại đó các con thấy rất khổ. Còn chúng ta hiện giờ nó khác xa.

Điều thứ 12 các con có thấy chấp nhận được không? Nếu chấp nhận được thì các con sẽ, đó là cái điều mà mấy con đã chấp nhận.

13. Không tự ý gửi thư từ qua lại bằng cách ném thư hoặc dùng điện thoại di động, thì mấy con có chấp nhận điều này không? Mấy con chấp nhận thì cố gắng để thực hiện. Còn cái máy vi tính thì mấy con để dùng để đánh những cái bài học của mình rất tiện lợi. Khi mà sửa bài trên máy vi tính cũng rất tiện lợi mấy con, nó không phí bút mực mà nó cũng không phí giấy tờ, mình sửa rồi nó rất là tiện lợi. Bởi vì Thầy soạn thảo kinh sách, Thầy soạn thảo trên máy vi tính nó không hao giấy, nó không hao mực chút nào hết

Về cái quy ước 13 các con đã chấp nhận rồi.

Bây giờ tới quy ước 14: Tất cả Tu Sinh đều phải lập ba đức, biết sống nhẫn nhục, tùy thuận và bằng lòng. Phải biết thương yêu nhường nhịn lẫn nhau, không gây phe nhóm trong tứ sự, gây bất hòa, gây ly gián chia rẽ, không bí mật tùm năm, tùm ba xì xèo đưa tin đồn nhảm, dù bất cứ trường hợp nào cũng không được to tiếng gây bạo động nơi Tu Viện. Mỗi Tu Sinh đều phải có trách nhiệm, có tinh thần đoàn kết, có ý thức duy trì bảo vệ lớp học để Tu Sinh yên tâm tu học được viên mãn.

Điều 14: Ở đây cái mục đích chính của nó là mình biết thương nhau, biết nhường nhịn nhau, người nào có nói một lời gì đó, đều mình xả bỏ, không chấp không tức giận họ, mà nên thương, đó là cái điều thứ 14 của một người tu sinh ở tu viện. Như vậy là điều quy ước 14 các con có chấp nhận không?

15. Tu Sinh khi lao tác không nên tập trung hai, ba người. Bởi vì ở đây mục đích của mình là sống độc cư. Nếu mình mà tập trung 2, 3 người nhưng mà bữa hôm Thầy thấy mấy con khiêng rác hay khiêng gì mà tập trung 3, 4 người khiêng vậy là nó không đúng mấy con. Cho nên chúng ta sử dụng

ít thôi, nếu mà chúng ta gom lại cái rác rồi đó, ít cho nó vừa đủ cái sức của chúng ta làm, chúng ta nên làm riêng rẽ, để chúng ta vừa giữ được tỉnh thức, mà vừa giữ được độc cơ, nó là cái điều kiện rất cần thiết cho nên điều thứ 15, mấy con có chấp nhận điều này không? Chấp nhận thì rất tốt mấy con?.

Điều thứ 16: Về đời sống của Tu sinh phải thiếu dục tri túc, phải tam y, nhất bát (tức là 3 y, 1 bát đó). Sự thật ra thì ở đây Thầy có cho bên nam thì được hai bộ đồ ngắn, và bên nước thì được 3 bộ đồ ngắn, và một cái y thượng, và cái áo tràng, nghĩa là mấy con phải sử dụng, bởi vì cái in thượng là cái y vấn của chúng ta. còn áo áo tràng là cái hình thức của Đại Thừa mấy con, mà chúng ta là những người từ trong Đại thừa ra, chúng ta không nên dẹp bỏ cái hình ảnh của Đại Thừa, mà chúng ta làm tốt cái hình ảnh của Đại Thừa. Như chiếc áo Thầy mặc đây là chiếc áo của Đại Thừa, nhưng mà Thầy sẽ làm tốt được chiếc áo của Đại Thừa, chứ không phải vì đó mà chúng ta dẹp Đại Thừa, mà chúng ta làm tốt lại Đại Thừa, và cái áo Nguyên Thủy là cái hình sắc của đức Phật. Cái y thượng mà chúng ta vấn; như cô Diệu Minh vấn đó; đó là cái hình sắc của

đức Phật ngày xưa, cho nên chúng ta giữ được cái hình ảnh đẹp đẽ, cao quý của cái người Khất sĩ, cho nên chúng ta giữ nó; cho nên chúng ta có, chúng ta không nhiều đâu mấy con. Chúng ta có cái y thượng hình ảnh của Đức Phật. chúng ta có cái áo dài hình ảnh của Đại Thừa mà từ bé chúng ta đã đi vào cái ngôi nhà Đại Thừa, bây giờ chúng ta được làm chủ sinh tử là chúng ta nhớ cái ơn của Đức Phật, cho nên chúng ta có cái y Thượng. Và đời sống của chúng ta không thể nào mà một cái bộ đồ được, do đó mà chúng ta phải có hai bộ đồ người nam; còn người nữ thì phải ba bộ đồ mấy con. Bởi vì người nữ rất là cực khổ hơn, tại vì cái cơ thể của họ nó phải có đầy đủ hơn một chút, để cho họ giữ gìn trọn vẹn. Đó thì về cái quy ước 16 thì mấy con đã chấp nhận mấy con? Như vậy hai bộ đồ là tối thiểu cho người nam, ba bộ đồ ngắn là tối thiểu của người nữ; một cái áo tràng, một cái y vấn mấy con. Sau này mấy con trở thành tu sĩ đều là mấy con đều mặc cái y vấn này hết, và đồng thời có một cái áo tràng như mấy con đang mặc đó.

Tất cả những điều quy ước ở trên mấy con đã chấp nhận thì ở đây coi như là cái bản quy ước này thì cô Huệ n là người già

trong cái lớp học nữ, cho nên cô Huệ Ân là đại diện cho bên ni, và tất cả các tu sinh chấp nhận quy ước của lớp học, thì ở đây thì theo cái quy ước này viết ra, thì buộc mấy con phải ký tên trong này.

Nhưng mà sự thật ra Thầy nói đây là tự nguyện thôi mấy con, được hay không được là do mấy con chứ bắt buộc mấy con ký tên giống như Nhà nước, tôi phải ký tên này, tôi đệ đơn lên tôi xin tôi chấp nhận như vậy, thì đây là cái hình thức. Nhưng mà sự thật, Thầy muốn nói rằng cái lòng của chúng ta thôi, chúng ta từ ở trong tâm làm cho chúng ta thật tình mà chúng ta quyết tâm tu được giải thoát thì chúng ta nỗ lực thực hiện cái sự giải thoát của chúng ta tu học mà thôi. Chứ còn bắt buộc ký tên như là cái pháp lý thì Thầy không muốn điều đó, Thầy muốn là tự nguyện, tự giác hết. Đó là cái điều này.

Dưới đây thì mấy con xin ý kiến phê duyệt của Đức Trưởng Lão, nghĩa là muốn Thầy phê duyệt, thì thật sự ra ở đây Thầy muốn mấy con tu chứng quả A La Hán chứ Thầy không muốn phê duyệt cái gì, Thầy muốn mấy con tự giác để mà tự tập, và tự thấy những cái điều trong quy ước mà được

đặt ra như thế này, thật sự ra thì Thầy không muốn đặt ra, bởi vì Tu là lợi ích cho mấy con chứ không phải lợi ích cho Thầy, cho người khác đâu mà lợi ích cho mấy con. Mấy con có tu là lợi ích cho mấy con, thì như vậy tất cả những cái điều quy ước này đặt ra để chúng ta theo đó chúng ta đừng có phạm thôi. Chứ thực sự thật ra không phải là cái Pháp lực gò bó, ép buộc mấy con đâu. Nhưng mà Thầy mong rằng các con cố gắng giữ được những cái điều quy ước này, thì cái lớp học chúng ta càng ngày càng tốt đẹp hơn và đồng thời sau này Thầy sẽ cho photo cái bản này ra, cho mỗi người một bản, để chúng ta thấy những cái gì mà sai trên quy ước thì mình phải biết mình sửa lại. Là con người thì phải có sai thôi, nhưng mà có sai mà biết sửa thì đó là cái điều tốt. Đức Phật có nói rằng chúng ta là Thánh ở đâu, thì chúng ta nói con người là Thánh nhưng biết sửa sai là Thánh chứ gì?

Cho nên ở đây chúng ta đưa ra cái quy ước này, thì chúng ta sẽ xem 16 cái điều quy ước, chúng ta có phạm phải thì chúng ta cố gắng sửa lại, chứ Thầy không có phạt. Bởi vì là con người mà phạt, mà đuổi Thầy không nỡ mấy con, Thầy không nỡ làm cái điều đó

đâu. Đối với Thầy, Thầy không muốn người nào phải khóc, mà Thầy muốn lúc nào mấy con cũng phải cười. thì như vậy có những cái gì đó thì chúng ta hãy tha thứ cho nhau, và chúng ta cố gắng sửa lại thì điều đó là điều tốt. Thì đến đây coi như là cái bản quy ước chúng ta đã góp phần xong.

Ngày mai bên nam thì Thầy sẽ góp phần cái quy ước này cho tất cả chúng nam đừng có làm sai cái điều trong quy ước, bởi vì có những cái sai trong tu viện mình rất nhiều. Do đó thì hôm nay, những cái bài của mấy con, và đồng thời tiếp tục trong cái giờ học này,

[Tu sinh]: Thưa Thầy con có ý.

[Trưởng lão]: Có gì đây con?

[Tu sinh]: Dạ bạch Thầy! Con có ý là như như bữa nay ngày học Thứ hai, thì Thầy ra đề bài để cho tụi con làm; thì qua một tuần sau cũng Thứ hai hãy đem nộp, như vậy nó tiện cho Thầy. Nộp bài theo đúng một loạt, ra đề nào thì làm cùng một loạt, rồi cái ngày ... nộp cho Thầy đầy đủ chứ không ...

[Trưởng lão]: Vậy được con, cái ý kiến của Từ Đức thì mấy con thấy, cũng như bữa

nay thứ hai thì tuần sau mấy con sẽ nộp bài đó cho Thầy, thì nó rất hay. Coi như là cũng như là cái lớp học thật sự đó mấy con.

Thì hôm nay thì thay vì chúng ta sẽ học những bài học kế tiếp của Định Vô Lậu, thì bắt đầu chúng ta sẽ học như là cái đạo đức nhân bản rồi. Bây giờ các con chưa làm thì các con cố gắng làm, và những cái thì giờ mà còn dư thừa thì mấy con sẽ làm những cái bài đó, về đạo đức khi đọc lại mấy con thấy gì đó thì thêm những cái đạo đức, để trở thành những cái bài học đạo đức cho chính bản thân mấy con, và cũng là những cái bài học cho người sau mấy con, chứ không phải mấy con viết, rồi như cái bài luận của học trò, biết rồi đem bỏ, không phải đâu, mà nó còn có lợi ích rất lớn cho nên những cái bài của mấy con viết nó không thể bỏ. Cho nên những cái bài của mấy con viết, Thầy thấy rằng cần thiết để đưa ra cái tập diễn đàn chân như, hoặc là cái tập đặc san do một cái người nào lo về cái đặc san. Như trong cái dịp tết sắp tới, thì nó có những cái đặc san, thì những cái bài đạo đức đó chúng ta sẽ đưa lên máy vi tính và chúng ta đưa ra đặc san, trong những cái dịp sắp tới. Để những cái bài học của mấy con vừa cho mình, và

cũng vừa lợi ích cho những người khác, khi người ta đọc người ta thấy cái lớp học này học đạo đức thật sự đó mấy con, nó có cái hay của chúng ta. Vừa học mà lại vừa phổ biến nữa, đó là những cái hay.

Cho nên trong những cái điều kiện cần thiết thì chúng ta có thể ngồi lại, suy ngẫm lại những cái điều mà chúng ta đã học qua, và chúng ta sẽ xem lại những cái hành động đạo đức, cái chỗ nào còn thiếu mấy con bổ sung thêm để trở thành những cái bài học đạo đức sau này. Bởi vì 24 cái tập sách đạo đức làm người, mà Thầy mới có viết được 2 tập, còn 22 tập chưa xong thì mấy con biết cái số lượng trang viết rất nhiều. Và đồng thời hôm nay mấy con viết cái bài học đạo đức, cũng nhằm bổ sung thêm cái tập sách đạo đức của Thầy sắp ra đời.

Do đó, cho nên vì vậy những cái bài của mấy con viết nó có nhiều cái, Thầy nói rất tuyệt vời mà mỗi người nó có một cái cách thức viết của nó, nhưng đều là đi trong đạo đức nói lên đạo đức của con người. Cho nên những cái bài đó cần phải được mọi người đọc, để giúp cho họ thấy được cái đạo đức chúng ta đã học.

Vậy thì mấy con phải cố gắng, khi cái thời giờ đó nó không phí đâu, cũng là tu tập đó. Các con đừng nghĩ rằng mình ngồi viết vậy không phải tu tập, có tu tập rất nhiều đó. **Bởi vì nó nhắc nhở mình để xả tâm, để sống trong thiện pháp, để ngăn cách các pháp. Cho nên ngăn ác, diệt ác pháp là bằng cách nào? Chúng ta từ lâu tới giờ chúng ta nghĩ rằng chắc có lẽ mình tu cái pháp gì? Nhưng mà sự thật hôm nay là ngăn ác, diệt ác thật sự đó mấy con bằng cái chi kiến của chúng ta vì vậy mà thâm nhuận được cái thiện pháp thì chúng ta sẽ ngăn ác, diệt ác rất là rõ ràng.**

Cho nên cái bài đó nó có cái giá trị rất là lớn, mấy con cố gắng ghi lại. Mặc dù là mấy con tóc đã bạc, tuổi đã lớn nhưng mà những cái bài viết đạo đức Thầy thấy mấy con viết rất hay; vì cái nghiệp cuộc đời của mấy con đã trải qua quá nhiều những sự đau khổ đè nặng trên đôi vai của mấy con rất lớn, cho nên mấy con viết, viết ra trong cõi đời sống của mấy con, nhưng nói lên được cái đạo đức của mấy con, thực tế của cuộc đời đã dạy chúng ta có cái đạo đức rất lớn chúng ta mới sống được đến hôm nay. Nếu chúng ta không có cái đạo đức chắc chúng ta sống

không nổi với cái cuộc đời này đâu.

Cho nên hôm nay mấy con ghi lại thấy thấy, đúng là chúng ta mọi người đều có đạo đức, nhưng chúng ta không ngờ đó là cái đạo đức mà chúng ta đã vượt lên trong cuộc sống, mà đến bây giờ mấy con đã 60, 70 tuổi rồi, tóc đã bạc rồi, mà mấy con còn sống đến hôm nay mấy con dự cái lớp, mấy con nhìn lại cái quá trình, cái thời gian của mấy con, mấy con thấy. Đúng là nếu mà không vạch ra cái đạo đức này thì ai biết đạo đức, mà các con đã từng sống trong đạo đức, để bây giờ mấy con còn sống lại tới giờ phút này. Chứ nếu mà không có đạo đức thì mấy con đã chết lâu rồi, trong cái khổ mấy con chịu không nổi mấy con chết lâu rồi, Nếu mấy con không có đạo đức nhân bản, tự nó đã có. Bây giờ chúng ta viết là chúng ta nói lên, nói lên cái đã có của chúng ta chứ có gì khác đâu. Nhưng mà hồi nào tới giờ chúng ta không nói, thì chúng ta không biết mình sống đạo đức. Nhưng mà mình vượt lên bằng cách sống của mình, bằng đạo đức thật sự. Cho nên mấy con nói rất hay, mấy con dạy con rất hay. có những lời mấy con dạy con rất hay, làm cho người khác người ta đọc người ta rất xúc động.

Thầy Chân Thành đến lời nói của ông thân của Thầy, chính bây giờ Thầy còn nói, Thầy rất xúc động, khi mà thấy nhớ lời nói của ông thân của Thầy. Đó thì mấy con thấy cái lời nói ái ngữ rất là đạo đức, mà chúng ta nói đời sống của chúng ta nhưng mà không ngờ là trong khi đó, cái ngày đó người ta nói, ông thân Thầy nói, ông thân Thầy có biết cái lời nói đó là lời nói đạo đức đâu, đâu biết nghĩ cái đó là Ái ngữ đâu. Nhưng bây giờ chúng ta mới học được ái ngữ, chúng ta mới học được đạo đức nhân bản, chúng ta thấy lời nói đó là nhân bản mấy con. Làm cho đứa con bây giờ 60, 70 tuổi rồi, mà nhớ lại lời nói của ông thân mình phải rơi nước mắt. Cái tình thương thâm thía vô cùng có phải không mấy con. Cho nên cái học đạo đức rất là tuyệt vời. Chúng ta từng sống đạo đức mà chúng ta không hay biết, lời nói của ông thân đạo đức, rất đạo đức mà chúng ta không hay.

Bây giờ các con nhắc lại các con mới thấy, đó là đạo đức thật sự, chỉ có Chúng ta là những người học đạo đức chúng ta mới vạch ra được cái hình ảnh, cái ngôn ngữ, Cái hành động đạo đức đó để nói lên, và đồng thời người ta giật mình từ lâu tôi đã từng

sống đạo đức đó mà tôi không biết. Chính chỗ đó là chỗ chúng ta thật sự là chân lý của con người mấy con, cái chân lý nó có sẵn nhưng không có đức Phật nói ra chúng ta làm sao biết được bốn chân lý, chúng ta đã có sẵn trong mọi người, nhưng mà Đức Phật nói chúng ta mới biết đó là chân lý, Phải không mấy con. Cái người mà vạch ra được cái có sẵn đó mà vạch ra được cho chúng ta hiểu, cái công lao rất lớn mấy con, nếu người ta không vạch ra mình không biết, còn bây giờ mấy con nói ra thì mấy con mới thấy được cái đạo đức mà mình từng sống. Mà từng vượt lên cuộc sống đó là nhờ có cái đạo đức đó. Bây giờ mấy con mới sống đến những cái tuổi mà tóc bạc như thế này, da nhăn như thế này, mấy con mới sống được đến giờ này Nếu mấy con thiếu đạo đức mấy con đã chết từ lâu rồi, chứ mấy con đâu có sống tới bây giờ, các con hiểu điều đó.

Thầy nói thật sự các con suy ngẫm đi, nếu tuổi như mấy cháu trẻ như kia không có đạo đức, ít hôm nó tự tử nó chết hết. Bởi vì thật sự mấy con chịu không nổi mấy con, cái cuộc sống nó quá khắc khổ, nó quá khổ, khi tụng chuyện mà thiếu đạo đức thì chúng ta không vươn lên, nhưng cái đạo đức nó tự

nhân bản cho nên tự nó lưu xuất ra, để nó giúp cho chúng ta có một cái sức sống, chứ nếu không có thì không thể nào sống được.

Một người bạn gần bên mình trong hoàn cảnh mình quá khổ, mình muốn tự tử. Lời nói anh của bạn giúp cho mình vươn lên mình sống được mấy con, cái câu chuyện mấy con thuật lại Thầy thấy rất là thiết thực đạo đức thật sự. Một người bạn có đạo đức mà chúng ta không ngờ, không ngờ họ lời nói đó đạo đức. Bây giờ nói ra chúng ta mới thấy đạo đức thật sự, để giúp cho người bạn đang trong cái hoàn cảnh khổ đó, vươn lên trên cái cuộc sống của họ, họ sống được. Cho nên bây giờ tới cái tuổi mấy con già mấy con biết bao nhiêu lần mấy con sống trong đạo đức nhân bản không, mấy con biết nó mới sống được tới bây giờ. Đời khổ lắm mấy con.

Bây giờ chúng ta học đến bài vô thường mấy con, bài này nó có cái sườn rất đúng, Thầy muốn cho đọc cái bài này để cho mấy con dựa theo đó mà viết cái bài Thân vô thường, bởi vì chúng ta nói đến các pháp vô thường thì chúng ta phải biết cách thức tư duy, quán xét về vô thường không sai.

Như trước kia mấy con học về Đường đi của nhân quả mà không nắm được cái sườn của nhân quả thì mấy con viết được không? Nếu phỏng chừng không có Hành Thập Thiện, Thập Thiện của đạo Phật thì mấy con biết chỗ nào mấy con đi không? Chắc chắn mấy con không biết. Đức Phật đã vạch ra cái đường đi để chúng ta thấy được Thập thiện. Đó, là con đường đi.

Bây giờ đây cái bài này là cái bài Thân vô thường mà của Nguyên Thanh viết, Nguyên Thanh có khả năng viết cái sườn rất hay. Nghĩa là ít có lạc đề, nhưng những cái diễn tả thì mọi người đều có cái phong cách diễn tả khác nhau, chứ không phải. Nhưng mà cái sườn của Nguyên Thanh viết, vậy thì Nguyên Thanh hãy lên đọc cái bài này. Để làm cho cái sườn của chúng ta nói về cái thân vô thường, và Thầy ước mong rằng những người mà có khả năng sau này sẽ trở thành những con người sống đúng đạo đức để làm gương hạnh cho những người khác, để hướng dẫn người khác trên đường đạo đức.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính Bạch Thầy và kính thưa Đại Chúng

Học trò Nguyễn Thanh học lớp Chánh Kiến, con xin đọc bài viết số 8 chủ đề Thân Vô Thường.

Từ phút 32:06

QUÁN THÂN VÔ THƯỜNG

---->>❖<<---

Bài làm của tu sinh Nguyễn Thanh

MỞ ĐỀ

Chúng ta đã là chúng sanh thì ít nhiều đều có tham vọng, lòng tham vọng ấy bám víu chặt chẽ vào sự vật mà chúng ta đã cấu tạo, nắm bắt được. Chúng ta chỉ buông thả chúng ra sau khi trút hơi thở cuối cùng. Nói cho đúng, không phải đến phút cuối cùng chúng ta mới chịu buông thả mọi vật, chúng ta vẫn cứ muốn nắm giữ chúng mãi, nhưng chính chúng đã rời bỏ chúng ta mà đi. Chúng ta đã bất lực, không còn đủ sức để nắm giữ chúng nữa, nên đành buông xuôi tay để chúng tuôn đi, chứ nếu còn hơi thở, chúng ta vẫn còn muốn nắm lại và giam giữ một cách tuyệt vọng những gì đã nắm được. Suốt đời, chúng ta vẫn lập đi lập lại mãi cái cử chỉ nắm bắt, giữ gìn ấy. Và suốt đời biết bao nhiêu lần, chúng ta đã đau khổ, thất vọng, vì

mọi sự vật ở đời không bao giờ chiều theo ý muốn của chúng ta mà chịu ở yên một chỗ. Mỗi sự vật đều luôn luôn biến chuyển, đổi thay, nay đây mai đó như một dòng sông, như một đám mây, như một vó ngựa! Thời gian trôi qua như thế nào, thì mọi vật cũng trôi qua như thế ấy. Nói theo danh từ nhà Phật, thì sự biến chuyển đổi thay ấy gọi là định luật vô thường.

I- THẾ NÀO LÀ VÔ THƯỜNG?

Đức Phật dạy: *“Tất cả những gì trong thế gian đã biến đổi, hủy hoại đều là vô thường, một sự thay đổi để lớn, và một sự thay đổi để chết”*. Vậy vô thường nghĩa là không thường, không mãi mãi ở yên trong một trạng thái nhất định, luôn luôn thay hình đổi dạng, đi từ trạng thái hình thành đến biến đi rồi tan rã... Đạo Phật gọi là những giai đoạn thay đổi của một vật là: thành, trụ, hoại, không (hay sanh, trụ, dị, diệt). Như một làn sóng, khi mới nhô lên gọi là thành (hay sanh), khi nhô lên cao nhất thì gọi là trụ; khi hạ dần xuống thì gọi là hoại (hay dị), khi tan rã thì gọi là không (hay diệt). Tất cả sự vật trong vũ trụ, từ nhỏ như hạt cát, đến lớn như trăng sao, đều phải tuân theo bốn

giai đoạn ấy cả, nên gọi là vô thường.

Để có một ý niệm rõ ràng hơn về sự vô thường, chúng ta hãy quan sát, suy nghiệm ngay cái thân chúng ta, cái tâm chúng ta và cái hoàn cảnh chúng ta đang sống thì sẽ biết.

II- THÂN VÔ THƯỜNG

“Thân tôi mạnh khỏe luôn, trẻ đẹp mãi, và đời tôi là cả một bài thơ...”. Ấy là quan niệm nông nổi của một số nam nữ thanh niên, quá yêu chuộng thân thể. Họ sống một cách vô tư, cứ tưởng thân thể họ trẻ mãi, hay nếu có già thì cũng còn lâu lắm, không ngờ rằng nó già, nó chết, từng giây từng phút. Câu thơ sau đây của người xưa thật đã nói lên được sự thay đổi mau chóng của thân ta:

*“Quân bất kiến cao đường minh cảnh
bi bạch phát!*

Triêu như thanh ti, mộ như tuyết”.

Dịch:

*“Anh không thấy cha già soi gương
buồn tóc bạc*

*Sớm còn như tơ xanh, tối đã trắng như
tuyết”*

Khoa học đã chứng minh rằng trong thân thể ta, các tế bào thay đổi luôn, và trong mỗi thời kỳ 7 năm, là các tế bào cũ hoàn toàn đổi mới. Sự thay đổi ấy làm cho thân người ta chóng lớn, chóng già và chóng mệt. Thân năm trước không phải thân năm nay, thân ban mai không phải thân buổi chiều. Mỗi phút giây trong thân ta đều có sanh và có chết. Sau đây là phần trình bày của thân vô thường - rất có ý nghĩa để chứng minh sự vô thường của thân xác:

1- Thân vô thường trong thai mẹ sanh

Do sự giao hợp giữa người cha và người mẹ nên đã thụ thai, người sanh, và kẻ bị sanh đều đau khổ cả. Khi người mẹ mới có thai là đã bắt đầu biếng ăn, mất ngủ, nôn ọe, dã dượi, bần thần, ... Thai nhi mỗi ngày mỗi lớn, co đạp thì người mẹ mỗi ngày mỗi mệt mỏi, nặng nề, đi đứng khó khăn, làm lụng chậm chạp. Đến khi gần sanh, sự đau đớn của người mẹ không sao nói xiết. Dầu được thuận thai đi nữa, mẹ cũng phải chịu dơ ứ nhiều ngày, yếu đuối nhiều tháng, vì tinh huyết hao mòn, ngũ tạng suy kém. Còn rủi bị nghịch thai thì mẹ phải bị mổ xẻ, đau đớn nhiều nữa. Có khi sau một lần sinh bị

giải phẫu, mẹ phải chịu thương tật suốt đời.

Còn đứa con thì sao? Từ khi mới tượng hình cho đến lúc ra chào đời cũng phải chịu nhiều điều khổ sở. Trải qua 9 tháng 10 ngày đứa con bị giam hãm trong khoảng tối tăm, chật hẹp, còn hơn cả lao tù. Mẹ đói cơm khát nước thì đứa con ở trong thai bào lỏng bóng như bong bóng phập phều. Mẹ ăn no thì con bị ép như bông bột bị đè dưới thớt cối, khó bề cựa quậy. Đến kỳ sinh sản, thân đứa con phải chen qua chỗ chật hẹp như bị đá ép bốn bề, nên khi vừa thoát ra ngoài, liền cất tiếng khóc vang: “*khổ a! khổ a!*”. Thật đúng như hai câu thơ của Ôn Như Hầu:

“Thảo nào lúc mới chôn nhau

Đã mang tiếng khóc ban đầu mà ra”.

° Thân vô thường từ lúc 1 tuổi đến 10 tuổi:

Từ lúc sanh ra, đứa bé đã phải tự điều chỉnh cơ thể của nó để có sự thích nghi với đời sống ở bên ngoài, chứ không giống như trong bào thai mẹ, đứa bé được bú sữa mẹ, còn khi ở trong bào thai đứa bé chỉ ngậm cái nhau thai và nường vào hơi thở người mẹ để sống. Còn khi sanh ra thì được bú

sữa mẹ và tự điều chỉnh hơi thở của chính nó. Nhờ sự chăm sóc của người mẹ mà đứa bé được phát triển, mau lớn, chính sự phát triển mau lớn này đã nói lên cái vô thường trong thân thể con người. Khi được 3, 4 tuổi thì đứa bé bắt đầu mọc răng, do sự thay đổi để mau thích nghi với đời sống, cơ thể của đứa bé sẽ bị sốt vài ngày, sau khi qua thời kỳ đó thì cơ thể tự điều chỉnh bình thường lại. Từ một đứa bé chưa biết đi thì phải tập bò, tập lật, khi thân thể cứng cáp thì đứa bé tập ngồi và biết đi chập chững, rồi biết chạy. Từ bú sữa mẹ, nó được chuyển qua ăn bột, ăn cháo, ... Sự chuyển đổi của thân vô thường trong từng sát na một để thay đổi từ một đứa bé mới sinh thành một cô bé. Đây là một sự thay đổi để mà lớn. Khi còn nhỏ thì chưa biết nói, khi từ 4 - 5 tuổi đã biết nói bập bẹ, biết cười giỡn, biết buồn, giận, khi đói thì đứa bé khóc đòi ăn. Khi ăn no thì ngủ. Lúc còn nhỏ thì da dẻ hồng hào trắng mịn, khi lớn lên một chút thì da dẻ bớt trắng hồng mà sần chắc hơn. Nó đã biết buồn vui, giận hờn. Nhưng cái buồn vui giận hờn đó chưa phải đích thực là cái ác, mà là những cái tính của trẻ con, chưa có sự suy nghĩ sâu sắc như người lớn.

Rồi từ đứa trẻ nhỏ 5 - 6 tuổi, lớn lên 10, 12 tuổi đã có một sự thay đổi rất lớn trong thân, từ đứa bé ăn cháo, ăn bột mà đã thành cô bé biết ăn cháo, ăn cơm, biết nói, biết chạy nhảy chơi đùa, biết buồn, biết giận, ... biết nhận thức mọi cái đang xảy ra xung quanh nó.

° Thân vô thường từ 20 tuổi tới 80 tuổi:

Khi đã 20 tuổi cô bé đã có những thay đổi rất lớn trong cơ thể của nó, giới tính đã phát triển đầy đủ. Bây giờ là 1 thiếu nữ, biết suy nghĩ, biết vui, biết buồn, biết giận hờn khi có chuyện không vừa ý xảy ra với nó.

Cơ thể phát triển ở độ tuổi này rất sung mãn, người xưa có nói: “*Tuổi 17 là tuổi bé gầy sừng trâu*”. Rất mạnh khỏe: mắt sáng, tai thính, hàm răng chắc chắn, cơ thể dẻo dai, có sức chịu đựng rất tốt, ít bệnh tật, nếu có bệnh thì cũng rất mau lành. Vì còn trẻ cơ thể có sức đề kháng mạnh, tóc đen nhánh, trí nhớ rất sáng suốt, mau nhớ, đi đứng mạnh bạo nhanh nhẹn, da dẻ hồng hào, xương tay, xương chân đều vững chắc. Tính tình vui vẻ thoải mái, ăn nhiều, ngủ nhiều. Đó là sự chuyển đổi của thân vô thường từ một đứa bé mới sinh với sự thay đổi của thời gian mà

nay đã thành một thiếu nữ khỏe mạnh.

Từ 50 tuổi đến 70 tuổi, cơ thể cũng có sự thay đổi, theo nhân quả của mỗi người đã tạo tác từ kiếp trước, cho nên ở tuổi này có người đã già, có người vẫn khỏe mạnh, có người đã chết, ... cho nên, chúng tôi chỉ trình bày những phần đại cương thôi, chứ không đi vào chi tiết cụ thể, vì phần đó chúng tôi sẽ trình bày trong bài nhân quả về con người.

Ở lứa tuổi 50, 70 tuổi này cơ thể cũng có sự thay đổi, nhưng vẫn còn khỏe mạnh, sự dẻo dai không bằng ở tuổi 20, vì cơ thể mỗi ngày bị hao mòn lần lần, ở độ tuổi này tất cả mọi sự hoạt động trong thân đều đã có bị giảm sút.

2- Thân vô thường khi về già

Ca dao có câu:

“Già nua là cảnh điêu tàn

Cây già cây cối, người già người suy”

Con người đến lúc già, thân thể hao mòn, tinh thần suy kém nên khổ cả thể xác lẫn tinh thần.

Từ 80 đến 90 tuổi, càng già, khí huyết càng hao mòn. Bên trong, ngũ tạng, lục phủ

càng ngày càng mỏi mệt, hoạt động một cách yếu ớt, bên ngoài các giác quan dần dần hư hoại, như mắt lờ, tai điếc, mũi nghẹt, lưỡi đờ, trí nhớ kém, răng rụng hết, ăn ít, ngủ khó, về già thân hay có bệnh, và khi có bệnh thì cũng rất lâu lành, vì sức đề kháng trong thân đã giảm, tính tình cau có hay giận dữ. Xương tay và xương chân đều giòn và mau gãy, sức chịu đựng của thân rất yếu. tay chân run rẩy, đi đứng khó khăn, việc gì cũng nhờ vả kẻ khác.

Đã vậy, mỗi khi thời tiết xoay trở thì cảm nhiễm theo khí hậu mà đau ốm, như trời mới nắng thì đã sốt, trời mới mưa thì đã rét, ... không chút gì gọi là vui thú cả!

Người xưa có nói: *“Đa thọ, đa nhục”*. Thật thế, tuổi nhiều, nhục lắm! Càng già thân thể càng suy kém, thì trí tuệ cũng còn lu mờ. Do đó, sanh ra lẫn lộn, quên trước, quên sau, hành động như kẻ ngây dại: ăn dơ, uống bẩn, nói năng giống người mất trí, ăn rồi bảo chưa ăn, chưa ăn bảo ăn rồi, có khi lại còn chửi bới, nói nhảm nhí làm trò cười cho lũ trẻ con. Và chỉ có một lực tác động mạnh ở bên ngoài như: Bệnh tật, tai nạn thì đưa tới thân hoại diệt rất nhanh theo

như quá trình của sanh, già, bệnh, chết.

3- Thân vô thường bệnh

Khi bà lão về già thì thân có bệnh, hành hạ xác thân con người, làm cho nó khổ sở, không gì hơn là cái đau! Đã đau bất luận là đau gì, từ cái đau lật vặt như đau răng, nhức đầu, đến cái đau trầm trọng như: ho lao, viêm ruột đều làm cho con người phải rên xiết, khổ sở, khó chịu. Nhất là những bệnh trầm kha (lâu ngày khó chữa) thì lại càng hành hạ xác thân, đắng cơm, nghẹn nước, cầu sống không được, cầu chết cũng không xong, oan oan, ương ương, thật là khổ não.

Thân đã đau, mà tiền lại hết, có nhiều người sau một trận đau, chỉ còn hai bàn tay trắng! Cho nên, ngạn ngữ có câu: *“Không đau làm giàu biết mấy”*.

Ngoài ra, bệnh tật lại làm cho lục thân quyến thuộc buồn rầu, lo sợ. Mỗi lần trong nhà có người đau thì cả gia quyến đều rộn rịp, bần khoản, ngồi đứng không yên, quên ăn, quên ngủ, biếng nói, biếng cười, bỏ công ăn việc làm thật đúng là bệnh khổ.

4- Thân vô thường khi chết

Trong 4 hiện tượng của vô thường:

“sanh, già, bệnh, chết” thì “chết” là cái làm cho chúng sanh kinh hãi nhất. Con người sợ chết đến nỗi ở trong hoàn cảnh sống thừa, đáng lẽ không nên sống làm gì nữa thế mà nghe nói đến cái chết cũng sợ không dám nghĩ đến. Những người xấu số bị bệnh nan y như ung thư, bệnh hủi, sống thêm một ngày là khổ thêm 1 ngày, thế mà những người bạc phước ấy cũng vẫn muốn sống mà thôi.

Chết làm khổ con người thế nào mà ai cũng sợ hãi thế?

◦ Về thân xác:

Có mục kích một người bệnh khi hấp hối bị hành xác rồi mới biết cái chết là đáng sợ. Người sắp chết, mệt ngọt, trợn mắt, méo miệng, giật gân, chuyển cốt, uốn mình, vắn tay, bẻ chân, ... Trong lúc ấy tai hết nghe, mắt hết thấy, mũi hết thở, miệng hết nói. Rờ thử vào người chết thì lạnh ngắt như đồng, thân cứng đờ như gỗ. Xác chết dần dần sinh lên trông rất ghê tởm, nếu để lâu ngày lại nứt ra, chảy nước tanh hôi khó chịu vô cùng.

◦ Về tinh thần:

Khi sắp chết, tâm thần rối loạn, sợ hãi vô cùng: phân xót thương cha mẹ, vợ chồng,

anh em, con cái từ đây đoạn tuyệt, phần lo cho mình một thân cô quạnh, bước sang thế giới mịt mù xa lạ. Thật không còn gì đau khổ bằng phút chia ly vĩnh viễn này!

Tóm lại, cái chết làm cho thân thể tan rã, và các hành động do thân khẩu ý tạo tác sẽ liên tục tái sinh luân hồi. Đó là sự chuyển đổi của thân vô thường. Từ một thai nhi nằm trong bụng mẹ với thời gian thay đổi của định luật vô thường nay trở thành một bà lão chết vì bệnh tật và đã đi theo đúng luật quy trình của thân vô thường: sanh, già, bệnh, chết.

Phần trình bày ở trên chứng minh cho chúng ta thấy từ khi sanh cho đến khi chết, thân ta đã không biết bao lần thay đổi, và cái xác khi người ta đặt vào quan tài, thật không còn gì giống với cái thân khi mới sơ sinh.

Dòng nước hôm qua của con sông Đồng Nai chẳng hạn, nó bề ngoài thì không khác gì dòng nước hôm nay, nhưng nước hôm qua, bây giờ có lẽ đã hòa với nước mặn ở ngoài đại dương và nước hôm nay chính là nước khác ở nguồn mới chảy về đây. Thân người cũng vậy: *“Hàng chuyển như bọc lưu”*

(chảy luôn như nước lũ).

Nhưng khổ thay! Có phải nó thay một cái này để đổi lấy một cái khác giống y như cái trước đâu, một tế bào này mất đi, một tế bào khác thế lại, nhưng tế bào trước trẻ hơn tế bào sau, tế bào sau già hơn tế bào vừa được kế tiếp, ... và cứ như thế mà thân người đi từ trẻ đến già, từ sống đến chết!

Chúng ta hãy nhìn những làn sóng khởi lên rồi diệt xuống, mỗi làn sóng khởi lên rồi xuống khiến cho một làn sóng kế tiếp được khởi lên. Rồi làm sóng này lại rơi xuống để làm khởi lên một làn sóng kế tiếp. Chúng ta khó mà chỉ đích thực đâu là ranh giới giữa hai làn sóng, chỗ nào là chỗ diệt xuống của một làn sóng trước và chỗ nào là khởi điểm cho làn sóng sau. Mỗi một làn sóng như chìm sâu vào làn sóng kế tiếp và làn sóng kế tiếp nữa. Như vậy, thân vô thường giúp chúng ta ý thức được con người và sự vật luôn luôn thay đổi, biến dịch. Tuy thay đổi nhưng chỉ thay đổi trạng thái, không mất hẳn hay diệt hẳn. Và giữa hai trạng thái liên tục không có một ranh giới rõ rệt nào.

Đức Phật lúc còn là một thái tử đã than với công chúa Du Đà La trong cung vui chơi,

khi nghĩ đến vô thường của thân người: “... Chúng ta sẽ già yếu và xấu xa. Thời gian sẽ phủ lên đầu chúng ta những lớp tro bạc. Ôi, mắt trong của em rồi sẽ mờ đục! Môi đỏ của em rồi sẽ úa màu!... Ta nghe trong ta, trong em và trong cả mọi người, mỗi ngày mỗi đổ vỡ dưới sức tàn phá của búa thời gian, tất cả những gì quý giá của đời người... chúng ta ôm giữ một cách tuyệt vọng, những bảo vật ở trong ta như ôm giữ một cái bóng, như nắm bắt một làn hương!...”.

Trí tuệ thay! Con người cao sang và đang trẻ đẹp, bên cạnh lại có vợ hiền sớm hôm hầu hạ, thế mà vẫn đủ sáng suốt để nhìn thấy luật vô thường, đập tan cái gì gọi là cao sang, tươi đẹp của đời người! Những lời thống thiết ấy chẳng những đã cảnh tỉnh công chúa Du Đà La, mà còn đánh thức những ai còn say đắm trong cảnh đời giả tạm, cảnh sanh, già, bệnh, chết là hiện thân của luật vô thường. Có thân thì phải chịu công lệ sanh, già, bệnh, chết, không thể tồn tại mãi được. Đức Lão Tử cũng đã nhận thấy thân người là nguồn tội lỗi, là gốc khổ đau nên đã thốt ra câu:

*“Ngô hữu đại hạn, vị ngô hữu thân
Ngô nhược vô thân, hà hoạn chi hữu”*

Dịch:

*“Ta có cái khốn khổ lớn, vì ta có thân
Nếu ta không thân thì đâu có khổ gì?”*

Thân là vô thường thế mà lắm người vì muốn trau dồi, bồi bổ, cung phụng xác thân đến nỗi gây biết bao tội ác thật là gớm ghê! Vì muốn được thích khẩu, bổ thân mà lắm người đành tay giết hại những con vật yếu hèn và hành hình những con vật vô tội trước khi chết một cách rùng rợn. Đọc lịch sử, nghe Tần Thủy Hoàng ăn óc khỉ sống, ta cảm thông được nỗi đau đớn những con vật bị giết, thế mà người dự tiệc vẫn vui cười sung sướng, không đoái hoài đến tiếng rên xiết, kêu la, vùng vẫy của chúng thì thật là độc ác đến chừng nào! Lòng trắc ẩn của người ở đâu? Hỡi ôi! Hung ác và thâm hiểm thay, lòng dạ của con người thật là như con rắn độc hiểm ác..

Vì tham lam làm vẫn đục, tối tăm lương tri, nên con người không thấy rõ được lý vô thường của thân xác và mới nỡ tâm làm điều tàn ác như thế!

Như trên chúng ta đã thấy luật vô thường ở khắp mọi nơi chẳng những thân, tâm là vô thường, mà hoàn cảnh, sơn hà đại địa cũng vô thường nữa.

Sách thường có câu:

“Thương hải, tang điền” (bãi biển nướng dâu).

Câu ấy mới nghe như là một hình bóng bầy về văn chương, nhưng thật ra đó là một nhận xét rất đúng trong thực tế. Chúng ta thường lầm tưởng chỉ có sinh vật là biến đổi và mau già chết, chứ những vật lớn lao như núi, sông, đất, cát, thì muôn đời cũng vẫn ở yên một chỗ. Nhưng chúng ta đã lầm, sông núi cũng có cái già, cái trẻ, đất cát cũng có khi lở, khi bồi. Không có vật gì là vĩnh viễn tồn tại. Tục ngữ ta có nhiều câu nói lên được sự vô thường của sự vật rất thâm thúy như: *“vật đổi sao dời”*, hay: *“không ai giàu ba họ, không ai khó ba đời”*.

Thật thế, một đời của chúng ta đã chứng kiến biết bao sự thăng trầm, vinh nhục, lên voi xuống chó, giàu nghèo, sang hèn tiếp tục diễn ra trước mắt chúng ta như một bức tranh vân cầu, như một khúc phim trong rạp chiếu bóng. Bao nhiêu người trước

đây, nào dinh thự nguy nga, ruộng vườn cò bay thẳng cánh, thế mà sau một cơn binh lửa, sự nghiệp bỗng tan tành như mây khói! Bao nhiêu người quyền cao, chức trọng, hồng hách, nghinh ngang, thế mà một phút sa cơ thất thế, bỗng trở thành những kẻ tha phương cầu thực, hay vướng cảnh tù đày.

Sự vô thường đã sờ sờ trước mắt, thế mà có biết bao nhiêu người vẫn chưa tỉnh ngộ, cứ đeo đuổi bám víu vào những cái hào nhoáng nhất thời ấy. Kẻ bán tước, người mua quan, kẻ tham danh, người tham lợi, ... gây biết bao trò cười cho khách bàng quan, và bày ra lăm cảnh nhọc nhằn cho người trong cuộc.

Vô thường tạm bợ giả tạo như thế, thế mà người đời cứ cho nó là trung tâm của vũ trụ, bám víu vào nó, nhân danh nó để tham lam, vợ vét tài sản, danh lợi ở chung quanh, và dù có dẫm đạp lên hạnh phúc của kẻ khác, gây bao đau thương cho người đồng loại, cũng mặc! Thật mê mờ lăm thay!

III- ĐẶC TƯỚNG CỦA THÂN VÔ THƯỜNG

Đặc tướng của thân tùy theo hành động do thân khẩu ý tạo tác, mà có cái thân này,

cho nên đặc tướng của thân, tùy theo mỗi người: người cao, người lùn, người ốm, người mập. Ví dụ như: anh 1 đi cái tướng khom lưng như thế này; anh 2 đi cái tướng nghiêng vai như thế kia; anh 3 có tướng chột một con mắt và hay đa nghi; chị 4 có khuôn mặt rất dễ thương và khả ái; chị 5 có khuôn mặt với cái mũi bị gãy; chị 6 có hàm răng cười rất duyên dáng; chị 7 có hàm răng lòi xỉ, cười xấu ời là xấu, ma chê quỷ hờn; chị A hay tức giận mặt đỏ, cau có, nói năng hung dữ; chị B có tức giận nhưng làm chủ được cái giận nên nét mặt bình thường. Đó là đặc tướng của thân vô thường.

IV- ĐẶC TÍNH CỦA THÂN VÔ THƯỜNG

Đặc tính của thân là tùy theo mỗi hành động do thân khẩu ý tạo tác, mà con người có tâm tánh khác nhau. Ví dụ như: Chị A có tính vui vẻ, cười cười, gặp ai chị cũng cười nhưng tình tình không như vậy, vì hay nói lời chia rẽ, làm cho mọi người không đoàn kết; chị B ít cười, nhưng tính tình rất tốt, không nói lời chia rẽ, gặp ai cũng chân thành giúp đỡ, anh C có tính hay đa nghi, và hay nói lời của người khác. Cái tính đó, cái ác nhiều

hơn cái thiện, vì đã tự làm khổ mình, khổ người. Đó là đặc tính của thân vô thường.

V- DUYÊN HỢP CỦA THÂN VÔ THƯỜNG

Vì có sự giao hợp giữa cha và mẹ nên thụ thai, do sự ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và chăm sóc chu đáo nên bào thai được phát triển tốt, đến ngày sinh, thì gặp được duyên lành, có bác sĩ đỡ đẻ, có thuốc men đầy đủ nên mẹ tròn con vuông, rồi khi em bé được sinh ra, nhờ sự chăm sóc cẩn thận chu đáo của người cha người mẹ, đứa bé lớn nhanh ít bệnh tật, biết đi, biết bò, biết lật, ... Khi cô bé trở thành thiếu nữ, với sức khỏe rất tốt là nhờ sự chăm sóc của bố và mẹ. Đó là duyên hợp của thân vô thường này.

VI- DUYÊN TAN CỦA THÂN VÔ THƯỜNG

Khi cô bé đến tuổi 40 - 50 thì sức khỏe đã có phần giảm sút do sự sinh nở và chăm sóc con cái, và đi làm để kiếm tiền nuôi con. Đến 80 - 90 tuổi thì cô bé đã trở thành một bà lão thân gầy yếu, mắt mờ, tai điếc, trí lãng với bệnh tật, nên bà lão nằm một chỗ, phải đổ cháo từng muỗng như thời kỳ còn em bé

vậy, phải bông bé, tắm rửa, đổ phân và nước tiểu cho bà lão mỗi ngày. Khi bà lão gần chết, da dẻ khô héo, chỉ còn một bộ xương khô đang thở thoi thóp trên giường bệnh. Vài giờ sau thì bà lão tắt thở. Cái xác đó không còn gì giống với các thân khi mới sơ sinh cả. Đó là duyên tan của thân vô thường này.

VII- SỰ CHUYỂN ĐỔI CỦA THÂN VÔ THƯỜNG

Có một số người cho rằng đời là một bữa tiệc dài, không hưởng thụ cũng uống. Do đó, họ không để lỡ một dịp nào có thể đem lại cho họ những khoái lạc vật chất.

Nhưng họ không ngờ rằng những khoái lạc ấy đều là giả dối, lừa phỉnh, chẳng khác gì cái khoái lạc mong manh của người khát mà uống nước mặn, càng uống lại càng khát, và cổ họng, sau cái phút uống vào lại thêm đắng chát.

Khế kinh có câu: “*Nước mắt chúng sinh nhiều hơn nước biển*”. Thật thế! Cõi đời không vui, cõi đời toàn là khổ. Những nỗi vui, nếu có, cũng chỉ là tạm bợ, hào nhoáng như một lớp sơn bên ngoài mà thôi; chứ bản chất của cõi đời là vô thường và đau khổ. Cõi đời là một biển đầy mò hôi và

nước mắt, trong ấy chúng sanh đang bơi lội, hụp lặn, chìm nổi, trôi lăn. Đó là sự thật. Nhưng sự thật ấy, không ai nhìn thấy một cách tường tận và nói lên một cách rõ ràng như Đức Phật đã nói lên trong bài pháp vô thường khổ đau của con người.

Thật thế, mỗi một chúng sanh, tự mình đã là nạn nhân của bao nhiêu cái khổ, cái xấu xa, thân thể là một bầu thịt xương dơ bẩn. Nếu một vài ngày không tắm rửa, rửa ráy thì thối tha không thể chịu được. Hơn nữa, cái thân ấy cũng không bền chắc, mà trái lại, mong manh, khát nước độ 3 ngày, ngạt thở độ 5 phút, đứt một mạch máu, bị nhiễm một số vi trùng độc, ... thế là vong mạng.

Lại thêm cái khổ sống chết bất ngờ mà con người không làm chủ được, còn có nhiều cái khổ khác nữa chất chồng, không làm sao tránh khỏi được như: bệnh tật, đói khát, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, áp bức, sưu cao thuế nặng, ...

Vì vậy, muốn chuyển đổi ta phải thấy cho rõ được định luật vô thường đang chi phối chung quanh ta. Thực tế, vạn vật trong vũ trụ đều bị luật vô thường chi phối, không

tồn tại mãi được. Cứng rắn như sắt đá, lâu năm cũng mục nát; to lớn như trái đất, mặt trăng, mặt trời lâu ngày cũng tan rã. Yếu ớt, nhỏ nhen như thân người thì mạng sống lại càng ngắn ngủi, phù du! Cái búa tàn ác của thời gian đập phá tất cả, mỗi phút, mỗi giây ta sống cũng là mỗi phút mỗi giây ta đang bị hủy hoại. Và dù ta có sức mạnh bao nhiêu, quyền thế bao nhiêu, giàu có bao nhiêu cũng không thể cản ngăn, chống đỡ, không cho thời gian hủy diệt đời ta. Ta hoàn toàn bất lực trước thời gian. Thật là khổ sở, tủ nhục, đau đớn!

Cho nên, ta phải chuyển đổi thân vô thường này bằng cách tư duy sâu sắc, nhận định các vấn đề, không bảo thủ cái sai, cái dở của mình khi đã thấy đau khổ của thân vô thường đem lại làm cho cuộc đời xấu xa, đen tối, khổ đau thì phải diệt trừ đau khổ. Hạnh phúc không đâu xa, hạnh phúc hiện ra sau khi đã diệt trừ được đau khổ. Đau khổ lùi chừng nào thì hạnh phúc đến chừng nấy, như bóng tối tan đi đến đâu thì ánh sáng thay vào đó. Muốn thấy ánh sáng của sự thanh thản, an lạc, và vô sự thì phải thực hiện những lời dạy của Đức Phật trong bài kinh thân vô thường này.

VIII- ÁP DỤNG THÂN VÔ THƯỜNG VÀO BẢN THÂN

Trong kinh Tương Ưng tập 3, Đức Phật dạy các Tỳ kheo phương pháp quán niệm về bản chất thật sự của thân năm uẩn trong khi tu tập trên cơ sở quán thân vô thường như sau: Đức Phật dạy “*Này các Tỳ kheo, các thầy nghĩ như thế nào? Sắc... thọ... tưởng... hành... thức là thường hay vô thường?*”

- *Bạch Thế Tôn, là vô thường.*

- *Cái gì là vô thường, là khổ hay là lạc?*

- *Bạch Thế Tôn, là khổ.*

- *Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý không khi quán cái ấy là: cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi.*

- *Bạch Thế Tôn, không.*

- *Do vậy, này các thầy, thân năm uẩn này dù ở quá khứ, hiện tại, vị lai hoặc ở trong thân hay ở ngoài thân, thô hay tế, thẳng hay liệt, xa hay gần, cần phải được như thật quán với chánh trí như sau: “Cái này không phải là của tôi, cái này không*

phải là tôi, cái này không phải là tự ngã của tôi”.

Lời dạy trên chính là câu đáp trọn vẹn và khái quát nhất cho tất cả mọi nghi vấn phát xuất từ ý thức chấp thủ và bảo vệ tự ngã.

Tuy nhiên, cần hiểu vô thường, khổ và vô ngã theo tinh thần của giáo lý duyên khởi. Trong đạo Phật, một giáo pháp trùm chứa tất cả các giáo pháp khác, và tất cả giáo pháp sống nằm ở trong tâm thức mỗi người. Do vậy, trong thực tại của thế giới, hiện tượng vô thường cũng chính là vô ngã khi đứng về phương diện thời gian để thẩm định. Và khổ đau thật sự không phải nằm trên bình diện hiện tượng sanh tử, thành hoại của con người. Và thế giới mà phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức của con người đối với tính vô thường, vô ngã của vạn sự, vạn vật. Nhận thức đúng hay có chánh kiến đối với các hoạt động tâm sinh vật lý của bản thân là có cái nhìn thật rõ về pháp vô thường, khổ, vô ngã của 5 uẩn. Do vậy, giáo lý vô thường đem lại niềm tin cho mọi nỗ lực sáng tạo và phát triển của con người. Vô thường là đặc trưng đích thực của sự sống.

Thiền sư Vạn Hạnh, cố vấn vua Lý Thái Tổ, sư đã giáo dục Lý Công Uẩn mở ra cơ nghiệp nhà Lý, bài thơ của sư được các nhà nghiên cứu văn học Phật giáo Việt Nam nhắc đến là:

Tạm dịch:

“Thân như bóng chớp có rồi không

Cây cỏ xuân tươi thu lại khô

Gấm cơn suy thịnh lòng không sợ

Thịnh suy đâu cỏ hạt sương khô”

Dưới đôi mắt của Thiền sư Vạn Hạnh, dòng đời thì vô thường, thân người thì mỏng manh, vận hưng, suy của xã hội cũng theo dòng nhân duyên ấy mà trôi chảy. Thấy rõ sự thật ấy, lòng sư thanh thản chấp nhận, không lo âu, không sợ hãi. Do lòng không sợ hãi mà thiền sư tự tại hành xử việc đạo, việc đời, tích cực lo cho nước, cho dân.

Có ý kiến cho rằng cái nhìn vô ngã, vô thường là tiêu cực, đẩy con người đến tâm lý bi quan, đến chủ trương hư vô hóa cuộc sống. Thực ra cái nhìn ấy có tác dụng ngược lại, nó giải phóng tâm lý cố chấp, vị kỷ và mở ra tâm lý vị tha, không cầu chấp, tâm lý bao

dung và sáng tạo. Cái nhìn vô thường cũng thế, đưa đến thái độ tích cực chấp nhận cuộc sống trần thế, đánh thức dậy lòng nhân ái, không tham lam, không sân hận.

Và chính bản thân con cũng đang áp dụng bài học này vào đời sống tu học của mình, con cố gắng nỗ lực dùng tri kiến để xả tâm, ngăn và diệt các ác pháp, giữ tâm luôn bất động, vì con thấy cuộc đời này có còn gì nữa đâu, tất cả đều chịu sự hoại diệt của định luật vô thường.

IX- KẾT LUẬN

Vô thường là một định luật chi phối tất cả sự vật, từ thân, tâm cho đến mọi hoàn cảnh. Hiểu lý vô thường chúng ta đã có một phương thuốc thần diệu để trừ tham ái, mê mờ. Chúng ta đã đau khổ vì màu sắc tốt xấu, vì tiếng dở hay, vì mùi vị ngọt bùi, cay đắng, vì vật thích thân, vừa ý. Nay chúng ta uống thuốc “Giáo lý vô thường” để trừ bệnh tham ái và tiến tới sự an tịnh của tâm hồn.

Biết được vô thường, con người dễ giữ được bình tĩnh, thản nhiên trước cảnh đổi thay bất ngờ và có thể lạnh lùng trước cảnh ân ái chia ly. Biết vô thường, con người dám hy sinh tài sản, sanh mạng để làm việc nghĩa.

Biết vô thường, con người mới chán ngán với những thú vui tạm bợ, giả trá và sáng suốt đi tìm những cái vui chân thật, thường còn vì thật ra cái vui chân thật thường còn, cái tánh chân thường vẫn có, nhưng nó nằm bên trong cái lớp giả dối tạm bợ, vô thường của cõi đời này, nên chúng ta không thể thấy được. Khi chúng ta đã cương quyết gạt bỏ cái giả dối ấy thì tất nhiên cái giá trị chân thật, cái hạnh phúc chân chính, cái tâm thanh thản, an lạc, vô sự ấy chắc thật đó, muôn đời sẽ hiện ra.

Ngày 10 tháng 12 năm 2005

Nguyễn Thanh



088-(LCK-036C)

* Vấn đạo nhân quả (Sát sanh - Bác sỹ bệnh nhân - Nạo thai - Con trai con gái)

* Nghiệp người nữ người nam



Bây giờ thầy nhờ mấy con trả cái bài này, và đồng thời Thầy sẽ tiếp tục trả lời. Bây giờ còn hơn 30 phút là Thầy sẽ trả lời mấy con. Và đồng thời Thầy nhắc những cái bài mà mấy con không được trả tức là mấy cái bài của mấy con sẽ được phô tô hoặc là được đánh vi tính để chuẩn bị cho những cái tập sách.

[Tu sinh]: Con đánh bài của con?

Sẽ được đánh trên vi tính đó con, cho nên khi nào không có bài tức là Thầy còn giữ lại đây, mấy con hiểu như vậy để những cái bài đó được chọn để đưa lên trên cái tập đặc san.

Và đồng thời hiện giờ Thầy xin trả lời, đây cái giờ chúng ta trả lời. Còn hơn 30 phút nữa chúng ta nghỉ.

Ở đây Mỹ Thiện hỏi Thầy, khi cái sự tu tập đưa tay ra, vô như thế này vì đi kinh hành nhiều nó không tốt là tại vì cái chân có tật, con không có đi nhiều, thì con chỉ sử dụng cái cánh tay con đưa ra, vô mà con tập Thân hành niệm, CN trên cái cánh tay của con, là đủ rồi. Và có thể nói rằng mình đi ít thôi, tùy theo cái khả năng của con mà con đi tạm ít thôi con đừng đi nhiều, chừng nào mà rất khỏe thì con mới tu tập mới được.

Còn con hỏi Thầy một chỗ nữa.

Hỏi: Con hỏi Thầy. Con xin hỏi về nhân quả.

Con hỏi Thầy, con xin hỏi về Nhân Quả. Ví dụ một người làm ác như con cắt cổ gà chẳng hạn, thì ngay lúc đó có từ trường ác tương ứng sẽ cho tái sinh một con gà khác để chịu quả khổ bị người khác cắt cổ. Nhưng lúc đó con hoàn toàn không biết cái quả của hành động ác của con gây ra, thì làm sao con sợ mà con tránh làm điều ác nữa?

Đáp: Con hỏi câu hỏi này thì như thế này. Nếu mà quả chẳng mà con biết, thì Đức Phật đâu có nói là Vô Minh. Hiện giờ chúng ta hoàn toàn chúng ta là những người Vô Minh không biết. Nhờ Thầy nói mấy con mới

biết từ trường đó nó tiếp tục nó sanh. Như con cắt cổ con gà, con gà chết, tức là cái quả đau khổ của con gà đó, trong đó nó có cái nhân của con gà. Cái quả của con gà đau khổ. Còn cái hành động ác con giết con gà, đó là cái nhân. Còn cái quả con gà đang chịu khổ. Con gà đang chịu khổ chết đó, do hành động của con mà tạo con gà chết. Vì vậy cái quả con gà chết nó sẽ có cái nhân của hành động của con trong đó. Con hiểu không. Cái nhân đó nó tương ứng nó sanh làm con gà, hay nhiều con gà khác nữa. Nó sẽ trả cái quả mà con đã cắt cổ con gà bằng cái hành động ác của con.

Nhưng mà con đâu biết, nếu con biết thì Minh. Mà Minh thì con có cắt cổ con gà nữa không? Con thấy Đức Phật nói con người Vô Minh mà. Cho nên chúng ta làm mà chúng ta không biết gì hết. Cho nên những con gà chết, đó là do ai làm ra con gà đó, do chính hành động ác của con. Nếu mà con Minh, chắc con không làm cái hành động đó đâu. Con hiểu không? Cho nên vì Vô Minh, con mới làm những hành động đó.

Bây giờ Đức Phật mới dạy cho chúng ta hiểu, hiểu như thật để chúng ta không làm

nữa. Không làm nữa thì đâu có con gà bị chết nữa. Các con hiểu điều đó không. Nếu mà không có Phật nói sự thật, sự hiểu biết như thật, thì chúng ta biết đâu là nhân, là quả. Nhờ Đức Phật dạy, chúng ta mới biết. Và nhờ Đức Phật dạy, chúng ta mới biết và chuyển đổi Nhân Quả. Do đó chúng ta không làm hành động ác đó nữa.

Cho nên ở đây con nói như vậy là con gà trả cái quả đó bằng của con, mà chính con đâu có biết, cho nên con cứ mặc sức mà giết, thì rõ ràng là do Vô Minh mới có những nỗi đau khổ đó. Trước cái chết của con gà, con nhìn thấy, con nắm cổ nó, rồi con nhổ cái lông cổ nó rồi con cắt. Nó giãy giụa, con cứ kèm chặt con cắt. Cái sức của nó với sức của con thì nó quá yếu, cho nên con kèm chặt là nó giãy giụa không nổi. Cho nên nó chịu chết trong sự đau khổ của nó vô cùng. Nhưng khi mà Đức Phật dạy chúng ta khởi cái lòng thương yêu, chúng ta thấy sự sống chết của con gà, chúng ta đau xót vô cùng. Phải không, còn nếu mà không có Đức Phật dạy tâm Từ, Bi của chúng ta thì chắc gì chúng ta thương yêu. Nghĩa là giết người được, cướp của người ta vẫn giết được, hưởng hồ là con gà, thiết gì một con vật nhỏ

mọn như vậy.

Các con thấy chưa, cho nên các con thấy người ta khi mà người ta giết người, người ta cũng thấy như giết một con vật nhỏ mọn vậy thôi. Chỉ cần lấy một chỉ vàng, hoặc là một triệu bạc, người ta vẫn cầm dao đâm người ta chết như thường, đâm nhiều nhất. Mặc dù người đó chấp tay, cầu xin đừng giết họ nhưng chúng ta vẫn giết. Các con thấy, cho nên đó là sự Vô Minh. Nhưng người ta đâu có ngờ những hành động ác đó lại trở lại làm những con người để bị người khác giết? Các con hiểu. Cho nên nếu mà Minh thì chắc không có những điều đó, nên Đức Phật nói là Vô Minh.

Cho nên câu hỏi con, những hành động ác đó thì làm sao con không biết, con không biết đó là từ con gà của chính con, hành động ác của con mà thành ra những con gà đó. Con không biết, cho nên nó có đau đớn gì đối với con đâu, cho nên con cứ làm. Như vậy rõ ràng là từ xưa đến giờ, mọi người đang làm là vì Vô Minh mà người ta cũng không biết. Còn bây giờ biết rồi, mấy con nghĩ sao? Mấy con có dám làm không?

Bây giờ các con biết rồi, thì mấy con

còn nỡ cầm dao cắt cổ con gà, khi các con khởi lòng thương yêu, sự đau khổ của con cũng giống như sự đau khổ của con gà. Lúc bấy giờ con nghĩ sự giãy giụa của con gà cũng giống như mình bị ai đâm mình, mình giãy giụa, mình đau đớn. Nghĩ xét như vậy thì con có nỡ tâm nào mà cắt cổ con gà nữa không, hay đập đầu con cá. Do sự hiểu biết, tức là cái sự hiểu biết gọi là Minh con hiểu không. Minh thì không thể nào mà Vô Minh, làm những điều ác bằng Vô Minh được nữa.

Cho nên câu hỏi coi như là những Nhân Quả không ăn nhập gì với mình hết, cái con gà chết đâu có ăn nhập gì với mình đâu. Có phải không? Nó đau khổ, nó giãy giụa nó chết chứ có ăn thua gì với mình đâu. Cho nên mình cứ làm, đó là Vô Minh. Nhưng mà khi mình Minh rồi thì biết nó có sự liên hệ trong Nhân Quả với nhau. Mình sanh ra trong từ Nhân Quả, con gà cũng sanh ra từ Nhân Quả thì nó có sự liên hệ. Nhưng sự liên hệ nó có cảm giác, thọ là cái thọ, chứ có phải cái thọ của chính mình đâu. Con gà đau đớn đó, giãy giụa đó, tôi cũng phải đau đớn giãy giụa thì mới thật là tôi trả quả, có phải không?

Nhưng các con cứ nghĩ, khi các con cầm cây dao cắt con gà, cứa cổ con gà, các con tưởng quả của các con, sanh ra con gà là đủ sao? Cái hành động ác của con, con sẽ trả cái quả, thân con sẽ bệnh đau, con sẽ bị tai nạn, con sẽ bị cây dầm, hoặc là cái gì đó cũng sẽ làm con trầy da tróc vẩy, đau đớn cũng như con gà bị cắt cổ vậy. Nó đâu phải một quả nó đâu. Một nhân nó đâu có nghĩa là một quả, mà nó nhiều quả trong đó, con hiểu. Bởi vì nhìn qua nhân quả của thảo mộc, mấy con mới cảnh giác cho mình.

Một cái hành động ác là một cái nhân thì nó sẽ có nhiều quả khổ. Từ trường quả khổ đó đi tái sanh tiếp tục để trả cái hành động đó, cái quả đó. Và nó còn tiếp diễn những cái quả khác nữa. Trái lớn, trái bé, trái chua, trái chát chứ đâu có nghĩa có một loại. Cho nên nhìn Nhân Quả thảo mộc mà hiểu được Nhân Quả con người chúng ta mới gọi là Minh. Còn nếu không chứng cứ như vậy thì chỉ có Tam Minh, nhưng mà người có trí tuệ Tam Minh thì người ta đã thấu suốt Nhân Quả rồi, thì người ta Minh rồi, người ta đâu có làm điều ác nữa mấy con.

Cho nên hôm nay câu hỏi của con là

coi như nó không có liên hệ, con gà khổ nó không liên hệ với mình, bị người khác cắt cổ, nhưng lúc đó con hoàn toàn không biết cái quả của hành động ác của con gây ra, thì làm sao con sợ mà tránh không làm điều ác nữa, bây giờ hiểu mới không tránh, chớ nếu mà con đau khổ chắc con cắt cổ con gà mà giờ tay con nó đau nhức, thì chắc con không dám cắt cổ con gà - có phải không; con nghĩ rằng người khác cắt cổ con gà mà con đau nhức thì chắc con không cắt cổ con gà. Nhưng sự thật không phải vậy, con còn trả quả đau khổ đó. Bệnh tật, tai nạn xảy ra nè, nó đủ thứ cho con đau khổ. Khi hành động ác đó con không trả một quả đâu. Cho nên suốt cuộc đời con người khổ là do hành động Nhân Quả của chúng ta mà chúng ta thọ khổ.

Trừ khi chúng ta tu theo Phật giáo, chúng ta chuyển Nhân Quả nhưng chúng ta có thoát các quả khổ không? Nó giảm chứ chưa hẳn hết đâu. Cho nên thân chúng ta còn thân Nhân Quả, mà còn thân Nhân Quả thì chúng ta còn bệnh đau, còn đau khổ chứ chưa phải hết. Nay nhức cái vai, mai đau cái chân, không phải là những dao cắt ở trong đó sao? Các con hiểu không? Thầy nói nội

cái răng thối, mấy con gà, cái răng sắp rụng thối cũng thấy khó chịu thối nó cũng thấy khó chịu rồi. Nhai một miếng cơm, uống nước lạnh đựng vào cái chỗ đó như là tê buốt. Các con thấy, đó là cái Nhân Quả, mà mấy con làm sao mà không. Khi con cắt cổ con gà, con thấy con gà gãy giữa đầu đôn, nhưng mà con không ngờ trong thân con sẽ thọ lấy những cái quả đau đôn đó, con không biết. Bởi vì thân con Nhân Quả, nó phải cộng với sự đau khổ của Nhân Quả, chứ làm sao chạy đâu trốn khỏi. (09:09)

Trừ ra khi mình hết đau khổ là mình phải có đủ đạo lực, cái đau trong cơ thể chúng ta, ta có đủ đạo lực chúng ta mới đẩy lui được. Các con thấy niềm tin của các con thối, và các con có sự tu tập để giảm đi những cái ác của mấy con rồi cho nên mấy con tác ý mấy con đuổi được những cái bệnh khổ trên thân mấy con, mấy con có thấy không? Nếu không có tu tập theo đúng Phật Pháp ngăn ác, diệt ác phòng chừng mấy con có biếp pháp Như Lý mà tác ý đuổi bệnh không? Chắc chắn là mấy con sẽ không đuổi bệnh. Tại sao mấy con cứ nay bệnh, mai đau là có phần mấy con tu sai pháp đó, chứ mấy con tu đúng pháp, giữ gìn giới luật nghiêm

chỉnh thì mấy con sẽ đuổi được bệnh, mấy con tu tập mà tâm mấy con còn phiền não, sân hận, còn trách cứ, còn phiền não người khác thì thân mấy con không làm sao tránh khỏi sự đau khổ đó đâu. Bởi vì tâm mấy con như thế nào thì thân mấy con phải chịu những quả đau khổ của nó. Tâm mấy con khổ đau giận hờn, phiền toái, trách cứ người này ác, người kia thiện, người này tốt, người kia xấu thì mấy con sẽ bị quả, không mấy con không chạy đâu, đó là cái phần tu, còn ngoài đời thì mấy con biết người ta ác lắm, người ta ăn thịt chúng sanh nữa mà, làm sao người ta chạy khỏi. Còn chúng ta tu đó là giảm nhiều rồi đó, nhưng chúng ta cũng chưa tránh khỏi những cái quả đau khổ.

Bây giờ Thầy sẽ trả lời tiếp.

Ở đây Minh Chánh có hỏi Thầy. Minh Chánh, ở đây có ai Minh Chánh con? Con hả con, rồi, con ngồi xuống, con hỏi Thầy cũng về cái phần thiện và ác.

Hỏi: Như con là y tá luôn luôn tiêm thuốc cho bệnh nhân, cái kim tiêm đó cũng làm cho họ đau và sợ hãi, nhất là đối với trẻ em. Con nghĩ đó là hành động ác?

Đáp: Đúng vậy, bởi vì những đứa trẻ

bệnh đau đó là do nhân ác. Cho nên cái kim của con là trả cái quả ác của nó đó. Con hiểu không? Nó phải sợ, nó phải đau, nó phải trả cái quả chớ. Nó sanh ra có bệnh đau cái gì đó, buộc lòng con phải chích nó chứ gì phải không?. Nhưng cái kim lụi da thịt nó cũng phải đau chứ đâu phải không đau. Và nó nhìn cây kim của con như cái cây giáo, nó cũng hoảng sợ. Nhất là trẻ em thì nó sợ chích lắm. Đó là cái ác pháp đó con, nó phải trả cái ác pháp chứ. Và hành động con đâu có nghĩa là mình ác đâu. Con muốn đưa em này hết, nhưng mà cái quả đưa em này phải trả mũi kim con đó. Ác pháp phải trả ác pháp đó. Con thấy Nhân Quả chưa? Cho nên con có làm ác đâu. Cho nên, mũi kim con đối với đứa bé đó, nó là ác, cho nên nó phải thọ cái ác. Vì vậy trước khi nó thấy mũi kim con là nó thấy như mũi giáo, đâm vô thịt nó, nó hoảng sợ, nó đau nó la nó khóc. Con chưa đâm nó đâu mà nó thấy mũi kim là nó đã khóc rồi. Đó là quả ác của nó, nó đang thọ cái bệnh, đó là nó chịu cái quả ác (12:05). Và đồng thời tiếp thêm cái sợ hãi cho nó nữa là cái mũi kim. Con thấy không, nhưng không chích nó thì nó sẽ bệnh nó chết sao. Cho nên vì vậy mà phải chích.

Như vậy là, cái hành động con cầm cây kim chích cho em bé, con không có ác. Con hiểu không, con muốn cho nó hết bệnh mà. Nhưng đứa bé đó phải trả cái quả ác, cho nên nó sợ cây kim của con là phải. Đó là cây kim con làm, chứ hành động con thì không ác đâu. Còn cây kim của con là cái hình ảnh làm cho đứa bé sợ, nó sợ chích. Ý của nó là nó thà chết chứ đừng có chích nó, nó cũng chịu chết nữa. Nó có biết gì, nó chỉ nghĩ thấy cây kim nó sợ thôi. Tức là quả ác nó rồi đó(12:45)

Hỏi: Bác sĩ cầm dao, rạch bụng cứu người qua cơn tử thần. Con nghĩ đó cũng là cái ác?

Đáp: Không phải, con. Cái người bệnh đau đó mà họ được giải phẫu, được mổ là họ phải trả cái quả của họ. Cho nên trước kia họ mổ heo có ra cái gì đâu, họ mổ bụng gà có ăn thua gì đâu. Bây giờ bác sĩ mổ bụng họ thì cũng đau có gì đâu. Nhưng mà họ sợ đấy con. Cái ông bác sĩ thì không phải ác, mà họ phải trả cái quả đó cho hiện tại thấy cái Nhân Quả của họ làm điều ác. Tại sao suốt đời Thầy, không thấy bác sĩ mổ bụng Thầy? Phải không, nhưng mà người kia tại

sao lại bị mổ bụng. Bởi vì họ mần gà quá trời, họ không mổ bụng gà sao được, họ móc tim, móc gan nó ra. Thì bây giờ bác sĩ mổ mà nhét cho họ sống đó thì cũng là may đó chứ. Cho nên cái hành động của bác sĩ không phải ác đâu. (13:40)

Hỏi: 13:40) Bác sĩ dùng dụng cụ nạo thai đưa em bé mới thành hình trong bụng mẹ và đưa ra từng mảnh. Đó cũng là hành động ác, và là quá ác. Con xin phép được hỏi Thầy?

Đáp: Đó thì con thấy như cái hành động nạo thai là vì cái hành động của người làm ác và cái đứa bé ở trong bào thai đó là đứa bé đã từng giết hại bao nhiêu sinh mạng, loài vật không. Cho nên phải trả cái quả yếu tử. Vừa nằm bào thai là chúng nạo quăng ra rồi, từng mảnh nữa. Hồi mà con bắt con gà, con chặt con giết con phân nó từng mảnh để làm miếng thực phẩm không, con có thấy điều đó. Cắt con cá, đập con cá cho chết rồi mổ cắt từng khúc, từng khúc đem kho, thì như vậy có phải từng mảnh không? Bây giờ quả yếu tử đó, mà vào trong bào thai, chúng móc ra, để rồi cũng từng miếng, từng mảnh ra thì có phải không? Có gì đâu, nhân nào

thì phải trả quả nấy chứ sao, đâu có chạy khỏi vấn đề đó.

Cho nên Nhân Quả mà, các con nên nhớ. Bây giờ hiện giờ vấn đề nạo thai mót

thai đó là Nhân Quả ác của chúng ta, để tạo thành cái duyên tương ứng để trở thành yếu tử đó mà thôi, thì nó đâu có gì gọi là ác đâu. Nó là trả quả, hành động đến bác sĩ mà làm những công việc đó, đó là trả quả chứ không là gì hết (15:04)

Cái hình ảnh đó không phải cái người bác sĩ đó ác, mà người bác sĩ đó thi hành luật Nhân Quả, để cho cái người đó phải trả cái quả. Con làm y tá, con cầm cái kim chích cho đứa bé là cái nhiệm vụ của Nhân Quả để trả quả. Nghĩa là con thay cái pháp luật của Nhân Quả để cho người đó phải trả quả, đứa trẻ đó trả quả bằng cách nó phải sợ hãi cây kim của con, con hiểu không? Đó là cái uy lực của Nhân Quả nó như vậy.

Cũng như bây giờ, một người ăn trộm ăn cắp mà bị bắt bỏ tù. Mà giờ pháp luật bỏ tù anh ăn trộm ăn cắp này, đó là trả cái quả. Nhưng mà pháp luật thay Nhân Quả để trả cái quả cho anh ta. Anh ta phải trả quả ở tù hoặc là bị đánh đập.

Cho nên những cái đó, chúng ta thấy đây là cái Nhân Quả, hoàn toàn Nhân Quả. Còn người làm cái việc đó không phải là người tạo ác. Đây, thí dụ như con cầm cây kim chích đứa bé, con không phải làm điều ác mà con muốn đứa bé, cái nghiệp nó giảm đi, nó đau nó hết đau. Cầm cây dao mà cứu một mạng người mổ bụng người để cứu mạng người. Bây giờ người đó đau ruột thừa, mà không mổ bụng họ, không cắt ruột thừa họ thì chắc chắn là họ sẽ bị chết, con thấy không? Vì vậy người bác sĩ thi hành luật Nhân Quả với người này, cho nên phải mổ bụng người này. May ra đó là còn cái phước, chứ không khéo là chết.

Dụng cụ nạo thai cũng vậy, đó là thi hành luật Nhân Quả, chứ không phải là ác pháp. Không phải người đó dụng không mà bây giờ đó có cái khởi ý là mình phải giết cái người đó, đó là cái nhân. Còn cái này không phải, mà thực hành cái uy lực của Nhân Quả. Cầm cây dao, dụng cụ nạo thai đứa bé, là đứa bé đó là tạo cái duyên quá ác, cho nên phải được diệt ngay từ lúc yếu tử, từ lúc nhỏ (17:10).

Khi mà đứa bé được nạo vậy, những cái

mảnh được lôi ra như vậy, thì cái đứa bé tiếp tục tái sinh. Nó tái sinh hoài, Nhân Quả mà, nó đâu làm sao đứng yên một chỗ đâu.

Hồi nãy các con có nghe cái bài vô thường không, đợt sóng này lên thì có đợt sóng khác, đợt sóng này chìm xuống thì có đợt sóng khác. Vô thường nó liên tục, ngọn đuốc này tắt thì ngọn đuốc kia bắt đầu cháy. Thân chúng ta mất thì nó có cái nhân Cận Tử Nghiệp của nó, nó tiếp tục nó có thân khác. Và đồng thời nó liên tục. Như bây giờ Thầy còn sống nó có đợt sóng khác rồi. Tại vì Thầy tạo ra các đợt sóng Nhân Quả đó, nó có đợt sóng khác nó lên xuống nhấp nhô. Nó trùng trùng, cho nên vì vậy đứa bé đó không có nghĩa tới đó nó hết. Nó tan hết là trả cái quả đó thôi, chứ còn cái nhân nó tiếp tục nữa. nó thọ cái quả khổ, trong quả khổ đó có từ trường phóng ra đau khổ tan nát của thân nó, thì nó tiếp tục tương ứng tái sinh nữa, nó không mất.

Còn người mẹ đó đang trả quả, do hành động thiếu đạo đức, cho nên dâm dục một cách rất là không đúng cách, vì vậy mà sợ mới nạo thai bỏ. Hoặ là vì nói chung là kế hoạch hóa gia đình (KHHGD), cho nên lỡ vợ

chồng có con rồi, mà giờ có 2 con. Nếu mà 3, 4 con ngoài hôn thú không xin giấy khai sanh được, buộc lòng phải móc bỏ như vậy. Rõ ràng là người mẹ phải chịu những cái thọ đau khổ đó là vì mình không làm chủ tâm mình để ly dục, ly cái ái dục, ly cái sắc dục. Do đó phải chịu nỗi khổ đó. Mà người mẹ khổ về cái thân xác bị mổ, bị nạo. Còn cái người cha, hoặc là cái người chồng họ cũng không yên đâu. Tinh thần họ lo lắng, không biết ra sao. Họ không có an ổn, không có hạnh phúc gì đâu (19:12). Cho nên vẫn là đau khổ của người này lẫn người kia, đó là chùm Nhân Quả.

Còn đứa bé trong bào thai bị nạo, đó là cái duyên yếu tử của nó. Nó tới đó phải bị nạo thôi. Thay vì một tháng họ nạo, hoặc ba tháng, có khi 9 tháng họ mới hay, hoặc là 7 tháng, 5 tháng họ mới biết họ có thai. Lúc bấy giờ nó lớn rồi, có nhiều khi nạo đứa bé nó quá lớn. Còn có khi nó vừa chớm, họ biết được, nó còn nhỏ, không thấy. Nhưng vẫn là cái bào thai có 5 uẩn chứ không phải là thiếu đâu. Nó đủ 5 uẩn nó thành cái bào thai, còn nó thiếu nó không thể. Nó chỉ còn phát triển nó lớn lên, cho nên nó phải trả cái quả yếu tử của nó.

Còn bà mẹ phải trả cái nhân hiện tại không làm chủ tâm dục của mình. Cho nên mình bị cả cha lẫn mẹ đều là bị ảnh hưởng đau khổ đó. Đó là trả quả đau khổ, 50 nhưng không những quả đau khổ đó trong một kiếp này mà còn tiếp tục tương ứng sanh ra làm người khác đau khổ nữa (20:10)

Hỏi: (20:10) Những hành động trên mà chúng con làm đó thì phải trả quả thế nào?

Đáp: Những hành động trên đối với con, con thi hành theo luật Nhân Quả. Như bây giờ cái ông tòa án ông kêu án thề ăn trộm đó ở 3 tháng tù, thì ông trả cái quả gì mấy con. Ông đâu có trả quả gì đâu, tại ông thi hành luật. Có phải không? Đó là ông thi hành luật Nhân Quả mà. Con có làm cái này, con có chủ ý giết người đâu, con đâu có chủ ý đâu. Con chích cho đứa bé đó mạnh đâu có nghĩa con chủ ý chích cho nó chết đâu, có phải không.

Con không có trả quả gì đâu. Con làm đúng luật Nhân Quả để cho những cái Nhân Quả của những người đó họ phải trả. Đó thì, cho nên xét xong luật Nhân Quả thì chúng ta thấy rất thực tế và cụ thể không có làm sao mà.

Trước cái cảnh đó, chúng ta thấy nó ác, không phải. Cũng như ông tòa ngồi ở pháp đình thì ông kêu án: bây giờ về luật pháp thì cái tội này ăn trộm ăn cắp hay giết người thì tử hình, hoặc là tội ăn trộm ăn cắp này 3 tháng tù thì ông theo luật ông kêu. Còn con đứng trên vị trí một bác sĩ, một y tá, con chích thuốc hoặc con làm những cái điều đó là con đứng trên pháp tòa của Nhân Quả để cho những người đó trả, chứ con có mục đích gì đâu. Với tâm con rất tốt là con muốn cứu người chứ đâu muốn giết người đâu. Cho nên con không có tội gì hết, con hiểu không (21:30).

Trong cái vấn đề mà coi hỏi Thầy, nếu mà không hiểu Nhân Quả thì dường như mình thấy có cái ác ở trong đó. Mà hiểu rồi không phải đâu con. Mình không có cái tâm, không có cái ý mà làm cái điều ác, giết hại người đâu. Mình có ý tốt là mình muốn cứu người thoát ra khỏi. Còn ông bác sĩ mà nạo thai không có nghĩa là ông có ý ông giết đứa bé đó đâu, ông không có giết đứa bé đâu; mà vì cái hoàn cảnh, cái giá trị gì của gia đình người đó, họ đến họ yêu cầu ổng, thì ông làm theo chức năng, hoặc vì kế hoạch hóa gia đình của một đất nước, ông làm, chứ

ông xót xa lắm chứ, chứ ông đâu muốn giết đứa bé đâu. Có nhiều khi ông hối hận lắm. Ông thấy khi mà nạo lôi đứa bé ra, con mắt nó còn nháy rồi mới chết. Họ rất đau khổ lắm con (22:19).

Có một lần có một cô ở TP HCM cô nói cho Thầy nghe. Cô đã trực tiếp thấy được điều đó, cổ rất đau đớn lắm. Cô là bác sĩ mà, cô nói vấn đề đó rất là thực tình. Cô nói cô đâu có muốn giết đứa bé đâu, nhưng mà vì giá trị gia đình người ta, người ta yêu cầu cổ để con gái người ta bỏ trút gánh nặng đó đi, thì bác sĩ họ biết làm sao hơn là đứng trong vị trí và trong giai đoạn đất nước có KHHGD như vậy, thì họ làm sao bây giờ đây. Họ phải thi hành, cho nên vì vậy họ rất đau xót khi thấy đứa bé chết, rất là tội nghiệp. Đó thì các con biết lương tâm họ là lương tâm tốt, họ có tội lỗi gì đâu. Những gánh nặng tội lỗi đó là do Nhân Quả của con người đã tạo ra. Cho nên hiện giờ chúng ta là những người không hàng phục được tâm mình trên dục vọng, trên sắc dục, ái dục, do đó chúng ta phải giết. Thay vì KHHGD thì nhà nước phải phổ biến cho người ta chương trình để ngăn chặn cái tâm sắc dục của chúng ta, với một tinh thần cởi mở. Còn đảng này hướng dẫn

người ta chạy theo sắc dục, rồi kế hoạch hóa để giết, biết bao nhiêu là sự đau khổ trước mắt của chúng ta, tạo những cái điều ác.

Cho nên KHHGD chưa phải đúng cách, chưa có đạo đức. Cho nên đối với Thầy, một gia đình có 2 con, chấp nhận cho gia đình có 2 con, sợ cái nạn nhân mãn, con người đông mà không đủ sống, cho nên chúng ta phải có đạo đức để hướng dẫn cho con người có cách thức chúng ta hạn chế sanh đẻ, thì như vậy KHHGD mới đúng. Còn đảng này, cho lệnh nào là thuốc ngừa thai, nào là mổ nạo đủ cách, như vậy rõ ràng là chúng ta đi trên con đường ác chứ không phải con đường thiện. Chúng ta ngăn chặn những điều kiện đó trong trứng nước, trong tâm tư của chúng ta thì mới là đạo đức. Đảng này tâm để dục vọng cao thêm mà đưa đến chỗ chế ra thuốc thang thế này thế khác để ngăn chặn, điều đó là điều tai hại, không đúng đạo đức làm người, không đúng đạo đức nhân bản (24:21).

Thầy ước ao rằng ngày mai, những đạo đức được ra đời, tất cả những KHHGD này bằng đạo đức, bằng tinh thần của con người sáng suốt nhận định, không

còn làm lạc, không còn tạo những nhân ác. Bởi vì những hành động ác đó, làm sao chúng ta chạy khỏi những từ trường đó sẽ sanh ra, nó sanh ra càng ác. Và cả thế gian này đều nhìn trước sự đau khổ đó sao?

Con mắt chúng ta luôn luôn lúc nào cũng con người có lòng thương yêu mà thấy cái chết như vậy, chúng ta đành lòng sao? Bây giờ bào thai một tháng, hai tháng, nạo ra một miếng máu, chúng ta cũng xót xa rồi. Máu của ai đây? Của cha của mẹ chứ của ai. Chúng ta sẽ là người cha, người mẹ của mảnh máu này, tại sao chúng ta nỡ móc ra bỏ. Chúng ta là con người hay là thứ gì đây, hay là con ác thú. Cho nên chúng ta tự đặt mình đứng trong vị trí đó, chúng ta thấy thế nào? Cho nên đứng trên góc độ đạo đức nhân bản Nhân Quả, Thầy không chấp nhận cái điều này. Thầy xác định, thà là Thầy có mọi thứ đau khổ chết đi, nhưng Thầy không chấp nhận con người làm những điều ác, nhất là những dòng máu đó là của cha, của mẹ, của con người thì không thể nào diệt nó như vậy được. Lòng thương yêu của con người đâu nỡ làm điều đó. Cho nên đối với Thầy thì Thầy không chấp nhận.

Còn con hỏi đây để biết những hành động của y tá và bác sĩ, họ làm như vậy có ác hay không? Họ đứng trên quy luật của Nhân Quả để thi hành điều đó, không phải ác (25:47)

Còn về phần tu tập, con cứ theo cái sự tu tập đó mà tu tập không có gì, luôn luôn tu tập như vậy được, rồi lần lượt hướng dẫn cho con cách thức để mà tu dvl để xả tâm, và nhiếp tâm và an trú tâm, để đẩy lui tất cả những chướng ngại pháp trên thân, thọ, tâm của con và nhất là tu tập Tứ Niệm xứ, nhẹ nhàng, bởi vì pháp tu Tứ niệm xứ rất nhẹ nhàng, trên bốn chỗ thân, thọ, tâm Pháp quán xét đẩy lui chướng ngại pháp trên đó mà thôi. Thì rất nhẹ nhàng không bị ức chế, không có khó khăn, Pháp môn Tứ niệm xứ tuyệt vời và không bị ức chế chút nào cả, nhưng không khéo thì nó cũng có thể chế ngự tâm mình. Như tâm thanh thân, an lạc, vô sự rồi cố gắng giữ tâm thanh thân, an lạc, vô sự thì cũng có phần ức chế đó mấy con. Cho nên khéo léo để mà chúng ta sử dụng cái dvl để mà chúng ta dùng cái tri kiến của chúng ta mà hóa giả tất cả các niệm đang hiện lên trong thân của chúng ta, trong thân tâm chúng ta, thì điều đó chúng ta sẽ thoát

ra khỏi bị ức chế, khỏi bị tu tập sai lệch, rồi bây giờ bắt đầu giờ này thì mấy con còn mấy phút nữa thì bắt đầu mấy con có hỏi Thầy gì thêm không? Có gì hỏi.

Rồi còn con hỏi con?

[Tu sinh]: Kính bạch Sư Ông! Sư Ông cho con biết nhân quả của con trai và con gái ạ?

[Trưởng lão]: À, Nhân Quả của con trai và con gái, nói về Nhân Quả, thì nó theo quy luật của Âm Dương để nó sanh trùng trùng duyên khởi. Sau khi con người xuất hiện trên môi trường sống mà do duyên hợp gọi là Hóa sanh thì nó hợp đủ duyên thành ra con người. Từ đó con người muốn sanh nhanh chóng thì nó phải đi qua quy luật của Nhân Quả, quy luật Âm Dương, có Âm có Dương. Thường thường nó quân bình trong sự sinh diệt của nó, cho nên nó có nữ và có nam. Đó là Nhân Quả, nó có cái quy luật của nó.

Chẳng hạn là bây giờ nó đặt thành người thi hành luật của Nhân Quả. Thì trong cái nghề nghiệp, trong tất cả các nghề, thí dụ như cô Tập vừa hỏi, đó là bác sĩ hay y tá, hoặc là y sĩ làm ông việc đó.

Nhiều khi người ta làm việc đó thi hành ở trên luật của Nhân Quả. Cũng như bây giờ cái luật Nhân Quả thi hành về cái duyên hợp để nó sanh diệt. Nó sanh ra. Cho nên nó đi vào quy luật của Nhân Quả bằng luật Âm Dương, có nữ có nam. Cho nên vì vậy nó có người nữ, người nam. Nó rất bình đẳng, đó là cái quy luật, nó duyên hợp một cách dễ dàng để sanh. Cho nên các con thấy cái bông nó có nhị đực và nhị cái. Rồi cái phấn hoa nó là cái duyên để nó gieo cái duyên hợp để nó trở thành cái hạt ở trong cái trái của nó. Đó là qua cái quy luật của âm dương. Cho nên cây cỏ nó cũng vào quy luật của Âm Dương. Và con người nó cũng quy luật Âm Dương để nó trùng trùng duyên hợp và trùng trùng duyên sanh dễ dàng.

Còn đầu tiên mà nó sanh ra được một con người mà Hóa sanh rất khó. Tại vì cái môi trường nơi đó phải đủ cái sức ấm, phải đủ cái nhiệt độ. Còn bây giờ nó đi qua cái quy luật của Nhân Quả thì nó tạo thành một cái phòng nghiệp, như bào thai của người mẹ, thì trong cái bào thai nó dễ dàng phát triển quy luật sanh diệt của nó, cho nên nó có quy luật Âm Dương của nó rất rõ ràng, cụ thể. Cho nên người mà họ nghiên cứu về

Âm Dương thì họ nói cũng đâu có sai, mấy con, nói không có sai. Cho nên do đó nó chỉ một phần nhỏ ở trong cái Nhân Quả. Vì duyên hợp để mà tái sanh, cho nên trong quy luật Âm Dương mà cái phần văn minh của Trung Hoa nó đi tìm, nó truy ra cái luật Âm Dương mà nó viết ra những cái Dịch Số của nó. Chúng ta thấy rất rõ, vì vậy cái quy luật của Nhân Quả nó đầy đủ, trọn vẹn. Nó duyên tan thì nó cũng đầy đủ, trọn vẹn, mà duyên hợp nó cũng tạo ra đủ cái sức hợp để nó sanh diệt.

Cho nên Đức Phật đưa ra 4 loại sanh, các con thấy rõ.

Cái đầu tiên là cái Hóa sanh, cũng như là cái cây rong đầu tiên mà nó lên cái loài thảo mộc. Cây rong nó lên đầu tiên, có cái nơi đó, nó đứng ẩm độ của nó thì cây rong nó mới lên. Cây rong chết nó để lại môi trường của nó, từ cái từ trường cho đến cái vật nó chết. Cây rong nó chết nó để lại cái sự sống ở trên đó, thì cây thảo mộc, cây cỏ mới lên. Cây cỏ lên thì kế đó cây thảo mộc nó mới lên. Lần lượt các cây lớn khác nó mới lên. Rồi cho đến khi những loài vật nó sanh. Thì Hóa sanh nó đầu tiên, mấy con. Con

người đầu tiên nó cũng Hóa sanh, nó hợp với đúng môi trường nó Hóa sanh, chớ không phải có ông nào sanh đẻ ra chúng ta ra hết đâu. Nhưng vào cái quy luật Âm Dương, con thấy cái độ ẩm ướt, rồi có độ nóng, đó là có Âm có Dương rồi chứ gì. Thí dụ như bây giờ cái mảnh xi măng của chúng ta, nếu mà nó có Dương không, tức là có sức nóng không thì nó không lên rong được đâu. Con thấy cái Âm Dương nó ngay liền tức khắc, mà khi Hóa sanh nó phải Âm Dương rồi. Và vì vậy mà khi đó phải có mưa ẩm ướt, rồi phải có độ ẩm, phải có bóng mát, có sự mát của nó. Do đó có nóng có mát, nhiệt độ có đủ như vậy thì cây rong nó mới lên trên cái mảnh xi măng hay mảnh đất đó nó hợp, chứ con đem lên mảnh cát nó không lên nổi đâu. Nó phải hợp đúng cái duyên hợp của nó. Cho nên nó đúng trên quy luật Âm Dương, có độ ẩm, độ nóng của nó, nó đúng nó mới lên được.

Thì trong sự Hóa sanh của con người nó cũng đúng như vậy, cũng có nhiệt độ đúng của nó, nó mới hợp duyên được nó mới sanh ra con người (31:29). Nhưng mà vì nếu cứ sanh theo cái Hóa sanh như vậy thì nó rất ít. Cho nên do đó cây rong, khi nó có cây rong rồi thì nó cái hạt rong. Cho nên bây giờ nó

dễ sanh lắm, nó dễ sanh là tại vì nó có hạt giống nó rời, nó đi vào quy luật Âm Dương thì nó phải có hạt giống đó. Cho nên cây thảo mộc cũng vậy, đầu tiên nó Hóa sanh nó rất khó, nhưng sau đó bởi vì nó phải đợi cho đủ nhiệt độ của nó, nó mới sanh ra được. Nhưng mà khi có hạt giống Âm Dương rời, nó lên rất dễ.

Độ ẩm vừa đủ, cái hạt giống đó sẽ lên liền tức khắc. Con người của mình cũng đi vào cái quy luật Âm Dương đó cho nên nó có nam, có nữ. Có nam có nữ để cho nó hợp nó sanh ra, rất nhiều và dễ dàng, nó không còn khó khăn nữa. Cho nên do cái hợp duyên như vậy mà người ta thấy được, cho nên các nhà bác học, các nhà nghiên cứu khoa học, họ nghiên cứu, cho nên họ đem các gen vào trong một cái phòng thí nghiệm, rồi họ hợp ở trong đó. Nó sanh ra được con cừu, hoặc là sanh ra con người, đó là cách thức người ta hợp duyên người ta làm. Thì ở đây chúng ta thấy rằng, đầu tiên con người sanh ra là phải đi Hóa sanh. Rồi từ chỗ đó Hóa sanh thì phải Thấp sanh, phải không. Khi mà Thấp sanh thì có Âm Dương rời đó.

Còn Hóa sanh nó do hợp duyên, cũng

hội đủ điều kiện rất khó. Khi mà Thấp sanh thì bắt đầu nó dễ rồi. Rồi Noãn sanh rồi mới tới Thai sanh. Các con thấy 4 loại Sanh mà Đức Phật đã xác định cho chúng ta thấy. Hóa sanh, Thấp sanh, rồi Noãn sanh, Thai sanh. Đó là 4 loại sanh ở trong môi trường sống của chúng ta (33:18). Do duyên hợp, nó có 4 loại duyên hợp mà tạo sanh.

Cái duyên hợp đầu tiên là Hóa sanh, nó Hóa sanh như Thầy đem cây rong, đó là Hóa sanh. Từ cái chỗ không có cái hạt mà phải có độ ẩm ướt đúng cách của nó, nó mới sanh. Và khi mà nó sanh ra, nó mới để lại cho một cái loại khác sống ở trên đó được thì nó mới Hóa sanh tiếp cái loài đó. Và cứ tuần tự như vậy cho đến khi con người sanh ra. Và đồng thời con người sanh ra thì nó có đủ cái duyên đủ Từ trường của nó tạo ra, cho nên con người có bộ óc thông minh hơn các loài vật khác, nó đủ duyên. Cho nên đến con người thì chúng ta thấy rằng trên cái hành tinh của chúng ta đến đây, từ khi có con người đến giờ, chúng ta tìm một con vật khác thông minh hơn con người nữa thì không có. Chỉ có con người là thông minh nhất. Và chúng ta thấy trên hành tinh chúng ta hiện giờ, nhà cửa kiến trúc đủ thứ, tất

cả mọi cái đưa đến khoa học đều là do con người mà ra. Không thấy loài vật khác làm hơn con người. Do đó chúng ta biết trên môi trường sinh trên hành tinh chúng ta, chỉ con người là duy nhất.

Cho nên Đức Phật nói “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn”, trên trời, dưới trời chỉ con người là duy nhất. Đó là câu nói của Đức Phật xác định từ ngàn xưa. Từ ngày Đức Phật, hai ngàn năm trăm năm đến bây giờ chúng ta có thấy một loài người khác thông minh hơn nữa không? Cho nên lời nói của Đức Phật là lời xác định, chỉ có con người là duy nhất, đúng con người là trên hết rồi. Nghĩa là con người là người sanh ra cuối cùng, và cũng là trên hết. Đó như vậy chúng ta hiểu biết con người mới đi ra khỏi cái quy luật của Nhân Quả. Chỉ có con người mới thoát khỏi, vì đó là 4 Chân Lý Đức Phật đã vạch cho chúng ta thấy rõ ràng. Bốn Chân Lý rõ ràng, nếu nằm trong 4 Chân Lý này là chúng ta chưa thoát ra quy luật. Mà ra khỏi 4 Chân Lý này, chúng ta làm chủ 4 sự này thì tức là chúng ta đã ra khỏi được quy luật của Nhân Quả (35:18).

Mấy con hôm nay đã hiểu, rõ ràng là từ

cái chỗ đó, cái duyên hợp thì nó phải có Âm Dương nó hợp mới dễ. Do đó chúng ta thấy cây cỏ hiện giờ nó cũng đi trong quy luật Âm Dương. Rồi con người sanh ra, mọi vật sanh ra cũng đi vào quy luật Âm Dương. Nhanh chóng nhất là quy luật Âm Dương sanh diệt nhanh chóng nhất. Cho nên cái sự tu học của chúng ta, càng lúc chúng ta càng hiểu rõ, hiểu hơn nữa. Nhưng tiếc vì chúng ta tu tập chưa có đủ Tam Minh, chứ có đủ Tam Minh, tức là cái trí kiến, cái ý thức mà gọi là Tâm của chúng ta, Thức Uẩn mà chúng ta phát triển được thì cái gì không còn giấu chúng ta được. Cho nên những gì Đức Phật nói là Đức Phật nói ở trong cái trí Tam Minh của Đức Phật. Đức Phật xác định rất rõ, rồi Đức Phật nói ra để cái ý thức của chúng ta nhận, nhận như thật, chứ còn không có thấy trong Tam Minh mà nói ra mà ý thức người ta không nhận được thì Đức Phật không nói. Cho nên những gì mà Thầy muốn nói cho các con hiểu, là trước khi Thầy phải cho ý thức của các con có một cái hướng nhận định cho rõ, Thầy mới nói. Chứ còn không thì không nói. Cho nên quy luật Âm Dương các con thấy như thế này: có nóng có lạnh là Âm Dương, Thầy nói rõ như vậy thôi để

các con biết là Âm Dương. Cho nên cái Âm Dương là như vậy, không thể nào khác được (36:36)

[Tu sinh]: Con muốn hỏi cái ý là trong kinh nói rằng người nữ nghiệp nặng hơn người nam thì cái đó Phật nói vậy cho nên có những cái giới luật của người nữ.

[Trưởng lão]: Không phải đâu con, mọi chúng sanh đều có một cái nghiệp khi sinh ra người nữ vời người nam bình đẳng, thí dụ như các con nghĩ rằng cái người nữ thì cái nghiệp nó nặng hơn, nói chung cái người nam cái nghiệp cũng nặng lắm con, cũng nặng lắm, nhưng mà cái người nữ họ cũng có cái phần tự ti, mặc cảm là vì qua một cái giai đoạn của phong kiến đó mấy con, qua một cái giai đoạn con người của mình nó hai áp đặt, cho nên làm cho cá người nữ tự mình cũng tự ti mình thấy mình yếu đuối, sự thật Thầy thấy người nữ không yếu đuối, mà không yếu đuối họ phải đủ sức mạnh của họ, những cái người nữ trong cái thế gian của chúng ta có nhiều người gọi là anh thư, không phải là họ yếu, nhưng mà tại vì mấy con sanh ra người nữ rồi mấy con bị người ta tiêm vào trong cái đầu của mấy

con, mấy con thấy yếu đuối, cho nên vì vậy mấy con thấy khổ hơn, sự thật ra không khổ, bởi vì nhân quả mà, các con gánh vác nhân quả nào thì cái người nam cũng gánh vác nhân quả này, họ cũng khổ lắm chứ đâu phải không khổ, mấy con nghĩ rằng người nữ bất tịnh chứ người nam cũng bất tịnh. Thầy nói thật sự cho mấy con họ cũng bất tịnh chứ đâu phải họ không bất tịnh đâu mấy con, thật sự đâu có cái người nữ bất tịnh chứ người nam không không bất tịnh mấy con. Tất cả những thân chúng ta đều là hoàn toàn bất tịnh, thì tất cả những cái gì lưu xuất ở trong thân chúng ta ra cũng đều là bất tịnh hết, trừ ra có người tu sĩ là người ta tu đến nơi, đến chốn, người ta không lưu xuất bất tịnh, thân người ta thay đổi, còn chưa thành tựu thì vẫn còn bất tịnh, Thầy nói thẳng, nói thật cho các con, chứ đừng có nghe nói rằng chúng quả A La Hán mà còn xuất tinh điều đó là điều sai. Thầy xác định qua cơ thể của Thầy, Thầy biết rằng mỗi khi mà có chất gì bất tịnh vào thân Thầy nó phản ứng nó chống lại liền tức khắc, nó thanh tịnh nó đâu có chịu bất tịnh mấy con. Cho nên do cái sự tu tập của chúng ta thật sự ra người nữ như người nam, một con vật nó

phải bình đẳng như con người thì mình nói con vật nó không bằng mình sao, nó cũng mang cái lớp nghiệp như mình thì cái người nữ cũng mang cái lớp nghiệp như vậy thôi, họ đặt ra cái người nữ khó tu. Thầy nói thật ra khó tu sao họ có chứng quả A la hán, đâu có nghĩa là khó chỉ cơ quyết chí mà thôi, từ cái tự ti mặc cảm của mấy con ở trong lòng mấy con làm như mình là thấy khó, Thầy nói Thầy thật sự, đến đời sống của Thầy, Thầy nâng đỡ cho cái tư tưởng mà sai lầm của mấy con trong đầu óc của mấy con, mấy con mạnh mẽ như người ta, mấy con sẽ thực hiện như người ta không thua gì người nam chút nào? Nghĩa là người nam làm được những gì thì người nữ cũng làm được những việc ấy, có thua chỗ nào đâu. Các con cứ đi, các con thấy bên nam người ta viết những cái bài luận, những cái bài nhân quả đem lại những cái bài bên nữ mấy con có thua chỗ nào không? đâu có chỗ nào mà con thua sót người ta đâu, tại sao mấy con tự ti mặc cảm mà mấy con khó, mấy con tư duy suy nghĩ được, mấy con cũng làm được những điều mà người nam làm được. Thầy nói thật sự mấy con nhìn cô Út đi, cô làm đủ thứ chuyện, người nam có nhiều người làm

không được như cô đâu. Đừng nói, cho nên thật sự ra cũng gánh vác chuyện này, chuyện kia mặc dù cô làm theo cái thích của cô như vậy, nhưng mà cô vẫn làm được chứ đâu phải không được, cho nên mấy con đừng có tự ti mặc cảm. Người ta đã tiêm vào cái đầu óc của mấy con không bằng người nam, sự thật không có vậy, cái cơ thể của mấy con thật sự ra, nếu mấy con không tập luyện, chứ mấy con tập luyện mấy con cú vào một cái thì bể cái đầu nữa chứ đừng nói ý, không Thầy nói thật mà, đâu có người nữ mà yếu đâu, tại mấy con nghe nữ yếu sự thật ra cho họ một cú họ bể cái đầu họ ra chứ đâu phải nó yếu, mình đâu có yếu đâu con.

Thầy nói thật Thầy nhìn cái đôi mắt của Thầy, Thầy không biết, Thầy nói thật sự không biết mọi người họ nhìn sao Thầy nhìn đôi mắt của Thầy người nữ cũng như người nam, là con người, người nào cũng vậy, cái trí óc của mấy con vậy, cái sức khỏe của mấy con vậy. Bởi vì mấy con mang cái tư tưởng như vậy chứ mấy con cứ luyện tập mấy con thử coi, mấy con không thua người nam chút nào đâu, mấy con cũng xốc vác mấy con cũng làm được mọi chuyện, mấy con vì cái sự tự tri mà mấy con bị ảnh hưởng

cái điều kiện đó mà mấy con thấy mình yếu đuối, do đó mình thấy người nam họ lạt nộ họ dọa cho mình sợ, các con đừng có sợ thứ đó, người nào cũng như vậy, đối với Thầy học trò của Thầy, người nữ cũng như người nam không sợ người nào hết, không có lo cái gì hết, không có sợ người ta ức hiếp mình. Mạnh dạn lên, mấy con đừng có sợ, đừng có nghe những cái người mà người ta gieo những cái mầm tư tưởng đó nó làm cho chúng ta tư ti, mặc cảm đối với bản thân chính mình mình cũng tự ti mặc cảm, các con yếu đuối là do người ta gieo cho mấy con vào trong cái tư tưởng mấy con yếu đuối, Thầy không có, gieo tư tưởng của mấy con là những người anh hùng hết. Không có sợ ai hết đâu, gan dạ làm tất cả những việc, vì vậy mấy con mới mạnh mẽ, mấy con mới gan lợc hết tâm tư của mình, cái tình cảm tâm lý, các con cứ bộ người nam không tình cảm tâm lý, họ rất là tình cảm tâm lý, họ cũng có nhiều khi cũng yếu mềm lắm chứ đâu phải họ cứng rắn vậy đâu. Nhưng mà vì họ mang cái tư tưởng cứng rắn, họ yếu mềm nhưng mà họ nghĩ rằng người ta gieo vào đầu người trượng phu, người thanh niên đâu có hèn hạ. Cho nên họ vươn lên họ mạnh, chứ sự

thật ra Thầy dạy các con những cái tinh thần đó các con sẽ mạnh bạo các con không bị như vậy đâu. Mỗi lần có cái gì mấy con thấy mình yếu đuối quá, mình coi như mình là người yếu đuối, tự mình đã hại mình chứ ai. Cho nên đạo Phật dạy chúng ta tự thấp được lên đi thì người nam cũng như người nữ không có người nào khác. Cho nên đối với Thầy sau này mấy con không có thua gì người nam, cái lớp nam con Thấy, cái lớp nữ con thấy, không có thua đâu.

Thôi bây giờ tới giờ đi khất thực rồi, mấy con nghỉ.

[Tu sinh]: Sư Ông ơi chiều có học không?

[Trưởng lão]: Chiều không có con, nhưng mà chiều mấy con có cái gì thắc mắc thì hỏi Thầy, nhưng mà hỏi từng người.

[Tu sinh]: Thưa Thầy con làm tiếp bài.

[Trưởng lão]: Vậy hả con, hôm nay Thầy con cái bài con làm đó, hồi nãy đó là thân vô thường con. Thầy cho chung rồi đó, mấy con sẽ làm cái bài một lượt nha, để nộp. Thành ra Thầy ghi lên Thầy cho mấy con đọc biết cái bài.

[Tu sinh]: Con lấy cái máy.

[Trưởng lão]: Ờ, con lấy đi.

Các con nhớ những cái bài Thầy đã nhận mấy con không có được bài Thầy đã giữ lại đó mấy con, giữ lại để sau khi đánh vi tính xong rồi Thầy sẽ trả lại và các con sẽ gom góp lại những cái bài của các con. Bây giờ trước khi Thầy xin gởi những cái này nữa chớ, để quên. Ở đây mấy con có dùng lịch không, người nào dùng lịch thì đến đây lãnh một cuốn.

Đây là lịch bỏ túi, đây là lịch coi ngày giờ. Mấy con muốn dùng thì mấy con lấy.

Đây là lịch của Minh Tâm cúng dường, có bao nhiêu mấy con cứ nhận. Thầy ưu tiên cho mấy con, bên nam Thầy nói mấy ông đó mạnh, không có cho lịch hay gì hết. Rồi, người nào cần cứ lấy con.

[Tu sinh]: Thưa Thầy câu hỏi của con.

[Trưởng lão]: Được rồi, Thầy sẽ trả lời, chiều nay Thầy sẽ trả lời cho.